16°
INDO-CHINOIS
245

DEPOT LÉGAL
INDOCHINE
N° 24078

SÁCH

HẠNH BÀ THÁNH BERNADETTE



TRUONG-AN

IMPRIMERIE DE LA MISSION HUÉ

— 1934 —

Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France
https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

DÉPÔT LÉGAL
INDOCHINE
N° 2078

SÁCH

HẠNH BÀ THÁNH

BERNADETTE

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE
R.F.
PARIS

TRUONG-AN

IMPRIMERIE DE LA MISSION HUÉ

— 1934 —

16° Indoch.
245

https://tieulun.hopto.org

IMPRIMATUR

† AL. CHABANON

Vic. Ap.

Hué, le 1 Janvier 1934

https://tieulun.hopto.org



Bà Thánh Bernadette

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

HẠNH BÀ THÁNH BERNADETTE

TỰA

Đức Chúa Trời quen chọn người hèn yếu để làm những việc cao sang, dùng nẻo đơn sơ mà đưa người ta lên hàng đại thánh. Đều ấy xưa nay ta đã từng nghe, rày còn muốn biết, thì hãy xem nơi trinh-nữ Bernadette. Ấy là một nữ trinh hèn khó, con nhà ti tiện chốn thôn quê; nhưng vì một nết đơn sơ, một lòng khiết tịnh, đàng đạo hạnh chin chắn ân cần, bề gia đạo trọn niềm thục nữ, nên đã đáng Chúa cùng Đức Mẹ yêu dấu cách riêng, cùng chọn lấy để thông ơn xuống phước cho thiên hạ. Kia động Massabielle, kìa hang đá thành Lộ-đức, trước xưa kia nào ai nói đến, mà từ năm 1858 dẫn nay, nơi nào mà chẳng nghe đến tên Lộ-đức? Bởi đâu vậy? — Chẳng qua là vì Đức Mẹ Chúa Trời đã hiện ra đó cho một trinh-nữ khó hèn được xem thấy 18 lần, cùng truyền cho trinh-nữ ấy lấy tay bươi lên thành một mạch nước hằng chảy thường xuyên, mà làm nên phép lạ vô vàn vô số. Mà nhứt là Đức Mẹ muốn dùng miệng thanh sạch trinh-nữ ấy mà cao rao sự mầu nhiệm Đức Giáo Tông Phiô thứ IX mới rao truyền cách 4 năm trước mà rằng *« Đức Bà là Đấng chẳng hề mắc tội Tổ-Tông truyền. »*

https://tieulun.hopto.org

Vậy Trinh-nữ Đ. Mẹ dùng mà làm những đều cả thể ấy là ai? — Là trinh nữ Bernadette, là một Đấng thánh ta toan thuật truyện trong sách nầy. Vậy hạnh thánh nữ ấy phân được làm năm phần:

Phần thứ I. Kể lược qua về quê quán cùng tông tộc trinh nữ; rồi thuật sự tích Đức Mẹ hiện ra cùng trinh nữ là thể nào.

Phần thứ II. Kể sự trinh nữ làm tiểu-sử Đức Mẹ.

Phần thứ III. Kể sự trinh nữ làm chứng kiến về Đ. Mẹ.

Phần thứ IV. Kể sự Trinh-nữ vào chốn viện tu và đã ăn ở đó thể nào.

Phần thứ V. Kể sự trinh nữ Bernadette qua đời và được vinh hiển trước mặt Chúa cùng trước mặt cả và Hội thánh là thể nào.

Chớ gì sách mọn nầy làm cho chúng tôi động lòng bắt chước thánh nữ Bernadette mà sốt sắng làm con cái Đức Mẹ hầu nhờ ơn Người bàu chữa phù hộ cho chúng tôi khi sống và khi chết, thì vinh phước cho chúng tôi là dường nào!

PAX CHRISTI PHƯỚC-SƠN

https://tieulun.hopto.org

HẠNH
BÀ THÁNH BERNADETTE

PHẦN THỨ NHỨT
Bernadette thấy Đức Mẹ hiện ra (1858)

ĐOẠN THỨ NHỨT
BERNADETTE LÀ MỘT NHI-NỮ CHÚA YÊU ĐƯƠNG CÁCH RIÊNG.

Ngày nay khắp-năm châu, con nhà giáo-hữu ai mà chẳng nghe nói đến thành Lourdes? Song từ giữa thế kỷ mười chín về trước, thành Lourdes chỉ là một làng ti-tiểu, dân cư chừng độ 5.000, thuộc địa-phận Tarbes trong tỉnh Hautes-Pyrénées.

Địa-thế làng coi thựt rất là ngoạn-mục: nào cây cối um-tùm, nào đồng quang ruộng cỏ, tứ vi có hàng núi vây bọc, Phía tây có một đồn cũ xây trên núi đá mà canh giữ làng; đứng trước đồn ấy mà trông xuống, thấy một dãy nhà trắng xoát, cao cao thấp thấp, rải rác dưới chơn, lại thêm con sông Gave de Pau ầm ầm nước chảy; thật là một bức sơn thủy lầu đài thiên nhiên, do một tay thợ trời khéo tả

Cứ lời Đức Giám mục Guillois, chiếu theo các tờ bồi lưu trử tại Puy en Velay mà làm chứng thì thấy trong cựu sử thành Lourdes có truyện nầy: Trong đời vua Charle-magne có một quan tướng hồi-hồi qui hiệu

https://tieulun.hopto.org

Mirat, chiếm lấy đồn thành Lourdes; đến sau khi ông đã trở lại đạo mà muốn trả lại cho nước Pháp thì nhứt định không giao đồn ấy cho ai, một xin dâng kính Đức Mẹ, ông lại buộc rằng: « đất ấy không ai làm chủ được vì đã thuộc về quyền Đức Mẹ cách riêng

Bởi đó, đã lâu đời, cứ hai mươi lăm năm một lần, cờ nước Pháp đang phất phới trên thành Lourdes phải hạ xuống, rồi cắm cờ Đ. Mẹ lên cho đủ một ngày, lễ phép ấy có ý chỉ Đức Mẹ là Nữ Vương quản trị thành Lourdes. Lại mỗi năm người ta quen lấy hoa cỏ tại động Massabielle mà rắc trên nền nhà thờ Đức Mẹ tại Puy, là nhà thờ rất có thời danh trong cả nước Pháp, nhà thờ ấy cách xa thành Lourdes chừng vài trăm cây số. Làm như thế có ý nhiệm chỉ tại động Massabielle hình như đã có điềm chỉ việc Đức Mẹ sau nầy.

Lấy việc dĩ-vãng đem sánh cùng cuộc tương lai, xem ra cũng có vẽ am hòa hữu lý; vì trong chỉnh thành nhỏ-bé cố-cựu, ẩn khuất giữa miền núi Pyrénées, cũng là thành đã tiến-cống Đức Mẹ lâu đời, thì nay Người lại chọn lấy, cho nữ-nhi con yêu dấu mình sinh ra tại đó. Nữ-nhi ấy hẳn là Bernadette. Nay xin lược kể hạnh tích chi tộc là thể nào.

Ông ngoại Bernadette tên là Justin Castérot Ông và cả gia quyến ông vốn đạo đức hẳn hoi. Ông chuyên nghề xay bột mì, nên có thuê một máy xay Boly đặt nơi trại Lourdes trên

https://tieulun.hopto.org

bờ suối Lapaca, nhờ nước suối chảy mà quay máy. Công việc làm xuôi thịnh, thành thế trong gia đình, cũng có vẽ an nhàn đôi chút đến năm 1841 ông qua đời, để lại năm con cho vợ goá. Con cả là Bernarde đã kết hôn với một người thợ tại Lourdes; con thứ hai là Louise mới lên 16 tuổi; con thứ ba và thứ tư tên là Basile và Lucile và một con trai tên là Jean Baptiste.

Khỏi ít lâu, tuy Louise còn thiếu-niên quá song vì xứng đôi phải lứa nên bà mẹ định gã cho trai kia tên François Soubirous cũng chuyên nghề xay bột. Bà lo liệu như thế chủ ý cho con rể thế việc chồng mà coi sóc máy xay. Đàng khác trai ấy cũng là người đạo hạnh nết na, con mình ưng thuận. Đôi bạn tốt lành ấy phối hiệp cùng nhau trước mặt Chúa ngày mồng chín tháng giêng (janvier) năm 1843. Vợ chồng hoà thuận yêu đương nhau xứng đáng con nhà giáo-hữu.

Chúa trên mở lòng rộng rải cho sinh con đầu lòng, ngày 7 Janvier năm 1844. Cách hai ngày liền đem con đến cha sở thành Lourdes, xin làm phép rửa tội, và đặt tên là Marie Bernarde. Sau cha mẹ vì yêu quí con quá, nên gọi chơi là Bernadette, thành thử tên Bernadette ngày rày không ai quên được.

Sáu tháng sau, mẹ gặp cơn tai nạn là nằm ngủ phải đèn rơi trên ngực đau đớn không cho con bú được, nên phải tạm lìa con yêu

https://tieulun.hopto.org

dấu. May đâu tại Bartrès làng gần đó, có một bà sốt sắng đạo đức tên là Marie Lagües vợ ông Aravant, cũng có một con bằng tuổi Bernadette mới chết, nên bà muốn tìm một đứa thay con. Vì thế bà rất vui lòng nhận Bernadette mà chăm nom xem sóc yêu mến, như con riêng mình vậy. Khỏi hơn một năm bà lại đem Bernadette trả lại cho cha mẹ.

Từ khi Bernadette trở về nhà cha mẹ, gia đình một ngày một thêm đông đúc, cả thảy là 10 mặt con; song đến khi Bernadette được xem thấy Đức Mẹ hiện ra, thì chỉ có 4 em còn sống, là: Antoinette-Marie, Jean-Marie, Justin và Bernard-Pierre.

Bernadette khi ấy được 11 tuổi vẫn cứ ở nơi nhà máy Boly: thật là một nữ-nhi xinh đẹp: gương mặt tròn, tóc đen nhấp nhánh hai con mắt vừa đen vừa sáng, sắc-sảo tinh thần, mọi vẽ đều tỏ nét vui tươi chơn-chất ai trông cũng dễ động tình thương mến. Thường những linh hồn trong sạch có tính thích hoa, Bernadette cũng vậy, nên hễ mỗi khi đi dạo thì thu góp nhiều hoa, đem về trồng trong vườn cát, chơi với các em cho vui; song hoa bẻ trên cành, đem trồng trong vườn cát, nào tươi được mấy bữa? Thế mới là việc trò chơi con nít. Song việc con nít thế mà sau cũng hữu tình.

Từ khi sinh, Bernadette vốn yếu duối, mới lên bảy tám tuổi đã có dấu bệnh suyễn, mà

https://tieulun.hopto.org

sau phải vác thánh giá ấy cả đời. Bà mẹ kể rằng: Khi Bernadette lên 10 tuổi lâm chứng bệnh dịch tả. Bệnh ấy đã làm cho nhiều người thành Lourdes thiệt mạng, song Bernadette còn sống sót, vì thế nên càng ngày càng yếu.

Bernadette vì yếu đuối không phục phong-thổ miền núi là bao, nên hằng năm cha mẹ quen cho con đến Bartrès ở tại nhà vú-nuôi ít tuần đổi khi. Bà vú nuôi lấy làm thích chí vì được xem thấy con trẻ xinh tốt đơn sơ, nhảy nhót đua vui nơi đồng cỏ.

Hoa trồng nơi đồng cát kia tươi mãi sao được: trẻ thơ đang tươi cười hớn hở, ai dè sự khốn khó đang chực sẵn sau lưng. Công việc nhà Soubirous làm nơi máy-xay một ngày một thêm thất bại, không đủ tiền trả công-thuê máy. Duyên cớ tại ông cha là François Soubirous không thạo việc sinh-nhai, tuy ông có lòng tốt, song bỡi vụng xử, nên nhà máy ông một ngày một giảm khách tới lui; ông lại có tính gặp chăng hay chớ, không biết quan phòng sau trước, lắm khi xay bột nhiều quá để lâu ngày thành hư-hỏng; đàng khác ông lại có tính rộng tay quá độ, thường hay bán chịu, rồi lại nể không dám đòi tiền. Sau nữa trong nhà có phần dư tiêu đôi chút, giữ sao cho khỏi lúc chén rượu con bài, chia vui cùng chúng bạn. Còn bà mẹ lại cũng không khác tính cha là bao, tuy bà không theo chồng vào quán-rượu, sòng bài, song bà là người không quen

https://tieulun.hopto.org

việc nữ-công ; nội-trợ, lại khi quá rộng tay ban phát. Cô Jeanne Vadère là chị em họ với Bernadette có viết mấy hàng về tính hạnh bà Louise Castérot rằng : « Bà là người thật thà đạo đức, có tính ôn-hoà, lịch-sự, lại siêng năng làm việc : bà coi sóc con cái rất cẩn thận. Đối với chị em hàng xóm bà thật rộng rải : thường từ sáng tới chiều, hễ bà gặp mụ nào tới nhà xay bột, bà liền mời ăn uống chút gì đở dạ ; vì thế hễ khi không có của gì khác, thì tích trử bánh rượu sẵn luôn, cho có mà đãi chị em . »

Vì tính ơ hờ rộng rãi quá độ như thế nên hai ông bà Soubirous sắp phải những cơn cực-kì khốn-khổ. Vào khoảng cuối năm 1854 phần gia nghiệp của cha mẹ bà Louise Castérot trối lại, rày đã hết, không biết lấy đâu mà mướn nhà thuê máy, bởi vậy nên họ đuổi đi. Thảm thương thay, cũng vì chềnh mảng không dè, mà ra thân tất bạt đổi nầy : cả gia thất hay ở rộng rãi thương người ta, mà rày phải tìm nơi bần tiện đỗ nhờ khi đêm tối, ngày đi làm thuê mướn kiếm của nuôi con. Trước còn trú ngụ tại Arcizac-es-Angles là một làng nhỏ cách thành Lourdes, độ bốn năm cây số ; ngày ngày ông François đi làm công nhật tại nhà máy Escoubès.

Song phần Bernadette khi thì ở Bartrès với vú nuôi, lúc lại về Lourdes với dì Bernade.

Thường ngày trẻ thơ giúp dì dọn dẹp cữa

https://tieulun.hopto.org

nhà, coi sóc em dại và đem chúng đi chơi. Đến năm 1856 cả cha mẹ cũng trở về Lourdes, phen này lại càng gặp phải bước gian truân hơn nữa. Ở đó gặp được André Sajoux là em họ bà Louise Castérot, em thấy anh chị làm tình-cảnh khốn cùng như vậy, phát động lòng thương, nhường cho anh chị một nơi ẩn thân, gần nhà mình ở phố Petits-Fossés. Chỗ ấy thiên hạ quen gọi là « Ngục-thất » vì xưa họ dùng mà giam kẻ tội nhơn. Từ ấy Bernadette cũng đồng phần cay chia đắng cùng cha mẹ anh em trong chốn khốn nạn ấy; chốn ấy cũng là nơi Đ. Mẹ Chúa Trời gọi Bernadette dấu yêu đến động Massabielle mà tỏ cho những việc nhiệm mầu.

Ngục ấy chỉ có một gian, mạn trước thêm một chái, nói cho lịch sự hơn là một tiền-đàng tối-tăm u-ám, thật là một nơi ẩm-thấp, hôi-hám khốn-nạn, tường vách vở lở. Trên tường còn thấy những lỗ chấn song sắt, họ ngăn cho tù khỏi trốn. Trước cửa sổ, cách xa mấy bước lại có bức tường sứt sẹo như hình kẻ bị tật phong, chấn ngang trước mặt; thêm một sự khốn khó nầy là gần đó có đống phân xông mùi tanh hôi, bay vào cửa sổ....

Jeanne Abadie là bạn lên động với Bernadette lần thứ nhứt, có thuật rằng: « Biết bao nhiêu lần chính tôi đã thấy Bernadette tay bưng bát cháo thô hèn ngồi trên tường gần cửa sổ trước đống phân đó, mà vừa ăn vừa

https://tieulun.hopto.org

chúm chim cười. » Bernadette có đều nầy xuất chúng, là dầu xưa kia cũng vào hạng con nhà khá giả, mà rày gặp phải cảnh ngộ khốn cùng như thế, hai đàng xem ra xung khắc, song vẫn giữ một mực đơn sơ tươi tắn, cam tâm chịu cảnh cơ bần không hề than trách.

Ai trông vào trong ngục thất hôi-hám ấy thảy phải động tình áo não : cả thảy sáu bà con mà chỉ có hai cái giường chật hẹp, một cái bàn thô, mấy cái ghế què, một cái hòm đựng đồ vặt, một cái nôi (trống) cho trẻ nằm.

Đã bị cảnh nghèo khổ như vậy mà bất hạnh lại thêm lúc ốm đau, nhứt là gặp những ngày Lễ-tiết, phải nghỉ việc, lại càng thêm khổ. Bánh đen rau úa là của độ thân, mà nhiều khi trong nhà cũng thiếu. Cô Estrade có kể rằng : « nhân buổi lễ-mồ nọ, cô thấy trẻ Jean Marie là em bé Bernadette, vì đói quá nên lấy tay cạo sáp rơi trên nền nhà thờ mà đút vào miệng ! ! ! »

Cũng vì túng thiếu nên sự khốn khó lại càng gia thêm : nhân buổi chiều hôm nọ, tháng mars 1857, ông François-Soubirous thấy đoàn con nheo nhóc, vừa đói khát vừa lạnh lẻo, ông cầm lòng không đậu, liền đi lượm mấy que củi bỏ rơi ngoài phố về nhen lửa sưởi con. Trước mặt Chúa việc ông làm đó thật không có tội, vì trong lúc túng cực, luật tự nhiên dong cho lấy của kẻ khác mà hộ trợ

https://tieulun.hopto.org

minh đòi chút. Song các quan án thành Lourdes không nghĩ như thế, liền lên án tống ngục ông Soubirous mấy ngày vì tội ăn trộm. Thế là vì mấy que củi mà nhà Soubirous xưa rày vốn có tiếng rất thật thà, nay bị nhơ danh.

Đang giữa lúc gia đình túng ngặt, Bernadette lại thêm yếu đau hơn thường, bệnh suyễn phát ra một ngày một nặng. Ngực yếu, cổ rát vì bị ho những cơn thật lâu, thỉnh thoảng làm cho trẻ thơ phải ngất hồi lâu, trông thấy thế, lòng nào mà chẳng thương xót nỗi thơ nhi. Bệnh tật như vầy lẽ đương-nhiên cần phải có thuốc the bổ dưỡng; song tình cảnh ấy lấy đâu được của ngon thuốc quí. Bà mẹ làm hết sức mà lo lắng cho con cũng không xuể. Bà dành góm manh áo ấm, miếng bánh ngon, chút rượu cơm cho con chóng mạnh; lại khi nào bà vú-nuôi ở Bartrès đến Lourdes chơi, cũng đem chút quà bánh trái-trăng cho con-nuôi bổ sức. Bernadette được mọi người thương yêu như vậy song trông thấy đoàn em đói khát, nên dầu khi vắng mặt cha mẹ chị cũng nhịn miệng chia cho các em phần lớn hơn mình. Thế mới là chị cả hảo tâm đại độ, đáng cho các em thương mến.

Thật ở trong ngục khốn nạn ấy, Bernadette còn phải chịu nhiều nỗi thống thiết trong lòng hơn là sự thiếu thốn phần xác. Nữ-nhi nầy vốn đầy lòng hiếu kính cha mẹ, khi thấy hai ông bà phải lam lũ trần phiền mà nuôi

https://tieulun.hopto.org

một gia thất đông đúc thể ấy, thì cầm lòng sao cho khỏi đau đớn. Bởi vậy dầu yếu đuối cũng ra sức giúp đỡ mẹ cha theo tấm lòng con thảo. Thường ngày khi cha đi làm thuê mướn kiếm của nuôi con, thì chị ở nhà coi sóc đoàn em dại. Khi nào mẹ ở nhà thì lại rủ (dủ) em là Toinette đi tìm những giẻ, xương, gỗ vụn và mấy miếng sắt củ rơi ngoài đàng đem bán kiếm ít xu hồ đỡ mẹ cha.

Nhà Soubirous dầu túng thiếu mặc lòng, song không hề thấy đi ăn mày bao giờ sốt, trong nhà hằng đồng tâm hiệp ý hoà thuận yêu nhau: Sajoux là bạn hàng xóm nói rằng: «Trong nhà ấy không hề nghe một lời nói nặng mất lòng nhau bao giờ, ai nấy đều vui vẽ hòa rập cùng nhau, đó là phước lạc trong ngục tối tăm ấy.» Sajoux lại thêm rằng: « Biết bao nhiêu lần tôi được xem thấy Bernadette và các em dầu bụng rỗng không mà cứ nhảy nhót vui cười. »

Nhà Soubirous thật cơ-bần phần xác, song lại phú-túc phần hồn: chiều chiều cả gia-thất hội hiệp đông đủ đọc kinh chung cùng nhau Chị cả xướng kinh rồi cả nhà tiếp đọc: sánh đặng nhà Soubirous như một viện-tu, lấy sự đọc kinh cầu nguyện, lấy sự gian nan khốn khó thường gặp làm giây liên ái ràng buộc thương yêu nhau, rồi cứ hết lòng cậy trông Đấng hằng nuôi chim trên trời, thế tất cũng không bỏ mình mồ côi cô độc.

https://tieulun.hopto.org

Vào độ tháng Septembre năm 1857 bà Marie Aravant là vú nuôi đến xin thuê Bernadette về coi con-dại. Bà Soubirous bằng lòng, song giao buộc phải cho con mình đi trường học tiếng Pháp để sau có thể học kinh bổn được; vì khi ấy Bernadette đã gần 14 tuổi mà chỉ biết nói tiếng nhà quê, còn sách kinh-nghĩa lại viết và cắt nghĩa bằng tiếng Pháp cả.

Ở đây thường có kẻ lấy làm lạ vì cớ sao mà ông bà Soubirous để qua lâu năm, không lo liệu cho con cái đi học kinh bổn cho sớm. Kẻ dốt nát, người thông minh cũng vào nước thiên đàng được, đều ấy là lẽ cố nhiên, song cha mẹ khinh thị không liệu cho con cái sớm biết các đều cần trong đạo, thì khỏi mang trách-nhiệm trước mặt Chúa sao được? Cho đi trong ba năm vừa rồi, ông bà Soubirous có nhiều lẽ chữa mình, vì trong gia-sự phải túng cực đói khát, lại Bernadette hay ốm đau luôn Nhưng chữa mình sao được vì gần đó có sẵn trường các bà phước dạy nhưng-không? Song ta đừng quên rằng: hai ông bà ấy vốn có tinh lửng-lơ, không biết lo bề hậu vận, vì đó mới sinh ra nhiều nỗi đắng cay. Bởi vậy chính rất thánh Nữ Đồng Trinh bấy lâu hằng đem dạ yêu đương Bernadette cách riêng, thấy nữ nhi hằng còn kém thua về lẽ-đạo, nên chính Người xuất thân hiện đến mà dạy dỗ con yêu dấu.

Khi Bernadette đến ở Bartrès thì bà chủ không

https://tieulun.hopto.org

còn giữ lời đã hứa. Ông Aravant là người hơi cứng-cỏi, lại riết rỏng hơn vợ, ông nghĩ rằng: cho trẻ nầy đi giữ chiên thì lợi hơn là để nó ở nhà coi con dại; vì thế ngày-ngày nhi-nữ phải lừa chiên đi ăn, mãi đến tối mới về, còn giờ đâu mà đi đến trường học kinh bổn. Thảm thương thay! thường thường bởi tham lợi cầu tài quá mà quên tiếng lương tâm khiển trách, quên nghĩa-vụ làm người.

Mỗi sớm mai nhi-nữ phải thức giậy dọn dẹp lừa chiên đi ăn, tay xách thúng-nhỏ đựng chút đồ dùng, thủng thỉnh theo sau con chó Pigou, là bạn trung tín giữ đoàn chiên hộ-giúp. Không phải đi qua giữa làng vì nhà chủ Lugüès ở ngay đầu làng; đi khỏi nhà một ít, rồi thì phải lội qua hói chảy bên dưới phần điền gia-chủ. Khi đến ngã ba đàng, có cây thánh giá dựng đó, người giơ tay làm dấu thánh giá xin Chúa chúc lành. đoạn theo con đàng hầm hố, trong mùa đông lại thêm bùn lầy trơn-trợt, lải-rải trèo lên sườn đồi. Dọc đàng có gặp ai qua lại liền chào hỏi cách tôn-nhường lễ-phép, tiếng nói dịu-dàng êm-ái khiến cho kẻ nghe phải động tình yêu mến. Các bà nhà quê qua lại đó thấy trẻ xinh đẹp tươi cười phép tắc, liền đem lòng yêu đương, kẻ cho trái trăng, người cho quà bánh đồ chơi.

Bernadette cứ lần theo sườn đồi trèo lên độ mấy phút là đến vườn cũa chủ Lugüès. Đồng cỏ ấy cao hơn đất làng ở nhiều; nữ-nhi đứng

https://tieulun.hopto.org

đó trông thấy tử-vi, cả ngày một mình thơ thẩn với chó Pigou, mà coi giữ đoàn chiên cho chủ. Chiên cứ việc nhởn-nhơ ăn cỏ, còn Bernadette hết đọc kinh lại rở việc làm, có lúc lại chơi đua giải-trí.

Ngay dưới chơn đồi, có một nhà thờ nhỏ bé, song lại xinh-đẹp xây kiểu Roma. Nữ-nhi thường quay về phía ấy cho dễ nhắc lòng lên cùng Chúa. Người vốn đầy lòng sốt sắng, nên tự-nhiên mong-mỏi ngày chủ-nhựt, vì chỉ có ngày ấy chủ mới cho phép vào nhà thờ xem lễ trọng. Trong ngày ấy trẻ nầy vui lòng hớn hở vì được đến trước tượng Đức Mẹ bồng ẳm Đ. C. G. mà đọc kinh «Ave Maria»

Khi Bernadette ở trên đồi chăn chiên thì thường ngồi dưới bóng cây-sồi mà lần hột, lúc lại lấy đá chất thành bàn thờ nho-nhỏ đơn-sơ tìm mấy mẫu ảnh trang hoàng rồi qui lần hột đọc kinh tại đó. Còn lúc rảnh thì may vá thêu thùa luôn tay; khi thấy hoa cỏ tốt tươi thì vui thích lắm, hái về kết từng chùm đem đặt trên bàn thờ đá dâng cho Đức Mẹ. Có lúc lại chơi đua với đoàn chiên cho vui, nhứt là thích chơi với con chiên bé rốt. Người thường nói rằng: «hễ cái gì bé mọn thì tôi thích» Người kể lại rằng: « thỉnh thoảng chiên con nghịch vùng đổ bàn thờ Đức Mẹ, song tôi tha cho nó không phạt, lại cho nó miếng bánh và mấy hột muối, nó lấy làm thích lắm.... Ngày kia cha tôi đến Bartrès thăm tôi, tôi hỏi người

https://tieulun.hopto.org

vì sao mà thấy mấy con chiên có dấu xanh trên sống lưng ; tôi không biết đó là dấu họ làm chỉ những con sẽ bán cho hàng thịt. Cha tôi muốn đánh-lừa tôi thì rằng: « những con chiên ấy ăn phải thứ cỏ độc kia không tiêu, nên nó hiện lên trên sống lưng, có lẽ nó sắp chết. » Tôi liền khóc nấc nở vì không biết nói dối là gì, hễ ai nói chi thì tôi tin hết. » Thế gian thấy trẻ thật thà như vậy thì nhạo cười, còn mình nói dối thành nghề thì không biết thẹn ; song phải biết rằng : Nước thiên đàng là của những linh-hồn đơn-sơ ngay thẳng. Phước cho Bernadette, phước cho những kẻ nên giống như người.

Gặp tiết đông thiên, tối đến, đôi khi mấy gia thất hội hiệp trò truyện cho vui, khi thì hội tại nhà Aravant, khi thì bên nhà hàng xóm, Bernadette cũng đồng theo gia-chủ, nhập hàng với bọn đờn bà, tay bẻ bắp (ngô) miệng truyện trò vui vẽ, lúc lại nghe cậu bé đọc truyện ngâm thơ trong thiện báo, kế lại nghe mấy cụ-lảo kể những truyện cổ-tích đời xưa. Thường thường trong nhà Aravant tối nào cũng có cuộc đàm truyện tiêu-sầu như thế ; bà chủ trông con-ở, sực nhớ lời giao hứa ngày xưa, nghe lương-tâm cắn rứt, nên gắng dùng buổi ấy mà dạy Bernadette mấy câu kinh bổn; song khổ thay! vì trẻ nầy không biết tiếng Pháp, lại chưa quen tập trí nhớ bao giờ, nên dầu một câu-kinh cứ lặp đi học lại năm sáu

lần không sao nhớ được. Nhiều lần bà Marie Aravant phát tức mình quăng sách đi mà rằng: "thôi đi đi cho rảnh, mầy phải chịu phận dốt cả đời." Người thấy mình làm phiền lòng chủ thì buồn và khóc, có lần sấn mình vào lòng bà chủ mà rằng: "Thưa bà, nếu con không biết gì thì ít là con có thể lần hột và kính mến Chúa hết lòng." Bernadette nói vậy, song trong lòng ưng học kinh nghĩa lắm, vì được nghe nói về Chúa và Đức Mẹ.

Tan cuộc truyện, tới giờ nghỉ, phận con đòi phải vào một phòng lạnh-lẽo, cũng là buồng giặt. Một mình trong phòng khó khăn ấy, chắc Bernadette tự nghĩ: mình rày không phải như xưa; xưa kia cả nhà Aravant yêu dấu, nâng niu, được nằm trong một phòng rộng-lớn trắng-tốt ấm-êm, nằm trong cái nôi (tróng) chạm trổ tốt đẹp gần giường bà chủ. Rày nằm đây cũng cực thật, song nghĩ đến cha mẹ mình nghèo khó, lại bấy lâu chịu khổ cực đã quen, nên cũng an tâm vui vẻ không phàn nàn than trách chút gì. Cách ăn ở dễ dàng đáng mến như vậy ai ai cũng yêu đương. Tuy người là con nhà quê không có học thức, song biết kín cẩn trong lời nói, bộ dạng nghiêm trang làm cho ai nấy đều kính vì khen ngợi.

Cha sở làng Bartrès tên là Ader, là người ham mộ học hành, siêng năng nguyện gẫm, đã được tiếng như một đấng thánh, thấy Bernadette có nết na, trong sạch thì sững sờ khen ngợi.

https://tieulun.hopto.org

Ngày kia ngài gặp ông Borbet là viên giáo học trong làng ấy, thì nói rằng: Thầy hãy xem trẻ nầy; nếu tôi có cái truyền-hình (bóng) mấy con trẻ tại Salette, truyền-hình ấy mà đúng sự thật thì trẻ nầy cũng giống hệt như chúng nó (nhắc tích Đức Mẹ hiện ra tại Salette cùng mấy đứa trẻ). Thế ra cha tốt lành ấy cũng đồng lòng với Đức Mẹ mà ưng nhận Bernadette vậy.

Bấy lâu nhi-nữ đã hợp một ý cùng Đức Mẹ mà đọc kinh lần hạt, dùng các sự khốn khó hằng ngày mà thông công cùng Chúa Giêsu, lấy lòng kính mến Đ. C. T. mà tập tành các nhơn đức; bởi đó càng ngày càng ước ao khao khát kết hiệp cùng Chúa trong phép Thánh-Thể. Nhơn bởi lẽ đó người xin cha mẹ đem về Lourdes hầu dọn mình rước lễ lần đầu.

Cha mẹ ưng cho như vậy nên cuối tháng giêng năm 1858 thì Bernadette thôi giữ chiên trở về Lourdes; cha mẹ cho con đi học trường các bà Dòng, và xin cha phó Pomoin biên tên con vào sổ đồng nhi đang học kinh-bổn mà dọn mình chịu lễ vỡ-lòng. Lúc ấy người đã được 15 tuổi, song diện-mạo hình-dong như trẻ phỏng độ 12.

https://tieulun.hopto.org

ĐOẠN THỨ HAI

Đức Mẹ mỉn cười với Bernadette.

(11 - 18 Février 1858)

Đức Mẹ hiện ra lần thứ nhứt 11 Février 1858.

Từ khi bỏ đoàn chiên trở về ở ngục kia với cha mẹ đã được ba tuần, hằng ngày cứ đi trường học kinh-bổn. Nhân ngày thứ năm 11 Février độ 11 giờ trưa, Bernadette đang ở trong nhà sữa soạn nhóm lữa, bổng kêu lên rằng: « Cha ôi ! hết cả củi rồi. » Người vốn có tính sẵn sàng mau mắn giúp đỡ cha mẹ, nên rủ em Toinette đi kiếm củi với mình. Song khi ấy nhi nữ đang ho và trời lạnh lẻo sương mù nên bà mẹ không muốn cho đi. Tình cờ có Jeanne Abadie tuổi độ 12 là bạn bè với Bernadette và Toinette vào nhà mà rằng: « Bà ơi, bà cứ ở nhà để chúng tôi đi một mình cũng được ». Bà Soubirous trước còn ngần ngại, song vì mấy trẻ cố nài thì bà ưng chịu ở nhà, song bắt Bernadette đang ho như thế, phải dùng khăn lúp mà che đầu che vai.

Ba trẻ xỏ giày guốc rũ nhau đi, chỉ có mình Bernadette dùng bít tất. Khi đã đi hết vòng vườn kia gọi là « Địa-đàng » thì đến « cầu-cựu » có ý qua sông Gave.

Sông Gave nầy là một thác nước chảy thật

https://tieulun.hopto.org

mạnh, ở bên nam mà sang bên bắc, đến thành Lourdes sông mắc thành, mắc núi thì phải giẻ quặt thước thợ qua bên tây thành; nước chảy xa bốn năm ngày đàng mới tới biển. Bên mạn nam cuối thành có « cầu-cựu » bắc qua sông Gave; ở bên tây sông khỏi cầu một ít, họ đã đào một sông con dài chừng 500 ngũ, hai đầu nối với hai cánh thước-thợ sông cái, thành một hình tam giác, đất ở giữa phẳng-phiu, thả cỏ cho trâu bò ăn, gọi là « gò-nhà-mát. » Trên bờ sông đào lại xây một nhà để máy xay bột nhờ nước mà chạy. Chính chỗ con sông đào chảy vào sông cái thì có rặng núi cao lắm, gọi là núi Massabielle. Dưới chân núi có một hang sâu độ 30 thước, rộng cũng bằng ấy, cữa hang cao chừng 8 thước. Phía trên hang có một hốc lóm vào như hình bầu-dục cao độ 10 thước thông xuống với hang, hình như cữa sổ hang vậy. Ngay dưới hình bầu dục lại có một khóm mân-côi rủ xuống che cữa hang. Người thành Lourdes gọi hang ấy là Massabielle. Cả vùng núi đầy những gai gốc rậm rạp, cây cối um-tùm giẳng-gịt, trông vào liền phát kinh sợ.

Ba trẻ vừa qua « cầu-cựu » thì gặp một bà có họ với nhà Soubirous, bà nầy khuyên ba trẻ đi đến gò nhà mát mà mót củi, vì ở đó có nhiều cành khô sông Gave bỏ lại. Cả ba sang bên hữu, đến nơi nhà máy Saly thì qua cầu nhỏ sang bên kia sông đào.

https://tieulun.hopto.org

Ở đây ta cứ lời Bernađette khai mà viết. « Chúng tôi cứ theo dọc sông đào mà đi, khỏi một chốc thì đến trước cữa hang. Đến đó tôi không đi được nữa, còn hai đứa kia không có bít tất, thì lội qua hói ngay trước hang mà sang bên kia, để tôi ở lại một mình bên nầy, tôi xin chúng nó ném mấy hòn đá xuống hói để tôi bước lên mà sang cho khỏi phải cổi giày. » Bernadette nói đến đây (vì sợ lỗi đức nết na,) nên giấu đi một khúc, ta nhờ Toinette kể lại mới biết. Toinette kể rằng: « tôi ném bao nhiêu đá thì nước đều đùa lên hết, nên tôi nói với chị tôi rằng: « chị có muốn em cõng chị qua chăng ? chị rằng: « không, cõng rồi cả em cả chị ngã thì sao ? . . . Phải mà Jeanne có đến giúp thì hay, song khi ấy Jeanne bị lạnh cóng chơn thì rằng : « gớm chưa, Bernadette khéo làm bộ yểu điệu gì thế! sang được thì sang, không sang được thì cứ ở lại bên ấy. » !

Đây ta cứ tiếp lời trinh nữ khai: « Vậy tôi cứ tìm chung quanh xem có nơi nào sang được chăng, song vô ích . . . . tôi chịu phép trở lại trước cữa hang mà cổi giày. Tôi mới cổi được một chiếc-tất (bít-tất), thình lình, nghe tiếng gió thổi vù vù như có cơn giông đến ; tôi quay về phía đồng cỏ thì thấy cây cối im-lìm ; tôi cứ việc cổi giày cho xong, đoạn thò chơn xuống nước, thì lại nghe gió thổi như hồi nảy ngay trước mặt tôi. Tôi ngửa

https://tieulun.hopto.org

mặt lên thấy bụi cây gai phía dưới cửa hang trên chuyển động, hình như đi đi lại lại; còn chung quanh đều yên lặng cả. »

« Ngay sau bụi gai ấy, sau cửa hang, tôi thấy một bà thanh-niên, mặc áo trắng, hình vóc không lớn hơn tôi, người cúi đầu một chút chào tôi; cũng một lúc ấy người giăng cánh xoè bàn tay ra như hình các thánh nữ đồng trinh, bên cánh tay hữu có đeo một tràng hạt . »

« Tôi thấy liền sợ mà lùi chơn lại, muốn gọi hai đứa theo tôi, song không thể được. Tôi giụi mắt nhiều lần mà xem cho tỏ hơn, vì tôi tưởng hoặc mình trông lầm chăng. Tôi lại ngẩng mặt lên coi thì thấy người mỉn cười cách điệu vui vẻ lắm, và hình như muốn nhủ tôi lại cho gần ; song tôi sợ chưa dám lại. Tôi sợ thật, song không phải sợ như mấy lần khác vì thường người ta sợ sự gì thì tìm đàng trốn song đây tôi rất ưng, cứ đứng đó mà xem lên người nữ ấy. Tự nhiên tôi nghĩ đến sự đọc kinh, tôi liền thò tay vào túi, lấy tràng hạt tôi quen mang trong mình, đoạn quì gối xuống, tôi muốn làm dấu thánh-giá, song không thể giơ tay lên trán được, hễ giơ lên liền rủn xuống. »

« Người nữ ấy tay cầm tràng hạt làm dấu thánh-giá như hình sắp cầu nguyện. Tay tôi dầu run, song tôi cũng rán sức làm dấu thánh-giá một lần nữa, mà thật lần nầy tôi làm được ; làm dấu rồi tôi hết sợ, tôi cứ việc

https://tieulun.hopto.org

lần hột. Còn người nữ ấy, tôi thấy tay lần hết chục nọ sang chục kia, mà môi không hề động; song hễ hết mười hạt thì người lại đọc kinh Sáng danh Đ. C. Cha, Đ. C. Con, và Đ. C. T. T. làm một với tôi.

« Đang khi lần hạt tôi cứ rán sức nhìn người cho kỉ. »

« Khi tôi đã lần hạt xong, thì người cười mà chào tôi, đoạn lui vào trong hang mà biến đi mất. »

Mọi việc xảy ra độ trong vòng một khắc đồng hồ thì hết, Bernadette trong lòng buồn sầu quá đỗi, hình như một người khó khăn khốn nạn, chiêm bao thấy mình gặp cảnh giàu sang vui sướng, lúc thức giậy thấy mình khổ hoàn thân khổ, ngơ ngác đứng trông.

Trinh-nữ trông quanh mình, trông lên hang, bên dưới chân hang thấy hai đứa kia đang nhảy nhót cho thêm ấm. — Cây cối đều phẳng phắc, cảnh vật đều êm đềm không có dấu gì lay động. Thế là Bernadette đã tỉnh lại hẳn, đoạn cứ việc cổi giày cho xong, rồi lội qua hói. Song lạ thay, hồi nãy khi hai đứa kia lội thì nước lạnh, mà rày thì nước lại nóng dường thể nước hâm. Toinette nói cùng chị rằng: « Chị ra dại sao mà quì cầu nguyện trên đá thế. Chị rằng: *« ở đâu lời cầu nguyện cũng tốt.! »* Đoạn trinh nữ hỏi hai đứa kia có thấy gì chăng? chúng rằng: « Không thấy gì sốt, còn chị có thấy gì đó phải không »? Người rằng: « *nếu*

https://tieulun.hopto.org

chúng mình không thấy gì, ta cũng không thấy »

Bernadette vì khiêm nhường nết na nên tự nhiên sợ, có nhẹ dạ mà tỏ ra sự mình mới thấy thì liệu mình cách nào chăng.

Ba trẻ đã liệu đủ củi thì rủ nhau trở về, song phải trèo lên một lối dốc khó đi, ăn từ hang cho tới đàng gọi là sơn-lộ. Jeanne vì lạnh nên đi trước không chờ hai chị em. Toinette yếu lại phải vác bó củi nặng, nên không trèo lên dốc được, chị lên rồi lại trở xuống mà giúp em. Khi ấy Bernadette nhớ đến việc đã xảy ra liền phát động tâm tình, tỏ dấu khác thường bề ngoài, không dấu em được. Còn Toinette khi về dọc đàng thấy chị như thế thì nài nẳng xin kể cho biết cớ sự làm sao. Chị thấy em giục giả quá, thì định kể lại cùng em, song trước hết dặn em không được nói ra cho ai.

Nhưng mà ai chẳng tỏ: điều kín nhiệm không thể giữ lâu được, nhứt là tâm tình trẻ con. Đây xin kể lời hai chị em khai là thể nào: Toinette rằng: « Chúng tôi vừa đến nhà thì vất bó củi trước cửa rồi đi ăn cơm, cơm rồi mẹ tôi đem tôi đến gần cửa sổ chải đầu cho tôi. Trong lòng tôi khi ấy thốn thức, muốn tỏ cho mẹ biết việc chị mới kể cho tôi; nhiều lần tôi đánh-hắng như kiểu muốn nói; mẹ tôi hỏi sao mà làm thế, rồi dần dần tôi kể ra cho mẹ tôi biết những đều chị tôi đã nói. Mẹ nghe con nó thế thì vừa sợ hãi vừa buồn phiền mà kêu lên rằng:

https://tieulun.hopto.org

« Chào ôi! cực cho tao, mầy nói gì thế, con »; đoạn mẹ tôi gọi chị đến mà hỏi. Chị tôi cũng thuật lại y như tôi đã nói. Mẹ tôi tức mình thi rằng: « Tại mắt mầy lầm, đó là mầy trông thấy mấy hòn đá trắng, chứ không phải người. Chị tôi rằng: « Thưa mẹ không phải, vì bà ấy đẹp lắm — Mẹ tôi rằng: « Phải cầu xin Chúa cho biết có lẽ là linh hồn nào bàcon ta ở luyện ngục hiện về chăng. » Đoạn cấm ngặt không cho chúng tôi trở lại hang đá nữa.

Lúc ấy ông Soubirous đang ốm nằm trên giường, cũng mắng trách Bernadette mà rằng: « mầy muốn làm đều dại dột thế sao ? » Đoạn cha cũng cấm như mẹ.

Khổ thay cho Bernadette! nghe lời cha mẹ cấm làm vậy, thì bức tức trong lòng, vì từ khi gặp bà hiện ra, lòng nữ-nhi thanh sạch kia, những mong mỏi khát khao cho có ngày lại gặp bà rất tốt lành thể ấy. Đó là việc thường xảy ra trong những linh hồn trinh khiết, vì khi đã được một chút ánh sáng trên trời giãi vào một chốc, liền in nét vui khôn kể xiết, đến nỗi lấy các cuộc vui thú dưới đất nầy làm chán ngán gớm ghê, chỉ mong mỏi sao cho có ngày lại được hưởng sự vui ấy mãi mãi.

Bernadette bị giam cầm làm vậy, cũng xin thuận theo ý Chúa không than trách lời gì, song đến chiều hôm ấy, đang khi cả nhà tựu hiệp đọc kinh, vừa đọc đến câu : « Lạy Đức Bà Maria đã đầu thai mà chẳng mắc tội tổ

https://tieulun.hopto.org

truyền xin cầu cho chúng tôi là kẻ kêu đến cùng Mẹ, tức thì Bernadette sa nước mắt khóc ròng ròng. Trinh-nữ hôm nay đọc đến câu ấy mà động lòng thốn thức, há chẳng là việc Chúa trên xui khiến vậy sao ? Vì bấy lâu vẫn đọc mà không động lòng. Mẹ thấy thì hỏi con « Sao vậy » - Con rằng: « *thưa mẹ, con không biết, con không thể cầm mình cho khỏi khóc đặng.* »

Bernadette kể lại rằng : « *Công việc xảy ra như thế, rồi cả nhà đi ngủ, nhưng phần tôi không sao ngủ được, tôi cứ thấy hình dịu dàng tốt đẹp bà trong trí-vẽ tôi liên, tôi ra sức suy đến lời mẹ tôi đã nói, song vô ích vì tôi không thể tin được rằng : tôi đã phải lầm.* »

Hai ngày sau là thứ sáu và thứ bảy, trong nhà Soubirous thường nhắc đi nhắc lại chuyện ấy; Toinette và Jeanne đi kể lại cho chúng bạn nghe, còn Bernadette cứ suy đi nghĩ lại việc ấy

Qua ngày chủ-nhựt 14 Février. Trinh-nữ nghe trong mình có sức gì lạ thúc giục lên hang nên xin em và Jeanne đồng với mấy người khác hợp một ý nài xin mẹ tha phép cho mình đi. Bà mẹ trước còn từ chối mãi về sau có lẽ bà được ơn Trên soi sáng, nên nghĩ rằng cho nó đi một lần nầy, hễ nó không thấy gì, thì không còn mắc chứng bịnh-trí bày đặt dại-dột thế nữa. Bà cho phép đi, song buộc hai con phải về kịp kinh chiều.

Đức Mẹ hiện ra lần thứ hai — ngày 14 Février 1858.

https://tieulun.hopto.org

Bernadette đi với em và năm bạn gái khác, mỗi trẻ có mang theo một tràng hạt. Trước hết chị em đem nhau vào nhà thờ lấy nước thánh để hòng khi thấy bà hiện ra thì rảy. Bernadette thuật rằng: "*Khi chúng tôi đến cửa hang thì qui gối lần hột với nhau. Bổng chốc lại thấy người nữ mặc áo trắng hiện ra cũng một nơi như lần trước, tôi trông thấy liền nói cùng chúng bạn rằng: "Kìa, bà lại hiện ra"; chúng nó đồng thanh hỏi rằng: "bà đâu"? tôi giăng tay quăng cổ một đứa mà chỉ bà cho nó xem, song nó không thấy gì cả. Tôi liền lấy nước thánh mà rảy về phía Bà đang đứng. Tôi rảy bao nhiêu nước thánh thì Bà cứ mỉm cười và hơi cúi đầu mà làm dấu thánh giá; tôi rảy đã hết nước thánh rồi mới thưa Bà rằng: Nếu Bà bởi Chúa mà đến thì xin Bà hãy lại cho gần. Bà liền tới gần... Bấy giờ tôi lại qui xuống gần hòn đá bên làn nước.*"

Thoát chốc mặt Bernadette ra sáng-láng, sắc da xanh tái như người chết vậy, con mắt cứ trừng trừng ngó lên trên bộng, trông điệu cách thật là êm thấm dịu dàng khôn tả thấu. Ấy là trinh-nữ đang ngất-trí. — Chị em bạn thấy Bernadette thế, tưởng đã chết thật liền khóc lóc. Bây giờ Jeanne Abadie và bọn trẻ khác trèo lên đỉnh đồi. Jeanne muốn báo thù mấy đứa kia vì không chịu đợi mình, thì quăng một hòn đá lớn từ trên đỉnh đồi mà xuống, xuýt chạm phải Bernadette đang quì. Dầu động

https://tieulun.hopto.org

đạt thể ấy, mà trinh-nữ cũng cứ một mực quì yên như chết, còn chúng bạn thấy vậy thì bối rối sợ hải rủ nhau tìm đàng thoát, vừa chạy vừa la kêu cứu.

Chúng nó vừa gặp mẹ và dì chú Nicolao là thợ xay bột, liền đưa hai người ấy lên hang. Hai người ra sức đem Bernadette về, song vô ích, thì trở lại nhà máy gọi chính Nicolao đến. Nicolao làm chứng rằng: « Tôi nghe nói liền theo mẹ và dì tôi tức thì, tôi tìm con-đàng tắt nhỏ bé khó đi mà xuống hang cho chóng. Tôi thấy Bernadette đang qui sững, hình dung biến sắc, tái-xanh, hai con mắt mở thật to, trông trừng trừng lên bộng, hai tay chấp lại và có tràng hột móc nơi ngón tay. Nước mắt vòng quanh, miệng mỉn cười, mặt ngó thật xinh-đẹp, tôi chưa hề thấy người nào đẹp để như thế. Tôi thấy vậy vừa sợ vừa vui; trót ngày ấy, khi nào tôi nhớ lại việc xảy ra, liền phát động lòng. Tôi đứng yên một lúc lâu nhìn Bernadette; mẹ và dì tôi thảy đều bở ngở sửng sốt.... Chúng tôi bắt kéo Bernadette đi lên một lối chật hẹp kia, nó cưỡng hết sức mà ghì lại, sau hết không gượng được thì phải đi, song nó không nói một lời nào sốt.... khi trèo lên, Bernadette cứ nhắm thẳng lên trời, diện mạo vẫn trắng bạch như trước.

« Vừa đến cửa nhà máy xay, bổng dưng

Bernadette nghiêng đầu một chút, đoạn tỉnh lại như thường, mắt không còn trông lên, nước-da hoàn y nguyên-cựu. Chúng tôi bảo nó ngồi, rồi hỏi rằng: mầy thấy gì trong lỗ ấy? Có khi mầy đã thấy hình tà quái gì phải không?

« Nó rằng: Ôi! không đâu, tôi thấy một bà rất đẹp đẻ, hai tay chấp trước ngực, lại cầm tràng hột nữa.

Lúc đó Toinette động tình thổn thức, chạy về gọi mẹ. Mẹ vội vàng tốc đến nhà máy, tâm tình xung động toan đánh Bernadette, bà kêu lên rằng: « con vô phúc kia, mầy lại muốn làm cho cả nhà ta nên trò chơi cho thiên hạ sao? » Song bà mẹ Nicolao đã chứng minh hồi Bernadette ngất trí thì can bà Soubirous rằng: « Xin bà chớ đánh, con bà thật là một thiên thần đó ». Bà Soubirous tức tối không biết nghĩ thể nào, thì ngồi lăn trên ghế mà khóc.

Bà Soubirous cùng cả họ hàng không tin việc ấy, nên đồng nghĩ rằng: cấm không cho Bernadette lên hang nữa là phải. Cô giáo học Fanny Nicolao cũng khuyên nhà Soubirous rằng: « Ông bà phải giữ con ấy ở nhà cho cẩn, bằng không thì sẽ sinh rầy ra nhiều nỗi và phải bị tội trước mặt nhà nước không khỏi » Bà bề-trên và các chị nhà phước coi sóc nhà thương cũng khuyên Bernadette rằng: « Mầy đừng xem sao đến việc ấy, chỉ là sự tưởng lầm » Bernadette đi học thì chị em chúng bạn

https://tieulun.hopto.org

cười chê xỉ báng cực khổ, đứa thì gọi là « con gian dối » « con làm tuồng », đứa lại đập đánh.

Nhưng mà dầu Bernadette bị nhạo cười, chịu đập đánh cũng không sao cho khỏi tưởng đến bà mình đã xem thấy. Hình như có một sức mạnh kia không sao chống rồi, hằng lôi kéo tấm lòng nhi-nữ qui hướng về Bà ; bởi vậy dầu trong những cơn gian nan khốn khó, trẻ nầy hằng cứ một mực vui vẽ hòa nhả không kể gì đến những cảnh vật xúc tiếp quanh mình. Đàng khác lại phải đức vâng lời kiềm chế, nên chắc Bernadette phải có nhơn-đức khá cao, mới chống lại được với sức mạnh thiêng liêng hằng thối thúc, còn chí như kẻ non gan nhu-nhược chắc sẽ vịn lẽ ơn soi mà lỗi lòng tùng phục, như lời Bernadette đã quyết rằng: « Nếu không ai đưa tôi đi thì tự mình tôi không lên hang bao giờ.»

Cô Antoinette Peyret là con quan tòa thành Lourdes, đã vào hội « Kẻ làm con Đức Mẹ » (Fille de Marie) cô tưởng bà mặc áo trắng hiện ra, là Elisa Latapie làm trưởng hội ấy, mới qua đời, phỏng bà hiện về xin chị em đọc kinh, gởi lễ cho chăng, nên cô và bà Millet muốn biết việc thật hư thể nào.

Vậy hôm 17 Février, hai bà con rủ nhau đến xin bà Soubirous cho Bernadette lên hang với mình và hứa sẽ gìn giữ hẳn hoi, lại đi rất sớm không cho ai biết. Cả hai đoán rằng: có lẽ việc trẻ đã thấy, là việc trên trời thông

cho, có cản trở thì là ngạo mạn dại dột. Muốn cho chắc việc thì họ lại đem theo giấy mực hầu khi thấy bà hiện ra thì xin viết tên mình cho biết. Hai bà con nài nẵng ép uổng hết sức, nên bất đắc dĩ bà Soubirous cam chịu, mà rằng: « Tôi xin phó con tôi cho các bà, song xin các bà biết cho, tôi phải cực lòng lắm ..... xin coi sóc nó hộ tôi ! »

Đức Mẹ hiện ra lần thứ ba (18 Février 1858.)

Vừa tảng sáng, ngày 18 Février, cả hai bà đến nhà Soubirous xin đem Bernadette lên động Massabielle. Ba người cùng nhau theo con đàng Sơn-lộ, khi tới lối trẻ xuống hang thì Bernadette đi trước tiên, và đi và chạy mau như chớp, không kể gì mình yếu đuối ho hen. Đến nơi họ thắp cây đèn thánh đoạn quì gối đọc kinh; vừa bắt đầu lần hột thì Bernadette mắt ngó thẳng lên bộng mà nói cung vui vẽ rằng: « *Kìa, Bà đã hiện ra* » Bà tốt lành lạ lùng kia, vừa thấy trẻ thì tỏ mặt vui mừng ân-ái quá đỗi, vì bấy lâu trẻ-thơ hằng mến yêu mong mỏi bà chí thiết. Bernadette đầy lòng hớn hở, nét mặt tố lộ ra ngoài hình như đang chuyện vãn cùng người sống vậy, song hôm nay không ngất trí như lần trước. Ta hãy nghe chính lời Bernadette thuật lại.

« Tôi cứ lời bà Millet và cô Peyret bảo, nên đem giấy trắng, ống mực và bút viết để trong

hang; đang lúc tôi đem các đồ ấy bước lên thì Bà cứ lui dần như muốn vào hang; tôi vừa vào trong hang và toan đặt giấy bút mực trên tấm đá, tôi liền thấy Bà ở trước mặc tôi rồi, Bà đến trước tôi, vì Bà thâu qua chỗ nứt nơi mái hang mà xuống. Tôi thưa với bà rằng: « Thưa Bà, nếu Bà thật bởi Chúa mà đến, xin cho con biết Bà muốn đi gì; bằng chẳng vậy xin Bà hãy xở ra » Tôi vừa hỏi lời trước « nếu Bà bởi Chúa mà đến. » — Thì Bà mỉn cười vui vẽ lắm; song Bà vừa nghe mấy lời sau, « bằng không, hãy xở đi. » — Thì Bà tỏ mặt buồn bực và lắc đầu....

« Tôi lại tiếp thưa rằng: « Xin Bà dủ lòng thương viết tên Bà và muốn cho con làm gì. »

« Hai lần hiện ra trước Bà chẳng nói gì, bây giờ tôi mới được nghe tiếng Bà nói lần thứ nhứt; Bà rằng: « Con có muốn chịu khó đến với ta đây trong vòng 15 ngày liên chăng? » Tôi thưa rằng: « Thưa Bà, con xin phép cha mẹ rồi con sẽ đến. »

« Bà lại thêm rằng: « Ta không hứa cho con được phước thanh nhàn đời nầy đâu bèn là phước thật đời sau mà chớ »

Vừa nói bấy lời đoạn Bà lên cao trên mái hang và biến đi. »

Cô Antoinette lại thêm mấy lời sau nầy: « chúng tôi thấy Bernadette kiềng-châu đưa giấy bút cho bà hiện ra ấy. Sau nó lại nói rằng: nói chuyện với Bà, song chúng tôi không

https://tieulun.hopto.org

nghe tiếng nó. Chúng tôi hỏi nó rằng: Em nói chi với Bà? "*Em xin Bà viết đều Bà muốn*" — "Bà đáp lại sao?" — "*Bà cười.*"

"Khi Bà biến đi đoạn chúng tôi sữa soạn trở về, Bernadette nói với tôi rằng: "*Cô ơi! tôi thấy Bà trông cô mà mĩn cười.*"

Về sau cô Peyret xưng rằng: từ ngày ấy cô hằng nhớ cái mĩn cười qui hóa của Bà và lấy làm vui sướng lắm.

Đó là mấy lời Bà hiện ra đã nói, còn Bernadette thấy Bà xem ra yêu đang trân trọng mình mà gọi là con (vous) thì lấy làm hân hạnh lắm, vì bấy lâu chỉ nghe họ gọi mình là mầy (tu). Nghe giọng Bà nói, nhi-nữ cũng lấy làm lạ lùng khác thường mà rằng: "*Tôi tưởng như lời Bà nói thấu đến đây,*" vừa nói vừa lấy tay chỉ trên ngực. Lời trẻ nói cũng thấu đến tận lòng Đức Mẹ như vậy.

Đây tả mới dám dùng tiếng Đức Mẹ mà chỉ Bà hiện ra, vì xem tình hình cách thức lần thứ ba này cũng tỏ, lại nếu việc trẻ xem thấy, không phải là mơ mộng, thì cũng dễ đoán được bà ấy là ai. Vì chưng ngoài Đ. C. T. và Đức Mẹ thì ai cả dám nói cùng loài thọ sinh rằng: "Ta hứa cho con được phước lạc đời sau."

Hai người đã xin lảnh Bernadette thì lại đưa về cho đến nhà, (ngục) và nói cùng cha mẹ rằng « Ông bà có phước, vì sinh được gái tốt lành dường ấy. » Đoạn nhi-nữ cứ lòng

https://tieulun.hopto.org

ngay thật mà kể mọi sự trước sau cho mẹ nghe, và xin mẹ tha phép cho mình đến hang đủ 15 ngày liên, như lời đã hứa với Bà.

Bà Soubirous bàn hỏi với chị là Bernade cũng là mẹ-cầm-đầu Bernadette, bởi chị khôn ngoan biết xét đoán chính đính, nên trong những việc khuất-khúc rối-rit thì bà trông nhờ vào chị.

Bernade suy đi nghĩ lại việc ấy cho đến chiều rồi mới trả lời rằng: « Trong việc nầy ta có thể tin cháu được vì nó không hề nói dối bao giờ; nhưng vì cháu còn nhỏ dại thì ta cần phải đi với nó. Đến sớm mai chị em ta hãy đi với nó rồi ta sẽ tính thể nào cho phải. Nếu Bà hiện ra ấy thật bởi Chúa mà đến, thì ta không sợ, bằng có phải việc ma quỉ làm, thì lẽ đâu Đức Mẹ để con trẻ bấy lâu hết lòng thanh sạch cậy trông phải mắc lừa sao?" Lời Bernade nói thật là khôn ngoan, hợp lẽ đức tin mọi đàng thật quả như lời Bernade làm chứng nhi-nữ có lòng ngay thật, sốt sắng và cách ăn ở thanh sạch họa hiếm, đáng cho Đức Mẹ kén chọn và dạy dỗ cho biết đủ đều mà làm tiểu-sử Người sau nầy.

https://tieulun.hopto.org

ĐOẠN THỨ BA

BERNADETTE LÀM HỌC TRÒ ĐỨC MẸ

(19-21 Février 1858)

Đức Mẹ hiện ra lần thứ bốn 19 Février 1858.

Ngày hôm sau là thứ sáu trong tuần, Bernadette giữ lời đã hứa cùng Bà, nên đi với mẹ và di đến qui trước cửa hang Massabielle. Ngày ấy có mấy đàn bà nghe biết mẹ con Soubirous lên hang thì cũng lên theo. — Bà Bernade thuật lại sự mình đã xem thấy khi Bà hiện ra lần thứ bốn, như sau nầy : « Bernadette vừa đọc hết ba kinh " *Kính mừng* ", liền đổi sắc-mặt, con mắt trừng trừng ngó lên trên, không hề day động. Thỉnh thoảng thấy môi hơi động, khi lại mỉn cười và làm điệu như kính chào. Ai xem thấy mặt trẻ như vậy thì làm cho mình động lòng muốn khóc. »

Lại có chứng khác rằng : « Khi Bernadette cười thì coi như thiên thần đứng trước mặt Chúa ; trông nguyên điệu trẻ thì đầy lòng thốn thức. Nhứt là thấy trẻ bái chào cách đơn-sơ, mềm mại, mắt ngó trong sạch, mọi vẽ đều tỏ nết na dịu dàng, đằm thắm rất mực, lại càng cảm động tâm thần. Coi bộ-tịch trẻ thơ trông lên bà hiện ra thì đủ hiểu lòng trẻ yêu mến cậy trông Bà chi thiết thể nào. »

https://tieulun.hopto.org

Còn bà Soubirous thấy con đang ngất tri, diện mạo hình như bị nguồn sáng vô-hình chiếu dọi, hồn xác ra như nhắm (giắng) thẳng về trời, liền phát sợ hãi kinh khiếp, bỗng nhưng kêu lên rằng: « Lạy Chúa, xin chớ vội cất con tôi về. » Những kẻ đứng xung quanh đều động lòng sa nước mắt, có nhiều người la lên rằng;« Chao ôi! con bà Soubirous tốt đẹp là dường nào! »

Bernadette ngất tri chừng nữa giờ rồi tỉnh lại, liền chạy xông vào lòng mẹ tỏ hết tình con hiếu thảo. Lúc trở về nhi-nữ thuật lại rằng: « Đang khi mình nói chuyện với Bà hiện-ra, thì nghe về mạn sông Gave, như có tiếng gì xôn xao hỗn độn dức lác cãi cọ nhau, không phân biệt cho rỏ. Rồi lại nghe như tiếng một người quát to lên mà rằng: « mầy phải liệu thân kẻo khốn, kẻo khốn! » Tức thì Bà hiện ra châu (xạu) mày đưa mắt về phia ấy một cách oai nghi đáng kinh sợ ; những tiếng xôn xao hỗn độn ấy liền như xô đẩy nhau mà trốn chạy tản tác tứ-tung. »

Tiếng ấy chắc là tiếng Satan ganh gỗ, vì nó biết lòng Chúa sắp đoái thương đến chốn ấy cách riêng. Nó muốn làm ngăn trở, song không dám phản đối trực-tiếp cùng Đấng đã giày đạp đầu nó dưới chơn, nên ra sức kiếm chước dọa nạt trẻ thơ ngay thật, vì biết rằng Đ. Mẹ đã chọn trẻ ấy mà chuyển lòng thương cho thiên hạ. Vậy lời Bernarde nói trước rày đã

https://tieulun.hopto.org

ứng nghiệm, là Đức Nữ chẳng hề mắc tội tổ truyền, cấm không cho ma quỉ hãm hại tấm lòng trinh bạch của con mình dấu yêu tin cẩn.

Đức Mẹ hiện ra lần thứ năm 20 Février 1858.

Ngày hôm sau là thứ bảy hai mẹ con lại đem nhau lên động Massabielle — Phen nầy có vô số người theo sau đông đúc.

Quảng đồng ở giữa động và con sông Gave đầy những người chen chúc nhau. Bà Lannes kể công việc xảy ra như sau nầy:

« Qua chừng mấy giây, vụt thấy Bernadette tỏ mặt hớn hở khác thường, mọi người có mặt đều quyết rằng: « Chắc bây giờ trẻ đang trông thấy Bà » Còn nhi-nữ mắt ngó lên cao, miệng mỉn cười, rồi hình như ý tứ chăm chỉ tỏ bộ cung kính mà nghe. Tôi lại gần nó và nhiều lần nghe thấy tiếng gió xì xào nơi miệng trẻ, dường thể nó thưa rằng: vâng, vâng, .. dạ, dạ ... song tiếng ấy rất thấp và kéo dài ra, nên khó phân biệt cho rỏ. »

Sau chính Bernadette thuật lại thì mới biết rằng: khi ấy Bà hiện ra dạy nhi-nữ học kinh. — Người ngoài nghe như tiếng xì xào vâng, vâng, dạ, dạ nhỏ nhỏ lặp đi lặp lại nhiều lần, đó là dấu chỉ trẻ đang ý tứ mà học kinh từng tiếng một. Thường ta thích diễn lại cách thế Đức Mẹ dạy Chúa Hài-đồng Giê-su tại nhà Nazareth, ta ước mong được nghe Chúa Giê-su lúc ấu-nhi, dầu môi còn

https://tieulun.hopto.org

non nớt, song gắng mà bập bẹ theo mấy kinh Đức Mẹ dạy. Ôi, một bà-giáo mà được chức dạy một học trò cao trọng như thế, thì biết vinh hiển dường nào, trường học ấy vui thú, lưỡi nào kể xiết! Ta không được phước dự vào trường học ấy, song rày ta thấy Đức Mẹ xuất thân đến thành Lourdes mà nhận lấy việc nặng nề phiền-phức kia, là dạy một học trò tối dạ, thì tài nào khỏi động lòng? Nếu Đức Mẹ muốn làm phép lạ mà ban cho con yêu dấu mình được tri nhớ tinh ròng sáng suốt nào có khó gì, song Người để con phải tối tri khó học, là chủ ý dạy ta và học trò Người biết rằng nếu muốn được ơn trên phù hộ thì phải có lòng ngay lành, phải can đãm và bền chí, mới trông. Bernadette vào sổ các linh hồn có lòng ngay, dạ thẳng, không hề chịu thua sự khó mà lui bước.

Phải chi ta biết được Đức mẹ Chúa Trời đã đặt kinh gì mà dạy Bernadette, thì là đều hay lắm thật. Song bài kinh Đức Mẹ dạy khi ấy chỉ nguyên có Nhi-nữ biết mà thôi. Đức Mẹ lại truyền không được cho ai biết, còn Bernadette cứ đọc kinh ấy hằng ngày.

Đức Mẹ hiện ra lần thứ sáu (21 Février 1858.)

Hôm thứ bảy 20 Février, có người đang những sự lạ lùng xảy ra nơi động Massabielle trên một tờ báo kia, nên đến hôm sau là Chúa nhựt, đã thấy hằng trăm người kéo nhau đến hạt Massabielle.

https://tieulun.hopto.org

Trong bọn ấy có ông Dozous làm y-sĩ tại Lourdes, xưa nay ông vẫn có tiếng là người vô tín-ngưỡng, ông phao rằng: việc Bernadette thấy là tại nó mắc chứng bệnh thần-kinh, khi nào đến cơn thì bệnh ấy phát ra nhiều cái hiện tượng lạ lùng, dân ngu cho là phép lạ bỡi đó ông định đến Massabielle lấy hết tài trí khoa học mà vùi lấp những đều dân ngu tin quấy bấy lâu.

Song thoạt khi ông thấy Bernadette biến đổi hình dung, thấy ánh sáng siêu-hình giọi trên nét mặt trinh khiết nữ-nhi, mà ông không tìm ra tia-sáng ấy bỡi đâu mà đến. Ông lại nắm lấy tay trẻ mà án mạch, thấy mạch lạc điều hoà, không có dấu gì là bệnh thần-kinh xúc động, lại thấy trẻ con tỉnh táo như thường: nhân lúc ấy gió thổi tắt ngọn đèn sáp Bernadette liền đưa cho người đó thắp lên. Ông suy xét trước sau, thì hiểu rằng trong việc ấy có đều khuất khúc lạ lùng, ông chịu không phân giải được, ông lại hứa mình còn làm hết sức mà tra cứu cho kĩ lưỡng hơn.

Bỡi đó ông còn đến hang nhiều lần mà tra xét, về sau ông phải chịu rằng: việc ấy thật quá tính tự nhiên, nên ông trở lại và đã nên một tay bảo-trợ hùng cường, một vị tông-đồ hăng-hái hết lòng với Đức Mẹ Lourdes. Đây xin thuật lại chính lời quan Y-sĩ Dozous đã nói về Đức Mẹ hiện ra lần thứ sáu là thể nào.

https://tieulun.hopto.org

« Tôi nắm tay xem mạch đoạn buông ra thì Bernadette bước lên phía hang mấy bước, đang tỏ điệu vui mầng hớn hở, bỗng chốc liền đổi ra sắc buồn sầu, hai hàng nước mắt tuôn rơi.! »

« Tôi lấy làm lạ không hiểu vì sao, nên khi trẻ vừa đọc kinh xong và hình mầu-nhiệm đã biến đi, tôi liền hỏi vì làm soa mà xảy ra những đều thể ấy, Bernadette thưa rằng:

« Bà đang xem tôi, bỗng nhưng đưa mắt ngó xa trên đầu tôi, cách điệu hơi buồn, rồi Bà lại trông tôi, tôi hỏi vì cớ gì Bà buồn, Bà trả lời rằng: « Con hãy chịu khó cầu nguyện cho kẻ có tội. »

Bernadette nghe thấy Bà ủy thác cho mình việc trọng ấy, lại xem Bà bấy lâu hằng mỉn cười vui vẻ mà bây giờ tỏ bộ buồn sầu thì rất đổi động lòng thốn thức.

Trót đời Bernadette hằng ghi đều ấy vào lòng khắn khắn: « Hãy chịu khó cầu cho kẻ có tội, » ấy là lời Đức Mẹ xin nài con yêu dấu mình lần thứ nhứt, Bernadette năng nhắc đi nhắc lại lời ấy với bạn thiết là Jeanne Vadère mà rằng: « Bà hằng nhắc cho tôi nhớ mà năng cầu nguyện cho kẻ có tội trở lại ! »

Chiếu theo lời Đức Mẹ truyền dạy thì hiểu được mờ mờ vì ý gì mà Đức Mẹ nhơn-lành bỏ trời, xuống cỏi trần ai nầy, và bởi đâu người năng đến làm vậy.

Đức Mẹ bỏ trời xuống đất cứu vớt kẻ có tội

https://tieulun.hopto.org

muốn dùng một nhi-nữ làm môi giới mà toan việc hệ trọng ấy, có lẽ nào Người không tra tay tô điểm linh hồn trẻ ấy cho xứng đáng một vị tông-đồ, một bà tiểu-sứ sao? Có lẽ gì Đ. Mẹ toan phú thác cho trẻ yếu thơ một việc gay go trẻ không hề nghỉ đến, mà không lo liệu cho trẻ đầy lòng mến Chúa, tất dạ khinh chê đời tạm, được tận tâm thương xót kẻ có tội sao? Ấy là chính đều hai mẹ con nói khó lâu dài cùng nhau, mà ta chỉ biết được mấy câu vắn vỏi. Song xem tình hình cách thức Bernadette ăn ở thì thấy rõ ràng học trò ấy hằng tấn tới theo lời bà đốc-học trên trời giáo-huấn. Chưa đến lúc Bernadette làm việc Đ. Mẹ sáng soi, song nguyên thấy bộ diện học trò ấy đứng trước mặt bà-giáo, lại nghe lời trò kể ra cách đơn sơ ngay thật; bấy nhiêu đã đủ là một việc truyền giáo rất mạnh sức. Quan y-sĩ Dozous lại kể rằng « việc xảy ngày 21 Février đã làm cho công chúng hiện tại đó phải cảm động sâu xa. Ai nấy trở về nhà mà lòng không quên đặng sự mình đã xem thấy. »

« Còn Bernadette dầu giữa lúc dân-cư náo-động, cứ một mực bình tĩnh, đơn sơ lễ phép không chủ ý đến công-chúng đang náo nức khen lao. Học trò Đ. Mẹ bỏ nơi danh giá kia, lại trở về chốn khó khăn bần tiện, có vô số người đông đúc theo sau, hình như trẻ thơ làm nữ-tướng dẫn đàng cho bấy nhiêu người, song trẻ xem ra không biết gì tới. »

https://tieulun.hopto.org

ĐOẠN THỨ BỐN

KỂ NHỮNG SỰ TRẦN PHIỀN ĐAU ĐỚN BERNADETTE PHẢI CHỊU.

(21-22 Février 1858)

Từ khi nghe thiên hạ đồn thổi việc xảy ra tại Massabielle đến rày, thì Đ. G. Mục địa-sở, các vị linh-mục và hàng viên-quan thành Lourdes không thèm sá kể. Song sáng ngày 21 Février nghe công chúng cải cọ, đồn thổi khắp tứ phía thì các đẳng quan chức dịch hiệp nghị, Toà hội đồng tìm phương liệu kế ngăn ngừa cho khỏi xôn xao hỗn loạn trong thành, và kiếm cách cho khỏi những tai nạn xảy ra tại đó, vì dân sự một ngày một tuôn đến đông hơn, chen chúc nhau trong quảng đất eo hẹp giữa sông Gave và những lèn đá hiểm hóc cao dốc nơi động Massabielle, tránh sao cho khỏi xô đẩy nhau ngã té được. Xem ra Bernadette nên căn cớ cho dân thành náo động dộn dực thể ấy, nên họ sinh nghi mà phao ngôn rằng : Bernadette toan làm mưu gian-dối, họ định vùi giập việc ấy đi cho hẳn và khuyên Bernadette đừng lên hang nữa, không nghe thì họ lấy phép thẳng mà trừng trị.

Vừa độ chuông-trưa có lính đến nhà đòi Bernadette lên quan biện-lý. Học trò Đức Mẹ

https://tieulun.hopto.org

cứ bẳng an không rối mà cũng không làm bạo, một khoan thai đến quan biện-lý ngay. Quan Dutour làm đầu toà hình tại Lourdes, ông là người trung-chính đạo-hạnh. Ông dạy con bà Soubirous kể lại công việc xảy ra từ đầu, rồi ông kết rằng : « Con hảy hứa với ta, từ rày không được đến Massabielle nữa, có nghe không ?

— Thưa quan lớn, không, con không dám hứa đều ấy.

— Con nhất định không hứa phải không?

— Dạ thưa ông, vâng.

— Vậy thì con cứ về, sau ta sẽ tính.

Ấy là một bài rất quan trọng dạy ta phải học đòi bắt chước, vì biết bao nhiêu lần ta hứa bằng miệng mà không có ý giữ trọn lời đã hứa, ta còn thấy chan chan những lời hứa hão huyền như thế, còn Bernadette đứng trước mặt quan mà không sợ, thà mất lòng quan mà chẳng thà lỗi lời đã hứa trước. Ngày nay biết bao nhiêu con nhà giáo-hữu không có đủ nghị lực can đảm bằng trẻ yếu thơ kia. !

Đây xin nhắc lại mấy lời quan Dutour khen Bernadette, quan nầy là người trung trực có giá-trị trong đời, sau được thăng chức nghị-viện tại kinh thành Paris, thế tất lời ông nói cũng đáng tin, ông rằng: Bernadette con nhà Soubirous, thật là một trẻ đơn sơ thật thà; cách đi đứng cư-xử nết na đằm thắm, ăn mặc khó khăn, nhưng mà sạch sẽ xứng vừa đấng

https://tieulun.hopto.org

bậc. Khi phải nói năng thì điệu-cách tự nhiên giọng nói vừa ngọt ngào vừa chắc chắn, làm cho ai nghe cũng phải tin phục. Khi phải tỏ những tình ý cao trọng lạ thường xảy ra trong lòng, thì bộ tịch cứ ung dung đằm thắm, tự nhiên mạo diện lại thêm xinh đẹp dịu dàng, mọi sự đều chứng tỏ một linh hồn trong sạch ngay thẳng»... Quan biện-lý (Dutour) nầy khi đã nghe lời Bernadette nói và xem xét mọi sự, thì ngày 21 Février mới đồng tình cùng công-chúng mà khen trẻ thật thà, nên không còn ngăn cấm trẻ lên hang nữa. Có kẻ truyền rằng: khi ông ở trong chốn gia đình, hoặc khi vui chơi cùng chúng bạn, ông năng nói chơi rằng: mình đã phải thua một trẻ nữ nhà quê. !

Bernadette cứ lòng thật thà, nên đã thắng được một phen rồi, song còn nhiều trận phải thắng nữa: chính ngày hôm ấy lúc đọc kinh chiều về, tiếp gặp ông-cầm Jacomet, ông dạy trẻ theo mình về phòng giấy.

Ông Jacomet nầy là một tay tinh-tường quỉ-quyệt, rất thạo nghề bắt lỗi kẻ gian phi, hơi một chút có dấu sai lỗi tức là ông biết ngay; theo lời công chúng bình luận, ông là người xuất chúng trong việc tra vấn, bắt nét tội nhân, song về đàng thiêng liêng, lẽ đạo thì ông nhất quyết không hề tin bao giờ. Ông nghe quan biện-lý phải thua nhi-nữ thì quyết hết sức hăng-hái làm cho ra việc. Ông Estra-

https://tieulun.hopto.org

de thuật rằng: ông ta tưởng việc ấy là mưu gian chước dối của mấy đờn-bà sốt sắng giả hình bày đặt, nên ông định dùng hết mưu trí mà vạch cho ra tên thủ phạm và cấm hẳn không cho trẻ lên hang mà bày đặt thêm chuyện nữa.

Song dầu mưu cơ khôn khéo mấy cũng phải thất vọng. Con cáo già (con chồn) kia không làm gì thắng nổi chiên-con. Lời thánh kinh rằng: « Lòng đơn-sơ ngay thật sẽ bảo hộ kẻ lành, còn mưu cơ thâm-độc kẻ dữ chỉ làm tròng cho nó mắc phải » Lời thánh-kinh ấy không bao giờ sai được.

Đây xin kể lại mấy lời biên bản ứng khẩu trong vòng một giờ rưỡi ông đã hạch xách trinh-nữ là thể nào, chiếu theo lời hai người chứng kiến trung-trực, cùng là bạn hữu với ông Jacomet, đã ghi chép : (Hai người ấy là ông Estrade và cô Estrade) ông rằng :

— « Con kia, bà mầy nói đó là ai, mầy có biết không?

— Thưa ông, tôi không biết.

— Mầy nói bà ấy đẹp, đẹp như ai?

— Thưa ông, ông hỏi đẹp như ai! thật xưa nay tôi chưa hề thấy ai đẹp như bà sốt.

— Có phải bà ấy đẹp như bà mồ hay là bà mồ chăng? (ông vừa nói vừa kể tên mấy bà trong thành Bernadette quen biết)

Đẹp hơn nhiều, các bà ấy không thấm vào đâu

— Mầy có xem thấy tóc bà không?

Tôi xem thấy một ít thừa ra ngoài khăn lúp.

https://tieulun.hopto.org

Những trẻ khác có xem thấy bà nữa không?

— Thưa không — Sao mầy biết? — Tôi hỏi chúng nó.

— Mầy nói bà ấy là Đức Bà, phải không?

— Tôi không biết người có phải Đức Bà chăng, lại người cũng không nói đều ấy với tôi.

— Tại trí-vẽ bày đặt cho mầy mắc lừa đó thôi; mầy tưởng xem thấy bà gì, song thật sự không có bà nào cả, ai ai cũng cười nhạo mầy là con ngơ ngẩn.

— Nhưng thưa ông, tôi thấy bà nhiều lần thì sao? không lẻ tôi mắc lừa mãi?

— Mầy nói không thật, mầy gian dối... mầy không cho ta biết tên kẻ đã xui xiểm mầy bày đặt chuyện ấy ra, thì ta sẽ trị tội cho mầy

— Thưa ông, ông muốn làm sao thì làm; phần tôi, tôi biết sao, tôi nói vậy.

« Nói đến đây ông-cẩm làm bộ hung hăng giật lấy tờ giấy rồi nói nhỏ tiếng, song có ý cho Bernadette nghe mà rằng: « Mặc kệ, con nầy muốn chết thì cho chết, tao làm cho mà biết mặt. »

« Đoạn ông quay lại nói với Bernadette rằng

-- Hồi nãy mầy mới nói bà ấy đẹp như bà kia, phải không?

— Thưa không mà, tôi nói không ai đẹp bằng Bà sốt.

— Ừ được... mầy lại nói bà hiện ra trong rốt cùng hang phải không?

https://tieulun.hopto.org

— Không, bà hiện ra trên bụi gai.

— Mầy nói tóc bà dài dũ xuống sau lưng như tấm khăn phải không ?

— Không, tôi nói bà lúp khăn trắng dài, còn tóc lấp trong khăn khó thấy đặng.

— Mày nói, Bà có giắt cái hoa mân-côi vàng nơi giây lưng?

— Không, oả sao ông cứ đổi cả đi vậy..... tôi nói Bà có giây lưng xanh, không có hoa gì, còn mỗi chơn có một hoa mân-côi vàng, kia mà!!!

« Ông lại ra sức trở giọng khác, liệu cách nào cho Bernadette nói lời sau không hợp với lời trước, để nhờ đó mà buộc tội, song học trò Đức Mẹ cứ một mực không hề lay chuyển. »

Cô Estrade nói rằng: « Tôi chưa hề thấy trẻ nào can đảm như Bernadette, tôi lấy làm lạ, một trẻ thơ đứng trước mặt ông cầm bộ tịch hung bạo dữ dằn: trợn mắt, nắm tay đấm bàn hằm hằm dọa nạt, mà nhi-nữ cứ bình tĩnh yên hàn. »

« Ông hiểu rằng làm cách ấy không xong thì lại xoay cách khác. Ông làm nghiêm mà nói cay rằng:

"Này em ơi, thôi đừng giấu nữa, qua muốn để cho em kể hết truyện mà nghe cho vui, song đây qua đã biết đầu đuôi truyện bày đặt ấy đã lâu rồi, mà mầy gian dối nói rằng đã xem thấy, qua lại biết ai đã dạy mầy

https://tieulun.hopto.org

truyện ấy nữa, mầy còn chối làm sao được.

" Ông nói thế rồi nghỉ, đoạn trừng trừng trông thẳng vào mặt trẻ.

" Trò nhỏ Đức Mẹ ngửa mặt nhìn ông ta mà rằng:

— Thưa ông, ông nói gì tôi không hiểu.

— Không hiểu thì tao nói rỏ hơn cho mà hiểu: có phải người kia đã dạy mưu kín nhiệm mà khuyên mầy phao rằng: Đức Bà đã hiện ra cùng mầy tại Massabielle. Mà mầy có nói thế thì chẳng những họ sẽ tôn mầy là một đấng thánh, mà lại Đức Bà cũng bằng lòng về mầy nữa phải không?

— Thưa ông, không có ai khuyên tôi làm những sự ông vừa nói.

— Thôi từ nầy mà đi, không được rở tuồng ấy ra nữa, mầy lại phải hứa với tao không hề lên hang Massabielle nữa, nghe chưa?

— Thưa ông, tôi đã hứa với Bà sẽ lên hang đủ mười lăm ngày.

— Tao sắp bỏ mầy vào ngục, mầy đi sao được, mầy có biết không?

Bernadette cười mà rằng: bỏ vào ngục thì càng may cho tôi, vì cha tôi khỏi phải nuôi rồi xin ông chịu phiền vào ngục dạy kinh bổn cho tôi!

— Được, tao đi gọi lính cảnh sát.

« Bernadette cứ ở bằng an không ra dấu gì sợ hãi, còn ông-cầm chổi giậy làm bộ đi ra. »

Chính lúc ấy ông Soubirous ngoài cữa bước

https://tieulun.hopto.org

vào thấy ông-cẩm ngăm đe kinh-khiếp, nên cấm không cho con lên hang nữa. Ông-cẩm thấy được việc như ý thì tha cho hai cha con trở về.

Trong phen trả lời nầy đủ chứng tỏ cho ta biết cái tâm thần của Bernadette thể nào : thật là một linh hồn trong sạch, can đảm lại khôn ngoan sắc sảo; xét theo mấy lời thưa ấy hình như nghe lời các đấng tử-đạo khi bị tra tấn

Ngày náo động xôn xao kia đã qua đi rồi, đêm tối tăm u ám nọ lại hầu đến, thật là đêm cay cực cho trẻ thơ, cay cực hơn nhà-ngục quen ở cùng cha mẹ; vì linh hồn Bernadette phải tối tăm mù mịt. Thâu đêm những trằn trọc năm canh, trí khôn rối loạn, đầy những sự cay đắng xót xa. Một đàng không muốn lỗi lịnh cha đã cấm không được lên hang, đàng khác đã hứa với Bà, không lẽ sai lời được. Lại tuy rằng chưa biết tỏ Bà là ai, song có ơn trên soi cho, thì cũng đoán phỏng được rằng là việc bỡi trời khiến dạy. Bởi đó sinh ra lưỡng lự hai đàng, mà trẻ con thanh sạch đáng thương kia, chưa phân biệt phải chọn đàng nào, nên phải chịu trăm đàng bối rối.

Đang lúc bồi hồi túng cực làm vậy thì ý Chúa nhiệm mầu khiến cho vẹc xảy ra như sau nầy :

Ngày hôm sau là thứ hai, 22 Février, ông bà Soubirous truyền cho con phải đi trường-học, không được trễ sang nơi này, nơi khác.

https://tieulun.hopto.org

Lời cha mẹ đã nói rỏ ràng, con hiền đâu dám sai lỗi, Bernadette vâng tức thì, không tỏ dấu gì buồn giận, liền đi thẳng đến trường học các bà nhà Phước. Bãi học, vội về nhà kiếm chút lót dạ, rồi lại đến trường nghe dạy buổi chiều.

Song trước khi đến trường học, đi gần trại lính cảnh sát; mấy tên linh thấy Bernadette cứ đứng một nơi mà nhảy lên nhảy xuống như hình muốn đi mà không sao đi được, rồi quay mặt lại.

Bernadette đứng đó không sao bước tới được nữa: ấy thật có sức mạnh phi thường, bắt ép trẻ phải trở vào lối đưa lên hang. Vừa quay vào lối ấy Bernadette chạy mau như bay, tựa tầu lá phải cơn gió xô đẩy.

Ý Chúa nhiệm mầu khiến vậy hầu giúp học trò Đức Mẹ gở được mối gay go kia. Nhờ đó thì Bernadette vừa khỏi tự ý lỗi đức vâng lời cha mẹ, vừa giữ được lời đã hứa với Bà hiện ra. Trinh-nữ lên hang Massabielle, hai tên linh cảnh-sát vội vàng chạy theo ngay, vì đã có lịnh truyền cho họ phải canh giữ do thám khi đi khi về. Từ sáng sớm đã có đô hội người lên hang chực sẵn, vừa nghe Bernadette đã đến hang thì người ta lại kéo đến đông hơn nữa.

Trinh-nữ vừa tới nơi, liền quì gối đọc kinh sốt sắng như mọi khi, cầu nguyện đã lâu mà không thấy hình dong biến cải, thế là hôm

https://tieulun.hopto.org

nay Bà không hiện ra.

Đêm tối tăm dày đặc kia lại càng thêm đau đớn cho lòng nhi-nữ. Trẻ tự bảo mình rằng: lẽ ra phải đến đây từ sáng như mọi khi, song tại muốn vâng lời cha mẹ nên sinh ra cớ sự nầy. Bernadette buồn sầu quá đỗi nên khi trở về nhà thì cứ khóc ròng rả cho đến chiều.

Bernadette khóc vì không hiểu rằng: muốn làm môn đệ Đức Mẹ là Nữ-vương đầy sự ưu phiền thương khó, muốn đồng tâm với Mẹ lành mà cứu giúp kẻ có tội thì cần phải tập mình nên giống như Mẹ. Mẹ chịu đau đớn tân toan mà con muốn được mọi bề an nhàn xuôi thuận làm sao cho phải.

Đang lúc tâm thần biến loạn, Bernadette cứ thực tình bày giải mọi nỗi cho cha mẹ hay, và xin nài cho phép lên hang như lời đã hứa với Bà, mà rằng: « Thưa cha mẹ con phải cực phiền quá sức, không biết tính liệu làm sao, một là không vâng lời cha mẹ, hai là không vâng lời Bà, đàng nào cũng gay cả. »

Bà Soubirous thấy con nài nẵng làm vậy thì bối rối, mạo diện tái xanh mà nói với những người đứng quanh đó rằng: « Trẻ nầy vốn hay vâng lời chịu lụy, nó không biết giả hình là chi, tôi quyết nó không thể lừa dối chúng tôi được; lại trừ ra chứng suyễn, thì nó không mắc bệnh gì khác, nó ăn được, và tỉnh táo như thường; trong việc nầy chắc

https://tieulun.hopto.org

có dấu gì lạ lùng tôi không hiểu. » Xem tình hình lời nói ấy thì hầu như bà đã ngã lẽ, muốn tha phép cho con mặc ý.

Dì Basile đở lời mà nói cùng Bernadette rằng: « Mầy đi rồi phải bỏ vào ngục, mầy còn vâng lời Bà sao được? — « Thưa dì, có bỏ tôi vào ngục thì việc lại ra thể khác, tôi không có tội gì. »

Ông Soubirous suy đi xét lại lết lẽ, tâm tình phát sợ vì nghỉ rằng: lệnh ấy xem ra có lẻ bỡi trời mà xuống, mà tại mình quyết ngăn cấm con, nên hôm nay Bà phạt tội ấy không hiện ra chăng? Ông nghĩ thế rồi nhứt quyết rằng: « Vì có sức nhiệm lôi kéo mầy đi, mầy không thể chống lại được thì từ nầy sấp đi tao tha phép cho mầy lên hang như ý.



https://tieulun.hopto.org

PHẦN THỨ HAI
Bernadette làm tiểu-sứ Đức Mẹ

ĐOẠN THỨ NHỨT
TIỂU-SỨ ĐỨC MẸ NHẬN VIỆC GIÚP ĐỠ KẺ CÓ TỘI.

Đức Mẹ hiện ra lần thứ bảy (*23 Février 1858.*)

Vừa tảng sáng ngày thứ ba, 23 février, Bernadette đầy lòng trông cậy, lanh chai nhẹ kịp tới thẳng đến hang. Lúc ấy đã có đô hội người đủ bậc chực sẵn rồi: phần nhiều là bọn đến cho được phản đối. Kẻ thì tò mò (tọc-mạch) đến xem cho vui, kẻ thì khinh chê, cho là việc đàn bà con nít không đáng tin, họ lục xét tầm nã khắp núi Massabielle cho biết có ai làm mưu gian chước dối mà giấu vật gì có sức giọi yếng sáng vào mặt Bernadette chăng.

Trong bọn ấy có ông Estrade là thân nghĩa với ông Jacomet, hôm trước chính ông cũng dự vào việc tra hỏi Bernadette. Hôm nay ông thân hành đến Massabielle, có lẽ Đức Mẹ đợi chờ ông đến, mà trở lòng ông nên người đạo đức, lại dùng ông trước hết mà truyền-bá việc mình làm tại đó,

Nghe mấy lời ông làm chứng đây thì biết tỏ lòng ông, ông rằng: « Bernadette không chú ý đến ai cả, vừa tới nơi thì qui gối thò tay vào túi kéo tràng hạt, rồi cầm trí đọc kinh

https://tieulun.hopto.org

Khỏi một chốc ngữa mặt nhìn lên hốc có bụi gai, hình như chờ đợi, rồi ở lặng một chốc. Bỗng dưng xuất sắc xinh đẹp lạ thường, coi hình dung không còn phải là con nhà Soubirous nữa; thật là một vị thiên thần đang cầu nguyện mạo diện chói lòa bởi ánh sáng trên trời chiếu giọi. Miệng chúm chím cười, đầu hơi nghiêng coi thật là mềm mại dịu dàng, trông không chán mắt: công chúng đều hiểu rằng ấy là chính lúc Bà hiện ra. — Bọn khô khan cứng cỏi cũng xưng rằng: — « Chúng tôi xưa nay vốn là bọn kiêu căng khẳng khái, thế mà tự nhiên cúi đầu khắp lượt (hết thảy), như trẻ đồng-ấu, ai nấy ở yên không dám động cựa, con mắt xem như choáng váng, vì trông thấy một trẻ xinh đẹp lạ lùng. Bà mầu nhiệm kia đang nói-khó cùng con yêu dầu mình, tuy không nghe tiếng, song xem cách điệu thì thật là một cuộc truyện vẫn sống động rỏ ràng: vì thấy Bernadette biến cải hình dong theo những khúc vui khúc buồn trong truyện: lúc thì áy náy như muốn xin đều gì, lúc lại tỏ dấu bằng lòng; khi thì ý tứ chăm chỉ mà sẵn lòng theo lệnh, khi lại tỏ điệu vui mầng hay là bỡ ngỡ lạ lùng, vì được nghe tỏ đều kín nhiệm; về cuối thì xem ra như kiểu đọc kinh và cám ơn.

« Việc xẫy ra chừng độ nữa giờ, gần cuối thì trẻ ấy quì mà vừa đi vừa cầu nguyện cho đến gốc cây mân-côi rủ xuống nơi cữa hang. Đến đó thì cầm trí cúi xuống như bái lạy, rồi

hôn đất, đoạn trở về nơi củ, mà cứ và qui và đi không đứng lên.... Sau hết sắc mặt phai lần, đoạn mọi sự như thường».

«Chúng tôi đứng yên không dám động, tay cầm mũ, vừa sợ hải vừa hổ thẹn..... Trong mình cảm động khác thường; những đều đoán sai ngờ quấy biến tan đi hết. Trong lòng thốn thức bồi hồi không sao hãm được tình cảm-động, liền đồng thanh cất tiếng kêu lên ầm ỹ rằng: « Phép lạ, thật đều quá sức loài người thật việc Chúa làm!»

Bao nhiêu kẻ có mặt đó dầu muốn dầu chăng cũng phải tự-nhận là việc quá tinh tự nhiên, nên càng cảm động thâm-trầm. Song vì không hiểu câu truyện mẹ con nói với nhau khi ấy, lại cũng không tường Đức Mẹ hiện ra nhiều lần như vậy có ý gì, nên thoạt thấy Bernadette qui gối hôn đất, lại qui mà đi đi lại lại thi bỡ ngỡ.

Ngày nay ta nghe diễn lại những việc khiêm nhường Bernadette vâng lời Đức Mẹ mà làm tại hang, thì đoán được rằng: ấy là cách thế Mẹ lành tập con hiếu thảo làm việc đền tội bề ngoài; để sau lại lấy lời nói việc làm mà rao truyền lịnh người cho kẻ khác.

Về sau nghe trinh-nữ kể rằng: đang lúc Mẹ con truyện trò chi thiết cùng nhau thì Đức Mẹ thông cho trinh-nữ ba đều kín nhiệm và cấm hẳn không được nói với ai. Có mấy người quỉ quyệt lò mò muốn đoán chừng việc ấy ra

https://tieulun.hopto.org

sao thì hỏi rằng: « Có phải Đức Bà nói với cô về ơn kêu gọi không? — Bernadette mĩn cười. — « Có bao giờ cô sẽ nói những sự ấy ra chăng? — Nếu Đức Mẹ cho phép thì tôi sẽ nói »

« Có phải Đức Bà dạy cô phải làm thể nào cho được lên trời chăng? — « Chao ôi! những đều ấy là sự kín, nếu tôi tỏ ra thì không còn gọi là kín nữa.

— « Thôi, không nói thì đi đi, chúng ta cũng không thèm nghe nữa.

Họ thử mọi cách song vô hiệu, phần con trung hiếu Đức Mẹ cứ tích chứa những đều kín ấy vào lòng cho đến chết.

Ta không dám tự-phụ phân giải việc kín nhiệm ấy là gì, song cũng đoán phỏng được rằng: Đức Mẹ chỉ-bảo-đàng lành đã phú thác cho trẻ chăn chiên khiêm nhượng kia một việc trắc trở khó lòng, nên phải dạy cho học trò ấy những đều cần kíp trong việc bổn phận.

Bởi đó chắc rằng: những lúc Mẹ con nói khó cùng nhau, thì Mẹ tỏ cho con những đều kín nhiệm qui về việc bổn phận trẻ thơ yếu kia sắp gánh lấy cho được làm chứng về Đức Mẹ cho đến trọn đời.

Xem tình hình việc xảy ra ngày thứ tư, 24 Février, thì có thể đoán được Đức Mẹ hiện ra làm vậy có ý gì, còn Bernadette đã nhận việc làm thừa-sai thì cần phải chuyển lời Đức Mẹ cho công chúng.

https://tieulun.hopto.org

Đức Mẹ hiện ra lần thứ tám (24 Février 1858.)

Trong lần thứ tám này, đang khi Bernadette ngất trí lắng tai nghe lời Đức Mẹ phán, bỗng chốc buông xuôi hai tay xuống, hình như nghe thấy tin gì buồn bực đau đớn, đoạn phát tiếng than khóc, nước mắt giầm dề. Vừa khóc vừa quì mà trèo lên phía bộng, mỗi bước thì dừng lại cúi xuống hôn đất. Khi tới gốc cây mân-côi thì ngẩng đầu lên như nghe lệnh bà truyền dạy. Nghe rồi quay ra với dân sự đứng đó, mặt tràn trụa nước mắt, tiếng nói nấc nở mà trao lại cho dân lời Đức Mẹ truyền rằng: « Hãy ăn năn đền tội, hãy ăn năn đền tội, hãy ăn năn đền tội. »

Lúc ấy mọi người cầm tri hết sức, im hơi lặng tiếng, lòng thổn thức đánh ngực ăn năn.

Bernadette lại ngất tri lần nữa, khi ấy có viên phó đội cảnh sát đến dức lác om xòm trước cữa hang quát lên gọi Bernedette rằng: « Con quái nhỏ kia, mầy làm tuồng gì đó? »

Song trẻ đang nói khó cùng Bà thân thiết không xem sao đến lời xấc xược ấy. Còn dân sự thi tức mình sửng sốt, mấy tên thợ đá toan sinh sự với lảo ta mà đe rằng: có khôn thì phải giữ mình cho lắm.

Khỏi một chốc Đức Mẹ biến đi, Bernadette lại đơn sơ như thường, trở về nhà-ngục tại « Petits-fossés »

https://tieulun.hopto.org

Đức Mẹ hiện ra lần thứ chín (25 Février 1858.)

Việc xảy ra trong mấy ngày vừa rồi làm cho cả thành Lourdes xôn xao náo động, nên vừa tảng sáng ngày 25 Février đã có 500 người tựu lại trước bộng Massabielle. Hôm nay lại xảy ra việc mới lạ hơn các lần trước, người ta không ngờ.

Bernadette vừa tới nơi thì quì xuống mà đi cho đến gốc cây mân-côi, đến đó cúi mình xuống hôn đất đoạn trở về cầu nguyện nơi đã quen. Hôm ấy ông Estrade cũng đến, ông kể rằng: « Bernadette cầu nguyện một chốc đoạn chồi dậy, coi bộ bối rối lo nghĩ không biết phải làm gì, liền trở mặt về mạn sông Gave bước đi hai ba bước, bỗng chốc đứng dừng lại, trông vào núi đá, gật đầu làm dấu chỉ đã hiểu việc, đoạn cứ đi lên hang; lên được ba phần đàng thì quay mặt lại, trông quanh mình như kiểu bối rối. Đoạn ngẩng đầu lên như hỏi Bà phải làm gì, sau hết cúi mình xuống lấy tay bới đất. »

Đây xin kể lời Bernadette cắt nghĩa vì làm sao mà đi đi lại lại làm vậy: « Bà nói với tôi rằng: « Con hãy đến suối uống nước và rửa mặt, tôi trông không thấy suối, nên định xuống sông Gave. Bà lại nói với tôi: « không phải xuống sông, đoạn Bà lấy tay chỉ cho tôi phải đến dưới hang phía bên tả mà uống. Tôi vâng lời, song không thấy nước; vì không biết lấy

https://tieulun.hopto.org

đâu mà uống nên tôi đào đất, tức thì thấy có nước vọt ra. »

Trẻ hay vâng lời hết dạ, nên tìm được mạch nước chảy tràn trề bấy lâu nay bị vùi giập dưới lớp cát đầy, không ai biết đặng.

Vả ý Chúa khiến định dành để mạch nước cho tới ngày tới giờ ấy Đức mẹ mới chỉ cho con yêu dấu mỡ ra mà phân phát lòng thương xót cho thiên hạ.

Bernadette vừa đào được một vũng nhỏ, liền thấy nước đầy, song còn đục lắm, nên đã ba lần trẻ gắng hết sức ghé miệng mà uống, nhưng không uống được vì gớm quá. Khỏi một chốc nước trong dần dần, trẻ lại, gắng lần thứ bốn nữa cho được vâng lời Bà mà lần nầy uống được, uống xong lại rữa mặt. Lúc ngẩng đầu lên thấy mặt mũi nhem nhuốc đầy bùn.

Đang lúc mẹ con nói truyện cùng nhau phía dưới hang thì Đức Mẹ có dặn Bernadette rằng: « Uống nước rồi con lại phải ăn cỏ mọc quanh đó nữa » Bởi vậy trẻ lại cúi xuống rồ mấy cây cỏ, rồi đứng ăn cách đơn sơ như ăn trái cây vậy.

Xem việc dị thường xảy ra ngày hôm nay, có nhiều người lấy làm khó chịu lắm. Phần nhiều kẻ khi trước tin sự trẻ thấy, thật là việc trên trời, thì rày sinh nghi ngại khó tin, lại nghĩ rằng, Bernadette là đứa điên cuồng, nói mình xem thấy song thật là tang chứng bệnh

https://tieulun.hopto.org

điên phát ra. Cô giáo-học trường thành Lourdes kêu lên rằng : « Phải đi tìm một thầy thuốc danh sư mà tra việc nầy cho minh bạch mới xong » Lời ấy thấu tai Bernadette. Ông Estrade nói rằng « Rày đã hết thiên hạ giờ tung hô khen ngợi, ai nấy đều trông vào trẻ khốn nạn kia mà thảm thương » Chính ông mới hôm trước thấy trẻ ngất trí, sắc đẹp lạ lùng mà hôm nay thấy làm việc hèn hạ phi lý làm vậy thì lưỡng lự không biết nghỉ thể nào. Ông thấy việc xảy ra trong hai ngày xung khắc nhau quá, không hiểu ý tứ am hoà với nhau làm sao, thì đến chiều gọi Bernadette đến nhà, xét coi hoặc trí khôn trẻ đã lạc đi rồi chăng?

Bernadette cứ giữ mạo diện vui vẻ tươi cười mà đến nhà ông. Nghe những lời chắc chắn minh bạch giải bày thì chứng tỏ trẻ vốn có tri đoán ngay thẳng, lòng hằng bằng tịnh, các tài năng trong mình vốn đều hoà không có dấu gì là người lạc trí. Họ hỏi rằng: « Vì sao dưới sông Gave sẵn nước trong, mà Bà bắt mầy uống nước đục? Trẻ thưa : « tôi không biết » lại cũng không nói vì làm sao Bà bắt ăn cỏ.

Ngày nay ta có xem thấy việc như vậy, thì có khi dễ cắt nghĩa hơn vì điều cần phải dạy trước hết trong đạo công-giáo là ăn năn đền tội: Chúa phán rằng: « Nếu bay không ăn năn đền tội thì bay sẽ hư đi hết. » Người thế gian nhẹ dạ nhẹ trí, mê tham tửu sắc, ham hố

chức quyền danh vọng, muốn làm cao làm lớn, hễ thấy ai khinh chê bỉ báng, là tìm mưu kháng cự không tha, họ lấy sự người ta làm mất lòng mình, như là phạm đến phẩm-giá loài người. Bởi đó Mẹ Chúa Trời muốn nhắc lại cho ta đàng thật đưa đến chốn thường sinh, thì đã dùng trẻ khiêm nhường mềm mại làm gương cho ta học đòi bắt chước. Mới hôm qua Đức Mẹ dùng tiếng thật thà của con yêu dấu mà chuyền lại cho ta rằng: « Phải ăn năn đền tội » ; hôm nay Mẹ lại bắt con mình chịu sỉ nhục trước mặt công chúng mà làm gương cho ta biết khinh chê lời thế gian đoán xét.

Đức Mẹ truyền sao thì con hiếu thảo cúi đầu vâng lệnh, không lo chi đến tình yêu riêng mình lầm bầm kêu trách. Những bậc kiêu căng nghe thấy việc Bernadette thì lấy làm chói tai chướng mắt, song Đấng đã khiến dạy làm những việc ấy, về sau tỏ cho các linh hồn ngay-thẳng biết rằng: thế gian chê Bernadette là dại dột điên cuồng, song sự điên cuồng dại dột ấy có thể đạp đổ sự khôn ngoan thế gian có thể làm mờ ám trí khôn sắc sảo của những bậc tài cao học rộng (Isaie XXIX, 14)

Đức Mẹ hiện ra lần thứ mười (26 Fév. 1858)

Ngày hôm sau là 26 Février cũng là thứ sáu trong tuần Lễ-cả thứ nhứt mùa chay, trong buổi lễ có đọc bài Evan ông thánh Gioan rằng :

https://tieulun.hopto.org

« Tại Jerusalem gần Probatique có một hồ tiếng Giu-dêu gọi là Be-thét-đa chung quanh hồ ấy có năm hàng hiên chứa những kẻ tật nguyền ốm đau, như mù, què, bất toại v. v. Chúa sai thiên thần xuống đánh động nước hồ khi nước động mà ai mau chơn xuống trước thì bệnh gì cũng khỏi » (Joan. V, 1, 5)

Việc Chúa làm thật là khéo hiệp, thì giờ không hẹn mà nên, vì cũng một ngày hôm ấy Bernadette tìm được mạch chuyển lòng thương xót Chúa xuống mà chữa nhiều bệnh lạ lùng Trong cũng một giờ các linh mục nước-Pháp xướng bài phúc-âm (Evan) về tích hồ Probatique, thì tại Lourdes cũng đồn tin ra khắp miền lân cận rằng: vũng nhỏ Bernadette đào hôm qua, đêm nay phát thành mạch nước to bằng ngón tay cái, chảy liên lỉ; kẻ đến viếng hang vừa uống vừa rửa, vừa đem về cho kẻ tật bệnh, mà không hết. Tại Lourdes có anh thợ làm đá tên là Louis Bouriette, bị đá nổ bắn vào đui một con mắt, anh ta lấy nước hãy còn đầy bùn mà rửa, mắt liền sáng tỏ tức thì.

Sáng ngày 26 Février Bernadette vừa tới hang thì thẳng tới mạch, uống nước rửa mặt và ăn cỏ bên suối. Lòng trí cứ chăm chỉ hết sức làm theo ý Bà hiện ra truyền dạy. Trinh-nữ càng lâu càng hiểu thấu việc đền tội có sức cứu vớt các linh hồn là thể nào, nên càng quyết chí làm việc Đức Mẹ sai cho cần mẫn. Ấy cho ta hiểu rằng: vì ta mà Nữ-Vương thiên đàng

phải bỏ trời xuống đất đi tìm cho có kẻ thuận tình hãm mình đền tội cho kẻ khác. Song than ôi đời nay kẻ thật tình hãm mình cầu nguyện cho kẻ khác, thì họa hiếm là dường nào! chẳng những không cầu nguyện hãm mình cho nhân quần xã hội được nhờ, lại châm chích khinh bỉ những người lo việc trọng ấy! cho là đồ vô dụng, họ quên lời Chúa phán trong sách Phúc-âm (Evan) rằng: « Thứ quỉ ấy phải ăn chay cầu nguyện mới trừ được »

Bernadette vừa thấy Đức Mẹ thì bái chào, rồi làm dấu gặt đầu như kiểu thưa vâng, đoạn lắc đầu như kiểu chối không. Trinh-nữ cắt nghĩa hai dấu ấy như sau nầy: « Bà dạy tôi phải cầu nguyện và hãm mình thay cho kẻ có tội thì tôi gặt đầu và thưa rằng: « xin vâng » Bà lại hỏi tôi rằng: vừa quì vừa đi vừa hôn đất làm vậy, có lấy làm cực lòng và mệt mỏi lắm chăng? thì tôi lắc đầu mà rằng: « Thưa không » Rồi Bà lại dạy tôi cứ hôn đất thế cho kẻ có tội được nhờ. »

Ta nghe lời Đức Mẹ dạy thể ấy thì phải nghĩ làm sao? Đã mười tám lần Mẹ Đấng Cứu-thế thân hành xuống chốn phàm trần có ý gì? Hẳn thật có ý mở nước Đ. C. T. trong linh hồn mọi người, song nhất là Mẹ có ý thương kẻ có tội và chọn tông đồ hãm mình cho nó cách riêng, vì bao lâu còn mất nghĩa cùng Chúa thì nước Đ. C. T. không thể ở trong lòng nó được. Ngày 21 Février Đức Mẹ

https://tieulun.hopto.org

đã phán cùng con hiếu thảo mình rằng: « Con hãy cầu cho kẻ có tội khốn nạn. » Hôm nay Bernadette vẫn còn nghe tiếng Đức Mẹ nài nẵng bên tai rằng : « hãy cầu cho kẻ có tội. » Và từ ấy về sau Đức Mẹ cứ nài xin như vậy mải Đức Mẹ lại thêm rằng: « Con có thật tình thương xót kẻ có tội thì hãy làm việc đền tội cho nó, đừng sợ người thế gian khinh chê nhạo báng. » Đó là chính ý Đức Mẹ hiện ra cậy trẻ yếu đuối kia chuyển lời Người cho con nhà giáo hữu. Xem công cuội bấy nhiêu lần hiện ra, Bernadette chẳng những nhận việc truyền lệnh Đức Mẹ lại cho ta; mà lại chính mình trinh-nữ cũng lấy lòng sốt sắng can đảm mà thi hành lời Đức Mẹ ngay trước mặt công chúng nữa.

Nghe lời mấy người chứng kiến việc xảy ra ngày 26 Février thì càng thêm rỏ: « Chúng tôi thấy Bernadette quì mà trèo lên hang, vừa đi vừa hôn đất nhiều lần. Khi đến nơi cao nhất thì dừng lại, trở mặt về phía đô hội người giơ tay hữu, đặt ngón-trỏ vào môi, đoạn giơ cánh tay ra mạnh lắm, làm dấu cho mọi người cúi xuống. Ai nấy hiểu; trinh-nữ có ý bảo hôn đất, song phần nhiều cứ đứng yên không hề động cựa. Trinh-nữ lại làm dấu một lần nữa, lần nầy làm cách hung hăng như tức giận. Lạ thay hẳn vì Chúa soi lòng, ai nấy liền sấp mình xuống hết mà hôn nơi thánh ấy cho được vâng lời Đức Mẹ.

https://tieulun.hopto.org

Chúng tôi chắc rằng: ấy là một việc đền bồi phạt tạ cho kẻ có tội. Còn Bernadette cứ quì mà đi vào phía núi, đến suối thì rửa mặt và ăn mấy cây cỏ mọc trên kẽ đá, rồi lại xuống vừa hôn đất vừa đi cho tới nơi cũ »

Xem việc xảy ra, ai mà không lấy làm lạ lùng ngẫn trí; một trẻ nữ mười bốn tuổi, không ai ban quyền, không có oai quyền, của cải, không có học thức gì sốt, một quì gối trước mặt Bà vô hình không ai xem thấy, vâng lời Bà, giơ tay làm hiệu, thế mà bắt một bọn dân chừng 800 người phải qui phục. Chẳng những qui phục cách thường, lại cúi mặt xuống đất mà hôn, cả những tay kiêu căng cứng cỏi đều phải chịu không sao chống lại được!

Việc chúng dân ra mềm lòng tùng phục mau chóng như vậy, thì chứng tỏ Đức Mẹ chẳng những ban cho con cái mạch nước chữa tật nguyền phần xác, mà nhất là chữa tật bệnh phần hồn.

Bernadette là con hiếu thảo cũng đồng tình hiệp ý với Đức Mẹ mà thương xót tội nhân nên từ ngày ấy mà đi hằng tìm dịp chịu những sự sĩ nhục hèn hạ mà làm ơn cho những kẻ Đức Mẹ đã phú thác cho. Mỗi lần lên hang thì lại uống nước, rửa mặt, ăn cỏ và qui gối hôn đất mà trèo lên như mọi khi.

Đức Mẹ hiện ra lần thứ mười một và mười hai (27 - 28 Février 1858)

https://tieulun.hopto.org

Ngày 27 và 28 Février công chúng lại kéo đến hang đông hơn các lần trước. Theo lời kẻ chứng-kiến khai trong hai kỳ này thì trinh nữ cũng ngất-trí, biến sắc khác thường, song nhất là càng sốt sắng làm các việc đền tội Đức Mẹ đã chỉ cho. Đây xin thuật lời cô Pène là chị cha phó thành Lourdes, có rằng: « Đầu hết xem ra Bernadette ý tứ chăm chỉ nghe lời Bà dạy; nghe rồi, vâng chổi dậy cổi khăn lúp, giao khăn và cây đèn sáp cho người gần bên giữ hộ; rồi quì xuống tức thì, mà đi vào phía trong hang nơi có bộng chỗ Bà đứng, đi những bước thật vắn, và mỗi bước lại hôn đất một lần. Khi không có thể lên cao hơn được nữa thì lại xuống; xuống đến nơi cũ rồi lại còn lên xuống một lần nữa, mà cứ vừa qui vừa đi vừa hôn đất như lần trước. Tôi nhớ như trinh-nữ còn làm như vậy lần thứ ba nữa. Lúc ấy trời mưa, nên Bernadette tay và môi đầy bùn lấm láp, dầu nhớp nhúa mưa gió lạnh lùng song trinh-nữ không hề quản-ngại. Còn nhân-dân có mặt, không biết tại vì lòng tôn kính hay là bởi đông quá mà không thấy họ dùng dù dùng nón gì cả, họ cứ đứng chịu mưa vậy thôi.

Dầu bùn đất lấm láp, mưa ướt, song Bernadette cứ làm việc đền tội Đức Mẹ chỉ bảo, khi lên khi xuống đều giữ đức nết na xứng đáng mọi đàng. Thật là một tấn tuồng rất cảm động, khiến cho vô số người hiện-tại

https://tieulun.hopto.org

phải rung chuyển, tâm thần áo nảo, có người hô lên rằng: « trẻ nầy có đức can đảm lạ lùng mới làm được như vậy, thật tôi không thể mà không khóc »

Ông Estrade trèo lên nơi cao cho dễ quan sát công cuộc. Ông thấy một chốn công-trường mênh mông trước mặt, đếm đặng gần 2000 người chen chúc nhau: ai ai cũng tỏ tình cảm động, chính ông tâm tình cũng thổn thức mà rằng: « Tôi ở trên cao thấy một người sơn cước hình vóc to lớn giềnh giàng, điệu dáng coi thật dữ tợn, thế mà cảm động tâm tình, khóc nấc nở như một đứa trẻ con; cách xa xa lại thấy một chú canh-nông vì động tình quá nên bẻ vặn cây gậy gấp lại làm đôi. Ngay khít bên tôi, có một tên thợ động tình tức tối, không biết làm sao cầm mình khỏi khóc, không tìm được tiếng gì mà khen ngợi việc lạ lùng ấy cho thỏa, nên nhớ bao nhiêu tiếng quê-mùa thô-tục quen miệng, thì tự nhiên văng ra cho hết ; trong xó kia lại thấy một cậu văn thân đã lâu năm việc linh hồn quên bẳng,thấy sự lạ lùng thể ấy cũng ra sức nhớ lại mấy câu kinh đã quên mà lắp bắp cho thỏa lòng cảm động.

Đó là ích lợi bởi Bernadette sốt-sắng hăng-nồng làm việc đền bồi, chịu sỉ nhục thay cho kẻ có tội; công-chúng thấy vậy cũng bắt chước: bằng lòng chịu mưa, chịu ướt mà hôn đất,còn kẻ có tội thì đánh ngực ăn năn. Nghe kể tích

https://tieulun.hopto.org

ấy ai mà tin được rằng: một trẻ nhát gan yếu đuối, mắc bệnh ho hen, nhiều lần phải ngất đi lẽ nào làm đặng như vậy? Trẻ yếu đuối hèn hạ thật, song Mẹ nhơn từ hiền hậu vốn yêu con thảo, ban cho con đầy lòng sốt sắng bù lại cho cái xác yếu liệt thiếu thốn kia nào có khó gì.?

ĐOẠN THỨ HAI

BERNADETTE CHUYỂN LỜI ĐỨC MẸ CHO CÁC LINH-MỤC

Bấy lâu nay khắp cả thành Lourdes náo-nức đồn-thổi việc xảy ra tại động Massabielle, song các hàng linh-mục còn những-nhưng vô sự không can thiệp gì đến. Cha Peyramale là trưởng linh-mục thành Lourdes cũng là đấng có tiếng đạo đức, khôn ngoan, thông thái, tận-tâm thương giúp con chiên, tính nết cương trực hăng hái, coi tướng-mạo bề ngoài thực là oai-nghiêm thẳng phép. Ngài cấm hẳn ba cha tùy trong xứ, và các linh-mục thuộc quyền ngài không được lai-vảng đến động Massabielle. Chính ngài không biết Bernadette là ai, cũng không tin lời công-chúng đồn thổi.

Ngài nghĩ rằng: nếu việc ấy có phải bệnh trí bày đặt, thì chầy kíp trẻ ấy sẽ làm nhiều

việc dị-kỳ phi lý, mà có phải việc ma quỉ, thì cứ quả xấu thế tất cây cũng chẳng tốt gì, sau hết có phải việc Đức Mẹ làm thật, thì Người sẽ tỏ ra cho hàng linh-mục chúng ta biết : bởi lòng Người thương xót mà hiện ra, cùng muốn cho ta phải làm đi gì.

Ngài suy-xét phán-đoán thế, thật không lầm vì Đức Mẹ Chúa Trời đã cậy hàng đạc-đức thành Lourdes giúp việc Người. Ngày (27 Fév.) đang lúc hiện ra lần thứ mười một Đức Mẹ đã truyền cho Bernadette: « Con hãy đi thưa cùng các linh-mục rằng: Ta muốn có một đền thờ tại đây. » Một trẻ yếu đuối nhát sợ mà phải lảnh việc cả thể ấy, thật là khốn cực lắm; nguyên suy đến phải đứng trước mặt linh-mục nghiêm thẳng như vậy đã làm cho trẻ thất kinh run rẩy. Nhưng mà đến lúc phải vâng lời thì không quản ngại, dầu khó lòng đến đâu trẻ cũng quyết thắng cho được, nên chính ngày ấy Bernadette xin dì Basile đưa mình đến trình linh-mục tự sự. Đến nhà cha sở dì cháu cũng phải chịu cực trong lòng lắm vì cha sở xử cách lạt-lẻo khinh-khi. Ngài cau mày nhăn trán mà rằng: « À, mầy, con khốn nạn kia, có phải dân sự đang kháo láo những truyện dị-kỳ phi lý về mầy phải không » ? Ngài vừa nói vừa trông thẳng vào mặt Bernadette, rồi bắt kể lại đầu đuôi việc xảy ra làm sao. Ngài nghe mà thỉnh thoảng lại quát lên kinh khiếp, chặn lời Bernadette mà

https://tieulun.hopto.org

nói cung xẳng rằng: « không có, mầy không thấy gì, mầy là con gian dối.... con làm tuồng.... tao sẽ gọi lính cảnh-sát tống mầy vào ngục..... Thôi, đừng nói nữa, tao không can thiệp gì đến truyện bày đặt xẳng xiên ấy, thật là gương mù gương xấu cả thể... Tao nghe rằng mầy ăn cỏ nơi hang mầy ra như giống vật, không xứng loài người.»

Trẻ nghe vậy thì kinh khiếp sợ hãi, song có ơn trên trời phù hộ, nên cứ bằng an mạnh bạo, theo lương tâm mà nói sự thật; khi nào cha Peyramale cắt nghĩa đi, trẻ liền đáp lại cách đơn sơ rằng: « Lạy thưa cha, không phải, con không nói đều ấy, » Còn cha sở thấy chiên nhỏ mình thật thà nết na, lời đốt đáp chắc chắn vững vàng, lại thấy con mắt trẻ thơ trong sạch thì hình như thấy mờ mờ linh hồn ấy tốt đẹp trong trẻo tựa hoàn thủy-ngọc. Lòng trí cha Peyramale xem ra đã có vẽ nghiêng chìu muốn tin, song còn ra sức giấu ý mình cứ một cung thịnh nộ gắt gỏng, hỏi trẻ cho tới cùng mà rằng:

— « Thôi mầy đừng thêm dặt nữa, mầy nói Bà nào, mầy có biết Bà ấy không?

— Thưa cha, con không biết.

— Sao mầy không hỏi tên?

— Thưa cha, hễ khi nào con hỏi thì Bà chỉ gặt đầu và cười, rồi không nói gì nữa.

— À, thế ra Bà ấy câm sao?

— Thưa cha, không, Bà vốn nói truyện với con mải.

https://tieulun.hopto.org

— Có phải mầy cả dám nói rằng: Bà ấy dạy mầy đi thưa các linh-mục lo xây nhà thờ tại Massabielle, phải không?

— Thưa cha, vâng.

— Ừ được, nhưng mầy phải thưa với Bà đã sai mầy rằng: linh-mục thành Lourdes không giao thiệp với những kẻ ngài không quen biết. Bà ấy phải nói tên, lại phải làm chứng tên mình cho rõ ràng nữa mới được. Nếu Bà xứng đáng có một đền thờ thì Bà sẽ hiểu lời ta nói, bằng như Bà không hiểu, thì mầy hãy thưa với Bà đừng sai mầy đến đây nữa.

Ai xem truyện, thấy Bernadette phải cha sở mình cư-xử tệ-bạc như thế, có lẽ nói trẻ bớt lòng tôn kính và giận cha chăng? Song không phải vậy, vì khi họ nói đến tên cha sở ấy thì Bernadette nói rằng: « Cha ấy tử tế thật, song tôi sợ cha hơn là tên linh cảnh-sát. » Đàng khác ai cũng dễ hiểu lòng trẻ ngay lành ấy phải cực phiền là dường nào! Đã mười lăm ngày rày trót tâm tình ý tưởng trẻ hằng qui hướng về Bà mầu nhiệm ấy, như trót đời mình chỉ còn sống động hô-hấp chia vui chia buồn với Bà; song khi nghe cha sở là người thông minh quyền-thế, đáng kính đáng tin, đã chối việc ấy, thì lòng nào mà chẳng đau đớn xót xa.

Ngày hôm sau là Chúa nhựt 28 Fév. Bernadette hầu như quên sự xấu hổ phải chịu hôm qua, nên khi ở hang mà về lại đến trình cho cha sở hay Bà có hiện ra, song không nói

tên, hễ hỏi đến, Bà chỉ cười rồi thôi. Cha sở rằng: « Bà cười là chỉ có ý nhạo mầy, ngài lại dặn đừng đến hang nữa thì hơn.

Thật, muốn nên con Đức Mẹ thì con phải chịu nhiều nỗi gian nan khác nữa: Con bà Soubirous vừa mới xem lễ xong, ra về thì lại phải điệu đến tào án. Quan sai chú Latapie là cu-lỵ lục lộ đi bắt Bernadette đến toà, chú nghe công việc tra khảo mà thuật lại như sau nầy: « Tôi vừa dẫn trẻ đến, thì quan dùng giọng nhà quê mà nói cùng Bernadette rằng « Con mất nết kia, mầy đã đến đó à!

— Dạ, thưa quan lớn, con đây.

— Tao sẽ tống mầy vào ngục. Mầy đi tìm gì nơi cái lỗ ấy? Chắc có ai xui xiểm mầy làm như vậy, tao nhứt định cho mầy vào ngục.

— Thưa quan lớn, có bỏ con vào ngục con xin sẵn lòng, song ngục có vững chắc kín đáo mấy con cũng thoát ra được.

— Mầy phải chọn hai đều, một là không được lên hang nữa, hai là hễ lên thì phải vào ngục.

— Thưa quan lớn, con không thể mà không lên hang.

— Tao sẽ giam mầy chết rủ tù....

Nghe việc tra-khảo dữ tợn như thế, thì phải đoán trẻ nầy là một đấng thánh hay là một người nhờ phép lạ lùng xui khiến mới cầm mình bằng an như vậy trước mặt quan án. Quan hết cách thì nói với ông cẩm rằng: « ông tính sao, ta nên thả nó đi cho xong, ta chịu

không cắn xé nó được.»

Lời tên phu lục-lộ nói ở trên cũng không sai mấy: phải, nói rằng: Bernadette là một đấng thánh cũng thật nhằm, vì dầu lời quan đe loi dọa nạt, dầu cửa ngục đã mở sẵn, sắp phải giam cầm, thế mà không mất sự bằng an vui vẻ, cũng khôn bỏ giở việc Bà hiện ra đã truyền dạy, xem đó thì biết trong việc nầy có một dấu gì không phải người thế thường làm được.

Đức Mẹ hiện ra lần thứ mười ba

(1 Mars 1858)

Trong lúc Đức Mẹ hiện ra lần thứ mười ba nầy, có một vị linh-mục danh hiệu là Dézira có mặt đó. Ngài không thuộc về địa hạt Lourdes nên Peyramale không thể cấm ngăn được. Ngài xem việc xảy ra thì quả quyết là thật, cho dầu mắt ngày không thấy Đức Mẹ hiện ra, song xem xét cách Bernadette cử-chỉ hành-động khi ngất trí, thì nhưng chứng cho được cảm phục. Ngài có viết mấy lời như sau nầy: « Xem nét mặt thì liền biết trẻ được đầy lòng vui thú bằng an là dường nào ! Xưa nay chưa thấy ai tỏ diện mạo êm đềm dịu ngọt như trẻ, chưa hề thấy ai có điệu nguyện gẫm cao sâu như trẻ, thợ vẽ nào tài giỏi mà khoe mình tả được nét mỉm cười nơi miệng trẻ sao? nhà mỹ-thuật tinh anh nào dám phô mình chế tạo được nét xinh đẹp như hình dong trẻ? Cặp mắt xinh đẹp đang giắng thẳng vào Bà hiện ra cũng không

https://tieulun.hopto.org

thua gì nét mĩn-cười nơi miệng, tắt rằng : trên trần thế nầy chưa hề thấy vật gì thanh khiết dịu-dàng tuyệt mĩ như vậy bao giờ. »

Hôm nay cũng như mấy ngày trước, Bernadette quì mà trèo đến nơi Bà đứng, vừa đi vừa hôn đất đền bồi cho kẻ có tội. Dân chúng lại kéo đến đông hơn mấy lần trước nhiều, họ chen chúc nhau nên đạp nhằm tay Bernadette song trinh-nữ không hề chú-ý đến sự gì ; xảy có một người toan đá đến cây mân-côi, thì trẻ giừng chơn lại, hai tay ôm lấy đầu tỏ dấu tức mình ghê sợ e họ động phải cây mân-côi mà Bà ngã xuống chăng. Xem việc ấy thì càng tỏ con Đức Mẹ đơn sơ thật thà như con nít.

Đây xin kể mấy lời chứng kiến khai việc hôm ấy: « Bernadette trở về nơi mình qui trước, thò tay vào túi móc tràng hạt giơ lên cao như dâng cho Đức Mẹ vậy, dân chúng tưởng rằng : Đ. Mẹ sắp làm phép tràng hạt, nên có nhiều người cũng giơ tràng hạt lên cao xin làm phép. » Thấy cách điệu trẻ làm, ai cũng tưởng lầm rằng: Bà làm phép tràng hạt; song trinh-nữ giơ tràng hạt lên làm vậy, duyên cớ tại một cô thiếu-nữ thành Lourdes vì lòng sốt sắng giao tràng hạt của mình cho Bernadette để hòng khi Bà hiện ra thì xin dùng tràng hạt ấy mà đọc kinh, song Đức Mẹ thấu việc trước sau thì hỏi Bernadette tràng hạt quen dùng mọi khi đâu, trẻ liền thò tay vào túi lấy tràng hạt ra dâng cho Đức Mẹ coi. Đức Mẹ phán

https://tieulun.hopto.org

rằng: « con hãy dùng chuổi của con » trinh nữ liền vâng tức thì.

Sự thật là thế, song bọn vô lương tâm, vô tín-ngưỡng, vốn có lòng phản-đối cùng hàng đạc-đức đã sẵn, thấy vậy thì bày đặt phỉ bán mà nhạo cười với nhau cho phỉ-chí. Trên một tờ báo hư danh kia thấy đăng rằng: « Sáng hôm nay tại Lourdes có một thiếu-nữ lên đồng-bóng, song hiềm vì không có tài làm nghề đồng cốt, muốn trở nghề khác cho đở thẹn, liền tự phong mình lên chức nữ linh mục. Cô làm bộ có oai quyền nên bắt bọn mê tín giơ tràng hạt để cô làm phép chung cả. »

Cha phó thành Lourdes tên là Pène muốn biết thật hư thể nào thì cho tìm Bernadette đến nhà mà rằng: « có phải sáng ngày mầy làm phép tràng hạt tại hang chăng ? Trinh nữ hiểu ý trước thì đáp lại vui vẻ rằng: « Thưa cha, đờn bà không đeo giây các phép (stolas) thì làm phép sao được. »

Đức Mẹ hiện ra lần thứ mười bốn (2 mars 1858)

Trong lần thứ mười bốn nầy là ngày thứ ba, Đức Mẹ nhắc lại cho trinh-nữ việc xây nhà thờ mà truyền lại một lần nữa rằng: « Con hãy đi thưa các linh mục phải xây một nhà thờ và mở cuộc đi kiệu tại đây. » Bernadette nghe lời Đức Mẹ truyền hẳn làm vậy, thì nài xin dì Basile đưa mình đến nhà cha sở một lần nữa. Vừa tới nơi trinh

https://tieulun.hopto.org

nữ thưa cha Peyramale rằng: « Lạy cha, Bà ước ao, ngày thứ năm có cuộc kiệu tại hang » Cha quát lên rằng: « Con gian dối kia, lẽ nào mầy muốn bắt ta đi kiệu cái Bà ấy sao? À được, ta có kế hay, ta cho mầy một bó đuốc mầy đi kiệu mặc ý, người ta theo mầy vô số không cần phải có các linh mục làm chi. » Trinh nữ thưa rằng: « Thưa cha, con không nói với ai, và cũng không xin ai theo con » - Đức Mẹ không chỉ phải đi kiệu ngày nào, song vì ngày thứ năm (4 mars) là ngày sau hết trong quảng mười lăm ngày Đức Mẹ hiện ra; dân sự nghe tin mới là Đức Mẹ dạy đi kiệu thì đoán phỏng chừng thứ năm, rồi kháo láo có lẽ mỡ cuộc kiệu cho được cám ơn và từ-giả.

Bernadette in trí ngày ấy cho nên khi đến trước mặt cha sở, nói ra tiếng « thứ năm » mà không suy rằng đều mình nói đó không phải là lệnh Bà truyền. Khi nghe tin Bà hiện ra chỉ ngày đi kiệu cận quá thì bậc linh mục lấy làm chói tai quá sức, ai ai cũng cho là việc bày đặt phi lý. Cha sở hỏi Bernadette rằng: « Mầy có chắc Bà truyền đi kiệu ngày thứ năm chăng? » Trinh nữ nghe tiếng « thứ năm » thì suy nghĩ một chút, thấy mình nhớ đều ấy không chắc thì cứ thật thà thưa ngay rằng: « thưa cha, con tưởng có lẽ như vậy. » — A, con nầy, chính mầy cũng không chắc »: rồi ngài không còn hỏi gì nữa một mắng thậm tệ và đuổi đi.

https://tieulun.hopto.org

Dọc đàng Bernadette nhớ lại mình không vâng lời Bà cho trọn, vì lúc đứng trước mặt cha sở, bối rối hoảng hốt mà quên nhắc đến việc Bà dạy xây nhà thờ. Suy đi nghỉ lại thấy lương tâm thúc giục phải làm cho trọn lời Bà truyền dạy, nên dầu khó cũng quyết thắng mình mà làm cho hết việc bổn phận. Thật là một trẻ sốt sắng can đảm anh hùng, vừa mới bị khinh chê đê tệ, đã mang tiếng giả-hình, đã phải đuổi ra khỏi nhà cha sở, song cũng không kể gì, chỉ lo tìm lấy một người sẵn lòng đưa mình đến nhà-xứ một lần nữa. Việc ấy thật rất gay go, vì dầu cha mẹ cũng không dám đưa con đi.

Nhưng may, vào khoảng bảy giờ chiều, có một bà đạo đức tên là Dominiquette Casenave vì lòng thương trẻ bé thơ, xin nhận việc đưa đi, lại bà cũng xin cha Peyramale đừng nạt nộ quá kẻo trẻ khiếp mà không nói sự thật như ý được. Vừa tới nơi trinh nữ thưa rằng: « Lạy cha, Bà mặt áo trắng con xem thấy hiện ra nơi hang, dạy con đi thưa các cha xây cho Bà một nhà thờ tại đó, mà xây cho mau, nhỏ cũng được – Cha sở bỏi rằng: « Xây nhà thờ và đi kiệu nữa phải không, Mầy có chắc không? — Thưa cha con chắc Bà dạy thế.

— Ừ được, song mầy phải nói với Bà làm phép lạ cho cây mân-côi nở hoa đã, rồi tao sẽ xây nhà thờ, sẽ đi kiệu, mầy có biết tên Bà không.?

https://tieulun.hopto.org

— Thưa cha không.

— Không biết thì phải hỏi — bao giờ ta biết tên bà chắc chắn, ta sẽ xây cho một nhà thờ, mà không phải nhà thờ nhỏ như mầy mới nói, sẽ có nhà thờ thật to lớn nhiều. »

Nghe mấy lời cha sở nói, thì hình như cha đã hơi ngã lẽ mà tin việc ấy ít nhiều, song ta còn phải đợi lâu dài mới thấy ngài tin cho hẳn. Ngài nghĩ chỉ có một cách khôn ngoan mà thử Bà hiện ra có thật hay không, là buộc Bà phải làm một phép lạ y như mình chỉ định kẻo nguyên nghe lời Bernadette nói thì không lấy đâu làm bằng. Nhưng mà người ta tự ý đòi dấu nọ dấu kia mới tin việc Chúa làm, ra như bắt Chúa phục theo ý mình, làm sao cho phải? Kìa hãy xem, hằng ngày trẻ thanh sạch kia biến sắc đổi hình khi ngất trí biết mấy giờ? Nào mạch nước bấy lâu ẩn náo trong lòng đất, ngón tay trẻ vừa đào, liền vọt nước tràn trề, kẻ bệnh tật được lành bởi dùng nước ấy? Biết bao nhiêu kẻ có tội lỗi đủ hạng người trong xả-hội được nhờ ơn trở lại; các việc lạ lùng trong quảng 15 ngày vừa rồi đã làm cho cả dân thành náo động? Bấy nhiêu không đủ làm tang chứng hiển-nhiên Đức Mẹ hiện ra mà thương xót chúng dân sao? Bấy nhiêu phép lạ không hữu ích hơn một hoa mân-côi sớm nở tối tàn sao? Thế mới rỏ việc loài người và việc Chúa khác xa nhau là dường nào? Nguyên Chúa được tự do mà lựa chọn phương

https://tieulun.hopto.org

thế xứng hạp, nguyên Chúa được tự-do mà ban phát ơn lành cho nhân loại tùy thì tùy dịp.

Cây mân-côi kia không nở hoa, nhưng mà Bernadette khi ở nhà cha sở về thì vui mầng hớn hở tợ hoa, về nhà thì rằng; « dì ơi! con vui mầng lắm vì đã làm trọn việc Bà truyền dạy. » Chắc Đức Nữ chẳng hề mắc tội tổ truyền, cũng vui lòng vì thấy con yêu dấu đã tận tâm làm trọn việc mình truyền khiến.

Đức Mẹ hiện ra ngày mồng 3 mars 1858.

Mới tảng sáng ngày mồng 3 mars đã có ba bốn ngàn người tuôn đến Massabielle. Bernadette tới nơi thì quì đọc kinh lâu dài, hôn đất như mọi khi, rồi ngẩng mặt lên cứ cách thật thà đã quen mà rằng; « Hôm nay Bà không hiện ra » Trinh nữ nói thế rồi đứng dậy ra về, trong lòng buồn sầu lo lắng; song nội ngày ấy Đức Mẹ cũng hiện ra mà an ủi con hiếu thảo. Jeanne Vadère là chị em họ với Bernadette (sau cô đã từ bỏ thế gian vào nhà nữ tu dòng La Trappe tại Blagnac) có thuật việc xảy ra ngày hôm ấy như sau nầy:

« Chiều mồng 3 mars, trước khi chúng tôi dùng bữa, tôi có hỏi Bernadette rằng; « chị ơi! em nghe nói sáng hôm nay Bà không hiện ra phải không? Có lẽ mai chị không xem thấy nữa » — Bernadette trả lời rằng; « Thật sáng ngày tôi không xem thấy, nhưng mà đã thấy

https://tieulun.hopto.org

lúc khác.» Tôi lại hỏi tại sao sáng ngày chị không xem thấy Bà?» Bernadette rằng: « Bà bảo tôi: « Con không xem thấy ta sáng ngày là vì có it người đến đây chủ ý dòm hành xem xét cách con ăn ở trước mặt ta thể nào cho vui, thêm thay có quân côn đồ khốn nạn, đêm vừa rồi nó trú tại hang mà làm đều quái gở gian ác nơi hang» Bernadette lấy đều ấy làm cực lắm.»

« Bữa ấy xem chừng trinh-nữ buồn phiền, vì sợ tại mình đã làm mất lòng Bà cách nào chăng. Tôi lại hỏi rằng: Bà có đến đây mà nhủ chị lên hang phải không? — Bernadette cười mà rằng: « Không, Bà không đến đây, song khi tôi ở nhà, sực nghe trong mình ước ao lên hang mà xem Bà quá, đến nỗi nếu chẳng sợ lỗi đức vâng lời thì không có sức gì khác cầm tôi lại được. Vậy cứ lòng ngay thật đến tỏ cho cha mẹ hay và xin phép lên hang một lần nữa. Cha mẹ tôi không muốn cho, cha tôi nói rằng: sáng ngày mầy đã không thấy thì còn lên làm gì? Tôi rằng: Thưa cha, bây giờ con sẽ thấy chắc. Nhờ cậu tôi nói giúp thì cha bằng lòng, tôi đi với cậu lên tới hang thì đã thấy Bà hiện ra mà đợi tôi đó rồi. »

Ấy là lời Jeanne Vadère kể thì làm vậy. Theo như lời ông P. Cros chép thì lần hiện ra nầy đã có bốn người chứng kiến nhận thật chắc chắn; song vì tòa thanh tra công-nhiên

https://tieulun.hopto.org

Đức Giám mục đã lập, không nhắc đến, nên ta cũng không dám quyết hẳn.

Còn những việc gian-phi đồi tệ quân vô giáo-dục làm nơi hang đêm vừa rồi, cũng có nhiều người biết, đến nỗi khảo láo với nhau rằng: Bernadette sẽ không còn được thấy Bà hiện ra nữa, vì họ đã phạm đến đất hang ấy rồi. Đấng chẳng hề vương tội tổ truyền đã dùng trẻ thanh sạch mà nhắc lại cho ta in đều nầy vào trí vào lòng; là những kẻ mê đắm tửu sắc chẳng những không xứng đáng dự phần vinh phước bởi ngắm xem cái vẻ xinh đẹp tuyệt mĩ của Đức Nữ Đồng Trinh, mà lại cũng không xứng đáng xem nhan sắc trẻ thanh sạch kia đứng trước mặt người nữa. Đã rỏ có nhiều người đến xem thật là vô tội, song lại mấy người hư hốt, nên công chúng đều bị phạt lây; không được như lòng sở vọng. Ta lấy đó mà suy bất luận nơi nào ta cũng phải kinh sợ Chúa và Đức Mẹ nữa.

Chiều hôm ấy Bernadette lại đến nhà cha sở trình về việc ngài đã sai đi xin cùng Đức Mẹ.

Cha Peyramale thấy trẻ vào thì hỏi rằng: «À hay, con kia mầy đến nói gì đó? » Bernadette cười mà rằng:

— Lạy cha, con đã thưa với Bà hay: cha muốn xin Bà làm một phép lạ. Nhưng mà khi con thưa xin Bà làm cho cây mân-côi rừng nở hoa thì Bà cười, mà ý Bà chỉ muốn một nhà thờ.

— Nhà thờ? vậy mầy có tiền đem đây tao xây.

https://tieulun.hopto.org

— Thưa cha, con không có.

— Tao cũng không có, mầy hãy thưa Bà xin tiền, nghe chưa ? »

Đức Mẹ hiện ra lần thứ mười lăm (4 mars 1858)

Ngày thứ năm, 4 mars, là ngày sau hết trong tuần mười lăm ngày Bernadette đã hứa lên hang theo như lời Đức Mẹ dạy, ai cũng rỏ ngày hôm nay lòng trẻ ước mong tới Massabielle là thể nào. Công chúng náo nức đồn thổi, chắc hôm nay có việc lạ lùng xảy ra. Kẻ thì rằng hôm nay cây mân côi sẽ nở hoa, kẻ lại nói hôm nay Bà sẽ tỏ tên mình là ai. Lại còn tin khác vui mầng hơn nữa là hôm nay Bà sẽ tỏ mình ra cho hết mọi người có mặt tại chốn ấy. Bá nhân bá khẩu, bán tín bán nghi, nghe tin lạ lùng ấy bay khắp xứ xa gần mau chóng thì ai mà cầm mình được ? Ngày hôm nay thành ti tiểu kia đã nên một chốn đại thị trường, có muôn vàn người đủ hạng Quan phủ Massy sợ công chúng một ngày một thêm đông chen chúc nhau trên bờ sông Gave mà sinh nguy hiểm, nên ngài ra sức quan phòng sau trước, đặt đội canh các ngả cho cẩn thận. Đừng kể toán linh cảnh-sát tuần phòng các ngả, thì các viên chức thành Lourdes lại thân hành đến động Massabielle : nào là quan thị trưởng, quan đội cảnh-sát và các viên cai việc tuần phòng trật-tự.

Tứ phía thiên hạ kéo đến trùng trùng điệp

https://tieulun.hopto.org

điệp khôn kể xiết, Malê làm lính cảnh sát có viết mấy hàng về ngày náo động ấy như sau nầy : « Ngay trên đỉnh núi cao thấy những lũ đông vịn nhau giằng giật, rủi như một người ngả thì chắc sẽ có nhiều kẻ phải ngả theo.... Con đàng từ hang đến thành chật ních, thiên hạ lũ lượt đi đi lại lại như nước chảy ; chưa mở cuộc kiệu song hôm nay cũng không kém gì cuộc kiệu .... tôi xem thấy, lấy làm cảm động tâm thần ; con sông Gave đầy những người đen nghịt, còn bên kia sông dầu người ta động vô số mà ai ai đều lặng yên cả.

— Ông Anglo là phó đội cảnh sát lại thêm rằng : « Ngày hôm ấy công chúng tứ phương kéo đến phỏng độ hai vạn người, thế mà không ai dám làm hỗn loạn trật-tự »

Theo lệnh quan phủ truyền thì trót đêm ấy các viện tuần phòng phải cẩn thận khám soát các nơi hiểm hóc kín đáo, kẻo có ai làm đều gian phi mưu chước. Họ lại truyền canh nhà Soubirous và các lối đi vào nhà ngục ấy cho nhặt. Sau hết vào khoảng năm giờ sáng hôm sau có ba quan thầy thuốc tại Bordeaux thân hành đến nhà Soubirous tra hỏi và hạch xét trí khôn Bernadette, song trẻ vốn bằng an mạnh khoẻ.

Chừng sáu giờ rưỡi sáng, con yêu dấu Đ. Mẹ vừa xem lễ xong liền thẳng lên hang. Có hai tên lính cảnh-sát tay cầm Bửu-kiếm đi trước dẹp đàng cho trinh nữ đi qua mới lọt,

https://tieulun.hopto.org

vì dân sự náo nức chen chúc nhau đầy đàng chật lối, đâu đó vừa thấy trinh nữ bước đến liền vỗ tay đồng thanh kêu lên rằng: « Bà thánh, Bà thánh ! » Dầu nghe thiên hạ tung hô khen ngợi, song Bernadette cứ một mực đơn sơ đằm thắm không tỏ dấu vui mầng vì lời công chúng tung hô. Trinh-nữ ở giữa đô hội người đang chủ ý đến mình, song cách điệu dường thể ở một mình nơi vắng vẻ lòng trí chỉ qui hướng về Bà tốt đẹp kia mình toan lại gặp.

Khi đến đồi Massabielle xảy thấy người kia dâng cho trinh nữ một đứa con gái độ mười tuổi, phải mù cả hai con mắt, đang khóc lóc thảm thiết mà rằng: « xin cô làm ơn cầu nguyện cho nó. » Bernadette động lòng thương đứng lại giơ tay ôm lấy trẻ cách thiết yếu mà nói cùng cha nó rằng: « tôi bằng lòng, song xin ông cũng phải cầu nguyện và lấy nước suối nơi hang rửa mắt nó nữa. »

Vừa đến hang, trinh nữ qui gối lần hạt, mắt cứ trừng trừng trông thẳng lên bộng đá. Khỏi mấy dây, thoát chốc diện mạo lòa sáng, công chúng đều rập một tiếng kêu rằng: « Bernadette xem thấy Bà hiện ra. » Ai nấy đều cất mũ quì gối, cả những viên tuần-phòng cảnh sát cũng qui theo, im hơi lặng tiếng, cảm động tâm thần ai mà tả được! Thật không có lần nào trinh-nữ xuất-sắc chiếu sáng như lần nầy. Thấy trinh-nữ mỉn cười mười tám lần, điệu cười

thật coi như thiên thần, trông đó thì đủ biết thánh trẻ đang nói khó cùng Đấng Nữ-vương trên trời cách thâm tình chi thiết là dường nào! ở đây Nữ-vương trời đất chẳng nệ trao đổi tình ý thân thiết với một trẻ chăn chiên khó khăn hèn hạ! Song đang cuộc nói khó ấy, thỉnh thoảng cũng thấy mặt trinh-nữ tỏ nét buồn sầu; theo lời Bernadette kể lại thì biết cớ buồn là tại: « khi Bà tỏ mặt buồn và truyền dạy tôi cầu cho kẻ có tội. »

Hai lần trinh-nữ chồi dậy trèo lên chỗ Bà đứng, vào trong hang mà nói chuyện với Bà. Jeanne Vadère lại quì gần bên Bernadette; về sau trinh-nữ nói với cô rằng: « lúc ấy Bà ở gần ta lắm, giả như chị có giơ tay lên thì chạm phải Bà. » Jeanne hỏi rằng: « sao khi ấy chị động môi mà không nói ra tiếng » — Em nói to lắm cũng như em đang nói chị đây, Bà cũng nói to như vậy. » Lần nầy Đức Mẹ hiện ra độ một giờ rồi biến đi.

Hẳn thật khi Bernadette ngất trí, ai xem thấy cũng cho là một tấn tuồng đẹp đẽ phi-thường. Song những người ước ao cho cây mân-côi nở hoa hay là trông chính mình sẽ được xem thấy Đ. Bà thì đều thất vọng. Công chúng muốn tỏ lòng tôn kính tạ ơn Bernadette thì đồng nhau đưa trinh nữ về nhà, vừa đi vừa tưng bừng khen ngợi. Ông Anglo phó đội cảnh-sát có viết rằng: « Lúc ấy thật là giờ náo động hỗn hào, nên chúng tôi phải liệu

https://tieulun.hopto.org

đặt đội linh canh tại phố « Petits Fossés » (nhà Soubirous); có nhiều người vì qui mến trinh nữ, ước ao vật gì làm dấu tích, nên không còn biết kiêng nể chủ của, họ toan xông vào nhà Bernadette mà cướp hết đồ vật đem về làm dấu tích; tôi biết trước nên truyền cho lính-canh ngăn cấm, thì họ mới thôi. » Công chúng không lấy được đồ-vật thì lại nài nằng it là được xem thấy bà tiểu sứ Đức Mẹ, họ bắt trinh-nữ phải ra ngoài cho họ được gặp nhiều lần. Có nhiều kẻ bắt trinh nữ phải đá đến tràng hạt mình dùng, thánh trẻ không thể chối được kẻo lỗi phép lịch sự, nên ép mình đá đến tràng hạt họ dùng; song về sau lấy làm cực lòng lắm mà rằng: « các người muốn tôi làm gì. Trinh-nữ suy nghĩ một chốc rồi đem đồ-vật đá đến tràng hạt mình quen dùng, mà rằng: « Hãy giữ lấy của ấy, không phải tôi đá đến đâu, một lấy tràng hạt tôi dùng khi nói truyện với Bà mà đá đến »

Thật là tấm gương khiêm nhượng họa hiếm. Theo lời thánh Bênađô rằng: « một người thiên hạ cho là đấng thánh, mà cứ kể mình hèn hạ không có giá trị gì, người ấy thật là hiếm lạ trong đời. » Ta thấy Bernadette là một trẻ nhà quê, là một hoa đinh-thảo ẩn khuất trong miền núi Pyrénées, nay được Mẹ Chúa Trời chọn làm tiểu sứ, lại thông cho ánh sáng xinh đẹp; đang hèn hạ mà được nhắc lên bậc cao trọng; song trinh-nữ không quên cái bậc

https://tieulun.hopto.org

hèn hạ của mình, như thế thật là bậc khiêm nhượng khá cao khá trọng.

Độ quá trưa, ba quan thầy thuốc lại đến nhà ông Soubirous mà khám xét Bernadette một lần nữa, thì đều quả quyết, đừng kể bệnh suyễn, trẻ không mắc bệnh gì ngoài xác hay là trong trí khôn. Trinh-nữ lại đi trình cha sở hay việc ngài xin cho cây mân-côi nở hoa thì không được; hỏi Bà mấy lần, Bà chỉ mỉn cười mà không trả lời. Cha sở rằng: « Nếu Bà không nói tên thì ta không thể làm theo ý Bà được, phải cố gắng hỏi cho được biết Bà là ai đã. Nếu Bà thật là Đức Nữ Đồng-trinh thì ta sẵn lòng vâng như ý Bà muốn. Bà có dặn mầy lên hang nữa không?

— Thưa cha, không.

— Bà có nói với mầy Bà sẽ hiện ra nữa không?

— Thưa cha, không.

Xem ra Bà hiện ra chưa có nói lời gì từ giả Bernadette thì có lẽ trông Bà còn hiện ra nữa.

https://tieulun.hopto.org

ĐOẠN THỨ BA

BERNADETTE RAO TÊN BÀ HIỆN RA NƠI ĐỘNG LÀ :

« Đẳng chẳng hề mắc tội tổ-truyền »

(25 mars 1858)

Mười lăm ngày đã qua, mà công việc chưa được toàn hảo, lòng nữ-nhi tự nhiên còn qui hướng về hang, nên thỉnh thoảng lai-vảng viếng thăm, song không nghe tiếng gì thúc giục bề trong sốt.

Tuy không xem thấy Bà, nhưng trinh nữ cứ đến trước hang lâu dài mà đọc kinh cầu nguyện. Những giờ đọc kinh cầu nguyện ấy là giờ vui sướng êm đềm, chấn động tâm thần liên tưởng đến việc đã thấy đã nghe.

Bà mầu nhiệm nhân lành ấy là ai, Bà hình dung tốt xinh đẹp đẻ lạ lùng, Bà mà Bernadette nói: « nhan sắc tuyệt vời, phàm trần không sao sánh kịp. » là ai? Dầu Bà chưa tỏ tên mình ra, song trinh-nữ thanh bạch kia, phỏng đoán được tên Bà đã lâu rồi. Vì sao Bernadette đoán được? Tại đâu chính lúc giật chuông trưa, mà trinh-nữ thấy Bà mĩn cười lần thứ nhứt? Tại đâu hôm 11 Février đọc đến câu: « Lạy Đức Bà Maria đầu thai chẳng hề mắc tội tổ-truyền, xin cầu cho chúng tôi là kẻ trông cậy Bà » mà Bernadette phát

https://tieulun.hopto.org

khóc nấc nở? Kinh ấy ngày nào cũng đọc, sao riêng ngày hôm ấy phát động lòng khác thường? Tại đâu bấy nhiêu lần tới hang, Bernadette cứ dùng kinh « Ave Maria » làm như tiếng mời sốt sắng tận tình, tức thì Bà mặc áo trắng thắt lưng xanh liền hiện ra trên bụi hoa hồng? Đàng khác ai cũng rỏ Đ. C. T.T. chỉ tỏ mình ra cho kẻ khiêm nhượng. Lấy bấy nhiêu đều ấy mà đoán thì phải công nhận: Bà ấy là Đức Mẹ, là đấng Bernadette tôn kính mến yêu chí thiết, song ra như được ơn trên xui khiến biết giữ dè khôn ngoan kín-cẩn, nên dầu trong lúc được ơn ngất trí không hề dám hô danh Đấng mình yêu mến.

Còn công chúng những người có lòng đạo đức cũng tin Bà ấy thật là Đức Mẹ, vì xem tình hình thì thấy Bà có lòng yêu chuộng sự thanh sạch đơn sơ, lại lưu tâm lo lắng cho kẻ có tội ăn năn trở lại. Ta năng đọc rằng: « Đức Mẹ cực tinh cực sạch, Đức bà bàu cho kẻ có tội »; ta đã thấy hai đều ấy nơi hang Massabielle mà không nhận thật Đức Mẹ thì sao?

Bởi đó đã thấy tứ phương nhiều người náo nức tuôn đến Massabielle mà tôn kính cậy nhờ Đức Mẹ, lại dựng bàn thờ đơn sơ mộc mạc, trên bàn thờ sắp bày ngổn ngang, nào tượng ảnh Đức Mẹ, nào hoa lá đèn sáp, nào tràng hạt, ảnh đeo.

https://tieulun.hopto.org

Đức Mẹ hiện ra lần thứ mười sáu

(25 Mars 1858)

Từ khi Đức Mẹ hiện ra lần thứ mười lăm tới nay đã được ba tuần, nhiều người giáo cô lòng mạnh tin, đang sắp sửa đến hang mà mừng lễ Đức Mẹ chịu truyền tin. Nhân buổi chiều 24 mars, Bernadette lại nghe trong minh như có sức mạnh thúc giục lên hang như các lần trước. Ông bà Soubirous muốn ngăn trở con vì chính lúc ấy trẻ đang phải chứng ho-cẫm; song Bernadette quyết chắc minh sẽ xem thấy Bà, nên cha mẹ đành cho con đi. Công-chúng nghe đồn tin ấy thì vừa năm giờ sáng đã có đô hội người tựu đến động Massabielle.

Bernadette vui mầng quá sức, cả đêm không thể ngủ được cứ lẫm bẩm đọc kinh « Ave Maria » cho tới sáng. Khi vừa tới hang, Bernadette giật mình bổ thẹn: kìa, Bà đang đứng mĩn cười cách dịu dàng đáng mến, kìa, Bà đang trông dân sự kéo đến, hình như Mẹ đang đứng ngó đoàn con yêu dấu. Trinh-nữ thẹn thuồng vì tới chậm quá, song Đức Mẹ mĩn cười cách chí thiết mà an ủi, lại làm dấu cho trẻ tới gần. Bernadette thấy Đức Mẹ tỏ tình âu yếm gọi đến, thì sinh bạo dạn, liền hết sức tỏ tình yêu mến biết ơn, trong lòng đầy sự hỉ-hoan tin cậy. Trước khi nói đến việc quan trọng Đức Mẹ ủy thác cho trinh nữ làm trong ngày đáng ghi nhớ ấy, thì ta nói đến việc Đ.

https://tieulun.hopto.org

Mẹ chú ý đến những lễ vật như đèn sáp bông hoa giáo hữu dâng nơi hang Massabielle là thể nào. Cho ta biết rằng, Đức Mẹ dùng trẻ yếu-thơ mà dạy ta: hễ sự gì Đức Mẹ chú ý đến thì ta không nên khinh thị.

Bernadette nói với dì Lucile rằng: « Dì có bằng lòng cho tôi để cây đèn sáp của dì lại trong hang chăng? » Trinh-nữ nói thế rồi cầm lấy cây đèn sáp đang cháy, đem cắm vào trong cùng hang. Đến sau Lucile hỏi vì sao làm thế thì trinh-nữ trả lời rằng: « Bà hỏi tôi có bằng lòng để cây đèn lại trong hang chăng, mà đèn ấy là của dì, tôi không dám tự ý để lại, tôi phải đi thưa dì đã. » Ta xem việc nhỏ mọn ấy thì biết trẻ nhà quê mà có lễ phép thật đáng khen, một trẻ lê-dân mà có tấm lòng cao-thượng cũng không thua gì bậc văn-nhả trâm-anh. Xét việc ấy thì đủ hiểu Đức Mẹ ước ao cho ta dâng kính đèn trong cung thánh Người. Ngọn đèn sáp có ý chỉ lòng ta phải thanh-sạch như sáp và sốt nóng như lửa, phải ước ao thiêu-tán tấm thân ta cho được theo ý Chúa, cho sáng danh Chúa và Đức Mẹ.

Đang khi Bernadette ngất trí quì dưới chơn Đức Mẹ, bỗng nhiên như có sức mạnh giục hỏi tên Bà. Tức thì người thỏ thẻ thưa rằng: Lạy Bà, xin Bà đoái thương tỏ cho con biết Bà là ai? » Nghe vậy Bà cũng cứ mỉm cười mà không nói lại gì. Chúa an bài mọi sự rất

https://tieulun.hopto.org

là trật tự khôn ngoan; chính sáng hôm nay Hội thánh mượn lời êm-ái Đức Mẹ mà bảo rằng: « Ớ chúng con là kẻ yêu mến Chúa thật lòng, hãy tung hô chúc mầng Mẹ, vì từ thuở thơ-nhi, Đấng cao-cả vô cùng đã lấy Mẹ làm vừa ý mọi đàng. »

Đây xin cứ chính lời Bernadette khai việc hôm ấy là thể nào. Trinh-nữ nói rằng: « Tôi không biết sao mà thấy mình được can đảm hơn thường, nên tôi cố-gắng nài-nẳng hỏi cho được. Bà mỉm cười và bái chào cách thiết tình lắm, song cứ ở lặng. Lần thứ ba tôi chấp tay van lạy mà xưng ra tôi không đáng ơn cực trọng ấy, rồi tôi cứ đọc kinh. »

Nói đến đây trẻ phát động tình thần thức rồi thêm rằng: « Bà đứng trên cây mân-cô hình dáng giống như tượng ảnh Đức-Mẹ hay làm phép lạ (hai tay xuôi xuống, nơi bàn tay có ánh sáng giọi ra) Vừa nghe tôi xin lần thứ ba, thì Bà tỏ điệu nghiêm thẳm nhún nhường Bà lại chấp tay giơ lên trên ngực, liếc mắt trông lên trời, rồi thẳng thỉnh hạ hai tay xuống cúi mình gần tôi mà nói cùng hơi rung rung rằng: « *Quê soy ér' Immacoulada councepsion* » (Je suis l' Immaculée Conception) chính nghĩa là: « Tao là sự chịu thai chẳng vương tì-ố »

Bernadette vừa đọc câu ấy, vừa bắt chước cách-điệu Bà mà chấp tay giơ lên ngực rồi hạ xuống.

Đức Mẹ đọc câu ấy rồi, liền tiếp ngay rằng:

https://tieulun.hopto.org

« Ta muốn có một nhà thờ tại đây » Trinh nữ thưa rằng: « Con đã trình với các linh mục Bà ước ao sự ấy, song các đấng còn xin Bà làm một phép lạ hầu chứng tỏ ý Bà ao ước» Đức Mẹ mỉm cười một lần nữa rồi biến đi.

Đều Bernadette đoán thật không sai là Nữ Vương chẳng hề vương mắc tội tổ dùng mình làm con tin-cẩn, làm nữ-sứ chuyển lệnh cho con nhà giáo hữu. Khi tỉnh lại ai ai đều thấy Bernadette vui vẽ khác thường, dong-nhan sáng rạng như có ánh hào quang. Lúc đó có một người thành Lourdes hỏi rằng: «Chắc cô đã thấy gì lạ, phải không?» Song trinh-nữ cứ làm thinh, vì không muốn nói cho ai, để đi thưa cùng cha sở đã; chăng may gặp một bà thân thiết lắm, bà cứ nài nẳng tận tình, nên Bernadette vì nể thì trả lời rằng: «Bà hiện ra nói với tôi như sau nầy: « Tao là sự đầu thai chẳng vương mắc tì-ố; » tôi nói nhỏ với bà vậy song xin bà chớ nói với ai nghe. »

Ai cũng dễ hiểu tin lạ lùng thể ấy giữ lâu sao được, công chúng trao đổi ý tưởng cho nhau chưa mấy chốc mà đã đồn thổi khắp thành Lourdes. Mọi người đều náo nức tưng bừng, hết lòng sốt sắng kéo nhau lũ lượt đến động Massabielle; đàng lối chật nich như nêm, chen chúc nhau, đi đi lại lại liên-lỉ mãi đến mười giờ đêm mới ngớt. Lòng sốt sắng nhiệt-thành khéo tìm trăm phương nghìn kế cho thoả dạ kính tin, trong một quảng trời

https://tieulun.hopto.org

xanh nơi động Massabielle chỉ nghe rầm rầm những tiếng đọc kinh những cung ca-chúc. Kẻ thì uống nước suối lạ, người thì hôn đất nơi Đức Mẹ đứng. Trong ngoài hang thấy chất đầy đèn sáp, bông-hoa, và tiền bạc lễ vật họ dâng cho được xây đền thờ. Có nhiều người sốt sắng quá độ, lấy hết cành mân-côi nơi ấy cho dầu không nở hoa như lòng mong ước mặc lòng. Trong khắp cả thành, ai ai cũng giừng chơn chậm bước mầng rở kể lể với nhau về phước lạ ấy. Tắt rằng cuộc vui ấy là vui chung cho cả dân thành.

Còn Bernađette khi trở về nhà, thì dân sự túm đến chen chúc vây phủ, không cho trinh nữ đi lọt, phải làm hết sức mới thoát được. Cho khỏi quên lời Đức Mẹ đã phán, thì vừa chạy vừa lặp đi lặp lại lời: « *Que soy ér ' Immacoulada councepsion* » Bernadette đọc mà không hiểu, Vì những tiếng ấy ý nghĩa cao kỳ người thông minh còn khó hiểu thay, phương chi một nữ-nhi con nhà bần tiện quê mùa dốt nát. Về sau chính trinh-nữ viết thơ cho Đ. G. Hoàng Piô thứ IX thì xưng rằng: « Thân lạy Đức Thánh Cha, thật con không hiểu những tiếng ấy chỉ đi gì, con chưa hề nghe nói như thế bao giờ sốt?

Phải, đã gần bốn năm nay Hội thánh lục tống khắp hoàn-cầu sắc-chỉ dạy tin: Đức Bà từ thuở đầu thai trong lòng mẹ chẳng hề vương mắc tội truyền nguyên-tổ » Đâu đâu

https://tieulun.hopto.org

cũng nghe giáo hữu nguyện rằng: « Lạy Đức Bà Maria từ thuở đầu thai trong lòng Mẹ chẳng hề mắc tội tổ tông truyền, xin cầu cho chúng tôi là kẻ chạy đến cùng Bà. » Vả trong nhà Soubirous tối nào cũng đọc. Song câu ấy đặt bằng chính tiếng Pháp rằng: « O Marie conçue sans péché , priez pour nous qui avons recours à vous». Còn câu Đức Mẹ phán đây thì bằng tiếng nhà quê, lại dùng kiểu khác lạ, Bernadette chưa hề nghe bao giờ mà rằng: «*Quê soy er' Immaculada councepsiou*» « Tao là sự đầu-thai không vương tì-ố » Bởi đó trinh nữ không hiểu thì không lạ gì. Vậy một trẻ vô học-thức dầu đọc cũng không hiểu, thì có lẽ nào lại tự biện được một câu văn hoa lạ lùng như câu Đức Mẹ truyền, vì Đức Mẹ dùng kiểu mới lạ rằng: « Tao là sự xuống thai không mắc tì-ố. Bernadette không hiểu, song chỉ biết chắc rằng: câu ấy chỉ biết tên Bà hiện ra mà Bà ấy chính là Đức Mẹ, cho nên vui mầng hớn hở đi với dì Basile đem tin cho cha sở hay lời Đức Mẹ đã phán.

Song khổ thay cho tiểu sứ Đức Mẹ, vì làm việc Người truyền mà chỉ mắc những sự chua xót: cha Peyramale thoạt nghe trinh-nữ nói thế thì gắt gỏng thạnh nộ lên rằng: « *Quê soy er' Immaculada councepsiou* » có chắc vậy không; Bà ấy nói kiểu mới lạ như vậy, nghe không được, không có lẻ. » Bernadette nghe cha chối hẳn làm vậy thì lấy lòng khiêm

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE R.F. IMPRIMÉS

https://tieulun.hopto.org

nhượng mà chịu, song cứ bằng an không hề mất lòng trông cậy Đức Mẹ, từ ngày ấy trinh nữ dùng tiếng « Đức Mẹ tại hang » thay vì tiếng « Bà » vì bấy lâu chưa rỏ là ai đã dùng tiếng « Bà. »

Cha Peyramale vốn không tin việc xảy ra tại hang là việc Chúa làm, là việc quá tinh tự nhiên là bao, nên khi nghe Bernadette thuật lại tên Bà hiện ra mà dùng cách nói lạ lùng xưa nay chưa từng nghe, thì ngài càng không tin. Phải, thật sự xưa nay chưa ai dùng kiểu lạ lùng ấy bao giờ, vì thế Đức Mẹ mới dùng cho khỏi ngờ rằng, Bernadette đã bày đặt ra lại để cho công chúng càng tin việc hiện ra ấy là việc thật có, không phải đều mị-mộng. Còn các viên giáo-lý (thầy lý đoán) thì đồng tâm phản đối lời cha Peyramale và cả quyết rằng: kiểu nói mới ấy thật xứng đáng oai nghi pl ép tắc Đức Mẹ. Một trẻ chăn chiên vô học thức, chỉ biết dâng tấm lòng thành chí-tín làm việc Đức Mẹ sai, Mẹ dạy sao con tuân như vậy, có lẽ gì tự biện ra được một kiểu nói cao thượng, dầu chính đấng cầm quyền thống trị Hội thánh cũng không dùng, khi rao sắc dạy tin việc ấy. Một câu trẻ dốt nát bày đặt mà ngày nay khắp Hội thánh công nhận, nghe sao đáng. ?

https://tieulun.hopto.org

ĐOẠN THỨ BỐN

BỌN TỰ-DO TƯ TƯỞNG TOAN PHẢN ĐỐI VỚI ĐỨC MẸ LÀM.

Trót cả miền núi Pyrénées nghe tin rằng: Bà hiện ra tại đồi Massabielle tự xưng mình là đấng Đồng trinh chẳng hề mắc tội tổ tông truyền, thì ai nấy đều lấy làm cảm động bỡ ngở, nhứt là hàng thượng-lưu chánh trị hạt ấy càng bối rối xôn xao. Thật họ là con nhà giáo hữu, cũng có chịu phép rửa tội, song bị cái phong trào vật chất che lấp trí khôn, việc thiêng liêng đạo lý họ chỉ nhận bằng miệng vậy thôi, nhứt là về cuối thế kỷ mười chín nầy, cái chủ nghĩa vật chất đang gặp buổi thịnh hành, lẻ gì họ tin có đấng trên trời đã tỏ mình ra cho một trẻ nhà quê sao? mà nói cho phải hơn: dầu tỏ mình ra cho ai họ cũng không tin. Trước hết họ nghi ngờ cho Bernadette là một đứa quỉ quyệt lừa dối; song dầu làm hết sức cũng không bắt lỗi đặng đều gì (vì trẻ thật thà ai ai đều hay biết) thì họ lại phao rằng: trẻ ấy mang bệnh lạc trí, tưởng lầm. Ông Massy làm tuần-phủ miền Hautes-Pyrénées năng nói rằng: «Bernadette là con điên dại,» cho nên từ khi ông nghe tin đồn việc xảy ra ngày 25 Mars, thì truyền cho quan thị-trưởng

https://tieulun.hopto.org

thành Lourdes phải tra xét trí nảo Bernadette cho kỷ. Ông vịn tiếng khám xét trí-nảo, song cùng đich là quyết bắt trẻ mà giam vào một nơi cho yên chuyện: ông cậy thế khoản luật đã ra ngày 30 Juin 1838 rằng: hễ có lời của hội đồng y-dược châu phê thì đủ lễ mà giam người có bệnh điên.

Quan Massy mà xử như thế, thật rất non gan đê-hạ; vì chính ông đã nói với cha Peyramale về việc ấy, như lời cha kể lại rằng: Quan phủ vừa nói vừa cười mà rằng: « Tôi truyền tra xét Bernadette, song tôi biết thật các lương-y có dò xét mấy cũng phải chịu rằng trẻ ấy không mắc bệnh-tri chút nào. » Lạ thật không có bệnh mà còn bắt giam khám há chẳng bất công lắm sao? Họ muốn cho trơn việc thì loại quan y-sĩ Duzous ra, vì ông đã tin phục việc xảy ra tại hang mà ăn năn trở lại, nếu có nhận ông vào hội-bàn thì chắc không xuôi — Linh-mục Bertrin nói rằng: « họ chọn ba quan thầy thuốc theo ý họ mọi đàng vì những viên ấy chưa hề đến động Massabielle bao giờ; lại phao rằng Bernadette có bệnh lạc trí. Ba quan thầy thuốc ấy dùng mọi cách khôn ngoan quỉ-quyệt mà hạch xét Bernadette kỷ càng hết sức, cố gắng làm cho trẻ bối rối mà thưa sai để vịn lẽ mà bắt giam, song vô ích lời trẻ thưa cứ một mực vững chắc rỏ ràng, tỏ bày sự khôn ngoan khéo léo, làm cho các viên quan sững sốt ngã lòng, không làm chi

https://tieulun.hopto.org

được. Ông Bá-tước Beaucorps nói rằng : « Ba lương-y kiêu hảnh kia cũng làm bộ theo thuyết ông Gall và ông Broca, cứ rờ rờ mó mó cái óc nhi-nữ lâu dài, quyết tìm cho ra cái bướu chứa bệnh điên, song vô ích, sau hết phải tự thú rằng: trẻ không hề mang bệnh ấy. Dầu vậy cũng còn muốn cho hãnh mặt, sợ chịu hẳn thì mang tiếng nêu thêm rằng: **(có khi)** trẻ bị chứng ảo-quan xem-lầm **(có khi)** lúc ngất trí đã xem sai một lần thì các lần sau in trí mình xem cũng một hình mà thật sự không xem thấy gì.... vả sự cảm động tâm tình không hại gì đến sức khỏe. » Trong ba lương-y ấy có một ông tên là Balencie, thấy bọn mình cắt nghĩa phi lý tức cười làm vậy, bèn xin thôi việc và phân phô rằng: mình không dự gì đến việc ấy nữa. Ông xét rằng họ không làm tờ biên bệnh theo phép y-học đã chỉ, nên dại gì đành chịu tiếng với bọn làm liều. Về sau chính ông đến nhà thương các bà phước tại Lourdes mà chữa bệnh Bernadette cho đến năm 1866 ông hằng khen trinh-nữ có trí đoán chắc chắn thật thà, lại bổn tính tốt lành ngay thẳng dễ yêu dễ mến lắm.

Quan bác-sĩ Duzous đã làm hết sức mà tra xét kỷ lưởng các tài năng về tinh-thần tâm-lý trinh-nữ, thì quả quyết rằng: « một người bị chứng thần-kinh không lẽ gì được trí khôn minh mẫn như Bernadette, trẻ nầy chẳng những không bị chứng lạc-trí; mà lại hễ ai

https://tieulun.hopto.org

trông thấy tự nhiên công-nhận là một trẻ có khí độ tinh tường trí-đoán không hay sai suyễn.

Quan bác-sĩ Boissarie nói rằng: « chúng tôi biết tỏ bệnh ảo-quan chẳng qua là nhớ lại một vật gì mình đã thấy xưa cách mờ mờ, chứ không tạo-lập ra được một vật gì mới lạ khác Phải như hình Bernadette thấy đó là một hình in trí, thì chắc hình ấy phải giống như hình tượng nào đã in vào trí vẽ nó bấy lâu. Song trong nố nầy việc khác hẳn. Bernadette tả ra một hình tượng Đức Mẹ, dầu thợ đại tài khôn khéo mấy cũng chưa hề tả ra được thể ấy bao giờ, như thế thì phải cắt nghĩa làm sao? »

Quan Massy biết rằng viện chứng cớ nhà y-khoa mà nạt nộ cáo gian trẻ không được, nên ông nghĩ phải khoan giản đừng giam Bernadette vội, mới là khôn. Trong cũng một lúc ấy việc Đấng chẳng hề vương mắc tội-tổ giao phó cho con trung-tín mình, vừa bắt đầu kết-quả là sinh nhiều ơn ích phần hồn cho thiên hạ. Ông Estrade rằng: « Lễ Phục-sinh, mồng 4 Avril, cách mấy ngày sau khi Đức Mẹ tỏ tên mình ra, thì giáo-hữu thành Lourdes đua nhau đi dự tiệc cùng Chúa sống lại; nói được hầu hết cả thành đã động lòng sốt sắng cải quá tự tân. »

https://tieulun.hopto.org

Đức Mẹ hiện ra lần thứ mười bảy
(7 Avril 1858)

Ngày thứ tư trong tuần lễ Phục-sinh, mồng 7 avril, Đấng chẳng hề mắc tội tổ tông lại hiện ra tươi cười với con yêu dấu, và chia cho con một phần khoái lạc ngày Chúa sống lại. Bernadette ngất trí chừng độ ba khắc đồng hồ; hình dung mạo-diện giống như lần thứ mười lăm. Chiếu theo lời ông Lacadé thị-trưởng thành Lourdes nói, thì ngày ấy có hơn chín ngàn người dự-kiến. Lần nầy Đức Mẹ hiện ra chủ ý viếng thăm một mình Bernadette mà thôi, cho nên bao nhiêu lời mẹ con nói khó cùng nhau thì Bernadette tích chứa trong lòng chẳng nói ra cho ai hay biết sốt. Song hôm nay có xảy ra một phép lạ là cây đèn sáp đốt tay Bernadette lâu hồi mà người không biết nóng, ta sẽ thuật lại sau nầy.

Trong mấy tuần lễ tiếp theo, hằng ngày kể từng ngàn, từng vạn người lũ-lượt kéo đến viếng hang, cả ngày chỉ nghe tiếng đọc kinh lời ca hát vang lừng khắp động; trong ngoài hang lại trang hoàng: nào ngành hoa, đèn sáp, nào tiền bạc, vật liệu dâng cúng; rày không phải là hang, thật là một nhà nguyện.

Ma quỉ vốn ghét Đấng giày đạp đầu nó, khi thấy lòng giáo-nhân khâm sùng tôn kính, liền quyết bày mưu phá việc nó định chiếm lấy hang ấy mà tự do bạo-động. Xưa kia Bernadette

https://tieulun.hopto.org

ngất trí xem thấy hình-dung tốt đẹp, mọi vẻ trước sau đều am hòa cân xứng, người ngoài trông thấy hình dung Bernadette ngất trí liền sinh động lòng sốt sắng; song hôm nay thấy những hình kỳ cục gớm ghê, hình này xung khắc với hình trước, làm cho ai nấy thất kinh sợ hải. Có nhiều người thành Lourdes mắc phải chứng thấy đều kỳ dị, nhứt là những hạng nam-nhi, thiếu-nữ lại càng bị nặng hơn, trong bọn ấy có mấy đứa hễ tới gần hang Massabielle liền bất tỉnh, hình như phải chứng sốt rét mơ màng; trông vào hang chỉ thấy những hình ma quái-gở, thay thân đổi dạng đủ trò.... Bernadette cũng đến hang, song le những ánh sáng giả dối, những mặt nạ xấu xa kia không còn dám hiện ra trước mặt thánh-trẻ. Phỏng ma quỉ còn nhớ khi Đ. Mẹ hiện ra lần thứ bốn, đã đưa mắt nhìn xem nó cách oai nghi kinh sợ, làm cho nó phải trốn chạy.... bởi đó từ ngày ấy không dám động đến con yêu dấu Đức Mẹ nữa. Ma quỉ hiện hình kỳ dị giả mạo việc Đức Mẹ hiện ra làm vậy, đã rỏ chỉ có ý cho công chúng mất lòng tin Bernadette và những truyện Bernadette đã thấy.

Xem ra như ma quỉ được việc, vì từ khi thấy đều gở quái tại hang thì quan Mossy đắc chí, lại rở mưu trước ra, định phen nầy vùi giập việc ấy đi cho hẳn. Ngày 8 Mai ông truyền cho đội cảnh sát thâu hết các đồ qui vật thiên

https://tieulun.hopto.org

hạ dâng cúng bấy lâu tại hang, đoạn truyền cho các quan thị-trưởng và quan biện-lý, nói qua với cha sở thành Lourdes, rồi bắt Bernadette tống giam tại nhà thương chứa kẻ điên-cuồng. Cha Peyramale nghe tin ấy, thì tức giận lắm, vì ngài đã tra vấn trinh-nữ nhiều lần và quyết chắc rằng: trẻ vốn minh mẫn như thường không phải điên cuồng như quan bỏ-vạ. Cha nghĩ thế, rồi nhứt quyết hăng hái đến tòa hội-đồng hương chính mà nói thẳng lời rằng: « phô ông phải biết, ai ai cũng đều công nhận trẻ này thật thà, trí khôn tỉnh táo; vả các lương-y phô ông đã chọn làm hết sức cũng không chứng được nó điên, chẳng qua chỉ nói được một câu rằng: « có khi » nó lầm Bấy nhiêu có đủ lẽ mà giam nó chăng? có giam nó thì là việc bất công phi lý. Bởi đó xin phô ông thưa với quan phủ rằng; nếu ngài định xử cách độc ác như vậy, thì đấng coi sóc đoàn chiên Chúa phú cho tại thành Lourdes này, không thể làm thinh được, cho dầu phải khó đến đâu người cũng quyết bênh lấy con chiên vô tội của mình cho được »

Các quan nghe lời ngài nói thì biết rỏ ngài có khí tượng anh hùng: ngài đã nói sao chắc ngài làm theo như vậy, lại con nhà giáo hữu xưa nay vốn có lòng tín phục cha-sở, vì cha có lòng thành thực, lại hết dạ thương xót con chiên, nghe lời cha khuyến khích, chắc họ liên đồng tình rập ý theo cha mà binh lấy trẻ

https://tieulun.hopto.org

vô tội.... Thế là các viên chức thành Lourdes phải chịu làm hòa không dám sinh-sự nữa. Ấy đấng chăn chiên lành nay đã cứu được con chiên vô tội cho khỏi miệng sói rừng.

Trong thời kỳ tiếp theo những việc lạ lùng danh tiếng xảy ra tại động Massabielle, đã làm cho danh thơm tiếng tốt Bernadette vang lừng bốn biển, song thánh trẻ cứ một mực đơn sơ, bề ngoài không tỏ dấu gì ăn ở khác thường. Ông Estrade nói rằng: « ngày ngày tảng sáng, thấy Bernadette đi đến trường học, tay xách cái giỏ mây, đan xoàng xĩnh, trong giỏ thấy lộn xộn; nào đồ để làm tất, nào ít cái bánh đen, nào quyển vần A. B. C. đã quăn co rách nát. Đến giờ nghỉ học cũng nhập bọn với chúng bạn; nhảy nhót, chơi đua, hát hỏng, cười chơi vui vẻ như thường »

Trong lòng trinh nữ khi ấy chỉ chăm một đều là liệu sao cho thuộc kinh-bổn hầu dọn mình rước lễ lần đầu, vì bấy lâu nay những trông mong khao khát được dự yến cùng Chúa Giêsu. Khi chăn chiên tại Bartris, không thể theo học kinh bổn được. nên mới xin trở về Lourdes vì ý ấy. Từ khi trinh nữ thấy mình tấn tới trong sự biết Chúa, thấy mình hiểu đàng thiêng liêng hơn vì đã học trong trường hoặc được nghe Đức Mẹ dạy cho, thì lòng người càng ngày càng đói khát của nuôi linh hồn là Mình Thánh Đ. C. G. Sau hết đến ngày thứ năm 3 Juin 1858 chính ngày lễ Thánh-Thể

https://tieulun.hopto.org

trinh-nữ được phước dự tiệc cực thánh cùng Chúa Giêsu tại nhà thờ nhà thương. (Nhà thương nay ở cuối phố nhà Gare, ngày nay gọi là nhà thương Bernadette; các chị nhà phước tại Nevers còn đến coi sóc giúp đỡ. Từ buổi Bernadette còn sinh-tiền đến nay họ đã hoán cãi nhiều lần. Nhưng giáo hữu vì lòng tôn kính, đã giữ lại một góc trong nhà thờ, chính nơi Bernadette rước lễ lần đầu. Ai đến viếng Lourdes họ cũng chỉ cho xem những vật hạng thánh tiể đã dùng thuở xưa, còn lưu trử, làm của qui vật). Trinh-nữ mới rước lễ được một ngày, thì cha sở viết thơ cho Đức Giám Mục địa phận Tarbes rằng: « Lạy Đức Cha, hôm qua trẻ Bernadette đã rước lễ lần đầu; xem ra nó hiểu việc cực trọng ấy lắm. Trong tuần con giảng cấm phòng cho lớp đồng nhi, thì thấy nó nghiêm trang phép tắc cầm lòng cầm trí, chăm chỉ không hề lo ra ao ước sự gì khác. Xem tình hình trẻ nầy thì thấy mọi sự đều có dấu khác thường. »

Chiều ngày rất vui mầng ấy cô Estrade hỏi rằng: « này Bernadette ơi! em được rước Chúa ngự vào lòng, em được nói truyện với Bà tại hang; hai phước ấy em lấy phước nào mà qui trọng hơn » Thánh trẻ lưỡng lự suy xét một chốc rồi trả lời rằng: « Thưa cô em không biết, không thể sánh hai ơn ấy với nhau được; em chỉ biết đều nầy là em lấy làm phước lạc vô cùng vì được rước Chúa, và được xem

https://tieulun.hopto.org

thấy Bà. »

Khỏi năm ngày là mồng 8 Juin quan thị-trưởng thành Lourdes theo lời quan phủ truyền là trát sức về việc xảy ra nơi động.

Ngay nơi cữa vào ông đóng rào chấn lối và có bảng yết thị cấm không cho ai vào hang, lại cấm không được lấy nước suối phép lạ ấy nữa, vì lẽ rằng; " có khi sẽ dùng phép y-học thí-nghiệm mà tìm ra nước suối ấy có sức riêng chữa bịnh ". Những người phản đối việc thiêng liêng khi thấy nhiều người khỏi bịnh tại dùng nước suối hang Massabielle, chúng không thể cắt nghĩa các phép lạ ấy, nên tức-giận đến xin quan Massy lập toà tra xét nước ấy thể nào, để công chúng tin rằng nước ấy tự nhiên có sức chữa bịnh chứ không phải phép lạ gì đâu.

Theo tờ quan thầy thuốc Latour là bạn hữu thân thiết với qnan phủ, đã làm, thì lần nầy lại thấy chữ « có khi, » cho nên câu kết luận chỉ là mồ hồ sáng thuyết vậy thôi. Dẫu mồ hồ như thế, song quan Massy cũng vịn lấy câu « có khi » ấy mà truyền cho dân thành phải đóng cữa hang. Trong giáo hữu những người tin việc ấy, đoạn kết với nhau ra sức dùng đủ thế lực hung hăng mà xin tra xét tinh nước lại một lần nữa. Chính họ đi tìm một người có danh tiếng, được giá trị lớn về khoa học là bác-sĩ Filhol. Ông cũng là một nhà hóa học thời danh, lại có chân trong bạn cao đẳng

https://tieulun.hopto.org

đại-học tại Toulouse. Khi đã tra xét mọi sự kỹ cang, thì ngày mồng 7 août phát tờ vi bằng rằng: « Nước mạch Lourdes là thứ nước uống được, giống như nước thường chảy ra trên núi có nhiều đá vôi. Nước ấy không có sức gì riêng có thể chữa được bệnh tật. Ai ai đều uống được không có hại gì. »

Bernadette lấy sự người ta cấm lên hang làm cực lòng lắm. Trót tâm tình thánh trẻ lúc nào cũng như lửa đốt gai châm, vì không thể đến hang đem tấm lòng con thảo giải bày trước mặt Mẹ lành như trước. Từ ấy mà đi phải cay đắng trong lòng vì có lẽ không trông được xem thấy Đức Mẹ hiện ra nữa, lại đau lòng vì thấy họ ăn cướp tòa, đấng Nữ Vương trời đất không còn nơi ngự xuống mà ban phát lòng thương yêu cho thiên hạ, ra như cấm không cho Người ở đó nữa. Ngày ngày thánh-trẻ cũng vãng lai nơi hang với giáo hữu mà cầu nguyện song chỉ được đứng xa xa, bên kia sông Gave nơi cánh đồng cỏ mà quay mặt về phía hang.

Đức Mẹ hiện ra lần thứ mười tám

(16 Juillet 1858)

Ai nói cho xiết lòng thánh trẻ vui mừng cảm động là thể nào, vì hồi quá trưa ngày 16 Juillet là chính ngày lễ Đức Bà trên núi Caramêlô, thánh trẻ nghe trong lòng có tiếng thúc giục lên hang mạnh lắm, không sao chống lại

https://tieulun.hopto.org

được: ấy là tiếng Mẹ nhân lành đến gọi con yêu dấu lên động Massabielle một lần nữa. Trinh-nữ liền đi với di Luciie đến bờ bên hữu sông Gave, có mấy bọn trông thấy Bernadette thì đến quì gần thánh trẻ mà cầu nguyện.

Bernadette đang chấp tay cầu nguyện bỗng nhiên giăng ra như giật mình bỡ ngỡ mà kêu lên cách vui vẽ rằng:

« Kìa Đức Mẹ hiện ra! thật rồi, thật rồi Người đang chào ta. » Mặt thánh trẻ bỗng nhưng lại chiếu sáng, thế là hai Mẹ con lại cứ việc nói khó thân-mật với nhau. Bernadette không thuật lại cho ta biết cuộc truyện-vãn vui thú ấy phần nào, song chỉ thấy điệu cười trinh-nữ xinh tươi như đấng thiên-thần. Trinh nữ ngất tri mỉn cười chừng độ một khắc thì hết, song ai nấy đều nhớ điệu cười mà cảm động thâm trầm. Lần sau hết này Mẹ nhân-từ đến giả-biệt con, cám ơn con, vì con đã hết lòng trung-ngải làm việc Mẹ truyền khiến, nay Mẹ hiện đến mà làm cho con đầy lòng yêu-mến vui mầng. Đức Mẹ mĩn cười vỉnh-biệt rồi cứ dần dần biến đi, lúc ấy vào độ gần tối, xa xa lại nghe tiếng chuông Nhựt-một tại nhà thờ thành Lourdes tiễn chân Đức Mẹ về trời.

Sau nghe thánh trẻ kể rằng: « Thật không khi nào tôi thấy Bà đẹp đẽ cho bằng lần ấy. » Dầu Đức Mẹ không nói, song thánh trẻ đoán rằng: Người có ý đến từ giã, từ nay Mẹ con không còn gặp nhau dưới đất này nữa. Khi

https://tieulun.hopto.org

thánh-trẻ về nhà thì sự vui pha lộn sự buồn song cũng gắng tìm cách giải khuây, cứ trông cậy ước-mong sau nầy Mẹ con sẽ cũng gặp nhau hội-ngộ hỉ-hoan trên chốn trường-sinh vĩnh-viễn, vì chắc: theo như lời Mẹ hứa thì nở nào Mẹ đánh lừa con.

Từ khi thánh trẻ được nói khó cùng Đức Mẹ lần sau hết, được mười hai ngày thì có thơ chung Đức Giám-mục dạy về việc đã xảy ra tại động Massabielle, thơ ấy làm cho thánh trẻ vui-mầng khoái-lạc, các kẻ tin việc ấy cũng đều nở dạ cậy trông. Đức Giám-mục Laurence đã nghe biết chắc chắn mọi sự xảy ra từ hôm 11 Février tới nay, song người chưa nhất quyết bên nào: một đàng người cấm chưa cho những kẻ sốt sắng muốn xây nhà thờ tại động cho mau, đàng khác người chống lại với quan phủ, không được cấm người ta lên hang. Vậy ngày 28 Juillet người ra thơ chung lập Hội-đồng tra vấn, người cử mấy vì linh mục có tiếng nhất trong Địa phận lập tòa hội-nghị tra việc Bernadette thấy có phải là việc thật bởi trời, lại tra hỏi những kẻ được lành đã bởi nước suối có phải là việc quá tính tự nhiên chăng.

Song quan Mossy là người cố-chấp bất-khẳng: dầu lời hội-đồng sư-giáo quả quyết, dầu bằng chứng ông bác-ái Filhol quyết đoán nước ấy không hại gì không có sức chữa đã bệnh tật, thì cũng không uống được lòng ông cho khỏi ngăn cầm người ta lên động. Mãi

https://tieulun.hopto.org

đến ngày 5 Octobre 1858 phải có lệnh vua Napoléon mới xong. Vua thượng vị mật sớ cho quan phủ từ rày mà đi không được can thiệp vào việc ấy nữa. Khỏi ít lâu vua phải truất chức quan Mossy thì ông mới chịu ở yên.

Đang lúc quan phủ bày mưu tim kế đón ngăn kẻo giáo hữu nhận biết những việc lạ lùng nơi hang, thì chinh viên tổng thơ-ký tại phủ đường phản đối việc quan ấy làm, vì viên ấy chịu rằng Bernadette là trẻ thật thà và việc Đức Mẹ hiện ra tại hang là việc chắc chắn. Viên thơ ký ấy tức là thân phụ quan thống-chế Foch, ông cũng là người tận tâm nhiệt thành với Đức Mẹ Lộ-đức.

Còn về phần Bernadette thì tùy cơ xứng tiện mà tận tâm tất lực làm trọn việc Đức Mẹ truyền khiến. Mấy kỳ trước nầy xem ra việc không được xuôi thuận vì quỉ-sứ hỏa ngục sổ ra dùng trăm mưu ngàn chước xui giục chúng dân không thèm nghe lời thánh trẻ phân-trần bày giải, song Đức Mẹ phù tri con thảo, người bắt mọi quyền phép phần đạo phần đời ở yên, mà nghe và nghiệm xét mọi lời con yêu dấu mình làm chứng.

https://tieulun.hopto.org

PHẦN THỨ BA

Bernadette làm chứng kiện về Đức Mẹ.

1858 — 1866

ĐOẠN THỨ NHỨT

THÁNH TRẺ LÀM CHỨNG VỀ ĐỨC MẸ TỪ NĂM 1858 ĐẾN 1860.

Ta chớ tưởng công việc Bernadette đã xong ngay từ ngày 25 mars hay là 16 juillet đâu, vì chưng Đức Mẹ Chúa Trời đã ban cho con trung hiếu mình được đức thanh sạch, được sự khôn ngoan chắc chắn hầu cho lời trẻ nói có thế lực đáng tin, lại trong lúc hiện ra đã dùng nhiều cách quá sức tự nhiên mà chứng tỏ rằng con mình hằng cứ sự thật mà kể lại mọi đều, không hề dùng mưu gian chước dối Bởi vậy ta biết tỏ rằng ý nhiệm Chúa còn muốn cho Bernadette dùng mọi phương thế vừa xứng sức mình mà cao rao, chứng kiến việc Đức Mẹ: thánh trẻ cũng hiểu đều ấy chính là việc bổn phận mình. Trong bấy nhiêu năm còn ở lại thành Lourdes thì chỉ dùng cái đời mình làm tang chứng quả nhiên cho thiên hạ tin thật mình đã xem thấy Đức Mẹ: khi thì dùng lời nói việc làm, khi thì giải bày mọi nhơn đức. Trong trót mình Bernadette hình

https://tieulun.hopto.org

như có ánh thiêng liêng chiếu giọi khác thường, hễ ai thật lòng tìm đến viếng thăm han hỏi thì người quả quyết mình là đồ dùng của Đức Mẹ, là thừa sai trung tin theo ý Đức Mẹ mọi đàng.

Vào khoảng đầu năm 1859 cha mẹ Bernadette nhờ ơn Đức Giám Mục thu xếp, thì bỏ chốn nhà ngục tối tăm hôi hám chật bẹp kia, mà dời gia thất qua nơi nhà máy xay phía dưới con sông Fort, cũng gần nhà máy Boly. Ông Soubirous lại xây về nghề cũ đã quen, rày cả gia đạo khỏi vòng cùng bần túng cực, nhưng cũng còn phải kiếm ăn vất vả; sự giàu có phú túc trong gia đình nầy, là mọi người đều đồng tâm hiệp ý hòa thuận yêu nhau, ai nấy cứ làm mọi việc bổn phận mình rất cẩn thận.

Khách đến thăm thấy Bernadette dầu khó nghèo, song sạch sẻ xứng đáng thì lấy làm như bức gương cho thiên hạ soi chung. Thường trinh-nữ đi giày guốc, thêm tất lông, xem ra có vẻ lành lặn hơn trước ít nhiều. Áo mặc ngoài là thứ vải thường; trên đầu (vấn) lúp một khăn vuông che hầu hết tóc; lại thêm một khăn choàng hai vai che cả ngực. (Còn bức khăn trắng thánh trẻ dùng khi xem thấy Đức Mẹ hiện ra thì bà mẹ giữ ít lâu, đến sau đem để vào hòm chứa đồ báu-vật tại nhà thờ thành Lourdes.) Gương mặt trông dịu dàng hiền hậu, nước da hơi tái xanh, hai con mắt vừa đen vừa to, coi diện mạo ai cũng đoán

https://tieulun.hopto.org

được là người có tính ôn hòa êm thắm, song lại hơi có vẻ ưu phiền, vì tại bệnh suyễn hằng đè ép trên ngực. Quan y-sĩ Dozous chép rằng: « Bernadette là một trẻ hay vâng phục, siêng năng chịu khó, ham làm những việc nhỏ mọn trong nhà, hết tình yêu mến mẹ cha. Cha mẹ thấy con có lòng tốt, lại tính nết hiền hoà, sốt sắng lanh chai làm việc bổn phận, thi yêu dấu cách riêng. Khi ra ngoài ai thấy cũng cho là một trẻ nết na đức hạnh khác thường, không phô trương tự-phụ. »

Trong phòng riêng nhỏ hẹp, thánh trẻ đặt một tượng Đức Mẹ, xung quanh sắp hoa chưng ảnh xem đẹp mắt. Ấy là nhà nguyện riêng Bernadette ưa thích lắm, hằng ngày đến qui đọc kinh, khi thì đọc riêng một mình, khi thì đọc chung cùng cả gia thất. Dầu đã lớn tuổi, song lòng trí hãy còn thanh sạch như trẻ ấu nhi. Lúc nghỉ học quen giúp mẹ làm các việc vặt trong nhà, dầu phải yếu đuối luôn, song chị cả quên mình mà lo cho các em dại. Toinette Marie nói về chị rằng: « Thật chị Bernadette là thiên thần giữ mình chúng tôi » Jean-Marie lại thêm rằng: « chị Bernadette tôi chỉ lo lắng cho ai nấy khi đọc kinh phải ở cho tử tế xứng đáng, hôm nọ tôi đi nằm sớm quá không đợi đọc kinh đã, đến giờ đọc kinh tôi nhác dậy, muốn nằm mà đọc, chị tôi tức mình bắt tôi phải dậy. »

Xem cách ăn ở bề ngoài, Bernadette không

https://tieulun.hopto.org

đổi gì khác thường, chỉ một ngày một thêm lòng sốt sắng đạo đức thâm trầm chắc chắn bề trong. Mùa chay năm 1859 người muốn ăn chay, song vì đức vâng lời bó buộc nên phải chịu. Sự ăn chay tuy tốt thật, nhưng phải lấy đức khôn ngoan mà điều chế tùy thì tùy sức; thật trẻ yếu đuối ho hen không cần phải thêm việc hảm mình khác: chứng ho người một ngày một thêm nặng đến nỗi tháng octobre năm ấy các quan thầy thuốc bàn phải đem đến Cauterets mà điều dưỡng, vì vậy người đi với dì đến nhà thương dưỡng bệnh. Thánh trẻ cũng ở tại Bagnerès và Pau mấy ngày, song trong những nơi ấy đầy khách ngoại-bang, lại các nhà trong thành phố tranh nhau đưa trinh-nữ về nhà hầu nghe thuật lại việc Đức Mẹ hiện ra. Cha Peyramale thấy linh hồn trong sạch tợ hoàn thủy tinh kia, ở giữa chốn đô hội người trần tục, tránh sao cho khỏi cheo leo, nên ngày 15 juillet 1860 ngài xin bà bề-trên nhà phước nhận nuôi thánh trẻ trong trường học các bà. Cha lo liệu như thế thì đỡ tốn cho nhà Soubirous, lại được nơi chắc chắn cho trẻ yếu đuối được người coi sóc hẳn hoi, mà cũng không cách mặt cha mẹ là bao. Dầu vậy song trinh nữ vốn có lòng triu mến cha mẹ lắm, nên cũng lấy làm cực lòng phiền dạ, đó là cách thế Chúa thử trước để dọn lòng người cho sẵn mà chịu cơn đau đớn hơn nữa trong sáu năm sau nầy.

https://tieulun.hopto.org

Trường-học thành Lourdes nầy giao cho các chị nhà Phước thuộc hội « chị em thương giúp và dạy trường có đạo tại Nevers » coi sóc. Các chị nhà Phước nầy trước đã làm giáo học tại trường Bernadette (vì trinh-nữ đã học tại đó nên họ đặt tên là trường Bernadette) thấy con yêu dấu Đức Mẹ thì hết lòng mầng rỡ rước vào, coi như của thánh Mẹ lành giao phó cho vậy. Bà bề-trên lấy ơn ấy làm trọng, nên cho trinh-nữ ở một phòng riêng sạch sẽ thông khí và chỉ cho một nơi xứng đáng đồng bàn cùng các trẻ nữ chịu tiền học tại đó. Trinh-nữ còn gắng học thêm hai năm nữa, song vì trí nhớ bất phục, nên phải chịu nhiều nỗi khó nhọc Đôi khi người nói rằng: « họ có mổ óc tôi mà nhét sách vào thì hay hơn là bắt tôi học thuộc lòng. » Song đàng khác Bernadette là một trẻ có tri khôn sắc sảo, xét-đoán đúng đắn, lời đối đáp mau mắn khôn ngoan; tấm lòng đầy tình cao quí tợ vàng ngọc.

Dầu gặp cảnh khó nghèo, thân mang bệnh hoạn, song tính nết ôn hòa vui vẻ, hay tìm dịp chơi nhởi xứng đáng, mua vui cho chúng bạn. Như có ngày kia trong lớp học thấy trẻ nào cũng bắt hơi tỏ bộ vui cười lắm, sau mới biết là Bernadette mang hộp thuốc-ho đi khắp các ghế cho chúng bạn hít phải mà bắt hơi cho vui.

Khi trinh-nữ thôi học thì cứ ở tại nhà trường cho đến khi vào nhà tập. Trong quảng ấy khi

https://tieulun.hopto.org

thì phải cơn bệnh hành hung đau đớn khi thì phải làm những việc hèn hạ trong nhà; lại thêm quan khách hằng ngày đến xin kể lại việc Đức Mẹ hiện ra. Các bà phước Nevers lấy làm hân hạnh vì được dưỡng nuôi coi sóc một đóa hoa nhỏ mọn trổ sinh ở chốn thôn quê, mà Đức Mẹ đã phó cho; trông rằng ngày kia Đức Mẹ sẽ hái đem về vườn cảnh diệu quang, nên các bà hết lòng yêu mến tận tình. Nhờ được các bà giáo dục cẩn thận nên Chúa lấy linh hồn ấy làm nơi tốt đẹp cho người ngự trị, vì từ thuở thơ ấu hoa trinh khiết vốn giữ được màu tươi tắn không phai lạt.

Năm 1862 thánh trẻ lại được nhiều sự vui mầng khôn kể xiết, tháng janvier năm ấy Đức giám Mục Laurance, sau khi đã lập tòa tra xét đủ ba năm thì ra thơ chung cho cả địa phận biết rằng : « Thật Đức Mẹ Chúa Trời đã hiện ra với Bernadette Soubirous ngày 11 Février năm 1858 và mấy ngày sau nữa, cả thảy mười tám lần tại làng Massabielle, việc nầy có đủ chứng cớ đắc thật, các giáo hữu có đủ lẽ mà tin.» Thơ chung ấy được dựa vào lời trinh-nữ đã khai làm chứng, chẳng những lấy nguyên chứng kiến khai đã đủ, song lại còn thêm nhiều việc lạ lùng xảy ra từ khi Đức Mẹ hiện ra lần thứ nhứt : nào là ơn thúc giục kẻ có tội trở lại, kẻ lành nên sốt sắng một ngày một hơn, nào là ơn chữa những bệnh khác thường nguyên dùng nước suối mà tự nhiên được,

https://tieulun.hopto.org

khỏi tức thì.. Trong hai mươi chin phép lạ, hội đồng tra xét, thì có mười hai phép lạ chắc thật là việc quá tính tự nhiên không thể cãi được. Đến cuối thư Đức Giám Mục nói đến việc sẽ xây đền thánh như ý Đức Mẹ muốn.

Thật mấy tháng sau thánh trẻ vui mầng quá bội vì chính mắt người được xem thấy khỉ công xây đền thánh, lại thấy họ sửa sang cảnh địa Massabielle và miền chung quanh cho công chúng dễ đến kinh viếng và đi kiệu như ý Đức Mẹ ước ao.

Đến tháng Septembre 1863 họ cử ông Joseph Fabisch là viên giáo sư nghề chạm khắc tại trường mỹ thuật Lyon đến Lourdes. Ông có ý đến giao thiệp ngoạn cảnh, xem người cho tường tận trước khi khỉ công tạc pho tượng Đức Mẹ Lộ-đức mà đặt chính nơi Đức Mẹ hiện ra.

Lần thứ nhứt ông viếng hang đoạn đến thăm Bernadette. Đây xin kể mấy lời của nhà mỹ thuật anh tài ấy nói về trinh-nữ thể nào. « Bernadette tuổi đã gần hai mươi, song trông như một trẻ mười hai. Trông cô thì biết bao nhiêu tình ý điều biển lộ ra nơi diện mạo hết, cho dầu không có nét gì đẹp đẽ khác thường đáng cho thợ tượng phải học đòi bắt chước, song xem qua thì hình như có một dấu rất là thân-ái để cảm động lòng người, vì trong linh hồn đầy những tình ý thanh bạch bằng an, nên mới tỏ mặt dịu dàng ngay thật như thế, đến

https://tieulun.hopto.org

nỗi hễ ai thấy tiếng cô thì tự nhiên phải kinh vì, phải tin lời cô nói.» Mấy ngày sau ông giáo sư ấy lại xin Bernadette chỉ cho biết những điều phải sửa nơi pho tượng mình mới họa ra. Nghe lời Bernadette nói thì ông lại phê rằng: « tôi nghỉ một người có thời danh nhất trong hội bác-học cũng không sao tìm được những ý kiến rỏ ràng minh bạch cân xứng cho bằng trẻ chăn chiên khó khăn dốt nát nầy. »

Đến ngày 4 Avril 1864 thi mở lễ khánh thành pho tượng, có hai trăm vì linh mục và hai vạn giáo hữu đến dự cuộc lễ ấy. Tuy công việc to tát ấy chính Bernadette làm chủ trương khởi xướng, song khi ấy thánh trẻ phải liệt giường không ra dự lễ được. Việc xảy ra như vậy chắc là tay Đức Mẹ là Nữ Vương dạy đức khiêm nhượng xếp đặt, Người muốn vậy cho được giữ con yêu dấu mình khỏi phải cám dỗ về sự phô trương danh vọng giả trá.

Các bà nhà phước vâng ý Đức Mẹ mà gin giữ hoa đinh thảo qui hóa non nớt nầy trong vườn Đức Mẹ cho kỷ, song nhiều lần không thể đừng được thì phải chịu nhường cho nhà khác được chút thơm lây.

Trước hết các bà nhà phước tại Pau rồi thì đến lượt các bà tại Odoron chia nhau xin phép đem Bernadette về nhà ít lâu; Còn cha sở muốn cho Momères là quê hương ngài được vui mầng vì thấy kẻ được xem Đức Mẹ, nên tháng Novembre 1865 ngài cho Bernadette

đến đó ở cùng Jeanne Vadère là chị em họ với thánh trẻ.

Trong mấy năm sau cũng ở tại nhà thương thành Lourdes thì thánh trẻ học nghề thêu thùa, may vá, mà rất có tài lại ưng làm nghề ấy lắm; chính trinh nữ có thêu một áo trắng dài làm lễ thật khéo léo, đến nỗi những chị xưa nay vốn có tiếng nhứt cũng phải khong khen. Khi thánh trẻ ốm liệt giường cũng còn làm ít việc may thêu cách kỷ lưởng lắm. Chẳng những người yêu dấu trẻ đồng nhi mà nhứt là hay thương yêu kẻ ốm đau bệnh nạn. Nếu người có sức mạnh đủ thì chắc sẽ là một chị giúp kẻ liệt tốt nhứt hạng, chẳng những người có lòng tốt mà làm việc ấy, lại có thứ tự lanh chai khéo léo. » Đó là những lời bà bề trên và chị Victorine làm chứng về thánh trẻ.

Trước khi thánh trẻ lìa quê thì còn được hưởng một sự vui mầng nầy nữa: người đã vâng lời Đức Mẹ truyền mà xiu các linh mục xây nhà thánh kính người tại Massabielle, nay việc đã sắp hoàn tất, thánh trẻ có đủ dấu làm con cái riêng Đức Mẹ, lẽ ra trong cuộc khánh hạ nầy cũng có dấu chỉ khác thường công chúng, song con Đức Mẹ cứ khiêm nhường ẩn mình ở giửa các chị nhà phước không ai biết đến mà chầu lễ tại nhà thờ mới ngày thứ hai trong tuần lễ Đức Chúa Thánh Thần 21 Mai 1866. Lời cha Peyramale đã hứa cùng Đức Mẹ khi người hiện ra nầy đã trọn, thật

https://tieulun.hopto.org

không phải nhà nguyện nhỏ, bèn là nhà thờ to lớn rực rỡ. Thánh trẻ vui mừng khoái lạc vì nghĩ đến Mẹ lành trên trời hôm nay cũng vui mừng với nữa, vì rày Mẹ đã được cung thánh mà ngự xuống thương giúp kẻ có tội ăn năn trở lại.

ĐOẠN THỨ HAI

BERNADETTE DÙNG LỜI NÓI MÀ LÀM CHỨNC VỀ ĐỨC MẸ.

Từ khi Đức Mẹ hiện ra lần sau hết mà mỉn cười từ giả con hiếu thảo đã được bốn tháng thì hội đồng tư-giáo (các thầy-cả) Đức cha Laurence Giám Mục thành Tarbes đã lập, bắt đầu bàn xét. Các viên chức hội đồng tra hỏi Bernadette nhiều kỳ về việc Đức Mẹ hiện rã rồi truy tầm tinh hạnh thánh trẻ từ thuở niên ấu, về sức khoẻ phần xác, về cách ăn nết ở bề ngoài; lại đòi hỏi những kẻ xưa nay quen biết hay là đã được xem thấy thánh trẻ khi ngất trí ăn ở làm sao tại động Massabielle.

Các đấng lục xét căn do cội rễ việc ấy, lại hỏi những kẻ xưng mình được ơn lành mạnh cách nào. Về các phép lạ chữa đã bệnh tật, thì còn bàn hỏi các quan thầy thuốc và những người chuyên môn về y khoa kỷ lưỡng.

Trong những lời khai trước mặt các viên

https://tieulun.hopto.org

hội đồng, thì họ chỉ lấy chứng cớ Bernadette khai làm quan hệ cách riêng. Ngày 17 Nov. 1858 hội đồng tra hạch trinh nữ lần thứ nhứt, chính nơi hang trước mặt hơn bốn trăm người dự thính, trong số ấy có nhiều người chính mắt đã được xem thấy việc hiện ra.

Trong tờ biên bản có nói rằng: « trinh nữ tỏ bộ khiêm từ nết na, ra đứng trước mặt công chúng, không sợ hãi gì, lòng cứ vững vàng. Thật là đều rất lạ, vì ở giữa một hội đông đúc, trước mặt các vị linh mục oai nghi đáng sợ, Bernadette chưa hề thấy bao giờ, thế mà cứ bằng an thong thả như khi ở một mình hay là ở nhà với cha mẹ và lúc ở cùng bạn hữu vậy. » Đấng tổng quản linh-mục coi sóc nhà thờ chính tòa đứng đầu hội đồng tra vấn, ngài truyền cho trinh-nữ chẳng những phải khai đầu đuôi mọi sự xảy ra, lại phải làm thật sự y như chính lúc Đức Mẹ hiện ra nữa.

Bernadette cứ thật thà chơn chất kể lại mọi sự trước sau, không có dấu gì làm bộ làm tuồng; trong hội nầy và các hội sau các đấng hỏi nhiều đều khuất khúc, ra nhiều lẽ phản nghịch, song thánh trẻ cứ thưa lại chắc chắn rỏ ràng, hợp thì đúng lẽ, lời đối đáp như vậy có sức rất mạnh làm cho ai nấy đều cảm phục. » Trinh-nữ kể lại chính lời Đức Mẹ phán dạy, bắt chước điệu cách giơ tay, ngữa mặt lên, cúi đầu xuống, làm mọi sự y như Đức Mẹ đã làm, và cắt nghĩa rõ ràng mỗi

https://tieulun.hopto.org

một việc; mỗi khi nói đến việc xảy ra tại nơi nào thì đi đến đó mà cắt nghĩa cách thế mình đi đi lại lại Bernadette làm mọi việc cách ám hạp với sự mình đã xem thấy, lại vì ăn ở cách đơn sơ thật thà có trí khôn minh mẫn, nên chứng người làm về việc Đức Mẹ hiện ra rất có giá trị, đến nỗi Đức Giám Mục kết đoán rằng: « Nguyên xem thấy cách thế trẻ nầy làm chứng thì đã đủ mọi lẽ cho ta tin phục, không cần phải có chứng khác làm chi. »

Khi đã khai báo vấn đáp xong thì đấng đốc hội hỏi trinh-nữ có thể theo lương tâm mà thề cho được quyết hẳn những sự mình đã khai đó đều thật cả chăng, thì người cầm trí một chút, bộ tịch nghiêm trang đằm thắm giơ tay lên cao mà thưa chắc chắn rằng : « Con xin thề đều ấy ».

Chẳng những thánh trẻ thề làm chứng cách trọng thể như mới kể vừa rồi, mà lại bao nhiêu người, bất luận sang hèn, thông dốt, kẻ tin kẻ chăng đến xin thề làm chứng sự thật thì người cũng đều trả lời chắc chắn như vậy cả. Quan y-sĩ Boissarie rằng: « trong thời buổi ấy không có ai trong thiên hạ được công chúng viếng thăm đông đúc như trẻ khó khăn yếu-đuối này. Ai nấy ra như nô nức được gặp Bernadette. Hằng ngày người phải ra tiếp khách luôn mãi, nào là kể lại việc xảy ra, nào là thưa lại những đều dân chúng hỏi; lúc thì phải nhạo bán khinh chê, lúc lại được

https://tieulun.hopto.org

tâng bốc khen ngợi; đó là việc hằng xẫy ra trót đời thánh trẻ.

Danh tiếng Bernadette đồn ra khắp bầu thế giới, cho đến cùng cỏi dân gian, như lời người chứng-kiến kia rằng: « hễ có khách xa lạ nào đi qua thành Lourdes, đều cần thiết nhứt là phải gặp mặt và nghe lời con yêu dấu Đức Mẹ đã rồi mới đi được. Các xe đi thành Cauterets Saint Sauveur hay là đến Barèges, khi qua Lourdes đều giừng lại, hành khách tuôn xuống từng đoàn từng lũ như đi kiệu, lúc thì kéo đến nhà Soubirous, lúc thì đến nhà trường nơi trinh-nữ đang học.... mỗi ngày có khi mười lần, hai mươi lần trinh-nữ phải kể đi kể lại việc xảy ra cho thiên hạ nghe. Thật họ không biết thương trẻ yếu đuối, nhứt là bậc phụ nữ lại càng làm liều hơn: họ níu, họ ghì lấy thánh trẻ không ai gở ra được. Song phần Bernadette dầu phải công chúng vây phủ tư bề, cũng cứ một mực tươi cười vui vẻ dịu dàng. »

Các bà phước nhiều lần phải chối không cho gặp trinh-nữ, vì gặp nhiều lần, phải nói đi nói lại, thêm hại sức khoẻ; hễ nhọc quá thì trẻ phát tức ngực, sinh ho suyễn lâu dài; song họ khéo tìm mưu kiếm chước, nói mình có việc khẩn cấp phải nhờ cậy Bernadette, nên họ xin gặp thánh trẻ được hầu luôn. Vì năng phải tiếp truyện luôn mãi nên Bernadette một ngày một yếu; lại thêm công chúng hỏi nhiều đều vô ích phải thưa đi thưa lại

https://tieulun.hopto.org

chán ngán, vì vậy hễ khi nào phải đi gặp khách thì thánh trẻ lấy làm cực khổ ngại ngùng. Có bà kia thấy thánh trẻ phải sốt rét nằm liệt giường, thì tỏ lòng thương xót, song người trả lời vui vẻ rằng, mình thà mắc bệnh mà nằm thì hơn là đi gặp khách. Dầu vậy, song khi nào có dịp mà tỏ cho thiên hạ biết Đức Mẹ đẹp đẻ và lời người phán dạy sinh ích lợi thể nào, thì thánh trẻ rất sẵn lòng làm trọn việc bổn phận kẻ đã nhận việc thừa-sai.

Từ năm 1861 chị Victorine nhận việc coi sóc Bernadette cách riêng, thuật rằng: Khi đưa trinh-nữ ra nhà khách, thỉnh thoảng thấy người giừng lại gần cữa mà khóc, nước mắt chan hòa. Chị yên ủi đôi lời rồi trinh-nữ gạt nước mắt, tỏ mặt tươi tỉnh mà vào tiếp khách hẳn hoi xứng đáng. Thật trinh-nữ phải bỏ ý riêng mình mà theo ý Đấng chẳng vương mắc tội tổ khiến dạy. Lần kia trinh-nữ động tình muốn làm sáng danh Đức Mẹ thì tả lại điệu cách Đức Mẹ làm khi Người tỏ tình thương xót kẻ có tội là thể nào, liền bắt chước mà mĩn cười cách đơn sơ y như Đức Mẹ cho được chứng tỏ về những sự mình đã thấy đã nghe nơi động, Nếu có ai làm bộ không tin lời thánh trẻ hay là nói lời châm chọc bác bẽ thì người chỉ đáp lại cách đơn sơ rằng: « Tôi không phải là người thông thái chi, mà dám cãi lẻ; tôi nói việc đã xảy ra tại hang là thế, các người tự xét thể nào mặc ý. »

https://tieulun.hopto.org

Tuy là dốt nát, song nhiều khi lại được trí hóa khôn ngoan lanh lợi không chịu thua ai; Cha Pomain kể rằng: « Ngày kia trong các linh mục tựu tại đó, có một ông trưng mấy lẽ khúc mắt trong sách đoán mà hạch xách có ý khuấy Bernadette. Thánh trẻ xin hỏi lại rỏ hơn, khi đã hiểu câu hỏi thì người đáp lại cách phân minh chắc chắn đến nỗi ai cũng lấy làm bằng lòng khen ngợi, và nhạo cười cha kia phải khó nhọc mất công. »

Chẳng những thánh trẻ nói năng thưa đối cách mạnh bạo trung tin mà làm chứng việc xảy ra nơi động, lại chính cách ăn nết ở người làm như tang chứng vững chắc mạnh thế hơn nữa bội phần. Xét đến tính đơn sơ, đức thanh sạch hiện ra nơi nét mặt, xét lời đối đáp thật thà không hề man trá, tắt rằng trót cả mạo diện hình dung Bernadette là như tang chứng chiếu giọi sự thanh sạch đơn sơ, làm cho khách đến thăm đều tự nhận là một linh hồn cao trọng, nên tự nhiên phải tin phải phục.

Năm 1859 lần nọ trinh-nữ được phước hầu truyện với Đức Cha Thibaud, có ông Estrade đó nữa, ông viết mấy hàng sau nầy: Đức Giám Mục thấy trinh-nữ còn dấu thanh sạch như trẻ đồng-nhi, cách trông xem nết na đằm thắm, điệu mĩn cười đầy sự khiết trinh, nên người lấy làm động lòng cảm phục... ngài dạy trinh nữ kể lại các ơn đã được khi thấy Đức Mẹ hiện ra. Đang khi trinh nữ nói, thì

https://tieulun.hopto.org

Đức Giám Mục cúi đầu lắng tai nghe chăm chỉ lắm, thỉnh thoảng lấy khăn lau nước mắt đang tuông ra, không sao cầm mình được. Nghe lời trinh nữ thuật, ngài liền tin việc Đ. Mẹ hiện ra tại hang là thật. Trinh nữ vừa bước ra, Đức Cha xây mặt lại cùng cha sở và các cha phó đang có mặt đó mà rằng: « Nếu việc trẻ nầy kể không thật thì bao nhiêu đều trí-khôn ta tin xưa nay có lẻ cũng không thật. Lạ thay, một trẻ nhà quê không học thức gì, lại đơn sơ sạch sẽ như một hoa nở ngoài đồng mà có sức ứng khẩu một bài đối đáp văn hoa khéo léo, dầu người trí hóa đại tài cũng không sao tả được? Chắc trẻ nầy không thể bày đặt nó đã thấy đã nghe thật thì mới tả được đúng như vậy mà chớ. »

Bởi đó linh mục tổng-quản địa phận Tarbes kết luận rằng: « chứng rỏ ràng nhứt về việc Đức Mẹ hiện ra là chính Bernadette chốc.

Đừng kể hàng đạc-đức tỏ lòng tín phục việc Đức Mẹ hiện ra; thì còn biết bao nhiêu người vô tín ngưỡng đến tuy chủ ý cười chê dòm xét song khi trở về thì đổi cách ăn nết ở vì tin phục lời Bernadette nói! Cô Lacrampe con chủ hàng cơm tại Pyrénées, tháng février năm 1858 cũng có đến tại hang mà xem việc Bernadette, song mãi đến tháng août năm 1859 cô vẫn còn cứng lòng chưa tin việc ấy. Rày cô thấy những hành-khách trú tại hàng cơm, toàn những người có ý đi xem Bernadette, mà

khi trở về lại lóa nên người mới. Nghe họ nói truyện với nhau thì rỏ họ cảm động tâm tình đến nỗi làm cho cô Lacrampe phải chịu phục, nên chính cô rủ nhiều bà sang trọng đến nhà trường thăm Bernadette. Cô kể lại rằng: « Nghe lời Bernadette thưa cách khôn ngoan thật thà, lại không hề tìm chút tư lợi, thì bao nhiêu đều khuất khúc khó tin về việc ấy liền tan đi hết, lương tâm tôi bắt tôi phải tin phục. Mà không phải một mình tôi, bất luận ai, hễ xem thấy và được nghe lời Bernadette nói, đều phải tin là trẻ thật thà chơn chất. Tôi thấy bốn cậu thanh-niên cỡi ngựa từ Cauterets đến Lourdes có ý nhạo báng vui chơi, vừa đi vừa hoác lác với nhau về Bernadette rằng: « Ta đến xem con nầy sao, rồi ta hỏi nó mắt Đức Bà đỏ hay là xanh. » Tôi liền đến gần mà rằng: « Nầy, các anh đừng nói chơi thế, nếu các anh đến đó, chắc khi về sẽ ra người khác, không còn cứng lòng tin như vậy nữa đâu. » Họ không thèm tin lời tôi nói, song khi trở về họ nói với tôi rằng: « Lời cô quả thật, bây giờ chúng tôi đã ra khác tuy chưa tin cho hẳn, việc Đức Mẹ hiện ra, song chúng tôi chịu rằng: Bernadette không lẽ nói sai được. Năm 1861, có người bộ-hành đến viếng hang, kể rằng: Tôi vừa cầu nguyện nơi hang đoạn trở về trường - học thăm Bernadette, thấy cô bằng tịnh đơn sơ, tôi lấy làm bỡ ngỡ, cô không nhát sợ mà cũng không tỏ bộ kiêu căng, cứ nói mọi sự cách

https://tieulun.hopto.org

đơn sơ rỏ ràng. Nghe lời cô nói, tôi càng đặng mạnh tin hơn bội phần. Vừa đi viếng hang, vừa được nói truyện cùng Bernadette thì tôi không còn nghi nan chút nào.

Một người pháp luật (thông luật) thời danh theo bè phản giáo, thân hành đến Lourdes xem công việc xảy ra thể nào, lại đến nói truyện với Bernadette một hồi lâu; ông nghe chăm chỉ lắm. Nghe rồi ông phát động lòng, cùng nói với bạn tùng-hành rằng: « cho được chứng tỏ việc Đức Mẹ hiện ra thì họ ra sức cắt nghĩa các phép lạ chữa bệnh tại dùng nước nơi hang, song phần tôi, chúng tôi tin phục là chính Bernadette. Trẻ nầy làm cho tôi sững sờ cảm động. Trong việc nầy không phải tự nhiên, chắc có đều chi lạ. »

Năm 1863 có một hành-khách trú tại thành Lourdes viết thơ cho cha Peyramale rằng: Lạy cha, con thú thật trước mặt Chúa, khi con ở Lourdes mà về, con đã được những ơn họa-hiếm thúc động lòng con, đến nỗi ra như con đã khỉ sự cải quá tự tân. Trước con định đi du-lịch bên Espagne nhưng rày con không còn muốn đi đâu nữa. Con đã xem thấy hang, lại được gặp Bernadette, con lấy làm đủ, con chán ngán không còn muốn xem, lại không thể xem thấy vật gì trên mặt đất nầy nữa.

Con được gặp Bernadette thì như thấy một vị nữ quyền-qui thanh tịnh nhất phẩm trong đàng thiêng liêng... mầu nhiệm. Thật bấy

https://tieulun.hopto.org

lâu nay con học các lễ trong đạo công-phu kỷ-lưởng, xếp đặt thứ tự trước sau, dầu học cao biết rộng, mà càng học càng thấy lắm sự gay-go, lòng đầy sự cứng cỏi, lương tâm thiếu sự bằng an .. Khi con vừa mới đến đứng trước hang Massabielle, đến trước mặt một trẻ thanh sạch, liền thấy tâm tình ra khác, con khóc lóc nước mắt chan-hoà, song những giọt nước mắt nầy êm ái dịu-dàng, trót đời con chưa bao giờ thấy êm ái như vậy, thế là mọi sự cay đắng khô khan trong lòng con cũng theo hàng nước mắt mà tiêu tan đi hết. Con quyết định dọn mình xưng tội chung, rồi hăng-hái nhất định nên thánh từ bấy giờ, mà thật bước đầu trong đàng nhơn đức của con là tại đi viếng thành Lourdes vậy ».

Lạ thật, Bernadette đã lấy nguyên lời nói mà thắng nổi mọi quyền thế phần đời, đã làm cho các đấng phần đạo tin phục, đã khuyến khích biết bao nhiêu kẻ theo mình, đã bưng môi bịt miệng kẻ cứng lòng tin, đã đưa kẻ có tội trở lại! Chẳng những nói một lần, mà lại kể đi kể lại luôn luôn, cho sáng danh Đ. Mẹ, nghe bấy nhiêu đã đủ biết lời Bernadette nói không phải là lời phàm thế, chắc có một niêm-ấn sự thật in vào, mới có hiệu-lực như vậy. Chẳng những thánh trẻ lấy lời nói mà minh chứng sự thật, lại càng làm gương nhân đức anh hùng mà tỏ bày sự thật nữa.

https://tieulun.hopto.org

ĐOẠN THỨ BA

BERNADETTE LẤY NHÂN ĐỨC MÀ LÀM CHỨNG VIỆC ĐỨC MẸ.

Cha Peyramale nói rằng: « Linh hồn Bernadette trong suốt như hoàn thủy ngọc » Lời ấy không sai, vì trông thuốt qua hoàn thủy ngọc ấy, ta thấy. hình như có ánh sáng bởi Đức Mẹ Chúa Trời loà ra mà chiếu giọi vào linh hồn con yêu dấu vậy.

Chúa hứa nước thiên đàng cho kẻ bé mọn và kẻ nên giống như trẻ bé mọn. Thật Bernadette được như lời Chúa phán, vì một ngày một thêm tuổi, song cứ ở bé mọn luôn ; xứng đáng lời Đức Mẹ hứa cho rằng: « Con sẽ được phúc thanh nhàn đời sau ». Thánh trẻ cứ ở tại thành Lourdes, dầu tuổi đã khá cao mà cứ ở thật thà thanh sạch, linh hồn đơn sơ ngay thẳng không kém gì khi còn nhỏ ở chăn chiên cho vú nuôi trên đồi Bartrès vậy.

Năm 1864 có một vị linh mục đến viếng thành Lourdes kể rằng: « Bernadette đã hai mươi tuổi, mà mọi vẽ bề ngoài đều tả rỏ nét thanh bạch trong linh hồn » Khi thánh trẻ tiếp truyện cùng kẻ đến thăm, thì thường mắt trông xuống cách nết na đằm thắm, cả và

https://tieulun.hopto.org

mình hình như bay mùi thơm nhân đức khiết tịnh, đến nỗi trông thấy thánh trẻ thì mọi tà tình đều tan biến. Đó là một đoá hoa huệ mà Đấng chẳng hề dính bén tội tổ truyền đã giữ gìn mầu hương sắc bạch, cho tới ngày đem lên cảnh diệu quang. Lòng trẻ đầy sự đơn sơ, nên cách đi đứng nói năng cũng bày giãi sự đơn sơ, khi ở nhà trường, giờ nghỉ người thích chơi với những trẻ mới được hai ba tuổi, thế mới thật là linh hồn đơn sơ; đơn sơ cho đến nỗi làm cho khách đến thêm phải mê-mệt mà nhiều kẻ không còn tưởng gì đến truyện thánh trẻ kể nơi hang, chỉ ưng xem cái nét thanh sạch, cái đức thật thà ngay thẳng của đầy tờ Chúa. Năm 1865 một người được tiếp truyện thánh trẻ thì viết rằng: « Khi thánh trẻ nói đến câu: Đức Mẹ tôi, Đức Mẹ nói với tôi v. v. thì người nói cách đơn sơ thật thà lạ lùng đến nỗi tôi không ngờ, kẻ được ơn lạ trên trời ban cho mà còn ở bằng an đơn sơn như vậy. Nguyên xem thấy cách trinh-nữ ở bằng an đơn sơ làm cho tôi ngạc nhiên bở ngở, tôi tưởng đó là phép lạ thứ nhứt tôi thấy tại thành Lourdes vậy.

Đức đơn sơ trong sạch là như cái vẽ xinh đẹp thơm tho bởi đức khiêm nhượng mà phát ra. Phải, thật kẻ được nhiều ơn quí lạ trên trời ban cho thường dễ sinh kiêu ngạo; nhưng mà Bernadette hiểu rằng, nếu Đức Mẹ thương mà chọn mình, thì không phải bởi công nghiệp

gì mình hơn kẻ khác, mình yếu đuối vốn hoàn yếu đuối, bởi đó thánh trẻ ra sức ý tứ giữ mình cho khỏi phô trương giả trá. Chị Victorine làm chứng rằng: hễ không ai hỏi đến thì không hề khi nào thánh trẻ tự ý nói về việc Đức Mẹ hiện ra, lại không hề làm bộ gợi truyện cho người ta hỏi mình về đàng ấy bao giờ, còn khi phải thuật lại, thì thưa vắn tắt vừa lời người ta hỏi, không thêm bớt. » Thánh trẻ biết ý tứ giữ gìn nết na như vậy, có lẽ đã được bà Đốc học trên trời, dặn bảo cách riêng, có ý cho học trò thánh người ở trung tín mà làm việc chính bổn phận người đã phó thác cho.

Dầu Bernadette đã được ơn trọng khác thường, song không hề bao giờ các bạn học hay là những kẻ vốn ở cùng người bắt được dấu gì tỏ ý yêu riêng mình, hoặc phô trương danh vọng. Người lấy những lời thiên hạ khen lao, những cách tôn kính làm như gánh nặng. Khi phải đức vâng lời bó buộc mà ép mình ra nơi công chúng thì người lấy làm lạ không hiểu sao thiên hạ coi mình như một vai tuồng kỳ dị, ngày kia trinh nữ nghe một người đứng sau lưng nói rằng: « Chớ gì tôi cắt được chút áo dài Bernadette để làm ghi tích. » Thánh trẻ quay ngoắt lại mà át vội đi rằng: a « Anh mất khôn sao mà nói thế? »

Bấy lâu nay thánh trẻ chỉ quanh quất trong một xó núi, chốn thôn quê, nào ngờ đâu việc

https://tieulun.hopto.org

dân gian đồn tiếng về mình, họ đã truyền hình thánh trẻ, mà bán khắp nơi: người thấy vậy thì than thở rằng: « Thật họ điên cuồng quá ».

Ngày kia, cô Lacrampe hỏi rằng: « Này em, họ đang bán em giá cao khá, em có thấy không? Thánh trẻ tỏ bộ xung mà rằng: « Họ bán tôi quá giá phải, tôi không đáng giá ấy. » Thật thánh trẻ đầy lòng khiêm-nhượng, nhận thật mình là cái không không, hư hèn đáng khinh đáng bỉ. Cho dầu người chưa nghe chưa học mà tự nhiên thật tình viết ra được một ý tưởng cao sâu chắc thật rằng: « cả thế gian ra như mê mệt tìm đến hoa nhỏ nầy, mà ngắm nghía, mà khen lao, nhưng cũng không thêm được chút chi vui giả, cho tấm lòng khiêm nhượng, đã được chứa chan sự vui thật. Vui vì hiểu biết mình là gì trước mặt Chúa, mình chỉ là loài hư không khốn nạn, không đáng kể »: Lời cao sâu ấy, sau nầy cũng thấy trong sách bà thánh Thêrêxa Hài Đồng Giêsu.

Thánh trẻ chỉ ra sức cho thiên hạ biết mọi việc đó là của Đấng chẳng hề mắc tội tổ truyền còn mình chỉ là một thứ khí dụng vô ích. Hễ khi nghe nói có ai đến thăm mình mà sau đã trở lại thì liền rằng: « Đó là việc Đức Mẹ làm ». Thật trong lòng người tin chắc rằng: mình là không còn việc bổn phận là liệu sao cho danh Đức Mẹ được cả sáng, có dấu giếm chút sự thật nào, là tội phạm đến sự thánh chẳng sai,

https://tieulun.hopto.org

Đàng khác khi nghe kẻ đến thăm nói lời chua chát châm chọc khinh dễ, thì thánh trẻ cứ bằng-an hoà nhả. Nhất là khi nghe lời các bà giáo quở trách thì cứ khiêm nhường nin nhịn Các bà giáo quở trách thánh trẻ làm vậy, đó là việc bổn phận các bà, các bà phải dùng mọi cách khôn ngoan mà gìn giữ linh hồn Chúa phú cho, khỏi lòng kiêu ngạo phô trương. Thỉnh thoảng bà bề trên nhà trường nói khách đến thăm người rằng: « Xin các ngài biết cho tôi có phận sự phải gìn giữ kho vàng châu báu nầy cho Chúa, nên xin các ngài đừng tỏ dấu khen lao, trân trọng bề ngoài quá. » Ngày kia bà mẹ phải nói nặng lời với một linh mục kia, vì ngài sốt sắng quá độ, đem sách đọc kinh và ít nhiều đồ thờ để vào tay Bernadette và xin thánh trẻ làm phép tràng hạt nữa!

Bà bề trên còn làm riết hơn nữa, hay đem Bernadette ra giữa nơi chung mà tìm cách cho thánh trẻ phải chịu xấu hổ. Ngày kia bà nói với các chị nhà phước rằng: « Chị em hãy coi tôi phải trị Bernabette này mới được, điều gì Đức Mẹ chưa dạy thì tôi sẽ vẽ cho, có ý cho Bernadette nên thân nên người. Kẻo chị ấy tưởng rằng: nguyên được ơn nhưng không Đức Mẹ ban đã đủ mà khỏi lửa luyện ngục chăng. Các chị xem, hồi nãy Bernadette cả dám cãi trả tôi; tôi nói có lẽ các chị không tin, mà quả thật như vậy: tôi bảo quăng vỏ cây vào thúng bên tả, chị lại quăng vào thúng

https://tieulun.hopto.org

bên hữu, thấy thế tôi phải chịu nhịn làm thinh. Bernadette nghe Bà Mẹ quở thì nước mắt giàn giụa mà thưa rằng: « lạy mẹ yêu dấu, con dám xin mẹ tha thứ cho con phen nầy nữa ». Một con gái đã 21 tuổi mà phải chịu sỉ nhục như thế giữa nơi chung, thật là một việc lãm mình khá lắm.

Công chúng nói về Bernadette rằng: « trong thời kì ấy trinh-nữ đã nên một người trọn lành. Song vì ăn ở với chúng bạn, tránh sao cho khỏi tính đua ăn mặc đôi chút, vì bổn-tánh hàng nữ-lưu chỉ lo sao có vẽ hạp thời đó là lẻ cố nhiên, song khỏi ít lâu trinh-nữ hiểu việc không hay, liền bỏ hẳn. Bốn tháng trước khi Bernadette qua đời, người có kể truyện với cha Sempé rằng, khi còn trẻ, cậu người ở Betharram đến thăm có cho một cái nhẫn nhỏ, phải làm hết sức mới xỏ vào ngón tay được, sau ngón tay sưng lên phải lấy giũa mà cắt mới tháo ra được. Từ ấy mà đi người dóc lòng chừa không còn muốn đeo nhẫn bao giờ nữa.

Năm 1865 khi thánh trẻ ở tại Momère trong nhà Jeanne Vadère, cha sở thành Lourdes truyền phải sữa soạn mà đứng cho thợ truyền hình. Cô Jeanne muốn thử Bernadette thì bảo rằng: « Người thợ chụp ảnh nói với tôi phải sữa bộ chị cho đẹp hơn, cho nên chị phải thay áo ngoài đi. » Bernadette thưa cách hung hăng tỏ dấu tức giận mà rằng: « Nếu tôi không đẹp

https://tieulun.hopto.org

đủ như ông ta muốn, thì chị đi nói với ổng xin để tôi lại đây, tôi bằng lòng hơn, còn sự thay áo, thì xin chước, dầu một cái kim găm tôi cũng không thêm.» Xem tình hình Bernadette thì thấy có một nết xấu nổi hơn, là tính hay cố chấp theo ý riêng mình, có lẽ từ lúc thơ ấu không ai chỉ cho mà sửa, bởi đó bà bề trên hay quở trách, đôi khi dầu trước mặt kẻ xa lạ bà cũng không tha, như ta mới kể trên. Gọi là nết xấu, song nết xấu ở nơi người thánh ít khi thấy đặng, bởi vậy dầu Bernadette ăn học với chị em mấy lâu mà không ai hay biết, chỉ có các bà nhà phước có việc coi sóc thánh trẻ cách riêng, thì hoạ huần mới thấy dấu tỏ bề ngoài: như ngày kia thánh trẻ mặc áo ngày lễ cả, lễ rồi còn cứ giữ mãi đến chiều mới chịu cởi ra.

Chính Bernadette cũng xưng thật mình có nết xấu ấy mà rằng: « Tôi vốn có tính cứng đầu cứng cổ khó bảo lắm, đến nỗi ở hang Đức Mẹ dạy tôi uống nước, tôi không vâng tức thì, bởi đó Đức Mẹ bắt tôi phải hỏi tên Người đến ba lần Người mới trả lời. »

Đức Mẹ càng yêu dấu con mình thì càng liệu nhiều dịp mà sữa dạy con. Các bà nhà phước suy xét kỉ lưỡng thì biết trinh nữ phải chịu nhiều sự đau đớn khốn cực bởi tính hơi cứng đầu bất phục ấy. Mỗi lần công chúng tỏ dấu kính tôn thì lại làm cho người chẳng những không thêm vui mà lại sinh đau đớn trong

https://tieulun.hopto.org

lòng nữa : đó là những dịp Đức Mẹ liệu sẵn mà giết tính yêu riêng trinh nữ

Chúa hằng dùng sự gian nan khốn khó làm như thuốc giải độc thần hiệu. Sự gian nan khốn khó làm cho ta chê ghét thế gian nầy hễ đã chê ghét thế gian, tất nhiên linh hồn phải qui hướng về Chúa là sự lành tuyệt-đối Đức Mẹ đã hứa cho Bernadette được hạnh-phúc đời sau, nên dọn nơi sẵn cho con yêu dấu mình trên trời, bởi đó thánh trẻ không trông chi phúc tạm đời nầy. Chị Victorine nói rằng: Trinh nữ chịu đủ mọi bệnh tật đau đớn: nào đau răng, tê-thấp, thổ huyết, nào đau trái-tim, đau bệnh phổi, lại hằng năm nhiều kì cơn ho phát lên quá mạnh đến nỗi phải khiêng người ra gần cửa sổ cho dễ thở; có lần đau đớn quá, người kêu lên rằng: « Xin chị mở ngực em ra xem sao mà đau quá thế. » Tắt một lời không khi nào mà thánh trẻ không chịu sự gì đau đớn.

Từ thuở thơ nhi trinh-nữ học cùng Đức Mẹ nên đã sớm hiểu các ích lợi bởi chịu gian nan khốn khó mà ra, và biết rằng sự khốn khó có sức bồi lại những đều khiếm-khuyết trong linh hồn và luyện lọc lòng mến Chúa cho tinh anh. Năm 1859 đang khi ở cùng cha mẹ có một người quyền qui đến thăm, thấy trinh-nữ nằm liệt giường mà ho hen coi bộ mệt lắm thì nói với người rằng:

— « Sao cô không uống nước suối tại hang?

https://tieulun.hopto.org

— Thưa ông tôi có uống.
— Nước ấy chữa nhiều người khác sao không chữa cô cho lành ?
— Có lẽ Đức Mẹ muốn cho tôi chịu khó.
— Sao người muốn cho cô chịu khó ?
— Vì tôi cần phải chịu.
— Tại sao cô cần phải chịu khó hơn kẻ khác?
— Thưa ông, điều đó một mình Chúa biết.»

Khỏi ít lâu người đã tầng trải đàng thiêng liêng mầu nhiệm vì đã học cùng Đức Mẹ bấy lâu, thì hiểu rằng: sự gian nan khốn khó đời tạm nầy là tang chứng chỉ lòng Chúa Giêsu và Đức Mẹ yêu mến mình cách riêng, muốn chọn làm bầu bạn trên núi Calavariô, muốn cho thông công việc cứu chuộc kẻ có tội. Một chị nhà phước thấy việc tỏ tường thì làm chứng rằng: trót ngày thứ sáu tuần thánh, trinh nữ phải đau đớn cực lực nơi vai tả, qua ngày sau thì hết đau hẳn. Khi trinh nữ phải đau đớn thường thì không ai biết được vì người khéo tìm cách mà giấu đi. Bà bề trên và chị Victorine phải liệu cho khôn khéo lắm, mới đoán được. Trong lúc đau thường vậy, không hề nghe người than trách, còn lúc đau đớn cực lực thì người không hề mất đức nhịn nhục. Người hằng vui mặt tươi tỉnh mà chịu lấy chén đắng cay Chúa trao cho, trong lòng có ý hợp làm một cùng sự thương khó Chúa xưa; lại hằng dâng sự khốn khó cho Đức Mẹ có ý cho kẻ có tội ăn năn trỡ lại. Cho dầu

https://tieulun.hopto.org

người không nói tỏ, song xem cách người ăn ở khi chịu đau đớn thì như làm chứng rằng: Đấng đã hiện ra cùng người là Nữ-Vương đầy sự đau-đớn, là Mẹ Đấng phải chịu đóng đinh; Mẹ đứng dưới chơn Thánh Giá mà than khóc cay đắng, lẽ nào con năn nỉ buồn phiền khi gặp chút gian nan?

Trót tâm tình trí ý trinh-nữ đã qui-hướng về Chúa cho trọn, ra như bằng vận-động thảnh thơi trước mặt Chúa liên, cho nên đã ra người nhân đức thâm-trầm chắc chắn : lòng sốt sắng đơn sơ giản dị, không có phiền-phức cao-kì. Thánh trẻ nghĩ mình dốt nát không tự biện ra được ý tưởng gì khéo léo cao-sâu thì rằng : « tôi không biết nguyện gẫm. » Bởi đó người chỉ lần hột và đọc kinh Đức Mẹ đã dạy ; không bao giờ thánh trẻ chịu rời tràng chuỗi người lần hột luôn mãi : khi làm việc, khi ở nhà thờ, khi đau ốm nằm trên giường, ban đêm không ngủ được.....

Ai nói cho xiết Bernadette cầm lòng cầm trí mà lần hột sốt sắng là thể nào! Đức tin, đức cậy chắc chắn vững vàng nhiều khi tự nhiên xuất hiện ra ngoài tỏ rỏ mà người không hay. Khi thấy người làm dấu Thánh-Giá trước sau, khi đọc kinh cách cung kính mềm mại, thì biết người đầy lòng tin mạnh mẽ. Lúc khoẻ mạnh hễ ai sai đi hang Massabielle thì người lấy làm thích chí lắm ; khi nào có dịp đọc kinh tại đó thì lòng người

https://tieulun.hopto.org

thêm sốt sắng phi thường. Bao lâu còn ở Lourdes người không lấy sự gì làm vui cho bằng được đi viếng hang.

Khi rảnh việc, Bernadette vội vàng vào nhà thờ quì trước mặt Chúa mà than thở truyện trò, miệng lần hột, mắt ngó thẳng nhà tạm (nhà chầu); người lấy nhà tạm làm như bộng đá nơi Đ. Mẹ hiện ra, xem cách điệu người đọc kinh trước mặt Chúa, hình như có ánh sáng trên trời bao phủ mình người.

Chị Victorine kể rằng: « Bernadette mộ mến phép Minh-Thánh lắm nên dọn mình sốt sắng kỷ lưởng cho được rước Chúa ngự vào lòng. Dầu lâm cơn bệnh hoạn đau đớn cực lực, thâu đêm không hề nhắm mắt, song thể nào cũng chổi dậy đi rước lễ. » Đêm nọ chị coi sóc kẻ liệt thấy người ho quá, muốn cho chút thuốc giảm bớt, thì người nói rằng : « Đừng, chị, uống rồi mai em rước lễ sao được? »

Người cầu nguyện sốt sắng lắm, nên khi nào phải xin ơn gì hệ trọng cùng Chúa, thì các bà nhà-phước cử người đi ra nhà-tạm, hay là đến hang Massabielle mà xin; xem ra lời người xin bao giờ cũng đắt.

Trong lúc bạn bè cùng chị em, Bernadette tỏ lòng sốt sắng, muốn mở mang nước Chúa trong lòng thiên hạ; hễ ai hỏi han về cách thức làm tôi Chúa thì người bàn giải cách rất sốt sắng tựa vị tông đồ truyền giáo. Khi còn ở thành Lourdes người thiết-nghĩa với một chị em bạn

https://tieulun.hopto.org

học trong lớp, là cô Léontine Muret. Cô nầy vì được kết nghĩa với một người thánh, hay đem lòng mình lên cùng Chúa, thì sinh tình ước ao dâng mình làm tôi Chúa trong chốn viện tu. Song ông cha bởi đã nhiễm lấy thói đời, không lấy việc tu thân tích đức làm quan hệ, nên chối hẳn không cho con vào nhà phước Bernadette cầu xin Đ. Mẹ cách sốt sắng, rồi đánh bạo viết cho cha cô Léontine một bức thơ mà ngày nay đang còn giữ lại trong nhà ấy như của châu báu. Thơ rằng:

J. M. J.

Tại Lourdes ngày 26 Mai 1866

Trọng kính ông,

Bắt được thơ tôi, có lẻ ông lấy làm lạ... Tôi biết con ông ước ao dâng mình cho Chúa trong Dòng đã lâu mà chưa được, nên tôi tạm bức thơ nầy, gởi xin ông đành lòng ban phép ấy cho cô. Được như vậy thì hạnh phúc cho cô lắm.

Tôi hiểu tỏ cha mẹ phải lìa mặt con yêu dấu thì lòng nào mà chẳng đau đớn, đó thật là một việc tế lễ khá to. Song xin ông hãy ở rộng rãi cùng Chúa, chắc Người sẽ chẳng chịu thua lòng quảng đại ông đâu. Người đã xin, ông chớ từ chối; ông từ chối thì Chúa cũng sẽ co tay lại không còn ở rộng rãi cùng ông nữa. Tôi dám quyết rằng Chúa sẽ bù lại phần thiệt cho ông gấp bội vì một của lễ nhỏ mọn ông dâng cho Người. Sẽ có ngày ông lấy làm phỉ lòng

https://tieulun.hopto.org

phỉ dạ vì đã được phước dâng con cho Chúa. Nào ông có tìm được nơi nào chắc chắn hơn là dâng con cho Chúa sao ?

Có lẽ gì ông đành lòng chịu phi tổn nhiều hầu gả con cho một người mà ông chưa biết tên biết mặt, lại có khi người ấy sẽ hành hạ con ông nhiều cách. Còn vua cả trời đất xin kết nghĩa cùng cô ấy, ông lại chối làm sao cho phải? Chắc ông không nỡ lòng nào đày đọa con ông như vậy, mà lại tôi tưởng ông phải cám ơn Chúa đã khấng thương đến ông và con ông dường ấy, chắc rằng cô đã hiểu ơn cực trọng ấy là thể nào.

Mấy lời, xin ông tin tấm lòng thành kính cũa tớ mọn nầy.

Bernadette Soubirous ký.

Ông cha cô Léontine vừa đọc bức thơ thì cảm động tâm tình, lại nhờ có ơn trên soi sáng nên ban phép cho con đi với Bernadette vào dòng các bà Phước tại Nevers mà cô ấy đã bền đỗ trong nhà Dòng đến trọn đời.

Chẳng những Bernadette xin được cho Léontine vào Dòng, lại cũng khuyên được Jeanne Vadère là chị em họ với người vào Dòng nữ Là Trappe nữa. Jeanne Vadère kể rằng: « Hễ khi nào chúng tôi đi thăm nhau thì Bernadette cứ nhắc đi nhắc lại việc đi tu luôn, và bàn cho tôi nên chọn Dòng ông thánh (Bernard) Bênađô vì Dòng ấy có lòng thành

https://tieulun.hopto.org

kinh Đức Mẹ cách riêng. »

Còn phần trinh-nữ vì biết mình không đủ sức mà kham nổi luật phép nhiệm nhặt dòng La Trappe, nên nhất định vào Dòng các chị em hay thương giúp ông thánh Vincent de Paul đã lập. Linh mục Pomian làm cha giải tội thánh trẻ nói rằng: « Bernadette ưng đi Dòng ấy vì khi người được coi sóc giúp đỡ một bà lảo phải bệnh tật tanh hôi khó chịu thì người lấy làm thích chí, ra sức coi sóc cẩn thận. Tôi làm chứng thật Bernadette có lòng thương yêu bà khốn nạn ấy lắm. » Các bà nhà Phước nói rằng: « Thật Bernadette là một chị giúp đỡ kẻ liệt rất thạo, nếu không có sức đủ thì đã có đức yêu người họa hiếm bồ cho. Chẳng những người có tài khéo, lại người đầy lòng thương xót kẻ cô độc, cơ-bần, yêu mến trẻ con, nhất là kẻ ốm đau tật bệnh, đàng khác người lại có lòng sẵn sàng giúp đỡ mọi người bất kỳ việc chi. Khi người ở nhà thương thì giúp bếp, giúp làm thuốc, giúp giặt quần áo, giúp giữ nhà thờ, giúp coi kẻ liệt, đâu đâu người cũng giúp đở hết lòng tùy theo sức.

Xem các nhân-đức thánh trẻ thì có một nhân-đức rất đáng khen ngợi là lòng quảng tâm đại-độ khác thường không màng tư-lợi. Ai ai trong thành Lourdes đều biết nhà Soubirous phải túng thiếu cùng-cực. Khách xa lạ đến thăm, vừa vào nhà đã biết ngay cái tình cảnh khốn cùng trong gia thất ấy, bởi đó

https://tieulun.hopto.org

có nhiều người động tình thương-xót, tự ý trao cho Bernadette của nọ vật kia lấy thảo. Song dầu làm thể nào thánh trẻ cũng không nhận. Thật không có ai làm cho thánh trẻ phải ngã thua mà lỗi đức khó khăn. Dầu nài xin, dầu dùng mưu-chước quỉ quyệt, dầu ép uổng giằng xé, cũng không sao thắng nổi tấm lòng thanh liêm trinh-nữ. Có muôn vàn chứng cớ rỏ ràng cả đời thánh trẻ không hề dính bén chút lợi hèn bao giờ. Chính mắt ông Estrade đã xem thấy hai việc xảy ra thì thuật lại rằng: « Ngày kia có một bà sang trọng lạ mặt đến thăm Bernadette và nghe thánh trẻ kể lại mọi việc xảy ra tại hang, nghe rồi, khi bà toan đi, thì ôm lấy thánh trẻ vào lòng, để trộm bỏ vào túi một cuốn giấy bạc. Bernadettte vừa hay biết, liền nhảy trồi lên như bị than lửa rơi vào mình, nên giấy bạc văng ra.

Người thẹn thuồng và nhảy nhót thất lễ, liền vội đi nhặt gói bạc mà trả cho bà kia cách đơn-sơ lịch-sự. Dù bà nài xin thế nào cũng không chịu nhận.

Khi đức Giám mục Thibaud đi viếng thành Lourdes mà nghe thánh nữ kể lại việc xảy ra tại hang, thì người lấy làm cảm-động lắm, liền thỏ tay vào túi rút cổ tràng hạt cườc vàng trao cho thánh trẻ. Người vừa thấy thi kêu lên rằng: «Lạy đức Cha, cái này đẹp quá không xứng bậc con!...- Đức Cha nói rằng:« Này con, cha cho con tràng hạt cha, mà có ý đổi lấy

https://tieulun.hopto.org

tràng hạt con — Người thứa lại rằng: « Lạy Đức Cha, tràng hạt con có đáng gì mà con dám đổi, Đức Cha dùng thì con xin dâng. » Nói đoạn, người kéo tràng hạt củ xấu mà dâng cho đức giám-mục cách thật thà như con trẻ. Đức Cha dùng mọi mưu kế mà không sao ép thánh trẻ chịu nhận tràng hạt của người. »

Một trẻ chăn chiên khó khăn mà được linh hồn tinh-tế cao-thượng, thật là quí-hóa. Cao thượng đến nỗi người tự nghĩ rằng: dùng lấy ơn lạ trên trời ban cho, mà kiếm chút lợi hèn thì làm ố danh Đức Mẹ lắm. Khách đến thăm thấy trinh-nữ có lòng không cần tư lợi thì họ lấy làm lạ lùng, nên họ thường cho các em bé chút vật chi, tưởng chúng sẽ vui thích. Song vì Bernadette đã giặn, nên trẻ nhỏ đều từ chối hết: dầu tượng ảnh Đức Mẹ thì trẻ cũng không dám nhận.

Em Bernadette kể rằng: « Ngày kia có hai bà và hai ông coi dáng là bậc sang qui, song tôi không biết ở đâu, đến xin tôi dẫn ra hang đá. Tôi đưa họ đi, họ giao cho tôi mấy cái bình để múc nước suối phép lạ, xong việc họ cho tôi một đồng bạc nhỏ đáng giá hai quan tiền tây. Tôi vui mừng đem về cho mẹ. Chị Bernadette giật lấy đồng bạc và bắt tôi phải đem trả lại ngay lập tức. Tôi không muốn, song chị vả mặt tôi một cái thật mạnh, và bắt tôi phải trả. tôi không chống lại được, đành phải đem tiền đi trả, song không bằng

https://tieulun.hopto.org

lòng là bao. Khi tôi trở về nhà chị thấy tôi lủng bủng thì phát nghi, có lẽ tôi chưa trả chăng, nên chị lần mò trong mình tôi xem có thấy tiền, rồi cấm tôi từ nầy về sau không được chịu lấy vật gì của ai sốt. »

Còn về hai ông bà Soubirous dầu trong gia đình thiếu-thốn mấy cũng không xem sao đến tiền bạc thiên hạ như mồi. Nếu chẳng may có ai lén bỏ của gì trong nhà thì hai ông bà làm hết sức cho khỏi phải mưu chước quỉ-quyệt, mượn tiếng yêu người mà phỉnh dối, cũng như kẻ khác ra sức coi giữ của mình cho khỏi kẻ trộm vậy. Ông Lasserre kể rằng: « Có một nhà phú hộ bên America gởi cho nhà Soubirous mười vạn quan tiền tây, xin nhận Bernadette làm con nuôi, mà không buộc trinh-nữ phải lìa cha mẹ, cứ ở lại nhà như thường cũng được, dầu thế nhà Soubirous cũng không chịu.

Ông bác sĩ Dozous kể rằng: « Ngày kia đang khi tôi có mặt đó thì có nhiều người đến thăm Bernadette và cả gia thất Soubirous, họ thấy gia đình gặp cảnh nghèo khó cùng cực thì buồn sầu thương xót, nên xin tôi ép lòng nhà Soubirous chịu lấy tiền của họ giúp cho, vì họ thật có lòng thương giúp, lấy mình làm kẻ có phước vì được thương giúp nhà Soubirous. Song tôi làm thể nào cũng không ai trong nhà đành lòng chịu lấy. Chẳng những lần nầy, mà lại lần nào cũng từ chối hết

Chính mắt tôi đã được xem thấy nhiều lần như vậy, tôi quyết làm chứng được rằng: cả gia thất Soubirous ai ai cũng có tấm lòng đại độ thanh liêm rất mực. Ông lại tặng khen Bernadette rằng: « Cô là một gái khiêm nhượng nết na, nếu cô ngữa tay chịu lấy vàng bạc người ta giúp đỡ, thì chắc cô có thể nên một người phú-quí ở giữa chúng tôi. Vàng họ đưa ra trước mắt, chỉ có thể làm cho cô chói mắt khó xem, song không làm cho cô nhắm mắt mà lỗi tiếng lương tâm oán hận. Cô nghèo thật, song cô ưng cái phận nghèo không muốn bước ra khỏi cái cảnh nghèo khó. »

Ai ai cũng đều công nhận rằng: Việc Bernadette xem thấy tại hang không có can thiệp gì đến cái cùng cực túng-thiếu trong gia-đình trước khó khăn sau cũng cơ-bần, không giúp gì cho cảnh sinh-nhai đôi chút. Bởi đó bọn tự-do tư-tưởng phải chịu rằng: nhà Soubirous chỉ lo lắng cho mình được nên nghèo khổ. Nguyên xét việc Bernadette và cả gia-thất có lòng thanh-liêm cao-thượng, thì đủ làm một chứng rất mạnh về việc Đức Mẹ hiện ra tại Lourdes vậy.

Trong các nhơn đức thánh trẻ thì có đức trinh-khiết thật chói-lói rõ ràng, vì nhiều lần người đã được xem thấy Nữ-vương các thánh đồng trinh hiện ra trên bụi hoa hồng. Hễ ai xem thấy người là tự nhiên có sức nhiệm giục phải mến yêu nhân đức. Cả thành Lourdes

https://tieulun.hopto.org

tôn kính người, chẳng những vì được Đức Mẹ chọn làm con yêu dấu tin-cẩn, chọn làm tiểu sử, chọn làm chứng kiến việc Đức Mẹ mà lại tôn kính vì người ăn ở thanh sạch, nên mới đáng cho Đức Mẹ chọn cách riêng. Ai nấy đều quả quyết: trinh nữ nầy là như bức gương hoạt-động cũa đức đơn sơ thanh sạch, mà Chúa Giêsu đã thấy nơi các trẻ, khi người phán cùng các môn đệ rằng: « chúng con hãy để các trẻ nhỏ nầy đến cùng Cha, vì nước thiên đàng là của chúng nó và những kẻ nên giống như chúng nó. » Khi gặp thánh trẻ dọc đàng, thì thường nghe tiếng thiên hạ không-khen với nhau rằng: « A, kìa Đức Mẹ nhỏ! ... bà thánh đẹp .... ai cũng rỏ, đó thật là một bà thánh! Họ lại đến xin trinh-nữ làm phép lành và xin người cầu nguyện cho. Các bà sang trọng chỉ lừa dịp mà xén tóc, xé khăn, cắt chút áo khó khăn trinh-nữ đang mặc, để làm ghi tích.

Ngày khánh-thành nhà thờ nơi động Massabielle, các bà nhà Phước phải vây chung quanh thánh trẻ cho khỏi người ta tôn kính, mà làm cực lòng người, lại có ý giữ kẻo họ cắt xẻ áo người ra trăm mảnh. Công chúng không làm gì được thì tứ phía cất tiếng khen lao rằng: « Kia bà thánh! » Chiều ấy có vô số người kéo đến nhà trường trinh-nữ đang học nên phải vội vàng đóng cổng lại. Họ không vào được thì trèo lên tường, lên cổng mà nài xin các bà cho thánh trẻ ra sân một chốc cho

xem thấy : lính tuần phòng phải làm hết sức cho được gìn giữ người, và bắt mọi người phải giữ phép hẳn-hoi.

Dầu được thiên hạ khong khen tôn kính song người không hề tự phụ kiêu-căng, vì lòng người đã đầy sự tôn kinh Đức Mẹ tận tình chi-thiết, đã được nhuần thấm sự đơn sơ khiêm-nhượng. Lấy đó cũng đủ cho ta biết rằng: nhân đức Bernadette là tang chứng chắc chắn việc Đức Mẹ hiện ra.

ĐOẠN THỨ BỐN

ĐỨC MẸ CHO BERNADETTE LÀM PHÉP LẠ VÀ CHO ÁNH SÁNG THIÊNG LIÊNG BAO PHỦ MÌNH NGƯỜI, CHO ĐƯỢC LÀM CHỨNG VỀ ĐỨC MẸ.

Thường ta thấy các thánh khi đã đến bậc trọn hảo trong đàng nhân đức, thì hình như xông mùi thơm tho thiêng liêng, làm cho kẻ quanh mình cũng được hưởng chút hương thơm đàng nhân đức. Song bởi có nhiều kẻ vô ý hằng hờ, bởi giác-quan thiêng liêng còn thô-kệch tê bại không cảm được ý vị thanh tao của đàng nhân đức. Hạng người ấy muốn cho họ tin việc thiêng liêng thi cần phải có phép lạ như lời sách Phúc-âm rằng: « Dòng-dỏi bạc-ác này xin phép lạ thì sẽ cho... » Bởi đó

đã rỏ Đức Mẹ muốn thương xót kẻ yếu đức tin thì cũng cho con yêu dấu mình làm một đôi việc lạ làm chứng người thật là tiểu sứ Đức Mẹ sai.

Bernadette báo tin cho công-chúng biết Bà hiện ra tại hang phán rằng: « Ta là Đấng thủ thai, không hề mắc tội tổ truyền » thì các viên chức thành Lourdes ra sức buộc tội cho người là đứa điên cuồng như trong tờ vi-bằng quan thầy thuốc phát ra ngày 31 Mars rằng: « Có lẽ nó phải chứng ảo-quan (xem lầm). » Nếu vậy việc lạ lùng xảy ra hôm mồng 7 avril là việc mị mộng không phải là chính Đức Mẹ hiện ra mà tỏ tên mình sao ? Ta hãy nghe lời quan y sĩ Dozous chứng kiến thì rỏ biết.

Ngài nói rằng: « Bernadette bấy giờ qui lần hột cách sốt sắng lắm, tay tả cầm tràng hạt, tay hữu cầm cây đèn sáp to đang cháy. Đang lúc qui mà trèo lên như mọi khi, bỗng chốc giừng lại, tay hữu đặt gần tay tả, nên nắm phải ngọn đèn sáp thật to đang cháy, ngọn lữa theo kẽ ngón tay mà bốc lên, vì có luồng gió đánh vào mạnh. Lữa cháy to thế, song không thấy dấu vết gì nơi da.

« Tôi lấy làm lạ, nhưng cứ để vậy không cho ai tắt lữa, đoạn móc đồng hồ ra coi, thì tính được một khắc. Bernadette giừng lại đó một chốc, đoạn trèo lên hang mà vẫn còn đang ngất trí, song khi lên thì buông hai tay ra không còn chồng trên nhau nữa, bởi đó

tay tả không còn phải đốt.

«Trinh nữ cầu nguyện đoạn diện mạo lại y thường không còn biến sắc, liền đứng dậy toan trở về. Tôi giữ lại một chút, bảo giơ tay tả coi. Xem đi xem lại kỹ lưỡng tôi không thấy có dấu gì phải lửa đốt.

«Tôi bảo một người đang cầm đèn sáp cháy trao cho tôi, tôi liền đem ngọn đèn đặt áp vào tay tả Bernadette, song trẻ vùng vằng vụt la lên rằng:

« Sao ông đốt tay tôi »

« Tôi thấy sao tôi kể lại như vậy, và có nhiều người khác đứng với tôi gần Bernadette cũng xem thấy tỏ tường. Tôi chỉ biết việc xảy ra là thế mà chịu không cắt nghĩa được. »

Bernadette phải lửa mà không biết nóng, mà nói người mắc bệnh ảo quan có lẽ nghe được, vì khi chứng bệnh thần-kinh phát mạnh thì lúc đó không còn biết đau đớn gì. Song đây khác hẳn, vì chẳng những không biết nóng hồi đó mà thôi, lại không có dấu vết gì trên da sốt, ấy vậy phải nhận là việc bởi trời.

Đừng kể phép lạ ấy, lại còn một phép lạ hằng có mỗi khi Đức Mẹ hiện ra. Phép lạ nầy làm cho công chúng cảm động tâm tình, ai ai đều hay biết là lúc Đức Mẹ nói khó cùng con hiếu thảo thì có ánh sáng bởi Người phát ra phản chiếu trên mặt thánh trẻ, dầu khi Đ. Mẹ biến đi thì ánh sáng ấy cũng không tiêu

https://tieulun.hopto.org

điệt hẳn đâu. Ôi thật Đức Mẹ đầy lòng nhân ái vô lượng vô biên, Người đã chọn Bernadette làm con trung nghĩa, nào người có tiếc gì ơn lạ đi kèm. Bởi đó xem ra cái dung nhan thanh sạch kia, đã được ánh sáng Đức Mẹ giọi vào bấy nhiêu lần, thì như đã nhiễm lấy nguồn sáng bởi trời mà ẩn ngụ vào trong, hầu khi nào cần thì tự nhiên bật chiếu ra, như khi gặp những người còn nghi ngại việc thiêng liêng, cho họ tin thật lời thánh trẻ nói, lại để khi họ trông vào thánh trẻ thì cũng hình như được hưởng sự xinh đẹp Đức Mẹ ít nhiều.

Họ đã rước một thợ thời-danh ở Lyon tên là Fabiseh đến chạm tượng Đức Bà chẳng hề mắc tội tổ tông, để đặt nơi hang Lộ-đức. Khi ông ta xem thấy Bernadette bắt chước cách điệu Đức Mẹ thì lấy làm lạ lùng sững sốt mà khen rằng: « Tôi hỏi trinh nữ cho biết Đ. Mẹ hình cách, điệu dáng làm sao, lúc tỏ tên ra người làm thể nào; trinh nữ cứ đơn sơ, chấp tay ngữa mặt lên trời, nhứt là khi bắt chước Đức Mẹ mà đọc câu rằng: « Ta là đấng chẳng hề mắc tội tổ truyền » thật tôi chưa hề thấy ai trên trần gian đẹp đẻ như vậy bao giờ. Dầu ông Fiésole, ông Pérugin, ông Raphaël là những tay thành thạo trong nghề mỹ-thuật cũng không sao tả được điệu trông xem êm-đềm sâu-sắc bằng trinh nữ. » Bốn ngày sau chính ông ta lại viết rằng: « Bernadette đã tả lại cho tôi coi điệu cách Đức Mẹ làm, khi

https://tieulun.hopto.org

Người phán rằng: « Tao là Đấng chẳng hề mắc tội tổ truyền » tôi vừa thấy liền phát động lòng quá mà khóc. » Sau ông lại thêm rằng : « Bao lâu tôi còn sống thì tôi không hề quên được hình-ảnh tốt-đẹp ấy. » Trong nước Italie và nhiều nơi khác tôi đã xem thấy nhiều pho tượng kiệt-tác của những bậc danh tiếng xưa nay sáng-tạo, nhứt là những pho-tượng tả về tình yêu mến Chúa, tả diện-mạo khi ngất trí. Song tôi không thấy tượng nào có vẽ êm ngọt dịu dàng, xinh đẹp bằng thấy Bernadette bắt chước Đức Mẹ.

Lại hễ bao nhiêu lần tôi xin Bernadette làm lại thì trinh nữ liền đổi sắc mặt ra sáng láng, mà mọi lần giống nhau như hệt.» Chính con ông kể rằng: khi ông ở Lourdes mà về, thì đã ra người khác ; nhờ được xem thấy Bernadette, nên từ đó ông coi thế gian nầy như chốn khách đày.

Lại có một bà kia vào hạng kẻ không lấy đạo làm cần, đến nhà trường Bernadette có ý thử-thách châm-chọc ; song khi vừa thấy thánh trẻ bắt chước điệu dáng Đức Mẹ, bà liền náo động tâm thần hồi tỉnh lại mà hối cải ăn năn.

Ông phú hộ Brissard cũng vì thấy Bernadette tả lại điệu cười Đức Mẹ, mà được ơn trở lại cùng Chúa, ông kể rằng: « Chính lúc thiên hạ đồn thổi về Đức Mẹ hiện ra tại Lourdes thì tôi đang ở Cauterets. Chẳng những trong

https://tieulun.hopto.org

việc ấy tôi không tin, lại dầu có Chúa hay là không, tôi cũng không kể, tôi đã vào hạng người mê đắm sắc dục, đều tệ hơn nữa là nhập phái vô-thần. Ngày 16 juillet tôi đọc báo thấy nói đến trẻ Bernadette xem thấy Đức Mẹ hiện ra và mỉn cười với trẻ. Tôi đến Lourdes có ý dòm hành quan-sát hầu bắt cho được quả tang tội nói dối bày đặt ấy. Tôi thẳng đến nhà Soubirous thấy Bernadette đang ngồi vá bít tất trên ngưỡng cữa; tôi xin trẻ kể lại mọi sự trước sau, thì trẻ cứ đơn sơ thật thà kể lại chắc chắn, làm cho tôi bỡ ngỡ lạ lùng; rồi tôi nói với trẻ rằng: « Nầy em, ta còn muốn biết bà ấy cười làm sao nữa. » Bernadette lấy làm lạ trông tôi, rồi ở lặng một chốc đoạn thưa rằng:

— « Thưa ông, bao giờ lên trời rồi mới cười được như vậy.

— À, em không bắt chước mà cười lại cho ta coi thử sao? Đây ta không tin lời em nói, cũng không tin có bà nào hiện ra cả. »

Bernadette tỏ mặt buồn đoạn đáp lại cách xẳng rằng:

— « À, thế ra ông tưởng tôi là con nói dối sao? »

Tôi vừa nghe lời ấy tự nhiên bắt rúng động cả mình, tôi nghĩ rằng: không, Bernadette không phải là người dối giã; lại có sức nhiệm ép tôi quì xuống tức thì mà xin trẻ tha lỗi. Trinh nữ lại thêm rằng: — « Vì ông là người tội lỗi thì tôi cũng vì Đức Mẹ mà làm theo ý

https://tieulun.hopto.org

ông.» Nói đoạn trinh nữ chỗi dậy cách khoan thai, hai tay chấp lại trước ngực, miệng mĩn cười. Đang lúc trẻ cười, mắt cứ ngó lên trời; còn tôi thì cứ quì trước mặt, tôi tưởng như thấy Đức Mẹ mặc lấy hình thánh trẻ mà mĩn cười với tôi vậy. Từ ngày ấy mà đi tôi hằng nhớ phỏng phất điệu cười thanh sạch ấy; điệu cười ấy đã thấm hết nước mắt tôi lúc bĩ cực: dầu khi bạn tôi và hai con tôi lỵ trần, song nhờ tưởng đến nét cười qui hóa của Đ. Mẹ, thì được yên ủi lắm; ra như tôi không phải ở một mình khi nào »

Vì Đức Mẹ đã cậy hàng linh mục xây đền thánh cho Người tại hang Massabielle, và mở cuộc đi kiệu cầu cho kẻ có tội ăn năn trở lại, thì thể nào các đấng ấy phải lo liệu cách thế cho được biết chắc Đức Mẹ đã hiện ra thật và truyền dạy như vậy chăng. Bởi đó cha Peyramale xin cho cây Mân-côi nở hoa; cây mân-côi không nở hoa, song khỏi ít lâu Chúa đã liệu cách cho ngài biết Bernadette thật là đấng thánh, nên lời thánh trẻ vâng lệnh Đức Mẹ mà truyền lại chắc không lẽ sai ngoa. Chính cha Peyramale đã thuật cho các bà nhà phước tại trường và nhiều người khác tích sau nầy:

Khi thánh trẻ rước lễ vở lòng được ít lâu đoạn mỗi khi cha đưa mình thánh Chúa cho con chiên, thì lòng hằng tưởng đến việc xảy ra tại hang, mà thầm thĩ kêu van cùng Chúa xin

https://tieulun.hopto.org

cho mình biết dấu gì chắc chắn, làm tin về việc Đức Mẹ hiện ra tại hang Massabielle. Lần kia cha trông thấy một hào quang chói loà trên bọn trẻ nữ toan vào chịu lễ, ngài liền ý tứ trông kỷ, thì thấy rỏ hào quang ấy đổ trên đầu Bernadette. Từ ngày ấy ngài không còn nghi ngại về việc xảy ra tại hang nữa.

Chẳng những ngài lấy dấu ấy làm chắc, lại cũng đồng tình với Đức Giám Mục địa phận mà tin việc ấy, vì đã thấy dấu quá sức tự nhiên trong lúc tra hỏi Bernadette. Đức Giám Mục nầy qui hiệu Laurence, dầu niên-cao, lại có tính lảnh đạm, cứng-cỏi, song khi người làm chủ-toạ hội đồng tra xét việc Bernadette thì cũng không sao cầm mình cho khỏi cảm động tâm tình: khi người vừa thấy trinh-nữ chấp tay ngửa mặt lên trời, bắt chước cách thức Đức Mẹ trông xem, người thấy như ánh sáng Đức Mẹ phãn chiếu trên mặt trinh-nữ, làm cho người phải điếng đi, giùng mình ngẫn sợ nước mắt tràn ra.»

Năm 1862 một chị nhà phước kia kể lại phép lạ sau nầy, chính mắt chị đã thấy: «Có hai ông bà sang trọng đến xin bà bề-trên nhà trường cho Bernadette đến xe mình đang chực nơi kia, vì con gái mình đang liệt nặng nằm đó. Họ đã đem con ấy đến Cauterels mà chữa bệnh song không được việc gì, phải trở về không. Cha mẹ nó tin chắc rằng nếu thánh trẻ đá đến con mình thì nó sẽ được lành đã.

https://tieulun.hopto.org

Bà bề-trên thấy hai ông bà có lòng sốt sắng mạnh tin thể ấy thì nói với Bernadette rằng: « con hãy ra nâng đầu trẻ lên một chút, sửa gối lại cho nó rồi về » Thánh trẻ vâng làm như vậy, người vừa lui chơn trở vào thì trẻ liền lành đã, chổi dậy tỉnh táo như người khoẻ mạnh. »

Chính bà bề-trên nhà trường cũng nhờ Bernadette cầu cho được lành bệnh, lần kia bà ngã té trặc chơn đau lắm, ihầy thuốc bắt phải ngồi một nơi đủ bốn mươi ngày mới trông lành; đến chiều bà gọi Bernadette vào mà bảo rằng: « nầy con, mẹ mắc việc lắm, không thể ở trong phòng lâu thế được, con hãy ra nhà thờ xin Đức Bà chữa mẹ cho chóng lành thì hơn. » Trinh-nữ vâng lời đi cầu nguyện. qua ngày mai vừa thức dậy, bà thấy mình khỏi hẳn, quan thầy thuốc khám xét thì lấy làm lạ lắm.

Lần kia chính Bernadette cũng xin được ơn chữa mình cho đã. Phép lạ nầy cha Peyramale kể lại trong một thơ kia viết ngày 30 avril 1862, nay còn giữ tại tòa Giám Mục địa phận Tarbes.Ngài viết rằng: « Trinh-nữ phải chứng đau ngực đã lâu ngày, nhứt là khi ngã lại, bệnh càng thêm nặng hơn. Hôm Chúa nhựt vừa rồi Bernadette phải cực lực đau đớn lắm. Ngày thứ hai bệnh càng ra nặng hơn nữa, các thầy thuốc đều nói phải liệu cho người chịu các phép cho mau, mà phải làm cho ý tứ lắm Khi cho rước lễ phải lấy một chút Mình Thánh

https://tieulun.hopto.org

nhà thôi kẻo người không nuốt được; rồi họ lại cho người uống chút nước suối phép lạ. Linh nghiệm thay! vừa nuốt vào liền khỏi bệnh tức thì, như lời người thuật lại rằng: « Vừa uống nước đoạn tôi thấy mình nhẹ nhàng dễ chịu, như thể cất cái núi đá đè trên ngực tôi đi vậy » Bao nhiêu điềm chỉ bệnh nặng đều biến tan đi hết; sáng hôm sau chính người ra tiếp quan thầy thuốc Balencie tại nhà khách.

Quan thầy thuốc vừa thấy Bernadette thì bỡ ngỡ sững sờ, tưởng người được lành mau chóng thể ấy, là nhờ đã dùng thuốc mình bổ cho, song chẳng hay thuốc ấy hãy còn nguyên »

Ta còn nhớ truyện cô Lacrampe con chủ nhà khách sạn tại Pyrénées, lúc ban đầu chẳng những cô không tin việc Đức Mẹ hiện ra, lại việc đạo cô cũng vào hạng người vô tín-ngưỡng; song về sau nhờ đi thăm Bernadette mà cải quá tự tân.... Vậy đã thấy trong cặp cô đã chép lại một tích sau nầy:

« Chính mắt tôi thấy một người được ơn trở lại, chỉ vì được xem thấy Bernadette. Năm 1862 có một gia-thất theo đạo công-giáo bên nước Anh đến trú tại nhà hàng tôi; gia-đình ấy có một tên thủ-hạ cũng theo đạo chính, song vợ nó là người Irlandia theo bè thệ-phản. Tên nầy là người sốt sắng rất đỗi ước ao cho bạn mình trở lại đạo, nên đi đến Lourdes gặp Bernadette mà xin cầu nguyện... Tôi làm quen với mụ ta và rủ đi với tôi cùng ít người

khác ra hang dạo mát cho vui, khi đến hang mọi người qui cầu nguyện trừ mình mụ cứ đứng xõng lưng, tôi làm bộ như không có ý xem. Lúc toan về tôi múc nước suối trao cho, mụ từ chối cách lịch-sự, tôi nói rằng, chị không uống thì ít là thấm đầu ngón tay mà làm dấu Thánh-Giá.

Mụ rằng: « Thưa cô, xin đừng ép tôi nữa, cô bắt tôi phải từ chối lời cô xin một lần nữa sao.? »

« Tôi nghe giọng nói hơi không bằng lòng thì nghĩ rằng: không nên nài ép quá. Chúng tôi trở về vừa đi vừa truyện trò vui vẽ, tình cờ tôi nói đến việc đạo. Mụ ta vội đáp: « Thưa cô, tôi đang có ý tìm sự sáng đức tin; tôi xin hứa với cô: hễ ngày nào tôi tìm được, tôi sẽ không nhắm mắt lại đâu. »

« Ngày hôm sau có tin đồn ra khắp cả thành rằng: Bernadette đang hấp-hối và đã chịu các phép rồi. Tôi ước ao cho đờn bà rối đạo ấy được gặp Bernadette, nên tôi rủ mụ đến nhà thương thăm thánh trẻ với tôi. Mụ ta chối hẳn mà rằng: « tôi chả cần chi phải gặp Bernadette, cô ta có lẽ chết thì chết chứ sao lại tôi không có giờ, tôi đang sắp đi Paris.

« Tôi rằng: « Phải, chị không cần gặp Bernadette, song tôi nói thật với chị, tôi cần lắm; nếu chị muốn còn tình nghĩa thận thiết với tôi, thì xin đừng chối sự tôi mong ước.

« Không biết hoặc vì mụ ta có ý giữ phép

https://tieulun.hopto.org

lịch sự với tôi, hay là vì ơn trên thúc giục mà lần nầy không còn chối nữa; chẳng những mình mụ đi mà lại cũng đem người chồng theo, chúng tôi cùng nhau kéo đến nhà thương. Rủi thay họ cấm nhặt không cho ai vào thăm Bernadette sốt, dẫu vậy các bà nhà Phước thấy tôi, không nở chối. Chúng tôi thẳng vào phòng trinh-nữ chính lúc người đang phải cơn bệnh kịch-liệt .Hai chị nhà phước đang nâng thánh trẻ cho dễ thở một chút, vì lúc đó người hầu như gần tắt hơi vậy. Người đàn bà thệ-phản kia nói với tôi rằng: « Thôi ta đi, còn đứng đây làm chi nữa, cô đã thấy Bernadette rồi, đang nằm đó có nói gì được đâu — Không, ta cứ đến, ta không có ý đến cho được nói truyện với Bernadette ta chủ ý thăm mà thôi. » Tôi nói đoạn đưa mụ đến gần chơn thánh trẻ đang nằm hấp hối. Mụ vừa đến đó, hình như được luồng điện đức tin thông cho.

« Khi Bernadette vừa tỉnh lại đôi chút, tôi liền ôm lấy người. - Vừa buông ra thì thấy mụ thệ-phản sấp mình xuống dưới chơn thánh trẻ, tay ôm đầu khóc nấc nở, dường như thẹn không muốn cho ai xem thấy mình.

« Còn Bernadette trở mặt bên mụ mà nói cung thảm thương rằng: « Nầy bà, xin chỗi dậy đừng khóc nữa, bà làm thế sinh phiền cho tôi lắm. » Tôi kéo ghế lại gần mời ngồi song mụ cứ tay ôm đầu mà khóc lóc ròng rã.

« Bernadette nói với tôi rằng: em muốn

cho bà nầy chút gì làm dấu tích, nói đoạn người trao ảnh thánh-giá và mấy ảnh khác cho tôi mà rằng: « cô hãy cầm lấy đưa cho bà chọn thứ nào mặc ý. » Mụ kia đang đau đớn tâm tình không nghe biết gì. — « Nầy chị, Bernadette muốn cho chị một chút làm dấu-tích, xin chị chọn lấy vật gì mặt ý. » — Mụ vội vàng vùng dậy, đoạn lại qui xuống mà kêu lên rằng: « không, tôi không dám, vì tôi không đáng vật gì sốt. » – Té ra chị lại muốn làm cực lòng cho Bernadette sao, vì không lhèm nhận đồ trinh nữ trối cho, trinh nữ lấy làm vui lòng lắm vì được trối cho chị chút gì làm dấu tich, chị có biết không? – « Thôi, biết sao được, tôi để mặc Bernadette chọn cho tôi vật gi tôi cũng bằng lòng. »

« Trinh-nữ cầm lấy ảnh thánh-giá và một mẫu ảnh trao cho mụ mà rằng: « Nầy bà hãy chịu lấy hai ảnh nầy mà nhớ đến tôi. »

Mụ vui lòng chịu lấy, rồi lại khóc lóc nấc nở, tôi nhờ lúc mụ đang sốt sắng động tình mà nhắc lại lời mụ đã hứa hôm qua rằng:
« Chị có ý tìm sự sáng thật. bây giờ chính mắt chị đã thấy nhãn tiền, xin chị đừng nhắm mắt lại nữa. Hôm qua chị chối không chịu đi cầu nguyện với tôi, bây giờ chị có muốn vào nhà thờ với các bà nhà Phước chăng, chúng tôi cũng đi cả mà cầu nguyện cho chị.
— Thưa cô, đủ rồi, tôi không dám chối nữa bây giờ cô bảo tôi đi đâu tôi cũng đi. »

https://tieulun.hopto.org

« Nói đoạn chúng tôi từ giả Bernadette, thánh trẻ ngẫm nghĩ việc vừa xảy ra. thì lấy làm động lòng lắm và cám ơn Chúa khấng dùng mình mà làm cho mụ kia trở lại. »

« Khỏi ít lâu mụ thề bỏ bè thệ-phản tổ tường và đã nên một người đạo đức sốt-sắng. Cách hai nàm Chúa thương đem về hưởng phúc thường sinh trên nơi cỏi thọ. »

« Ở trên trời chắc mụ phải nhớ đến ngày có phúc kia là ngày được gặp Bernadette dưới đất nầy; vì đã chắc Chúa dùng con yêu dấu Đức Mẹ mà ban cho mụ được ơn trở lại. »

Thánh trẻ tự biết mình như khí-cụ Chúa dùng mà làm việc Chúa muốn, cho nên người ra sức từ bỏ cái tiếng « tôi » của mình đi cho dứt, không còn chút gì là « tôi » nữa; người lại biết mình hèn yếu quá đỗi nên không dám chiếm lấy cho mình chút danh vọng hèn ở thế.

Vì thánh trẻ qui hướng mọi sự về Chúa, nên Chúa càng thương; bởi đó dầu sau khi được thấy Đức Mẹ hiện ra, Chúa cũng còn để ấn tin thiêng liêng giãi ra trên dong-nhan, có ý để cho thánh trẻ được làm chứng thật về Đức Mẹ.

Nào phép lạ cây đèn đốt trên da non nớt một khắc đồng hồ mà không đau đớn, không dấu vít gì; nào ánh hào quang bao phủ trên đầu lúc rước lễ; lại còn thấy như nguồn sáng

https://tieulun.hopto.org

bỡi trời chói ra cả thân mình thánh trẻ, có nhiều lần ánh sáng thiêng liêng ấy bật ra, như nước suối tại động Massabielle ngày nay, mà chữa bệnh xác hồn, làm chứng trước mặt các đấng linh mục, giúp kẻ vững tin thêm sốt sắng, đem kẻ cứng lòng trở về chính lộ.

Bấy nhiêu không đủ làm chứng trinh nữ là người thật thà, nhân đức sao ? Bấy nhiêu không đủ làm chứng thật Đức Mẹ đã hiện ra tại đất có phước thành Lourdes này sao.?

ĐOẠN THỨ NĂM

BERNADETTE TỪ GIÃ QUÊ HƯƠNG.

(4 Juillet 1866)

Kể từ tháng février năm 1858 mà đi, ra như khắp hoàn cầu phải náo động vì lời một trẻ yếu đuối ho hen kể lại. Tại sao mà thế gian náo động? Náo-động vì thấy trẻ dốt nát nhà quê mà kể lại mọi sự rỏ ràng lạ lùng, náo-động vì thấy trẻ khó khăn đói khát mà thật thanh-liêm đại-độ rất mực, không thèm chi tiền của. Đừng kể các điều đó, lại thấy các phép lạ rỏ ràng khác thường, không thể chối được, thì khắp dân-gian đều phải công-nhận rằng: Chúa có ý dùng thành Lourdes nầy làm như nơi công chúng giáo-hữu hội-hiệp mà đọc kinh, mà ăn năn đền tội, lại là chốn Chúa mở tay làm phép lạ nữa.

Vào khoảng năm 1866 giáo-dân kéo đến viếng bang càng ngày càng đông, nhất là từ khi

https://tieulun.hopto.org

có lời Đức Giám-mục truyền dạy (năm 1862) thì công-chúng kéo đến thành Lourdes từng đoàn từng lủ, đi đi lại lại như nước chảy. Đức Cha Laurence phải cử bốn vị linh mục đứng đầu coi cho người ta viếng hang. Mọi người tựu đến đó đọc kinh chung với nhau cầu cho kẻ có tội trở lại, lúc thì giảng thuyết sự ăn năn đền tội, khi lại mở cuộc đi kiệu quanh hang và trên đồi Espeluges. Muốn mở nơi ấy cho rộng rãi hơn cho công chúng lưu thông tiện lợi thì họ bạt núi, lấp con sông đào của nhà máy xay Savy: gò nhà mát rày đã nên sân trước đền thờ; họ lại dịch con sông Gave ra xa cho được xây tường đền thánh như ý Đức Mẹ muốn.

Sau hết, hôm thứ hai sau lễ Đ. C. T. T. hiện xuống 21 Mai năm ấy, lại mở cuộc khánh thành trọng thể, mầng đền thánh. Có ba trăm linh mục và đô-hội giáo-hữu kéo đến thông công khôn kể xiết. Chính mắt Bernadette được thấy Đức Giám-mục hành lễ trên bàn thờ, ở chính nơi khi xưa mình ngất trí mà xem thấy Đức Mẹ và được Đức Mẹ giãi ánh sáng tốt-đẹp bởi trời xuống cho. Từ ngày ấy thánh trẻ đã làm cho ai nấy tin lời mình nói, và họ đã làm theo ý Đức Mẹ ước mong, cho nên xem ra người đã làm trọn việc Đức Mẹ truyền khiến.

Việc Đức Mẹ dạy đã hoàn tất, rày trinh-nữ còn phải tỉnh một việc quan trọng ao ước

https://tieulun.hopto.org

bấy lâu, là từ giã thế gian, tìm nơi vắng vẻ cho được nhớ lại điệu cách Đức Mẹ trông xem và mỉn cười với trinh-nữ, cho được tả lại giọng nói và hình ảnh tốt-đẹp đã thấy khi nói khó cùng Đức Mẹ. Mẹ lành yêu con thế, nên con muốn tìm nơi thanh-vắng mà nói khó cùng Mẹ cho thân thiết hơn; lại có ý dùng sự ăn năn đền tội hẳm mình mà trang-điểm linh hồn mình cho ra xinh đẹp, để một ngày kia được gặp Mẹ trên chốn vinh sang, như Mẹ đã hứa cùng con ngày trước. Thế là thánh trẻ chỉ còn lo về chốn quê thật, mà bao lâu còn phải đầy-đọa dưới đất hèn nầy, không sao quên được vậy. Người hiểu rằng: tuy Đức Mẹ đã hứa, ban cho phúc thanh nhàn đời sau song phần mình cũng phải ăn ở hẳn hoi mà hiệp công với ơn Chúa giúp mới trông thành việc. Bởi đó trong các nẻo đưa lên trời, thì người định chọn một đàng vừa thẳng vừa chắc hơn cả, mà cũng là đàng hẹp hơn cả, là theo lời Chúa khuyên trong sách Phúc-âm rằng « Ai bỏ nhà cửa, cha mẹ anh em, vợ chồng con cái cho được tìm nước Đức Chúa trời, thì đừng kể ở đời nầy gấp bội, mà lại được sự sống vô cùng đời sau nữa »

Bernadette nghĩ đến việc đi tu có lẻ từ khi mới rước lễ lần đầu (Juin 1858) cũng là chính lúc người được Đức Mẹ hiện ra. Còn các bà nhà Phước vừa thấy thánh trẻ vào trong trường học, liền đoán ngay người có

https://tieulun.hopto.org

dấu Chúa gọi. Trước thì trinh nữ ước ao vào nhà phước-kín vì Đức Mẹ yêu đương dòng ấy cách riêng, lại cũng là nơi cách biệt thế gian cho hẳn. Có lẽ trong chính ngày dòng Carmêlô mừng lễ Đức Mẹ, mà Người đã mở lòng cho con yêu dấu mình muốn vào dòng ấy chăng, vì chính hôm ấy Đức Mẹ hiện ra mà mỉn cười với trinh-nữ lần sau hết? Có lẽ trinh-nữ sẽ dâng trót đời mình hầu suy gẫm những sự ngọt ngào trên trời như người đã nếm thử khi ngất trí trước mặt Đức Mẹ chăng? Có lẽ người sẽ đến đó mà theo luật dòng mà cầu nguyện hãm mình cho kẻ có tội được nhờ, như bà thánh Thêrêxa nhỏ đi cách hăng-hái tại Lisieux chăng? Xem ra trót tâm-địa Bernadette đã qui-hướng về đó, tưởng là chính đàng mình sẽ đi. Song người lầm, vì Chúa không ban đủ sức cho người gánh nổi luật phép nặng nề con cái bà thánh Thêrêxa phải giữ.

Khi ấy có các bà phước đủ các thứ dòng đến kinh viếng thành Lourdes, nhiều lần họ cũng khuyên giục Bernadette, song người chưa định đàng nào cho hẳn. Khi thì người tính đi dòng chị em mến Thánh Giá, lúc lại toan vào dòng các chị em hay thương giúp, ông thánh Vincente a Paulô đã lập, có lúc lại toan đi dòng La Trappe. Suy trước tính sau mà Dòng nào cũng mắc ngăn trở không vào được, vì phần thì chưa học hành gì, lại khó

https://tieulun.hopto.org

khăn yếu đuối...

Trong lòng người khi ấy hình như lắng chăm chỉ nghe tiếng Chúa gọi: « Hãy đến mà theo Tao » Xưa hai môn-đệ thánh Gioan nghe tiếng Chúa phán tỏ tường, liền hỏi cho biết Chúa ở đâu; Bernadette cũng bắt chước mà hỏi Chúa rằng: « Lạy Thầy, Thầy ở đâu, con phải đi đâu mà theo Thầy »

Năm 1863, Đức Cha Forcade làm Giám Mục thành Nevers đến viếng thành Lourdes, ngài hỏi thánh trẻ có muốn tìm chốn sinh-nhai ngoài thế gian chăng? Bernadette thưa rằng: « Lạy Đức Cha, hẳn thật con không nghĩ đến việc ấy bao giờ » Lúc đó trinh nữ mới đem trí trớc ao vào hội chị em hay thương giúp và dạy trường có đạo tại Nevers. Các bà ấy cũng là bà-giáo đã dạy dỗ vẽ vời Bernadette từ thuở ban sơ, lúc người bỏ Bartrès cho được về học kinh-bổn chữ-nghĩa tại Lourdes Nhưng không biết phải tính đàng nào, vì có hai điều ngăn trở người theo lòng mong ước: người xưng mình là đứa bất tài, lại thêm gia thế túng cực quá, không có của vu-qui (thường các người dòng-nữ phải có nữa vu-qui, cũng như con gái toan đi kết bạn vậy) Đức Cha nhớ lại mình đã thấy thánh trẻ giúp bếp, thì an ủi người rằng: « Chính mắt cha đã xem thấy, con không làm được việc gì thì chớ.... ít là con thạo nghề cạo cà-rốt cũng đủ rồi... còn của vu-qui thì Đức Cha hứa mình sẻ xê-xếp

https://tieulun.hopto.org

cho. Đức Cha lại khuyên thánh trẻ phải cầu nguyện và suy xét trước khi định hẳn.

Năm sau là năm 1864, Bernadette nhứt định chọn bậc ấy, thì đến thưa bà bề-trên trường học rằng: « Lạy mẹ, con đã định dâng mình cho Chúa trong nhà dòng, xin mẹ dủ lòng thương nhận con vào sổ các chị tại Nevers »

Trinh nữ tính thế song giờ Chúa gọi chưa đến, vì còn muốn để người ở lại Lourdes ít lâu nữa mà làm chứng về Đức Mẹ; khi ấy người yếu sức lắm, phải đợi hai năm nữa mới đủ sức mà đi đàng và ở nhà tập. Trong quãng ấy, khi nào thấy trong mình bớt nhọc thì người tập mình cho nên một người nhà phước, tập giữ mọi luật phép, thói quen như các chị em trong dòng vậy. Đến tháng Avril năm 1866 người thấy trong mình nóng nảy ước ao bỏ thế gian cho chóng, vì thấy thiên hạ hay tôn kính ngợi khen có khi làm hại đức khiêm nhượng. Người nói với một chị em bạn con bà vú nuôi tại Bartrès rằng: « Ta sống trên mặt đất nầy chả bao lâu, nên phải liệu mà dùng thì giờ cho nên... » Đó là chính lúc người càng tỏ tình thân thiết mến yêu Đ. Mẹ, nên viết ra những lời cảm-tình chí ái thâm trầm, biểu lộ tấm lòng khao khát dâng mình cho Chúa trong chốn viện tu. Đây xin kể lại mấy câu sốt sắng động lòng gặp thấy trong một tập nhật ký người chép có ý dâng kính Đức Mẹ, tháng Mai 1866.

https://tieulun.hopto.org

« Lạy Mẹ nhân lành, khi con được phước xem thấy mặt Mẹ, thì linh hồn con vui-sướng phỉ chi là dường nào! Con ước ao nhớ lại những lúc ngọt ngào đã qua, là lúc con được quì trước mặt Mẹ đầy lòng nhơn từ thương xót. Lạy Mẹ đáng mến, Mẹ chẳng nệ hạ mình xuống, hiện đến cùng một trẻ hèn yếu như con, dầu con không đáng kể gì, mà Mẹ đã thương tỏ cho con nhiều đều kín nhiệm. Bởi đó con phải ở khiêm nhượng là thể nào!. Lạy Nữ Vương trời đất, Mẹ muốn dùng lấy kẻ hèn hạ trước mặt thế gian mà giúp việc Mẹ. Lạy Mẹ xin ban cho kẻ cả dám xưng mình là con riêng Mẹ, được lòng khiêm nhượng thẳm sâu. Xin làm cho con được bắt chước Mẹ trọng mọi sự, làm mọi sự có ý đẹp lòng Mẹ Chớ gì con được nên con thảo thuận như ý Mẹ và Chúa Giêsu con Mẹ ước ao,

Mẹ biết rằng con lấy sự dâng mình trong dòng làm tôi Mẹ và Chúa Giêsu con Mẹ, làm phúc lộc lắm. Mẹ thấu rỏ lòng con, xin Mẹ cất các ngăn trở đi; con tin thật rằng ngăn trở nào Mẹ cũng cất được hết, con chỉ trông vào Mẹ mà thôi. »

Đức Mẹ nghe tiếng con yêu dấu thật tình kêu xin thẳm thiết như vậy lẻ nào làm ngơ. Người liền cất hết mọi đều ngăn trở, nên Bernadette đã định ngày mồng 4 Juillet năm ấy thì từ giả quê hương mà trẩy đi. Thật là một trận cay cực cho trinh nữ vì người vốn

https://tieulun.hopto.org

có lòng quyến luyến gia đình lắm. Khi gặp bước gian truân đã cùng nhau cam chịu, bởi đồng chịu khốn khó nên tình yêu mến càng thêm mặn nồng chí thiết. Giây thương yêu ràng buộc gia thất Soubirous chặt chẽ như vậy, chẳng những vì tình thâm cốt nhục, lại vì lòng mến Chúa hơn nữa. Khi sắp đến giờ từ biệt, thánh trẻ đau đớn quá mà ngất đi, ngã lăn vào lòng mẹ; còn mẹ người thì khóc lóc giầm dề.

Lúc từ giả cha mẹ chị em, đã đau đớn là thế, song khi phải ly biệt Massabielle, lòng thánh trẻ càng phải trần phiền hơn nữa; vừa xem thấy hang người liền khóc lóc nấc nở, sấp mặt xuống đất, cất tiếng kêu cách thảm thiết tận tình rằng: « Ôi! lạy Mẹ, con bỏ mẹ làm sao được » Người đến gần bộng đá nơi Đức Mẹ đứng xưa, kê môi vào mà hôn đi hôn lại, như muốn ghi lòng tạc dạ vào hòn đá. Rồi lại đi quì gối chính nơi 9 năm trước đã quen quì mà cầu nguyện; mắt giăng thẳng lên bộng. Tiếc thay, bộng ấy đã hai năm nay chỉ thấy một tượng bằng đá trơ trơ lạnh lẽo đứng đó, không bù lại với xưa kia (năm 1858) chính Đức Mẹ Chúa Trời hiện xuống, sống động nói năng vui vẽ. Dẫu tượng đã lạnh lùng mà khi thánh trẻ lần hột nguyện cầu còn giữ được lòng sốt sắng nóng nảy, nước mắt tuôn rơi.

Các bà nhà phước Nevers đưa thánh trẻ

https://tieulun.hopto.org

đến từ giả hang, không muốn để người khóc lóc lâu hơn, bèn giục về sắp sửa trầy đi Người kêu lên rằng: « chỉ còn một chốc bây giờ, xin thong thả, này là lần sau hết có bao giờ con lại trông đến đây được nữa đâu! »

Dầu thế con yêu dấu Đức Mẹ cũng biết từ bỏ ý riêng, ép mình lau nước mắt mà giả từ nơi thánh ấy. Tuy người giả cảnh, cảnh giả người, song còn giữ lại tấm lòng thương nhớ.

Ta thấy bà thánh Jeanne de Chantal bước qua xác con mình cho được theo ơn Chúa gọi liền khen là một vì nữ hùng đại-đảm; còn thánh trẻ Bernadette muốn theo tiếng Chúa đòi, đã sẵn lòng bỏ cảnh địa-đàng của mình là động Massabielle qui mến kia, không còn được xem thấy bao giờ nữa, tất nhiên cũng phải cho vào bậc anh hùng chấn-thế.



https://tieulun.hopto.org

PHẦN THỨ BỐN

Thánh trẻ vào nhà nữ-tu

ĐOẠN THỨ NHỨT.

THÁNH TRẺ CÓ LÒNG SỐT SẮNG KHI Ở NHÀ TẬP LÀ THỂ NÀO.

(7 Juillet 1866 đến 30 Octobre 1867)

Hội nữ tu mà Bernadette sấp bước chơn vào, là do một cha nhơn đức thuộc dòng thánh Bênêđitô đã sáng lập, về cuối thế kỷ thứ mười bảy, tại Saint-Saulge trong địa hạt Nivernais. Qui hiệu ngài là Dom de Laveyne. Ngài khuyên được hai cô thiếu nữ về bậc thượng lưu đạo đức, cũng là con thiêng liêng của Ngài, đồng tâm cọng tác với ngài mà sáng lập hội ấy. Hai cô đó tên là Marie de Marchanzy và Anne Le Geay.

Mục-đích hội là coi sóc những kẻ khó khăn ốm yếu, và dạy dỗ đồng-nhi. Tri-ý của hội là ai nấy phải ra sức chung hoà việc làm bề ngoài với sự sống bề trong là lòng mến Chúa cho bền chặt, lại phải hết dạ yêu đương nhau như con một cha, tình thâm nghĩa trọng. Các chị em trong hội hết lòng thi hành như vậy nên Dòng chóng lan ra khắp nơi mà trợ giúp việc tông đồ truyền-giáo. Các chị em cũng

https://tieulun.hopto.org

lâm phải cơn ức-bách trong kỳ cách mạnh năm 1792, họ bắt thề làm chứng sự chẳng nên, song chị em quyết một lòng không chịu lại lấy làm danh dự vì được xưng đức tin ra cách mạnh mẽ.

Cơn cách-mạnh vừa quá, cuộc hoà bình lại tiếp, hội nữ-tu ấy bình như cây bị phong ba đánh rạt xuống, rày lại bật lên cao, nước mủ cây cứ việc tuần hoàn điều dưỡng sinh hoa kết quả, mà hoa quả ngày nay lại có vẻ thịnh vượng hơn lúc ban đầu. Cây cao bóng cả buông ngành thực rộng. Ngành cây ấy chẳng những vươn ra khắp cả nước Pháp mà lại lan ra cho tới đất Italie, Suisse, Belgique, Angleterre, Espagne, mãi đến nước Nhật-bổn nữa

Tại Lourdes, Bernadette cũng nhờ núp bóng dưới ngành cây có phước ấy mà lớn lên vậy. Chúa an bài mọi sự đã đưa bóng ấy đến thành Lourdes cho trinh nữ được nơi ẩn-ngụ hầu dọn mình rước lễ lần đầu, và học ít đều khai tâm tại đó. Nhứt là Chúa chủ ý dọn nơi vững chắc cho thánh trẻ được trữ lấy mùi thơm vẻ đẹp trong linh hồn là những ơn qui trọng Đức Mẹ đã ban cho tại hang Massabielle.

Nhà mẹ và nhà tập của hội-dòng ấy lập tại Nivernais từ năm 1685, rồi đến năm 1856 lập tại phố Saint-Gildard.

Đó là nơi bà bề trên nhà trường thành Lourdes đưa con riêng Đức Mẹ đến giao phó cho bà Mẹ Josephine Imbert cũng là bề trên chung

https://tieulun.hopto.org

trong hội. Lúc đó là buổi chiều ngày 7 Juillet năm 1866. Bà này cũng vào hạng người trí-độ cao minh khôn ngoan lịch-duyệt lại có lòng hăng hái mạnh mẽ, bởi đó lúc đến việc phải liệu phải toan thì không còn xem sao cái khó nhọc phiền phức .... bà cũng là một vai bề trên nổi tiếng nhứt trong hội. Bà muốn thử đức khiêm nhượng thánh trẻ, nên tiếp rước một cách lảnh đạm lạt lẻo. Vừa thấy Bernadette đến thì rằng:

— Có phải chị ở Lourdes đến không?

— Thưa mẹ, phải

— Tên gì?

— Thưa, tên con là Bernadette Soubirous.

— Có biết làm nghề gì không?

— Thưa, con chỉ biết làm chút việc lặt vặt nhỏ mọn thôi.

-- Vậy thì làm sao, chị muốn chúng tôi dùng chị làm nghề gì được?

Nghe bà nói thế, thánh trẻ cứ lặng yên.

— Ai mỡ lối và bầu chủ cho chị đến dòng chúng tôi?

— Thưa mẹ, Đức Cha tại Nevers.

— Chao ôi! chớ gì ngài đứng bầu cử cho ai như vậy nữa!

Hôm sau vừa rạng ngày bà lại phó cho thánh trẻ việc phụ lò tại nhà bếp. Ta đã rỏ, đó là việc tập đức khiêm nhượng, có lẽ nhiều người kể là gay go cho tính tự nhiên, song phần thánh trẻ không thế; người biết thân phận

mình là con nhà nghèo khó, cha làm nghề xay bột, lại ở nhà chịu khó lam lũ đã quen, nên không lấy việc ấy làm buồn chút nào, lại cứ tinh thật thà chất phát mà tưởng mình không có tài làm nổi việc phụ lò. Đàng khác người đã nhứt định khi vào nhà tập, sẽ hết sức làm mọi việc đức vâng lời chỉ cho.

Tuy bề ngoài bà mẹ Josephine làm bộ lạt lẻo, xem ra không trọng đải chi thánh trẻ, song trong lòng mầng thầm khôn kể và cám ơn Đ. Mẹ hết sức, vì đã ban cho dòng mình được ơn qui trọng là phó thác con yêu dấu cho mình coi sóc. Chẳng những bà, mà lại các chị đã khấn, các chị nhà tập cũng đồng ý với bà mà nhận lấy thánh trẻ làm bạn bè hôm sớm. Trong sách nhật-ký nhà tập, thấy có lời rằng: « Chúng tôi cũng là con hiếu kính Đức Mẹ mà bây giờ mới được thấy mặt Bernadette. Bây giờ thánh trẻ đang ở giữa chúng tôi, thế là chúng tôi đặng mọi sự như ý. Đó là câu bày giải tâm tình mọi người trong nhà đối với Bernadette là thể nào. Bây giờ mắt thấy tai nghe, không còn phải phong thanh như trước Bernadette thật đúng cách như thiên hạ đồn thổi không sai: dầu được vang danh nổi tiếng mà cứ một mực khiêm nhượng đơn sơ, nết na đằm thắm, mọi vẽ trong ngoài như đều chung sức với nhau mà nâng người lên bậc cao trong đàng nhơn đức, dầu bấy lâu nay xác vốn yếu đau bệnh hoạn mà cứ tươi cười

https://tieulun.hopto.org

vui vẽ... xem bấy nhiêu, đủ hiểu đã có ấn tín sự thánh ẩn ngụ trong lòng.»

Khi vào nhà dòng được mấy ngày thì bà mẹ cả truyền cho người kể lại việc Đức Mẹ hiện ra trước mặt chị em trong nhà. Mọi người thấy thánh trẻ đơn sơ, giọng nói thật thà, nhất là cách điệu người bắt chước Đức Mẹ mà trông xem, hình dong biến cải khi đọc tên Đ. Mẹ... làm cho ai nấy cảm động tâm tình quá sức, đến nỗi bà mẹ sợ người mất đức khiêm nhượng, nên cấm nhặt không cho các chị nhà tập hỏi người về việc Đức Mẹ hiện ra nữa.

Nghe lệnh bề trên cấm làm vậy chắc các chị lấy làm khó chịu, vì tuổi thanh niên đang hăng hái, mới được nếm thử câu truyện lạ kỳ có một lần, còn biết bao nhiêu việc lạ lùng hiển hách xảy ra tại Lourdes bấy nay mà chưa được nghe. Song theo lời Đức Cha Forcade làm chứng rằng: dầu khó chịu song ai nấy giữ lời bề-trên đến cùng, không dám rỉ răng tọc-mạch, thật hiền vinh cho dòng Saint-Gildard lắm vậy.

Còn về phần Bernadette, ta đã rỏ dầu khi còn ở Lourdes mặc lòng, nếu không ai hỏi người không hề tự nói đến việc ấy bao giờ giờ, phương chi ngày nay có lệnh bề trên truyền dạy, người càng giữ nhặt hơn nữa; vì biết mình đến nhà dòng cho được vâng lời, cho được quên mình đi cho hẳn, như lời người nói rằng: « Tôi đến đây có ý ẩn

https://tieulun.hopto.org

mình. » Hễ khi nào đức vâng lời buộc phải nói thì người chỉ nói vừa việc mà thôi.

Cái thanh-khí ở chốn viện-tu xem ra ám hạp cho đóa hoa đinh-thảo nhỏ nhít nầy lắm. Hoa nhờ được bóng mát êm đềm, cứ thi-tiết xông hương phóng nhụy cho đẹp mắt Nữ-vương trời đất: mọi nhơn vật chung quanh hoa, cũng được dự màu hương bát ngát.

Bernadette ở trong nhà thử chóng lắm, mới đến ba tuần mà đã được mặc áo dòng, nhận vào sổ kẻ-tập, lấy tên là chị Marie-Bernard. Ngày ấy là 29 Juillet nhằm lễ bà thánh Matta. Người hết lòng sốt sắng bước vào nhà tập cách hăng hái: phương thế nên thánh là vâng giữ lề luật cẩn thận, và tuân cứ lời các đấng bề-trên cho cặn kẽ. Người định thắng mình mọi đàng, quyết chí hủy tuyệt các tính mê nết xấu, ra sức luyện lọc linh hồn cho tinh tấn, ngày ngày hằng tấn tới trong sự kết hiệp cùng Chúa Giêsu cho thân mật hơn, tắt một lời người định mặc lấy tính-hạnh Chúa Giêsu cho rập khuôn hạp mẫu. Người không hề làm đều gì khác thường chúng bạn: trong khi đọc kinh nguyện gẫm, trong cách đi lại truyện trò cùng chị em, bề ngoài cứ ra sức giữ mực chung, theo lề lối mọi người trong nhà. Chị em coi người như gương mẫu đức vâng lời hoạ hiếm. Người rất có lòng thương yêu chị em, khiêm nhường rất mực, không hề nghe người nói lời gì mà không sinh gương sáng

https://tieulun.hopto.org

thúc giục chị em đi đàng nhơn đức. Xem thấy hình dong người dường thể có sức gì bí-nhiệm kéo lòng chị em đến cùng Chúa, bởi đó đã có nhiều người coi trinh nữ như một đấng thánh vậy.

Bà mẹ Marie Térèse-Vauzou làm bề-trên nhà tập, sợ Bernadette vì ỷ mình được Đức Mẹ chọn làm những việc cả thể, mà mắc phải tính khoe khoang giả trá, thì xử với người một cách cay nghiệt khác thường, bắt chịu những đều sỉ nhục bỉ hổ hầu luôn ; đến nỗi những chị kém lòng sốt sắng, lấy làm lạ mà rằng: « Phúc cho mình vì không phải số phận như Bernadette, ai dại chi mà ước ao làm Bernadette. Các chị thấy người dầu phải hất hưởng trăm bề mà cứ một mực khiêm nhường tươi tắn vui vẻ như con nít thì bỡ ngỡ khen ngợi. Trinh-nữ đã được nhận Đức Mẹ làm Bề trên nhà tập thứ nhứt, Đức Mẹ đã dạy người đủ lối phải ăn ở làm sao trót đời, bởi đó người đã mau chơn tấn tới trong đàng thiêng liêng, đã đủ trí khôn mà hiểu biết việc bà mẹ Marie-Térèse phải làm như vậy hầu sữa dạy mình Chị Marie-Bernard nhận thật mình là đứa kiêu ngạo dại dột, nên bằng lòng chịu lấy mọi sự sỉ nhục và cám ơn bề-trên coi người như mẹ đẻ, hết lòng tôn kính mến yêu xứng con thảo thuận. Lần kia bà mẹ Marie-Térèse đi vắng ít lâu mới về, các chị nhà-tập rủ nhau ra đón rước, vừa thấy bà đến, chị Marie-Bernard sấn lần

https://tieulun.hopto.org

vào lòng in như con nít phải cách xa mặt mẹ lâu ngày; một chị kia thấy vậy thì rằng: « chao ôi, chị hoảng hốt lên vì được gặp mẹ, chị làm hơi quá » Trinh-nữ thưa rằng : « A, mà thật tôi làm như vậy thật quá, phải không chị? thôi, tôi xin ăn năn hết lòng. »

Chị Marie-Bernard đã từ bỏ địa đàng quí-hóa là hang Massabielle, nay lại gặp địa đàng khác là nơi nhà-tập. Người viết thơ cho các chị nhà phước tại Lourdes rằng: « Xưa khi em còn ở Lourdes các chị năng nói với em về sự vui thú trong nhà thánh nầy ; song rày đã mắt thấy tai nghe, mới biết lời các chị nói khi ấy còn kém xa. Có lúc em cầm mình không nổi, phải kêu lên như thánh Phêrô xưa rằng: « ở đây thì tốt lắm. » Tưởng em không cần phải nói các chị cũng rõ em có phước lộc là dường nào! » Trong thơ khác người viết lại rằng: « Em hằng dâng tiếng nguyện cầu yếu đuối của em lên trước tòa Chúa, em hết lòng cám ơn Người vì hằng xuống ơn dư dật phù hộ em liên. »

Một linh hồn đã được Đức Mẹ làm thầy dạy dỗ, tưởng đã mạnh mẽ kiên gan, nên có lẽ lấy sự sỉ nhục cay đắng phải chịu bởi bà mẹ nhà tập làm nhẹ nhàng quá chăng. Vì thế Chúa muốn đưa linh hồn ấy lên cao hơn nữa, muốn luyện lọc khối vàng quí hoá ấy cho tinh tấn hơn, thì lại để cho mắc phải những sự đau đớn phần xác quá đỗi.

https://tieulun.hopto.org

Chị Marie-Bernard vào nhà-tập Nevers không khỏe mạnh được bao lâu, vừa mặc áo được mấy tuần lễ, đã phải nằm tại nhà kẻ liệt. Bệnh suyễn lại phát ra kệch-liệt, mà hành hạ cái xác yếu đuối kia cực khổ, đến nỗi thâu đêm người phải ngồi vịn lấy cái then giường cho dễ thở. Chứng ho phát lên thật mạnh, mỗi cơn ho lại có dòng máu theo ra; thế mà người cứ hiền-hoà nhịn-nhục, mắt trông lên thánh-giá mà than thở rằng: « Lạy Chúa Giêsu. » Chị coi kẻ liệt thấy người dầu phải đau đớn lâu dài mà cứ nhịn-nhục bằng lòng vâng theo ý Chúa, thì lấy làm lạ mà không khen người lắm. Thỉnh thoảng chị tỏ dấu phàn-nàn thương xót số phận người, thì trinh-nữ trả lời rằng : Không sao chị, a, ta cần phải chịu khó đôi chút mới được.

Chiều kia chị Marie-Bernard phải một cơn thổ huyết lâu dài. đến nỗi mọi người trong nhà đều tưởng người không có thể sống được nữa ; bèn vội vàng đi mời thầy thuốc, ông vừa xem thấy thánh trẻ, thì nói ngay rằng : người chắc phải chết. Tức thì cả nhà buồn sầu mất trông cậy; ai nấy đi đọc kinh và hãm mình, cầu nguyện cho thánh trẻ cách riêng; kinh đọc đã nhiều, mà xem ra cữa trời chưa mở, tiếng nguyện cầu chưa thấu vào trong. Bao nhiêu thứ thuốc thầy đều vô hiệu.

Ngày 25 Octobre, độ 9 giờ đêm, phải vội vàng đi mời Đức Cha Forcade đến làm các

https://tieulun.hopto.org

phép sau hết. Bà bề trên muốn cho con yêu dấu được khấn và nhận thật là con cái nhà Dòng, thì hội-nhóm cả nhà, bàn-luận, ai nấy đều đồng tâm hiệp ý; chính Đức Cha Forcade đứng bên giường người mà làm các lễ phép khi khấn. Chị Marie-Bernard biết mình được khấn thì lấy làm vui mầng phỉ chí lắm; Đức Cha đọc lời khấn, còn người thì hoi hóp mà chỉ thưa được một tiếng rằng: « Amen »

Vừa khấn đoạn chị Marie-Bernard ngủ ngay đi một giấc êm đềm. Khi người thức dậy, bệnh tật biến tan, bèn thưa với bà Bề trên rằng: « Mẹ tưởng con chết đêm nay, nên Mẹ cho con khấn, song con chưa chết đêm nay đâu. » Bà Mẹ trả lời cách xẳng rằng: « Con biết con không chết đêm nay thật, sao con không nói trước, con làm cho Đức Cha phải vất vả giữa lúc đêm khuya? Con không biết suy xét gì cả, Mẹ bảo cho con hay, nến sớm mai con chưa chết thì mẹ sẻ lột khăn-lúp. »

Vừa tảng sáng, chị Marie-Bernard vui mầng hớn hở, vì đã được giao trót mình cho Chúa Giêsu, nên người cầm lấy ảnh thánh-giá và khăn-lúp trong tay mà nói cách đơn sơ thật thà rằng: « Nầy là của tôi, tôi giữ lấy, không ai lấy được nữa; bây giờ tôi đã vào sổ con cái trong dòng, chắc không đuổi tôi được nữa. »

Chị em hỏi thì người trả lời rằng: « Bây giờ tôi đã khá rồi, Chúa chưa muốn gọi tôi về

https://tieulun.hopto.org

cùng Người, tôi đi đến cữa thì Người phán cùng tôi rằng: « Thôi đi đi, con đến sớm quá »

Cơn bệnh vừa qua, tin buồn tiếp đến làm cho chị Marie-Bernard phải đau đớn cực lòng. Khi người bỏ thành Lourdes mà đi bà mẹ vẫn khỏe mạnh, bổng chúc được tin mẹ đã ly-trần hôm mồng 8 décembre. Trinh-nữ vừa nghe tin ấy, dường như sét đánh bên tai, người liền ngã ra bất tỉnh. Bao lâu còn sống ở thế gian lòng trinh-nữ hằng triu mến mẹ chẳng khi đừng; không còn vật gì ở trên đời qui hơn mẹ; giả sử Chúa không kêu gọi người vào chốn viện-tu, chắc không khi nào người chịu lìa mẹ ra. Lòng con thảo đối với mẹ hiền là thế, còn lòng mẹ đối với con cũng chẳng kém gì, bởi đó từ khi Bernadette từ giả chốn quê nhà, thì xem ra bà Louise không còn lấy gì dưới đất làm vui nữa; bà sống mà cũng như không sống, bà chỉ còn yên ủi mình rằng: sẽ có ngày đến Nevers cho đặng gặp con yêu dấu.

Khi chị Marie-Bernard hồi tỉnh, tức thì xin phó dâng mọi sự theo thánh ý Chúa mà rằng: « Lạy Chúa, con xin bằng lòng chịu lấy chén đắng Chúa gởi cho, chớ gì được sáng danh Chúa thì đủ cho con rồi. » Người buồn thật song được yên ủi lắm vì hết lòng trông cậy chắc Đức Mẹ đã chọn ngày mồng 8 décembre, là chính lễ Mẹ lành chẳng hề mắc tội tổ tông, mà đủ lòng thương với bà Louise Soubirous

https://tieulun.hopto.org

lên trời mầng lễ cùng mình.

Trong cơn hấp-hối, chị Marie-Bernard phải làm lời-khấn vội; song khi vừa đủ sức, còn phải vào nhà-tập cho đủ số như luật Hội-thánh dạy. Người lấy làm hạnh phúc lắm, vì đoán mình còn vô vàn nết xấu phải sửa, lại dốc quyết tu luyện linh hồn cho xứng đáng một người nhà-phước. Càng lâu người càng nhận tỏ mình là giống hư hèn, còn ơn lạ mình được tạc Lourdes chẳng là ơn nhưng không, Chúa muốn ban cho ai tùy thánh ý Người; bởi đó chỉ ra sức gìm mình xuống cho sâu, vì có khiêm nhượng thật mới làm cho Dòng mình nổi tiếng, mới sinh ich lợi cho chị em, Người không muốn cho ai chú-ý đến mình mà rằng: « Bấy giờ tôi không có gì khác thiên hạ nữa. »

Lần nọ có chị kia vào dòng mới được hai ngày, đến thưa Bà-Mẹ rằng mình phàn nàn lắm vì chưa được gặp Bernadette; lúc đó trinh nữ đang chơi với bạn trẻ con. Bà bề trên chỉ cho chị mới ở, mà rằng: " Bernadette đó kìa con tìm đâu xa. » Về sau chị ấy xưng rằng: « khi chưa gặp Bernadette, tôi tưởng người có bộ dạng gì khác thường, bởi đó vừa khi thấy người mọi vẻ mọi tầm thường đơn sơ, tôi liền bật miệng nói ra một câu hơi vô phép rằng: « Bernadette mà có vậy thôi à. » Trinh nữ vừa nghe tôi nói liền mau mắn trả lời cách khiêm nhường vui vẽ rằng: « phải mà có thế thôi chị ạ »

Chị Marie-Bernard khi vào nhà tập thì dốt

https://tieulun.hopto.org

nắt lắm, thế mà học hành ngày một tấn tới mau chóng, có thể gọi được là một người có trí sắc sảo. Trông cặp mắt trong xanh sáng suốt đẹp để khác vời, thì thấy tỏ tinh thần lòa ra nơi mạo diện. hình như ánh sáng trên trời xưa kia người được ngắm nghiệm, rày còn phỏng phất chiếu giọi trên dòng nhan vậy.

Trong giờ chơi hễ có chị Marie-Bernard thì chúng bạn lấy làm vui vẽ lắm. Người làm đầu mỡ cuộc chơi, lúc thì cầm giây cho chị em nhảy, lúc lại hát những lời mục-ca bằng tiếng nhà quê người miền Pyrénées quen hát Cách thế người nói năng truyện vản, cung điệu ca hát mọi vẻ, hình như cung đàn êm ái quá sức tự nhiên bởi tấm lòng tinh bạch mà phát ra vậy. Lòng người được nhuần thấm những việc cao siêu, nên tự nhiên khéo tìm mọi cách nhắc lòng chị em lên cùng Chúa, như khi thấy quả bình-bát người liền rằng: « tôi không ưa thứ trái ấy vì nó làm cho tôi nhớ lại tội tổ tông »; còn khi thấy quả nho thì rằng: « tôi ưng trái nho, vì là vật liệu Chúa dùng mà truyền phép Máu-Thánh. »

Người đang vui vẻ tươi cười, đang nói những câu khôi hài cho chị em vui, thế mà vừa nghe tiếng hiệu bải, liền đổi ra nghiêm trang đằm thắm, cầm trí cầm lòng lập tức.

Xem cách điệu chị Marie-Bernard ăn ở bề ngoài khiêm nhường tề chỉnh, sẵn lòng thương yêu chị em hoạ hiếm, khác nào một vị tông

đồ sống động ở giữa chị em vậy. Người có tri đoán tinh tường chắc chắn, dễ biết được trong chị em ai phải ưu phiền áy náy nghi nan, liền lựa dịp khôn ngoan kín đáo mà an ủi: khi thì tới gần mỉn cười vui vẻ, khi lại tận tình mở lời dịu ngọt mến thương, mà thật lời người nói có sức nâng đỡ chị em nên can đảm vững vàng, có sức ngăn cầm dòng nước mắt, thêm gan dạ cậy trông. Người tìm mọi dịp làm ơn cho chị em cách kín vậy, song lúc trước mặt mọi người thì trinh nữ giữ mình cẩn thận, cho khỏi hại đức khiêm nhượng. Ngày kia các chị nhà tập hiệp nhau xin con yêu dấu Đức Mẹ nói đôi lời làm ích..., người liền chạy trốn mà rằng: « khốn nạn chưa, các chị trông ích gì bởi hòn đá nầy được? »

Mở cặp lịch sử chép truyện Bernadette khi ở Lourdes, rồi dở qua đoạn thuật về lúc người ở tại Nevers, thật không có trang nào mà không gặp những khúc thảm nảo gian truân; nói cho phải, đọc trang nào cũng thấy hình như có vết máu trinh-nữ ghi vào. Người chưa hết hạn năm-tập mà phải đau đớn tật bệnh giồn dịch liên mãi. Biết bao nhiêu lần Đức Mẹ đưa con yên dấu đến nhà kẻ liệt, lấy sự gian nan tân khổ mà luyện lọc con cho nên trọn lành tuyệt hảo. Có lẽ tại khi ở nhà tập mọi sự xuôi thuận, trinh nữ lấy nhơn đức làm ngọt ngào quá, nên Đức Mẹ đem đến nhà kẻ liệt mà pha thuốc đắng vào chăng? Dẫu đắng

cay, song người cũng bằng lòng chịu lấy hết mà thêm công phước. Ngày kia, chị giúp kẻ liệt chẳng thuốc nơi vai cho người bớt đau thì người nói rằng: « Chị bỏ ra cũng được, em rày chịu cực đã quen, em như con mèo già không thể chết được » Chẳng những người không phàn nàn nan nỉ vì bệnh hoạn mình, mà lại tỏ tình thương xót chị giúp người, sợ mình làm cho các chị phải cực lòng, tại đêm ho hắng làm ngăn trở các chị không ngủ được cùng xin các chị tha lỗi. Song các chị em, ai nấy đua nhau, lấy làm có phúc, vì được dịp mà giúp đỡ bạn tốt lành thanh sạch dường ấy. Hễ ai được ở gần người, được nghe lời người làm gương sáng cho thì kể là như được ơn riêng vậy.

Non một năm rưỡi trời, những âm thầm suy gẫm dưới bóng nhà tập, ngày ngày những thần thơ đối diện đồng tâm với Chúa Giêsu và Đức Mẹ, khi thì nơi đền thánh, lúc lại trên giường bệnh cuộc vui buồn ấy đã dọn lòng trinh nữ xứng đáng mà làm lễ hiệp hôn cùng Chúa Giêsu cho trọn. Thế là ngày 30 octobre 1867, chị Marie-Bernard cùng các bạn đã đáng được khấn buộc mình làm bạn thiết cùng Chúa trong dòng.

Đó là cuộc lễ cưới, mà Đức Mẹ chẳng hề mắc tội tổ truyền sắm sửa cho con yêu dấu, từ khi toan chọn trinh nữ làm con riêng. Cuộc lễ cưới ngày nay, kể là long trọng khá,

https://tieulun.hopto.org

vì càng ngày càng tỏ lòng mẹ yêu con, song còn cuộc lễ linh-đình long trọng hơn nữa là ngày trinh nữ được bỏ chốn khách đày này mà mầng lễ nghinh hôn trên cỏi đời đời, như lời Đức Mẹ đã hứa.

ĐOẠN THỨ HAI

TRINH-NỮ KHẤN ĐOẠN THÌ RA SỨC NÊN KHIÊM NHƯỢNG, NHỎ BÉ, NGƯỜI LẠI LẢNH VIỆC COI SÓC KẺ LIỆT VÀ TỎ ĐỨC THƯƠNG YÊU TẬN TÌNH LÀ THỂ NÀO. (1867–1874)

Các chị vừa khấn đoạn, chiều ngày ấy cả nhà hiệp nghị, có Đức Giám-Mục chủ toạ, mà phát bài sai cho các chị đi các nơi mà nhận việc bổn phận. Các bà bề trên sợ thế gian tò mò tọc mạch làm rầy rà cho con yêu dấu Đ. Mẹ, vì bấy lâu danh tiếng người đã đồn thổi ra cùng thế giái, nên muốn cầm người ở tại nhà mẹ cho yên hàn. Song nhà mẹ nầy có thói quen chỉ dành để cho những bà phước đã có công lao tuổi tác ; bà bề trên là người khôn ngoan cẩn thận thấy Bernadette được ơn riêng làm vậy mà sinh lòng kiêu ngạo chăng, nên bà lại tìm cách mà làm sỉ nhục cho trinh nữ. Các chị em ai nấy đều lỉnh bài sai đi nơi nầy nơi khác, nguyên có chị Marie

https://tieulun.hopto.org

Bernard không được lệnh gì. Đức Cha tỏ dấu lấy làm lạ, thì bà bề trên thưa rằng: « Lạy Đức Cha, còn chị nầy chúng con không biết phải sai đi đâu, chị không làm được việc gì cả » Đức Cha liền trách chị Marie-Bernard rằng: « Con không biết nghề gì cả thì vào đây làm chi? » Thánh trẻ thưa cách thật thà rằng « Lạy Đức Cha, khi còn ở Lourdes con đã thú thật với Đức Cha, con không biết nghề gì, song Đức Cha bảo con, không hệ mấy cứ việc đi Bà mẹ Joséphine tiếp ngay rằng: « Lạy Đức Cha, nếu Đức Cha bằng lòng, thì chúng con cũng vì tình thương xót mà gắng để chị nầy lại đây, chị sẽ giúp chị coi sóc kẻ liệt; chúng con trông cậy có lẽ tập cho chị giặt áo xống và làm đôi chút việc lặt vặt khác trong nhà.

Về sau mới biết trinh-nữ lấy sự chịu sỉ nhục nơi chung thể ấy, làm cay cực lắm, vì không ngờ chính lúc vui vẽ hỉ-hoan mà phải đều tân-toan như thế. Dầu người khốn cực trong lòng song không tỏ dấu gì phiền trách, vì người đã dầm thấm tri-ý Evan; lại cũng ghi giữ lời đã gặp trong thể-lệ nhà dòng, rằng: Người nhà tập mà muốn khấn cho tử tế, thì cần thiết phải quyết chí cầm mình như kẻ rốt hèn trong nhà. »

Cách người ăn ở làm vậy, khiến cho ai nầy lấy làm mẫu gương mà bắt chước: vì vừa mới phải sỉ nhục như vậy, song đến giờ chơi lại vui vẽ ôn-hoà như không gặp

https://tieulun.hopto.org

phải đi gi sốt. Trong lòng người chỉ suy đến phúc trọng mình mới được là từ nay đã nên bạn thiết Chúa Giêsu, suy đến phúc ấy thì mọi sự buồn đều biến tan đi hết. Đó là chính lời người viết gởi hầu Đức Cha Laurence.

Theo cách loài người suy xét, có lẽ chị Marie-Bernard lấy việc bổn phận bề trên phó thác cho, làm có phúc, vì được coi sóc kẻ ốm đau tật nguyền, nuôi nấng trẻ-con, đó là việc am hạp cho tính tình vừa thích người lắm ; lại bấy lâu người hằng mắc gian nan liên tiếp, tất nhiên đã am tường sự khốn khó mà biết thương kẻ khác. Ai nói được cho xiết người siêng năng lo lắng giúp đở kẻ liệt là thể nào, thật quá tình mẹ thương con. Các chị ốm đau mà được người coi sóc, đều rập một tiếng khen lao người có lòng chung, lại hiền hòa vui vẽ, cần-mẫn siêng-năng. Hễ ai ốm đau là muốn cho người coi sóc... Người không thể đứng không mà nhìn kẻ phải đau đớn, nhưng hễ thấy ai đau thì hết sức chia sầu chia khổ, bởi đó người tìm trăm phương ngàn kế mà giải sầu cho kẻ ốm đau, lúc thì nâng niu lúc lại an ủi. Người tìm những tích truyện hay ho mà thuật; khi thì hát cung nhà quê, người dùng tiếng hát êm đềm, câu ca vắn vỏi mà chấn khởi lòng kẻ liệt lào cho họ quên đau đớn khổ cực hay là để họ bằng lòng chịu lấy cho mạnh mẽ và dâng cho Chúa có ý cầu cho kẻ có tội trở lại.

https://tieulun.hopto.org

Những phương thế đó là mưu trí loài người song còn một phương chị Marie-Bernard quen dùng hơn cả là hết lòng trông cậy cầu xin cùng Đức Mẹ. Khi kẻ liệt phải cơn đau đớn cực kỳ, hoặc phải tai nạn cả thể thì người vội vàng đi sấp mình dưới chơn Đức Mẹ hay là thánh cả Giuse, và bảo kẻ liệt phải hợp ý với mình mà cầu xin nữa. Ngày kia có một chị nhà tập đang đau, xảy nghe tiếng họ la nhà cháy chị phát thất kinh rụng rời, bệnh càng ra nặng hơn; trinh nữ thấy vậy, nói với chị giúp kẻ liệt rằng: « Ta hãy lấy nước suối Lộ-đức, cho chị uống mau mau, chị em ta lại phải qui gối đọc kinh cầu xin cho chị nữa mà nhứt là cần phải đọc cho sốt sắng mới được » Hiệu nghiệm thay! lời cầu nguyện vừa khỏi mấy phút chị đau liệt kia liền khỏi bệnh.

Lời Bernadette cầu nguyện bao giờ cũng đắt, song vì lòng khiêm nhượng không hề dám kể công mình, một đổ tại quyền phép Đức Mẹ.

Ngày kia người đứng trong nhà kẻ liệt đưa mắt ngắm xem tượng ảnh vẽ hình Đ. Mẹ hiện ra tại Lourdes; kế một bên, lại có chị em khác đứng đó nhìn trông người như tỏ bộ tôn kính. Thánh trẻ biết ý thì bày ngay câu truyện khôi hài mà rằng:

— « Này chị, cái chổi họ dùng làm gì vậy?

— « Chị hỏi lạ chưa! chổi dùng để quét nhà, chứ còn dùng làm gì được nữa.

— « Dùng nó quét nhà rồi làm gì nữa?

https://tieulun.hopto.org

— « Quét nhà rồi quăng vào xó đàng sau cửa

« Thế thì phải rồi em cũng vậy. Đ. Mẹ dùng em, rồi Người quăng em vào xó tối đó là nơi em ở, em vui sướng, em cứ nằm lỳ trong xó thế là đủ rồi » Lần khác người nói rằng: « Nào tôi có công gì hơn kẻ khác mà Đức Mẹ chọn tôi, tôi là đứa ngu dốt đệ nhứt trong đời. Tôi cũng như bầy bò của Betharram, chúng nó cũng tìm ra được một cái tượng. »

Có vô số người vì lòng ước ao gặp con riêng Đức Mẹ thì rủ nhau đến Saint-Gildard song ít khi được thỏa tình sở vọng, vì bà bề trên cấm hẳn, trừ một đôi khi không thể chối được, bất đắc dĩ phải chịu. Còn chị Marie-Bernard chỉ mong ước người ta quên mình đi cho hẳn, nên chị khéo tìm mưu chước mà lẩn-lút làm bộ cho người ta khỏi biết đến mình. Ngày kia một bà sang trọng hỏi người rằng: « Chị ơi, tôi muốn gặp chị Bernadette một chốc có được phép không? » Thánh trẻ liền mỡ cửa nhà khách mặt mủi tươi cười chạy đi như có ý tìm Pernadette nào đó: đoạn ẩn mình nơi khuất tịch không ai biết đâu mà gọi Thế ta mới biết, người thánh cũng có sẵn mưu mà nghịch.

Tuy người hay tìm đàng trốn ẩn, song khi cần phải ra mặt cho được giữ đức thương yêu thì cũng không nệ từ chối. Ngày kia, có một bà sang trọng đi với một chị nhà phước tại Nevers, người vừa thấy liền trốn mất, sau

https://tieulun.hopto.org

người biết bà cũng là mẹ chị ấy, và bà buồn sầu, vì không được gặp thánh trẻ, người liền vội vàng chạy đến tiếp đải bà cách tử tế ôn hòa lắm. Đức Giám Mục Lebong kế vị Đ. Giám Mục Forcade tại Nevers, trong ngày táng xác chị Marie-Bernard có tặng khen người trước mặt các bà phước mấy lời sau nầy : « Này chị em, các chị em đều biết tỏ, không phải ta quên chị Bernadette nầy đâu, bèn là chính người tự ý vùi giập mình đi cho hẳn, nhiều khi người buồn bả vì không thể dấu mình như ý được. Quan khách càng là những bậc thượng lưu danh giá, thì người càng ngại ngùng cực trí. Hễ khi nào nghe tin phải ra nhà khách, người liền đổi dong nhan, trong lòng cay đắng; nhưng mà vừa nghĩ đến đức vâng lời thì lại tươi tắn, dầu thể nào cũng cứ một mực đằm thắm nết na mà tiếp truyện cho tới cùng »

Đức cha Forcade thuật rằng: « Ngày kia tôi đưa một vị Giám Mục rất thời danh đến gặp Bernadette; đang lúc truyện vản, bỗng nhưng người ra bất tỉnh, tôi sợ kẻo trinh nữ xem thấy một đấng cao trọng, vì mình, mà biến dạng đổi hình như thế, thì sinh lòng kiêu ngạo chăng, nên tôi vội vàng nói cung xẳng rằng: « Thôi đi đi, còn đợi gì nữa, người gặp con đủ rồi, con chẳng cần phải ở lại đây nữa » Trinh nữ vừa nghe nói liền bái chào lui ra, không nói một lời; chẳng những

không tỏ dấu buồn mà lại vui cười nữa »

Dầu các đấng Giám Mục dầu các vị Hồng-Y tể-tướng, hễ xem thấy Bernadette thì đều khen tấm lòng khiêm nhượng đơn sơ, trót cả mình như có màu hương đức khiêm nhượng phỏng phất liên liên. Trong bức thơ Đức Cha Forcade viết năm 1869 gởi cho Giám Mục Laurence địa phận Tarbes, người có tặng khen đức khiêm nhượng trinh nữ như sau nầy: « Trọng kính Đức cha, chị Marie-Bernard thật ăn ở xứng đáng y như lời Đức cha làm chứng; chị yếu đuối, mảnh giẻ lắm thật, song lại hòa nhả đơn sơ. Rày thấy vô số người tận cùng thế giới đến thăm chị, chúng tôi phải cấm ngăn kẻo khuấy rầy chị ta quá. Dầu nghe tiếng khen lời tặng mấy, chị cũng không xem sao.

Vinh hiển thay cho dòng Saint-Gildard, vì được một chị khiêm nhường rất mực, chị hằng ra sức náu hình ẩn tướng cho khuất mắt trần gian; chị hiểu rằng mọi sự sang vinh phải dành để cho một mình Chúa mà thôi. Bởi đó chị tận tâm nông nả tìm hết cách làm sáng danh Chúa, lo đến phần rỗi kẻ có tội, làm gương nhơn đức cho chị em, ước mong cho Hội-thánh được vinh hiển, nhất là liệu dịp làm hiển vinh Đức Mẹ là đủ.

Tháng Mai 1870 chị Marie-Bernard phát mụt nơi miệng, đau đớn lắm, người viết thơ cho bà Mẹ đang dự hội đồng tại Roma mà xin dâng các sự đau đớn để cầu nguyện cho

https://tieulun.hopto.org

Dòng và cho hội-đồng được xuôi thịnh. Gặp lúc nhà nước phải cơn tranh chiến, người gia tăng lời cầu nguyện việc hãm mình. Người thương xót số phận nước nhà thì viết rằng: «Nước Pháp rày đã đến kì Chúa giơ tay trị tội, vì đã ra cứng cỏi khô khan mù quáng, hằng trêu chọc cơn thịnh nộ Chúa. Người nghỉ rằng, nước Đức là như roi Chúa dùng mà trừng trị nước Pháp; có lẽ những sự khốn khó tai nạn ấy làm cho nước Pháp hồi tâm tỉnh ngộ lại chăng.

Quân Đức đã chiếm được thành Nievre và các tỉnh lân cận rồi, còn thành Nevers cũng gần đó cớ sao không vào tay quân tham tàn ấy, há chẳng phải bởi lời Bernadette cầu nguyện sao ? Trong thời buổi hỗn loạn ấy, Đ. Cha Forcade đang nhậm-trị thành Nevers, ngài chỉ trông vào chị Marie-Bernard, ngài coi chị như áo giáp, như bức thuẫn đỡ thành bởi đó dân thành mà được thanh thoả là nhờ công nghiệp chị thánh vậy.

Đền thờ Đức Mẹ tại Massabielle tuy hoàn tất đã lâu, song mãi đến năm 1871 mới làm phép. Do Đức Giám Mục Pichenot làm chủ toạ cuộc long trọng ấy. Ngài thế vị Đức Cha Laurence, mà cũng là đấng đã nhờ phép lạ tại Lourdes, nên ngài ra sức cổ động cho xứng đáng kẻ coi sóc đền thánh Đức Mẹ. Trinh nữ được tin ấy thì vui lòng phỉ dạ vì thấy mọi đều Đức Mẹ ước mong rày đã hoàn toàn chu

https://tieulun.hopto.org

tất. Song xem ra số phận chị Marie-Bernard cả đời chỉ gặp bước gian nan, xét trong đời chị khúc vui thật là vắn vỏi mà khúc buồn lại rỏ là dài, đó là lệnh Chúa trên khiến vậy chối cãi làm sao? Đức Mẹ đã dùng chị làm tiểu-sứ giúp việc Người, lẽ ra lúc Mẹ vui, con cũng được thông phần vui mới phải, song đây khác hẳn, vì mỗi lần tại động Massabielle mở cuộc lễ linh đình trọng thể kính tôn Đức Mẹ thì Bernadette gặp ngay chén đắng cay chờ đợi bên mình Vậy đang lúc tại Lourdes, mở cuộc lễ long trọng thì chị Marie-Bernard ngồi mà than khóc cha giá yêu dấu mới ly-trần hôm mồng 4 mars.

Cha Sempé kể tích hạnh ông François Soubirous như sau nầy : « Ông là người đơn sơ ngay thẳng, có lòng hòa nhã tử tế, lại có đức tin mạnh mẽ. Ngày kia đang lúc ở một mình trong nhà khách các cha dòng-sai, ông trông thấy bức-tranh con yêu dấu mình là Bernadette, thì quì xuống trước hình con mà cầu nguyện. » Khi bà tạ thế rồi, ông cứ ở vậy mà nuôi đoàn con dại ; may nhờ có cha Peyramale và cha Sempé thu-xếp, lại nhờ lòng rộng rãi Đức Cha Laurence thương giúp thì ông liệu kế tậu được máy-xay tại Lacadé (29 Août 1867) Cha Sempé lại thêm rằng: « Ông qua đời như một đấng thánh ; lúc gần tắt hơi ông càng tỏ mặt vui vẽ, cầm áo Đức Mẹ quen mang trong mình, giơ lên, cầu nguyện lâu giờ, chính lúc tắt hơi cũng còn đang cầu nguyện.

https://tieulun.hopto.org

Bernadette mất cha thì lấy làm thống thiết trong lòng lắm. Người tìm nơi xó nhà kẻ liệt mà khóc lóc thảm thương. Ai cũng biết trinh-nữ là con thảo-thuận, hết lòng mến cha; người xét đến công lao cha khổ cực vì mình bấy nay, rày mất cha, lòng đau đớn khác nào như bị cắn xé tan tành. Song trong vạn sự người đều chạy đến cậy trông Đức Mẹ; cha mẹ thế gian rày không có nữa, chỉ còn một mình Đức Mẹ ủi an lúc buồn sầu cay cực. Ông François Soubirous tạ thế hôm 4 mars là ngày kỉ-niệm lần thứ mười ba việc Đức Mẹ hiện ra; cũng nhằm chính ngày xưa Đức Mẹ hiện ra cho trinh nữ được hưởng sự vui vẽ khoái lạc hơn mấy lần khác. Người hiểu rằng cha mình được qua đời ngày ấy, chắc là dấu Đức Mẹ thương riêng, mà gọi về trời, nên hết lòng tạ ơn Đức Mẹ. Chẳng những người thương nhớ cầu nguyện cho cha, mà lại viết thơ yên ủi các em và nhắc cầu nguyện cho cha nữa.

Chị Marie-Bernard được tin em người là Toinette-Marie mất con bé, thì viết thơ an ủi rằng: « Hỡi em yêu dấu, chị được tin cháu mất em chớ tưởng em khóc một mình đâu... Thôi biết sao được, đó là tay Cha nhơn-ái giơ lên mà phạt tội ta bấy lâu nay; dầu khổ mấy ta chỉ phải cúi đầu xuống mà chịu cho bằng lòng. Ta hãy vác lấy cây Thánh-Giá Chúa trao cho; hãy xin Người và Mẹ nhơn lành ban sức mạnh mà theo gương Chúa cho đến cùng, chớ

có ngã lòng rủn chi. Lại phải nhớ cầu nguyện cho linh hồn cha mẹ ta nữa; chị xin em có sức ngần nào thì hãy gắng mà xin lễ cầu cho linh hồn cha mẹ ta với. Em yêu dấu ơi, chị biết tỏ lòng người mẹ phải mất con thì đau đớn là dường nào! chẳng những em đau, mà chị cũng chia đau với em một phần khá lớn. Em hãy vui mầng cùng yên ủi mình rằng: Chúa dủ lòng thương đem trẻ ấy về chầu chực Người, thế là ta được một thiên thần nhỏ lên trời mà cầu nguyện cho ta, nhứt là trong lúc nầy ta cần phải có lời cầu nguyện lắm mới được. »

Bấy giờ trinh nữ chỉ còn có ba em là Toinette-Marie, là kẻ đã lên động Massabielle kiếm củi với người, lúc Đức Mẹ hiện ra lần thứ nhứt; còn hai em trai là Jean-Marie và Pierre. Cậu Pierre nầy mới lên 12 tuổi; bỡi đó chị Marie-Bernard phải lo lắng cách riêng vì người vừa là chị cả, vừa là mẹ cầm đầu. Cha Peyramale viết thơ bảo người, chớ lo lắng việc gia đình quá làm chi, cha hứa nhận lảnh mà lo liệu cho cả. Đức Cha Pichenot tỏ lòng rộng rải nhận việc lo cho cậu Pierre, ngài gởi đi học trường các cha dòng tại Garaison. Trinh nữ thấy Đức Cha hết lòng thương giúp thì viết bức thơ tận tình cám ơn ngài mà rằng: « Thân lạy Đức Cha, bấy lâu nay con hằng lo lắng về em Pierre của con

https://tieulun.hopto.org

phải mồ côi thảm thiết; con không biết số phận nó ra làm sao, nên con hằng cầu xin Chúa cùng Đức Mẹ gìn giữ nó cách riêng.... Nay con được tin Đức Cha dủ lòng thương lo liệu cho nó ăn học nên thân nên người, thì con lấy làm yên ủi lắm, phúc cho chị em chúng con biết là dường nào! Cả đời chúng con xin ghi lòng tạc dạ ơn qui trọng ấy. Xin Chúa cùng Đức Mẹ bù lại lòng rộng rải Đức Cha; chị em chúng con không biết đền ơn thể nào cho xứng.»

Dầu ở xa xuôi cách trở song người cũng hết lòng lo lắng cho em Pierre này, khác nào mẹ thứ hai vậy; nhứt là lo cho em nên người đạo đức: nào viết thơ yên ủi dạy dỗ, nào hết sức nguyện cầu cho em. Trước ngày Pierre rước lễ lần đầu, người gởi thơ rằng: » Ớ em rất yêu dấu, em sắp được chịu ơn cực trọng vào lòng, từ rày mà đi em phải ra sức cầm lòng cầm trí, hãy dọn linh hồn em cho xứng đáng làm đền thờ Chúa ngự trị.»

Lần kia xảy ra một việc không được xuôi thuận làm cho các cha dòng tại Garaison và cô Toinette-Marie không hiểu nhau; chồng cô định dùng dịp ấy mà đem cậu Pierre về để lợi dụng việc nhà. Bernadette được tin, liền vội vàng viết thơ cho em rằng: « Chị nghe nói bạn em muốn đem Pierre về nhà cho nó tập nghề bán hàng tạp hóa. Em phải nói cho va biết chị không bằng lòng việc ấy chút nào. Không

https://tieulun.hopto.org

phải ý Chúa muốn như vậy đâu. Phải để Pierre ở nhà trường như ý Đức Cha sở định. Nếu không có lệnh Đức Cha truyền, thì chị cấm hẳn không được đưa nó ra khỏi trường Garaison bao giờ. Chị biết tỏ, các cha có lòng yêu đương trẻ nầy lắm. Em chớ nghe lời thiên hạ bàn quấy mà làm càn. Có nghi nan hãy xin các cha chỉ vẽ cho. Thật chị không muốn cho em làm phiền lòng ai sốt, Chị là chị cả, việc bổn phận chị là phải quan-phòng cho em nhỏ dại» Cũng một lúc ấy người lại viết thơ xin cha Peyramale thương xót bàn giải mọi sự cho an.

Nghe đọc bức thơ đó ta đủ hiểu chị Marie-Bernard là một người khôn ngoan, biết dong chế lòng khiêm nhượng với đức cang trực, không phải vì khiêm nhượng quá mà sinh hèn nhát, cũng không vì cang trực quá mà hóa kiêu căng. Ở trong nhà dòng, chị em đều chứng minh người có tính quyết định chắc chắn. Cả lúc làm đầu coi sóc kẻ liệt ở nhà-tập, người hết sức làm nên việc ấy, tỏ điệu ôn hòa vui vẽ như trẻ đồng ấu, làm cho ai ở với người cũng lấy làm dễ chịu. Song người hiểu rằng; dầu ốm đau cũng phải giữ luật, không nên ỷ thế bệnh tật mà nhãng quên việc bổn phận kẻ ở nhà phước, bởi đó người tận tâm bắt kẻ ốm đau giữ luật tùy sức. Nghe mấy tích sau nầy đủ biết, dầu trinh nữ vui vẽ dễ dàng, song khi phải ở cang trực, người lại không vì nề nùng mà lỗi việc bậc mình.

https://tieulun.hopto.org

« Một chị mới xin vào dòng (postulante) bị cảm, người bảo phải nằm trên giường đắp chăn (mền) cho kỹ. Chị lấy đều ấy làm nhàm chán khó chịu, nên ngồi dậy dở sách đọc kinh (office) Đức Mẹ. Marie-Bernard thấy chị đang đọc kinh sốt sắng, thì kêu lên rằng: « Kìa, đó là một người sốt sắng trái mùa, sốt sắng cho khỏi vâng lời, lạ chưa! » Người nói đoạn giật lấy quyển sách mà cất đi cho đến khi chị lành hẳn mới trả lại. Một chị nhà tập phải chứng sốt nặng đã lâu, sáng ngày kia chị thấy mình hơi khá liền chồi dậy ra ngoài mà không xin phép người trước đã. Đến khi trở về biết chị Marie-Bernard không bằng lòng, thì đến chữa mình. Người thừa dịp đó mà vẽ cho chị biết kẻ ở nhà dòng phải qui đức vâng lời hơn mọi sự, mà người nói sốt sắng, làm cho chị phải chịu rằng, mình có tội ngang đầu cứng cổ, nên chị phải chịu phép vào giường nằm ngay lập tức.

Khi hết kỳ tranh chiến mà thiên hạ gặp buổi thái bình, các giáo hữu lại đua nhau từng đoàn từng lũ, tựu hội tại đền thánh Đ. Mẹ ở Massabielle. Vào quảng năm 1872, Thiers làm trưởng quốc nước Pháp, trong một bài diễn-văn kia, ông có tuyên-bá rằng: « Đời văn minh ta bây giờ, sự đi viếng các nơi thánh không còn thích hợp thời nữa » Song chính lúc ông vì tình ác-cảm với đạo Công-giáo, mà ngoa-ngôn như thế, thì con nhà giáo-hữu lại

https://tieulun.hopto.org

đồng tâm tổ chức một cuộc hành trình đông đúc, tính được sáu vạn người đến viếng thành Lourdes. cuộc ấy gọi là (kỳ binh hội) Các chơn trong hội đều có pháp luật kỷ cang. Khắp nước Pháp đâu đâu cũng có người xin nhập hội, nên càng ngày càng gia tăng nhơn số, năm 1873 tính được 30 vạn người đi viếng Lộ-đức, và đã mở cuộc đi kiệu tại đó 181 lần.

Bọn tự do tư tưởng thấy giáo dân càng ngày càng sùng tín, hình như có phép nhiệm bỡi trời xô đẩy các linh hồn quay về cùng Chúa nên họ ra hoảng hốt mà trở lòng bắt bớ hành hạ Bernadette một lần nữa. Trong các nhật-báo, kỳ báo, trong các nơi công chúng hội hợp, trong các phòng y-dược, đâu đâu chỉ thấy nhao nhao luận cản về Bernadette; họ chỉ mục tội cho trinh nữ phải chứng bệnh điên nói quàng. Ông Voisin làm y-sĩ tại Salpêtrière, cả dám mượn tiếng khoa học mập mờ, mà diễn thuyết rằng: « Phép lạ tại Lourdes chỉ dựa vào một đứa trẻ phải bệnh động kinh xem bậy, thì thật làm sao được, hiện nay trẻ ấy đang phải giam tại nhà tu nữ chứa kẻ điên cuồng trong thành Nevers. »

Đức Giám Mục Nevers vừa được tin ấy liền viết thơ cho chủ bút nhà báo Univers rằng:

« Kính ngài. Ngài đã biết tỏ rằng: quan thầy thuốc tại Salpêtrière có đăng trên nhật báo một bài về vấn đề bệnh ảo quan xem lầm, ông tự quyết rằng: đã lâu nay Bernadette

https://tieulun.hopto.org

Soubirous tên rày là chị Marie-Bernard cũng mắc chứng ấy, hiện đang phải giam tại nhà điên ở Nevers. Nay tôi xin có mấy lời phân giải minh bạch cho quan thầy thuốc ấy đặng tường, nên xin ngài làm ơn đăng lên báo:

« Một là: chị Marie-Bernard không hề bước chơn vào nhà dòng Ursulines là nơi chứa kẻ điên bao giờ »

« Hai là: thật chị ấy hiện nay đang ở Nevers, song ở tại dòng Mẹ của các chị em hay thương giúp, không phải ở nhà điên như ông nói; chị vào đó mà được tự-do thong thả như các chị khác, không ai giam cầm. »

« Ba là: chẳng những chị không điên cuồng mà lại là người khôn ngoan sắc sảo không vừa, chị vốn bình tỉnh yên hàn. »

« Vã lại tôi dám xin mời ông thầy thuốc danh giá ấy, thân hành đến tại đây, mà chứng kiến ba điều tôi nói đó. Nếu tôi biết ngày nào ông đến, tôi sẽ xin nghinh tiếp ông cho phải, và đưa ông đi gặp chị Marie-Bernard. Lại cho ông khỏi nghi nan, không biết chị ấy có phải chinh Bernadette chăng, thì tôi sẽ mời quan chưởng lý đến nữa, vì chính ngài đã quen biết Bernadette lắm, ngài sẽ chỉ tên chỉ mặt trinh nữ cho ông biết, rồi ông muốn hỏi chuyện trinh nữ mấy giờ thì mặc ý ông

« Tôi lại xin quyết rằng: tôi sẽ thân hành đến mà tiếp đải ông cho phải thể. »

† Augustin Giám Mục thành Nevers ký.

https://tieulun.hopto.org

Bọn tự-do tư tưởng không dám sai ai đến dòng Saint-Gildard sốt, song khi vừa nghe lời diễn thuyết của ông thầy thuốc mạt-nghệ kia, tại Salpêtrière, lại vì chưa được xem bức thơ Đức Giám Mục Nevers đăng trả lời trên báo Univers, nên quan y-sĩ Damoiseau đang làm trưởng hội các quan thầy thuốc tại Orne viết thơ xin quan y-sĩ Robert-Saint-Cyr cũng đang làm chánh hội dược phòng tại Nevers, thông tin cho mình biết: Bernadette sức khoẻ thể nào, quan y-sĩ Robert xem thơ đoạn, thì ngày 3 Septembre 1872 trả lời rằng: «Bấy lâu nay tôi nhận việc làm điều hộ giúp các chị nhà Phước tại Nevers. Tôi có coi sóc chị Marie-Bernard này cách riêng, chị thật yếu lắm làm cho tôi nhiều lần phải áy náy về mạng sống chị. Ngày nay chị ta đã khá, trước chị nằm liệt mà nay lại làm người giúp đỡ kẻ liệt. Chị làm việc cách siêng năng cần mẫn lắm.

Chị đã 27 tuổi, song người nhỏ bé, bề ngoài xem yếu đuối mảnh sức, tính nết dịu dàng hoà nhả, lại có tài coi sóc kẻ liệt lắm. Tôi bảo gì, chị vâng lời cẩn thận. Kẻ ốm đau rất có lòng kính nể chị; còn phần tôi tôi tin cẩn chị lắm.

« Thưa ngài biết cho, chẳng những chị ấy không phải điên cuồng gì đâu, mà lại có tính bằng an, đơn sơ, dịu dàng, nên không lẽ gì mắc phải bệnh ấy được. »

Dr. Robert-Saint-cyr ký.

https://tieulun.hopto.org

Nghe lời quan y-sĩ Robert làm chứng, đã rỏ trinh-nữ không có dấu gì điên dại, lại xem bức thơ sau đây chính tay trinh-nữ đã viết cho em Toinette, ngày 28 avril 1873, cũng rỏ tâm tình người thể nào.

« Hởi em yêu dấu, nay sẵn dịp, chị vội vàng tin cho em, chị mạnh yếu thể nào. Chị phải nằm liệt giường đủ 3 tháng trời, nay như chết mà sống lại vậy. Trước hết phải cơn suyễn thật lâu dài dữ tợn, rồi lại tiếp theo cơn thổ huyết rất nhiều, đến nỗi hễ hơi động thì máu lại chảy ra. Em thấy chị hình như phải đóng đinh lâu dài trên giường, tưởng cũng khá cực... Đau đớn lắm thật, song khi chị suy có Chúa Giêsu sẵn sàng viếng thăm yên ủi, chị lại được ơn rước Người vào lòng thì thánh giá nặng nề kia ra nhẹ, sự đau đớn cực khổ nọ ra êm ái, vì Chúa Giêsu đến thông phần đau đớn với kẻ khốn cực, người khóc với kẻ khóc. Nào ta tìm đâu được một người bạn, thật biết thương xót ta, biết vuốt ve các dấu tích đau đớn trong lòng ta cho êm dịu, như Chúa Giêsu chăng? Ta hãy mến Người tận tình, hãy cố công mà theo chơn Người cho đến cùng.

Chị xin gởi lời thăm hết mọi người bà con thân thuộc, xin em hãy nhớ đến chị lúc đọc kinh, nhất là khi em lên viếng hang Massabielle, lại càng phải để trí về chị... Chị cũng đợi chờ em đến đó mà gặp. Mà thật, dầu chị

ở xa xuôi cách trở, lại không xin phép bề trên song chị hằng đến hang luôn mãi. »

Khỏi mấy ngày là chính hôm 21 Mai, người lại viết một thơ khác cho em họ rằng: « Thằm em rất yêu dấu, chị cám ơn em và cả nhà nữa vì ai nấy hằng nhớ cầu cho chị. Song xin em nhớ cầu cho chị được sức khoẻ trong linh hồn cho lắm, còn phần xác được sao hay vậy. Em hãy xin Chúa Giêsu làm cho chị nên một người nhà Phước xứng đáng như Người ước ao. Phần xác chị đủ sức mà ở đây, song không bao giờ được đủ lòng kính mến Chúa sốt. »

Người coi sóc kẻ liệt cho mãi đến năm 1974, càng ngày càng yếu, nên quan thầy thuốc Robert dạy người phải nghỉ việc ấy, vì ông tưởng để một người yếu đuối như thế ở chung lộn với kẻ liệt độc khi thì có sự cheo leo.

ĐOẠN THỨ BA

BERNADETTE NHẬN VIỆC GIỮ NHÀ THỜ.

(1874-1876)

Trinh-nữ bỏ nhà kẻ liệt, nghỉ ít lâu lấy sức thì bề trên lại phó cho giữ việc nhà thờ. Người chỉ biết vâng lời như kẻ tối mắt, hằng xem thấy Chúa nơi vị bề trên, chỉ việc gì,

https://tieulun.hopto.org

ưng làm việc ấy, không tỏ ý ưa thích, hoặc buồn phiền, bỡi làm việc nọ hơn việc kia. Song tưởng như việc coi sóc đền thánh, thì tâm tình người tự nhiên phát vui mầng không kể, vì nhờ đó mà nên như một tên lính gác siêng năng gần gủi nhà Chúa, nhờ đó mà lòng người nên như ngọn đèn yêu mến hằng bốc lửa tinh bạch trước nhà tạm không hề tắt. Nhờ đó mà được nên bạn mến yêu liên lỷ của Đấng ngự trong phép Thánh Thể. Người đã nhận lấy đền thánh dòng Saint-Gildard làm phần gia nghiệp mình cách riêng, ngày ngày hằng thơ thẩn phảng phất trước mặt Chúa Ôi những ngày qui hoá ấy, êm đềm cho tấm lòng trinh nữ biết bao! chốc chốc lại qui trước Mình Thánh Chúa, nào bài kinh, nào chào lạy mà kể lể nỗi mình cho Chúa nghe. Một mình người với một mình Chúa, cứ rúc đầu trong tấm khăn choàng mà thở than cùng Chúa. Người nói rằng: « tấm khăn lúp là cái nhà thánh nhỏ của tôi. » Người chui vào đó mà ẩn mình với Chúa, cho khuất mắt thế gian. Bao nhiêu giờ cha con đối diện đồng tâm nói khó với nhau cũng kể là vắn vỏi. Khi người rước lễ đoạn thì cám ơn lâu dài, thỉnh thoảng nước mắt chan hoà bỡi lòng yêu mến cuồn cuộn chảy ra.

Người có lòng yêu mến Chúa Giêsu Hài Đồng cách riêng, bỡi đó người được giữ lòng đơn sơ thật thà tinh bạch cho đến chết. Trong

https://tieulun.hopto.org

đêm Chúa giáng sinh người cứ quì trước nhà tạm, hình như một ngọn đèn sống động mà chầu Chúa Hài Đồng cho tới sáng. Nghe các chị em nhà phước kể lại tích sau nầy đủ cho ta phỏng đoán được những bài truyện vãn thâm tình thánh nữ hằng thở than cùng Chúa trong những năm ấy, vì càng ngày người càng gần gủi Chúa hơn.

Vậy ngày trước lễ Sinh-Nhật kia, chị em dọn máng cỏ xong rồi, chị Marie-Bernard đi bồng Chúa Hài Đồng để nằm nơi máng cỏ, chị vừa bồng vừa than thở, như hát ru Chúa rằng: « Lạy Chúa Giêsu đáng yêu mến, xưa kia Chúa nằm trong hang đá Bêlem lạnh lùng giá rét; người miền ấy xử tệ cùng Chúa lắm nó xua đuổi Chúa ra ngoài đồng không cho trú ngụ! » Ngày kia đang lúc truyện vãn giải trí chị em nói với nhau về một chị nhà phước được Chúa Giêsu Hài Đồng hiện ra nói khó cùng chị, song chị vừa nghe tiếng hiệu, liền bỏ Chúa đó mà đi tức thì. Bernadette tiếp ngay rằng: Phần em, em không làm thế, hễ nghe chuông thì em cũng đi ngay, nhưng mà em không bỏ Chúa Giêsu nằm đó đâu, em bồng đi làm một với em. Trẻ Giêsu bé tí, có nặng gì mấy đâu. »

Người có tài, biết cách trang hoàng bàn thờ cho xinh đẹp, lại khéo tay, nên thêu thùa những bức khăn đẹp đẽ qui hoá mà ngày nay còn đang giữ lại làm của ghi-nhớ. Trong lúc

https://tieulun.hopto.org

thư nhàn người lại tô điểm những tượng ảnh chùm hoa rất xinh đẹp, để làm quà cho kẻ làm ơn, và cho chị em thiết nghĩa trong Dòng. Đang lúc ngón tay mềm mại vẽ tô những chùm hoa xinh tốt sực sỡ, thì linh hồn người bay bổng lên cao, liền tưởng đến những việc trên trời, đến động Massabielle. Chính người nói: mình hằng ngày vốn đến viếng cảnh Massabielle mà rằng: « tôi như con chim cứ lai vãng quanh động Massabielle liên. » Khi nào người đứng trước bàn thờ Đức Mẹ thì lòng mến lại cất cánh bay xa cho tới động Massabielle Cả đời Bernadette chỉ phảng phất nhớ lại hình Đức Mẹ hiện ra, người lấy đó mà tỏ lòng yêu mến mẹ lành như con tận tình thảo kính. Tại Dòng Saint Gildard hễ đến ngày lễ Đức Mẹ Thăng thiên, các chị em hát một bài tán mĩ ca, khi hát đến cầu : « Tôi xem thấy Người Người là mẹ riêng tôi...! » Thì nhiều lần chị em thấy trinh-nữ dùng mình sững sốt, hình dong biến cải, như bị lửa yêu mến nồng nàn thiêu đốt, người chuyển động như muốn bay lên cao, rồi lại quì xuống lấy tay che mặt.

Thường gặp thấy chị Marie-Bernard quì trước tượng, tạc hình Đức Mẹ Lộ đức mà cầu nguyện sốt sắng. Trong các hình tượng Đức Mẹ người đã thấy, không có tượng nào người lấy làm ưng ý cả, vì sánh cùng chính hình xinh đẹp Đức Mẹ hiện ra, thì các tượng khác thảy đều xấu xa gớm ghiếc! Người quen

https://tieulun.hopto.org

thưa cùng Đức Mẹ rằng: « Lạy Mẹ nhơn lành, dẫu thợ nào tài giỏi mấy cũng chỉ làm ố danh xấu dạng Mẹ, ngày nào họ xem thấy Mẹ thì chắc họ sẽ phàn nàn hổ thẹn. » Song người ưa thích tượng Lộ-đức trong Dòng hơn cả, vì có vẻ giống như Đức Mẹ đôi chút không đến xấu tệ như các tượng khác; lại vì qui trước tượng đặt trên hang chế tạo thì nhắc cho người nhớ đến động Massabielle là ngai Đức Mẹ Chúa Trời ngự trị.

Nhơn đức Bernadette không phải cốt tại động tình nông nổi nơi giác-quan như thói phụ-nữ đâu, song thật bởi lòng sốt sắng chắc chắn vững vàng, đến nỗi đã thấy hình như có dấu bậc thánh ẩn ngụ ở trong. Người hiểu đều cốt nhứt trong đàng nhơn đức là phải kính mến và làm tôi Chúa hết lòng. Tiên vàn phải lánh tội, vì tội là sự dữ trên hết mọi sự dữ, Không cần phải nói, ai ai đều rỏ, trót đời người đã giữ được linh hồn thanh sạch vẹn truyền như con nít; người không hề cả dám phạm tội mất lòng Chúa bao giờ. Ngày kia người nghe thầy cả giảng về bản tinh sự tội là tại khi kịp suy mà còn phạm, người lấy làm vui mầng yên ủi lắm, vì quyết chắc mình không hề phạm tội bao giờ. Mãi đến tháng Octobre năm 1876 là hai năm rưỡi trước khi người chết, người mới tỏ đều ấy với chị coi sóc kẻ liệt mà rằng: « khi em nghe giảng trong dịp cấm phòng vừa rồi, em lấy làm có phước

https://tieulun.hopto.org

quả... Chị lấy gì làm có phước.

- Oả, hôm ấy chị không nghe cha giảng sao? Ngài giảng rằng: hễ khi nào người ta muốn phạm tội thì mới có tội. Vậy cả đời em, em nhớ rằng em không hề muốn phạm tội khi nào cả, đó là đều em lấy làm hanh-phúc nhất » Ấy vậy từ khi vừa có tri khôn, người hằng giữ linh hồn thanh tịnh như thiên thần cho đến ngày tạ thế. Thật là linh hồn trong trẻo sáng láng như tấm thủy tinh mà cha Peyramale đã thấy loè ra nơi nét mặt.

Đã hay rằng Bernadette được sạch tội, song không phải sạch mọi nết xấu đâu. Coi hạnh người ta còn nhớ, từ bé trinh nữ vốn hơi có tinh cứng đầu cố-chấp. Dầu lời khấn trong dòng dầu được Đức Mẹ hiện ra dạy dỗ, cũng không làm cho linh hồn ấy sạch khỏi tinh yếu đuối tự nhiên, nguyên tổ loài người lưu lại. Trong những năm đầu người mới ở nhà dòng nhiều khi thấy rỏ tính ấy; song có đều nầy lạ, là lúc lâm phải cơn đau ốm người không hề tỏ tính xấu mình ra bao giờ. Thường người ta muốn biết tính ai cho rỏ thì đợi khi bệnh tật ốm đau, vì lúc đó các tính hư sẽ thò đầu ra, khó trông hãm lại đặng. Cho đi người có tính xấu ấy, song đàng khác người cứ một mực hoà nhả tươi cười, ấy là dấu người ép mình theo ơn Chúa hết sức mới cầm hãm như vậy được. Trong các dịp khác người cầm mình dễ dàng, có một khi quan thầy thuốc

https://tieulun.hopto.org

đến thăm bệnh cho thuốc, thì người lỏ điệu vùng vằng chống với thầy thuốc mà rằng: « Tôi không muốn dùng thuốc, chớ gì ngài đừng đến nữa thì hay. »

Người biết mình có tính hư thể ấy, thì nhất định trừ căn cải quá, bắt buộc mình giữ mọi luật phép cho nhặt, lại thật lòng khiêm nhượng xin chị em tha thứ, đến đỗi cả nhà thấy cách người ăn ở, liền cảm động ra sức học đòi bắt chước.

Quả như lời Chúa Thánh Thần phán dạy rằng: « Kẻ khiêm nhượng bao giờ cũng được trận luôn. » (Prov. XV, 33) Đấng cầm quyền Hội thánh cũng hạ bút phê cho trinh nữ mấy lời qui hoá nầy rằng: « Vì người đã sốt sắng vui vẽ mạnh bạo mà cầm bẳn tính tự nhiên cứng cỏi, nên nhờ ơn Chúa giúp đã được thắng trận toàn công. »

Khi Bernadette đã chọn bậc nhà dòng thì nhứt quyết theo ơn kêu gọi mà hăng hái bước lên bậc kính mến hoàn toàn. Xem những lời nguyện tắt bởi lòng nóng nảy sốt sắng bật ra mà người đã ghi trong tập nhật ký thì biết tỏ lòng người ước ao khao khát kết hiệp với Chúa là thể nào.

Đây xin trích một ít câu làm gương mẫu:

« Lạy Chúa Giêsu xin ban cho con hiểu biết con phải yêu mến Chúa tận tình là thể nào. Xin hãy xua đuổi mọi vật thế gian ra khỏi lòng con, xin kéo trót tâm tình ý chí con

https://tieulun.hopto.org

lại gần Chúa, xin hãy nâng lòng con lên cao khỏi mặt đất nầy »

« Lạy Mẹ nhơn lành xin hãy đến giúp đỡ con, xin ban cho con được quên mình: con đi cho hẳn, giết tính yêu riêng cho tận tuyệt, chỉ để cho một mình Chúa Giêsu sống động và cai trị trong mình con mà thôi, con chỉ xin sống vì Chúa Giêsu mà thôi.

« Lạy Mẹ, con xin dâng cho Mẹ hết mọi loài thọ sinh con yêu chuộng ước ao, để cho con không vương vít vật hèn gì dưới thế nầy nữa, cho con được nhẹ nhàng mà phú trót mình con làm tôi Mẹ và Chúa Giêsu con Mẹ.

« Con nghe nói có thầy dòng kia mắc bệnh yêu-mến mà chết, chớ gì con được chết như vậy.

Lạy Mẹ; xin Mẹ giữ lấy Chúa Giêsu lại trong lòng con, cho con không còn dám theo ý riêng con chút nào, một theo ý Me mà cũng là thánh ý Con Mẹ... Chớ gì trái tim con phải tiêu ra tan nát, cho con không còn thể yêu vật gì dưới đất nầy nữa, một dành để lòng con cho được theo ý Mẹ và yêu mến thuận theo ý Chúa mà thôi. Chớ gì khi con còn sống ở đời nầy con khỉ sự kết hiệp làm một với Mẹ cho chặt, và được thuận theo ý Chúa mọi đàng cho đến cùng đời con. »

Chị Marie-Bernard chỉ quyết vâng theo ý Chúa, là nắm giữ mọi đều Chúa khuyên trong sách Evan: giữ lòng khó khăn sạch sẽ

https://tieulun.hopto.org

và vâng lời; ấy là những khoản người đã kết ước cùng Chúa chính ngày làm lời khấn trong Dòng. Người nhất định giữ mọi đều trong luật, bất kỳ khinh trọng, lại hết dạ vâng lời các đấng bề-trên. Không bao giờ người ỷ thế yếu đau, dầu phải lúc cơn bệnh hành hung cực lực, nhất là không hề cậy mình đã được xem thấy Đức Mẹ, được Mẹ hứa cho phúc thật đời sau mà lỗi đều gì nhỏ mọn trong luật phép dòng; cũng không khi nào tự ý xin châm chước, vì sợ có lẽ làm giảm bớt dịp lập công chăng. Người muốn đi xa hơn nữa thì vì lòng mến Chúa mà nhất quyết sẽ tìm sự khó hơn mà làm.

Bởi người rán hết sức bình sinh mà yêu mến Chúa chí thiết, ra như đức mến đã thâm nhập vào các tài năng, cho nên lại đem lòng yêu mến ấy mà vung ra khắp quanh mình cho mọi người được nhờ. Trong sách Evan Chúa dạy ta hai đều quan trọng nhứt, là mến Chúa và yêu người; cả mến Chúa, cả yêu người chung đúc lại làm một giải răn cần thiết. Ta còn nhớ tấm lòng khoan hậu của trò nhỏ Đức Mẹ trong lúc người nhận việc giúp đỡ kẻ liệt tại Lourdes, người tỏ lòng thương xót kẻ ốm đau là thể nào. Người dùng hết mọi dịp cho đặng tập đức yêu người, nên công chúng đã quen nói rằng: Bernadette chỉ lấy sự được thương giúp kẻ khác làm đều vui thật. Người vốn có tính tự nhiên mềm mại

https://tieulun.hopto.org

dễ phân sầu chia khổ cùng kẻ khác: song không phải vì theo tính tự nhiên mà người tận tâm với kẻ khác đâu, bèn là lấy mắt đức tin nhìn xem Chúa trong mọi người. Khi người yêu mến chị em thì kể mình như được phúc làm việc tông đồ truyền giáo; nhứt là dùng đức yêu người có ý tìm cho được thân thiết với linh hồn Chúa Giêsu đã đổ hết máu mình ra mà cứu lấy.

Trong chị em ai phải cơn buồn phiền, đến xin an ủi thì người nói rằng: « Xin chị chớ ngã lòng rủn chí, tôi sẽ cầu nguyện cho chị » Một chị kia được bài sai đi giúp nhà nuôi trẻ mồ côi thì người dặn rằng: « Chị hãy hết lòng yêu dấu trẻ mồ côi cô độc, hãy coi sóc nó cho siêng năng cần mẫn, chị hãy tập cho chúng nó biết đàng mến Chúa. Khi còn ở Lourdes, người có quen biết một chị em bạn học; sau cô cũng vào nhà dòng tại Nevers; trong ngày chị khấn hứa thì trinh nữ nói với chị rằng: « Xin chị hãy chịu lấy bệnh tật như của mĩ-vị Chúa gởi cho; chị hãy tận tình thương giúp kẻ khó khăn, song cũng nên giữ sự khôn ngoan vừa phải; dầu lâm khốn khó cũng xin chị chớ có ngã lòng. Xin chị hãy hết lòng kính mến Đức Mẹ, chị hãy tin chắc rằng lời tôi cầu nguyện cho chị rất có sức, hãy nhớ cầu nguyện cho nhau luôn, nhứt là khi xem lễ rước lễ »

Từ khi ông bà Soubirous tạ thế, chị Marie-Bernard hằng cần mẫn coi sóc linh hồn các

https://tieulun.hopto.org

em. Ta xem mấy bức thơ sau đây thì rỏ biết lòng người sốt sắng nóng nảy là dường nào.

Thơ người viết thì nhiều, song tiếc vì chỉ còn lại ít cái mà thôi, tại người có lòng khiêm nhượng, hễ viết thơ cho ai thì dặn đốt đi. May mà còn giữ được các bức thơ người viết trong mấy năm cuối cùng đời người. Ở thành Lourdes họ tranh nhau mà giữ lại các thơ ấy lại chuyền tay nhau mà xem nữa.

Hôm mồng 6 septembre năm 1864 người viết cho Toinette rằng: « Hỏi em yêu dấu, chị được tin em và cháu bé khỏe mạnh, chị lấy làm vui mầng lắm. Em hãy hết sức nài xin Chúa và Đức Mẹ để cháu ở lại với ta cho lâu dài, chị thương yêu nó lắm. Nhưng mà này, em yêu dấu ơi, thà chị nghe tin nó chết nghìn lần, hơn biết chắc sau nầy nó ăn ở không xứng đáng người có đạo. Em phải biết việc bổn phận em, là ân cần lo lắng cho nó nên thân là thể nào. Vừa khi nó đủ trí khôn, tức thì em lo dạy cho nó biết yêu mến Chúa và Đức Mẹ, biết thảo kinh mẹ cha, biết sợ tội trên hết mọi sự; ấy là việc bổn phận cha mẹ phải làm. Em chớ quên rằng, ngày sau Chúa sẽ tra hỏi em thẳng nhặt về linh trẻ con qui bóa ấy. Sau hết xin em cầu nguyện cho chị với chớ quên nghe, nhứt là khi lên hang lại càng phải nhớ hơn nữa. »

Cô Jeanne Vadère, ngày xưa Bernadette bằng giục bỏ thế gian, nay theo ơn Chúa gọi

https://tieulun.hopto.org

vào dòng La Trappe ngày 30 Mars năm 1875. Người được tin vui mầng ấy liền viết thơ chúc khen rằng: « Hỡi chị rất yêu dấu, em vui mầng quá bội, không nói chị cũng hiểu: mầng vì thấy Chúa khấng nghe lời chị nguyện xin.... Bây giờ xem ra chị chỉ còn khao khát thánh-giá là chịu gian nan đau đớn hầu chứng tỏ lòng chị mến yêu và hết dạ cám ơn Chúa. Hỡi chị yêu dấu, xin chị hãy cầu cùng Chúa ban cho em được chút tàn lửa mến Người. « Chị ơi, chị biết lòng em khao khát mến Chúa là dường nào! Em xin chị hằng ngày chịu khó cầu cho em ít lời vắn tắt, xin Chúa ban cho em được nên một người nhà dòng sốt sắng, ra sức nên thánh mọi ngày.... Lời em cầu nguyện không biết có đắt chăng? song em sẽ không quên chị đâu. Thôi, ít lời thiết yếu xin chị nhậm. Sau hết em xin phú thác chị trong rất thánh Trái Tim Đ: C. G. và Đức Mẹ »

Năm 1875 bên mạn nam nước Pháp có lụt to, nước sông dẫy lên tràn vào, cả thành Lourdes, cả hang Massabielle cũng bị chìm ngũm trong lòng nước mất 24 giờ. Bernadette được tin thì đau đớn thổn thức trong lòng. Người liền tưởng đến cuộc truyện trò vui thú lâu dài, mà xưa kia Mẹ con cùng nhau to nhỏ về số phận kẻ có tội, nên ngày mồng 4 Juillet người viết thơ cho Toinette rằng:

« Kính thăm em yêu dấu, chị phiền sầu quá

https://tieulun.hopto.org

vì nghe con sông Gave đã sổ ra mà nhiễu hại nhiều đàng, không biết hang đá và máy xay có phải hại lắm chăng. Jeanne Vadère ở dòng La Trappe mới viết thơ cho chị, chị lo cho Jeanne vì ở mạn gần Toulouse là chính nơi nước lụt đã phá hại cả thể. Người ta chết đuối vô số, chưa hề thấy cơn lụt gớm ghê như thế bao giờ.

« Chúa nhơn lành giơ tay oán phạt, song Người vốn là cha luôn. Các phố thành Paris đã lai láng những máu trong khi chiến trận, thế mà chưa đủ đập vỡ lòng cứng cỏi loài người mê đàng tội. Lạy Chúa, nếu loài người còn cứ nhắm mắt đức tin lại, thì nó còn phải mù tối đến đâu! Thấy những điều tai nạn gớm ghê ấy, có lẽ ta tự hỏi mình rằng: ai đã khêu nên tình cảnh tàn hại ấy, ai đã chọc cơn Chúa giận thể ấy? Hỏi thế, rồi hãy lắng tai nghe tiếng lương tâm chỉ bảo ta rằng: tại tội ta mà Chúa làm nên thể ấy. Phải, chỉ có tội là sự dữ trên hết mọi sự dữ, vì nó mà ép tay Chúa giáng hình phạt xuống trên đầu ta; ta đã làm sự dữ thì sự dữ lại đổ xuống trên đầu ta; sự dữ là phần thưởng, là ích lợi bởi tội mà ra. Lạy Chúa xin tha thứ chúng con, xin hãy hạ tay công thẳng xuống mà thương xót chúng con. »

Khi ấy em người là Toinette hầu như bị khốn khó đổ xuống tư bề, càng ngày càng nặng; người hết lòng thương số phận em, nên ra sức tìm phương yên ủi em chịu khó cho can đảm.

https://tieulun.hopto.org

Người vừa được thơ em, liền trả lời như sau nầy: « Hỡi em yêu dấu, xem thơ em, chị lấy làm cảm động lắm. Chị xin em đừng lo lắng bồi hồi quá, hãy phú giao mọi sự cho Chúa, hãy cứ vững lòng trông cậy, chầy kíp sẽ thấy nhẹ nhàng trong linh hồn. Hễ ta càng chịu khó ở đời nầy bao nhiêu thì giờ chết càng được yên ủi bấy nhiêu, miễn là ta biết dùng sự khốn khó mà kết hiệp làm một cùng Chúa Giêsu; hãy chịu khó cho đặng tỏ lòng mến Chúa, cho được đền tội ta ở đời nầy. »

Cuối tháng Juin năm 1876 Toinette lại mất một trẻ mới sinh, nầy là lần thứ bốn; thật là bốn thiên thần nhỏ vừa lọt lòng mẹ, chưa kịp ngắm xem cuộc thế, mà đã vội cất cánh bay lên trời chầu Chúa. Bernadette phải cầm lòng cho lắm mới không buồn phiền càng em; người vội viết mấy lời yên ủi em rằng: « Hỡi em, chị hiểu một người mẹ trông thấy bốn con yêu dấu cứ lần lượt mà đi như thế, chắc phải đau lòng khốn cực lắm. Đó là tay Chúa thử khá nặng; song chị lấy mắt đức tin mà xét thì dám kêu lên rằng: Phúc cho người mẹ được xem thấy bốn con lên trời chầu Chúa, bốn trẻ ấy sẽ cầu nguyện cho em và cho cả gia thất ta, sẽ bầu cử cho ta trước mặt Chúa và Đức Mẹ, được như thế sao ta còn buồn tiếc nỗi gì.?

« Chị vui mừng vì được dâng lên trời một

hội thiên thần nhỏ bé, để họ cầu cho ta đang phải lưu lạc nơi đất khách khốn nạn nầy. Em phải ở cho can đảm, hãy yên ủi mình rằng, rày đông họ ta ở trên trời đông hơn dưới đất nhiều. Bây giờ ta hãy cầu nguyện, hãy làm việc, hãy chịu khó cho vui lòng Chúa; ít lâu nữa ta sẽ được gặp hội thiên thần nhỏ ấy, sẽ được đồng hàng vinh phước với họ. » Cũng trong năm ấy chị Marie-Bernard lại lo lắng cho hai em trai được yên phận về sau thì ngày mồng 1 Juillet năm 1876, người viết thơ cho Jean-Marie đang đi lính mà rằng: « Em ơi, chị xưng thật, trong lúc nầy chị đang lo bề hậu vận cho em và Pierre lắm. Chị hằng xin Chúa và Đức Mẹ soi đàng chỉ nẻo cho hai em. Tiên vàn chị xin em hãy lo đến việc bổn phận con nhà giáo hửu, nếu em lo việc ấy trước tiên, chắc em sẽ thấy mình được sức mà chịu nổi các sự lao phiền khốn khó đời nầy. Chị biết tỏ bậc kẻ làm binh linh gặp nhiều sự cheo leo khốn khó phải chịu, mà không dám rỉ răng. Nếu mỗi sáng mai khi chổi dậy họ có ý tứ cầm trí mà đọc mấy lời vắn tắt sau nay: « Lạy Chúa, ngày hôm nay con xin làm hết mọi sự, chịu hết mọi nổi khốn khó gian nan con sẽ gặp cho đẹp lòng Chúa. « thì họ sẽ lập công biết bao! »

Ngày mồng 3 Novembre người lại viết một thơ rất có quan hệ cho đời cậu Pierre. Pierre nầy đã lên 17 tuổi rồi, mà cuộc tương lai cậu

https://tieulun.hopto.org

sẽ ra làm sao chưa biết; bởi đó chị cả cũng là người ham mỡ nước Chúa, hết lòng ước ao cho em lên làm linh mục. Người hằng cầu nguyện cho em về ý ấy, song không hề nói lời gì tỏ ý giục giả em chọn một bậc mà Chúa không kêu gọi. Người viết thơ khuyên em suy xét mà rằng; « Chị nghe nói năm nay em không còn học tại Garaison nữa. Nếu em chắc rằng Chúa không gọi em ở bậc thầy dòng, thì chị nài xin em hãy suy xét kỹ lưỡng mà chọn lấy một bậc nào tùy ý em. Em ơi, chị xin em hãy suy xét chin chắn trước mặt Chúa. Thật chị không hề muốn cho em lên làm thầy cả để tìm nơi đỡ thân đâu; hẳn không, chị không muốn thế chút nào, nếu có vậy thà rằng em làm tên lái buôn giẻ rách còn hơn.

« Hỡi em yêu dấu, chị mong cho em hiểu rằng chị lo cho phần riêng linh hồn em lắm, nên chị mới nói thế. Chị lại còn nài xin em một lần nữa rằng, em hãy cầu nguyện, hãy suy xét, hãy xin Chúa và Đức Mẹ soi cho em biết thánh ý Người »

Có một người em họ chểnh mảng việc đạo đức, người lấy làm lo sợ, liền viết thơ thúc giục mà rằng : « Thăm em, chị lấy làm buồn lắm, vì nghe rằng: bạn em không xem sao đến sự giữ ngày chúa nhựt. Chị suy đến lời Chúa phán rằng: « Bay phải tìm nước Đ. C. T. và sự công chính Người trước đã » mà lấy làm lo sợ cho ta; Chúa lại thêm rằng: « Bay có giữ

như vậy thì các sự lành khác sẽ thêm cho bay dư dật » Chị nài xin cả hai, hãy giữ ngày thánh ấy, có tham lam mà làm việc trong ngày thánh ấy, cũng không thêm giàu có gì đâu, mà lại liều mình phải tay công thẳng Chúa phạt, từ đời cha cho đến đời con. Chị còn nài xin hai em một lần nữa, xin chớ làm thế kẻo khốn. »

Trong các tờ biên bản về sự phong chức á thánh cho trinh nữ, thấy có lời em trai người là Jean-Marie, khai về sự trinh nữ hằng lo cho em nên người đạo đức là thể nào. Người em ấy làm chứng rằng: « Khi chị tôi nghe tin tôi mở cửa hiện ngày Chúa nhựt, cho được bán các đồ đạo như các nơi cửa hàng khác, thì chị viết thơ bảo tôi phải đóng cửa, không được bán gì ngày Chúa nhựt sốt, lại rằng, nếu tôi không vâng thì không còn tình chị em gì nữa. Chị tôi lại thêm rằng: Nếu tôi vâng giữ thì Chúa và Đức Mẹ sẽ có nhiều cách mà bồ phần thiệt tôi đã mất trông ngày Chúa nhựt. »

Khi trinh nữ nghe tin người bạn hữu tại Lourdes mới mất chồng thì viết thơ yên ủi rằng: « Chị ơi, vì Chúa yêu mến chị cách riêng, nên để cho chị phải chịu khó thể ấy! Chị nghĩa thiết ơi, tôi xin chị chớ có buồn rầu thới quá hãy xin bằng lòng theo thánh ý Chúa.

Dầu giữa lúc phải cay cực mấy mặc lòng, hễ theo thánh ý Chúa thì sự khốn khó trở nên êm ái dịu dàng. Chớ gì Chúa Giêsu hãy

https://tieulun.hopto.org

đến mà ngự trị lòng ta, để cho một mình người làm việc trong ta mà thôi. Chúa đang ngự trong lòng chị, chị hãy lắng tai mà nghe thì sẽ thấy tiếng êm ái dịu dàng Người phán rằng: « Nầy con, hãy ở cho can đảm! Bây giờ cha cắt đứt giây yêu mến dưới đất nầy, cho ngày sau trên trời giây ấy càng nên chặt chẽ hơn. »

Ngày 27 Décembre 1876, người lại viết thơ cho vú nuôi như sau nầy: « Thưa bà, bây giờ cháu bé đang làm gì? Nó có yêu mến Chúa không? nó có ngoan ngoản lắm không? Tôi ước ao có quà gì qui má gởi cho nó chơi song tôi rày khó khăn lắm, không còn vật gì là của riêng nữa. Song tôi xin Chúa Giêsu hãy ban quà cho cháu là lòng yêu mến Người.» Đến tháng Juin người lấy làm có phúc vì được dịp mà gởi cho em gái người hai tượng ảnh nhỏ, chính đức giáo Hoàng làm phép: một tượng ông thánh Giuse nhỏ nhỏ cho em rể và một cái trứng gà duộm đỏ cho cháu gái. Xem đó thì biết người thật có lòng khó khăn cùng cực, song lại rất thương nhớ họ hàng thân thích.

Có lẽ ta tự hỏi rằng: bởi đâu mà trẻ khó khăn chăn chiên trên đồi Partrès, trí nhớ thật kém mới học được ít điều sơ lược mà viết được những ý-tưởng cao sâu sốt sắng thế ấy.? Đó là chứng tỏ rằng: trinh nữ đã học những lẽ cao sâu ấy ở trường Đức Mẹ chẳng hề mắc

https://tieulun.hopto.org

tội tổ tông truyền ở bộng đá Massabielle, lại trót đời người ở trong dòng Saint-Gilárd chỉ lắng tai nghe tiếng Chúa Giêsu yêu mến dạy dỗ. Chúa đã ban cho người tri đoán khôn ngoan, lòng ngay dạ thẳng, tấm lòng cao thượng, tiếp theo những ơn tự nhiên qui hóa ấy, lại còn ơn thánh sủng thêm vào, người hằng lắng tai nghe tiếng ơn Chúa thúc giục nên lửa mến Chúa một ngày một bốc lên to tát làm cho người đã vào sổ những linh hồn mến Chúa tận tình.

Ta nghe mấy bức thơ người mới viết, không thấy có dấu gì tỏ bộ khoe khoang cho ra một bài giảng thuyết, cũng không mắng trách cay chua, một bởi lòng mến Chúa chí thiết nên phát ra những câu đầy lòng thương xót ước mong cho mọi người ra sức làm tôi Chúa, mến Chúa và Đức Mẹ một ngày một hơn, nhất là những kẻ người yêu mến cách riêng, thì người càng ao ước cho ngày sau lại gặp nhau trên nước thiên đàng.

ĐOẠN THỨ BỐN

CHỊ MARIE-BERNARD TỎ LÒNG CẢN ĐẢM TRONG KHI PHẢI SỰ KHỐN KHÓ

(1875-1879.)

Thánh Phaolồ xưa khi đã được nghe thấy nhiều sự lạ lùng mà không được phép tỏ ra

cho ai. Ngươi nói rằng: kẻo vì những ơn qui lạ ấy mà người sinh lòng kiêu ngạo chăng, nên Chúa đã để cho quỉ Satan khuấy khuất người nhiều cách. (II Cor. XII. 4-7)

Rày Bernadette cũng vậy, người đã được xem thấy Nữ-Vương trời đất đã được nghe nhiều lời xưa nay chưa mấy ai được nghe; Đức Mẹ sợ kẻo vì những ơn qui hóa ấy làm cho thánh trẻ sinh lòng kiêu ngạo, mà hỏng phúc đời sau chăng, nên để cho con yêu dấu phải chịu gian nan vất vả trót đời. Bệnh suyễn kia đã phải từ bé, cứ một ngày một tăng tiến mà làm khổ thánh trẻ cả và đời không mấy khi được nghỉ yên.

Xem cặp nhật ký trong đời thánh trẻ thì thấy trong kỷ này xem ra Đức Mẹ muốn dùng người mà đồng tâm cộng tác với Đức Mẹ mà thương xót kẻ có tội, nên Đức Mẹ để cho người càng ngày càng ước ao khao khát sự ăn năn đền tội. Lạ thật! dầu người hằng ra sức cầm mình theo ơn Chúa, song vốn tưởng như mình đã ăn ở không xứng đáng với ơn cực trọng Đức Mẹ ban cho, bởi đó người sợ tại mình không gắng sức đủ chăng, nên người chỉ ước ao khao khát chịu khó hơn nữa hầu luyện lọc linh hồn cho trong trẻo hơn, ra sức kết hiệp cùng Chúa cho khăng khít hơn và làm hết cách cho được cám ơn Chúa.

Hôm 12 Août 1875, người đứng ngửa mặt lên trời mà than thở rằng: « Lạy Chúa, bao

giờ con suy đến tội lỗi con và suy đến phép công bằng Chúa, thì con lấy làm sợ hãi bối rối, lạy Chúa xin thương đến con là đứa khốn nạn yếu đuối. Chớ gì con được chịu khốn cực lao phiền ở đời nầy, vì chỉ có sự khốn khổ mới giết được tính yêu riêng con, nếu con không giết được tính tự nhiên còn, thì không lẻ nào con sống làm một cùng Chúa được. Dầu khứng dầu chăng con cũng phải chết cho tính tự nhiên đã, mới cứu được linh hồn con». Nghe lời thấn thờ tận tình thế ấy thì chắc Chúa Giêsu và Đức Mẹ sẽ nhậm lời mà ngợi xuống cho con dấu yêu những sự khốn khó chồng chập cho đến trọn đời.

Người giữ nhà thờ được ít lâu, song vì yếu sức quá phải nằm liệt luôn, nên đến sau không còn thể làm được việc gì nữa. Ngày kia đang lúc người nằm liệt giường phải đau đớn lắm, thì bà Mẹ đến thăm mà nói cùng người rằng: «Chị lười biếng kia! chị nằm mãi làm gì thế?» Người thưa rằng: Lạy mẹ! con làm việc bổn phận con.

— Việc bổn phận con là việc gì?

— Thưa mẹ: việc con là phải nằm mà chịu bệnh.

Từ ấy mà đi hầu như người phải ốm liệt mãi cho đến chết. Có lời Đức Cha Ladouse kế vị Đức Cha Forcade (qua đời 1873) nói về thánh nữ-rằng: «Đàng Bernadette nên thánh là đàng khiêm nhượng, người chỉ làm mọi việc bổn phận tầm thường, rồi chịu lấy hết mọi sự

đau đớn phiền nảo Đức Mẹ gởi cho, thế mà cả đời người đã nên như một đấng tử vì đạo. Người sống dưới đất nầy không bao lâu, song phần nhiều hơn chỉ nằm trên giường bệnh; nhờ Mẹ nhơn từ hộ trợ thì người chịu lấy chén đắng ấy cách vui lòng nhẫn nhục lạ lùng. Không ai nghe thấy người than trách năn nỉ cứ một mực lặng lẽ yên hàn mà chịu đau đớn»

Các chị Nevers lại thêm rằng: « dầu trong khi thánh trẻ phải bệnh đau đớn khốn cực, người cũng không muốn cho ai phải mất ngủ mà coi sóc mình. Người năng nói cùng chị coi sóc kẻ liệt rằng: « Xin chị đừng lo gì đến em quá, chị hãy đi ngủ, khi nào việc cần em sẽ gọi. » Người nằm liệt giường song cứ cố gắng mà theo luật phép trong nhà vừa sức, lại ra sức hiệp một ý cùng chị em trong giờ đọc kinh, lần hột, xem lễ. Ngay trên giường người nằm có treo một ảnh vẻ hình Chúa truyền phép Minh Thánh, thâu đêm tối ngày người hằng trông len ảnh ấy, hợp ý cùng các thầy cả đang làm lễ khắp hoàn-cầu.

Ngày mồng 2 Juillet năm 1876 đang khi tại Lourdes mở cuộc thành-thánh đền thờ rất long trọng, thì ở Nevers chị Marie-Bernard phải giam trong khăn lúp hay là trong đền-thánh nhỏ của mình (người gọi tấm khăn lúp đầu là đền thờ mình) mà chịu đau đớn khốn cực hết sức, song người cứ bằng lòng dâng mình làm của tế lễ cho Chúa cách vui mằng

https://tieulun.hopto.org

hớn hở.

Khi cha Perreau làm giám-hộ nhà Dòng, đi dự lễ tại Lourdes trở về, kể lại cho người nghe những cuộc linh đình trọng thể trong mấy ngày thành-thánh nhà thờ, người đưa mắt nhìn cha cách tinh sạch tợ thiên-thần mà rằng: « Ôi ! nào con có làm gì được ở giữa đô hội dường ấy sao, thật con nằm trong nhà kẻ liệt nầy mà chịu khó thì tốt hơn. » Nghe lời chị Marie-Bernard nói đó thì tỏ người được đức khiêm-nhượng cả thể, mà cũng một trật ấy lại giải bày lòng ham mộ chịu khó hơn nữa Người lại thêm rằng: Chớ gì con được chịu khốn khó lao phiền hơn nữa, vì chỉ có sự khốn khó cay cực mới giết được tính yêu riêng mình con. »

Chị Marie-Bernard muốn cho bà con khỏi ưu phiền quá, thì ngày mồng 3 novembre, người viết thơ nói mình đã khá, song chưa thể bỏ nhà kẻ liệt được. Qua ngày 27 décembre người lại dùng cách nói bóng cho dễ che sự đau đớn mình đi, mà rằng tại yếu tì vị cho nên nhọc thế, song ai nấy đều hiểu rõ ý; người lấy làm thẹn thuồng không đáng cho các đấng bề-trên và chị em phải khó nhọc vất vả vì mình thể ấy.

Đến tháng septembre 1877, Bernadette vừa bớt đau đôi chút thì lại nghe tin cha Peyramale qua đời. Ngài là chính đấng Đức Mẹ đã cậy xây nhà thờ và mở cuộc đi kiệu kính

Người. Trinh-nữ thương tiếc lắm vì cha đã hết lòng lo lắng cho cả gia-tộc nhà Soubirous bấy nay! Vừa nghe tin ấy người liền vào nhà chảy nước mắt ra mà cầu nguyện cho linh hồn cha. Qua hôm sau người viết thơ cho cha Pomain là cha giải tội người khi còn ở Lourdes, rằng: « Lạy cha, con nghe tin cha sở qua đời mau quá, con lấy làm buồn sầu lắm; thật con đau đớn không thể tả ra được: »

Song đàng khác người được yên ủi vì thấy ra như Chúa chọn ngày mà rước cha đáng-kính về trời: chính ngay thứ bảy đang lúc tại Massabielle mừng lễ Sinh-Nhựt Đ. Mẹ vừa xong thì Mẹ lành xuống gọi cha Payramale về nơi tiêu sái. Bernadette tưởng trong mình rằng đó là cách Đức Mẹ trọng thưởng ngài vì những sự gian nan khốn khó ngài đã chịu vì Đức Mẹ.

Người nói rằng các sự gian nan khốn khó đời nầy là như của lễ rất quí hoá, mà Chúa yêu thích những của lễ ấy lắm. Trong cặp nhật kí của người, có lời rằng: « Lạy Chúa Giêsu xin hãy làm cho con được yêu mến Chúa, xin hãy thương đến con, xin đóng đinh con vào thánh-giá, xin cho con được làm vui lòng đẹp ý Chúa. » Chúa nhậm lời người thật tinh kêu xin nên để cho người đau đớn nhiều nỗi: nào là bệnh-suyễn, nào là thổ-huyết, nào là phải ngực đè ép khốn cực, lại thêm một cái mụt lọ nơi đầu gối rất rúa quá chừng.

Thế là trót cả mùa đông năm 1877 chị Marie-Bernard phải liệt giường. Bà bề trên cả nói rằng người phải chịu đủ mọi giống đau đớn cực lực. Mà cứ vậy mãi đến sang mùa xuân năm 1878 mới khá chút đỉnh. Song vừa giãm những chứng bệnh nầy lại mắc chứng tê bại cả và phần mình bên dưới mà hành hạ khổ sở trinh-nữ lâu ngày.

Bà bề trên nhà lưu trú học-sinh tại Cahors khéo tìm đàng chìu ý Bernadette đang ốm liệt; bà gởi cho trinh nữ một tượng ảnh thánh-giá khá to để treo bên giường. Người vừa thấy tượng thì ôm vào lòng cách chí thiết như mẹ ẵm con mà kêu lên rằng: « Ở cùng Chúa Giêsu trên giường bệnh nầy, tôi lấy làm có phúc hơn làm hoàng hậu ngồi trên ngai vàng. » Người ước ao không ngủ được, để nhờ đêm khuya thanh vắng, một mình nói khó kết hiệp cùng Chúa cho thân mật hơn.

Ngày 15 Septembre 1878, chính ngày mầng lễ kính bảy sự thương khó Đức Bà. Chị Marie-Bernard dâng mình làm của lễ hi-sinh cho Chúa, là được phước làm lời khấn ba nhơn đức khó khăn, sạch sẽ, vâng lời cho đến trọn đời Thật đã khéo chọn ngày xứng hợp. Âu là Đức Mẹ muốn cho con yêu dấu mình được thông phần thương-khó cùng Mẹ.

Chị Marie Bernard ao ước gặp em Pierre dấu yêu mình một lần sau hết, song Chúa cũng cất sự vui ấy đi. Người không được gặp

https://tieulun.hopto.org

thì lại viết thơ yên ủi em rằng: « hỡi em yêu dấu, chị đọc thơ em, chị biết em đang phải cực phiền sầu khổ, đây chị cũng không vui sướng hơn em đâu: em khóc, mà chị cũng ước hết khăn tay. Chị hiểu tỏ lòng em phải đau đớn thật; song ở em ơi ta hãy ở cho can đảm; nếu Chúa muốn chị em ta không được gặp nhau ở dưới đất nầy nữa, thì ta hãy vui lòng xin dâng của lễ ấy cho Người, đời sau ta sẽ gặp nhau lâu dài . »

Đến tháng Octobre người lại viết thơ khác rằng: « Ớ em, chị tin cho em biết mà vui mầng vì nay chị thấy trong mình hơi khoẻ lại dần dần, chỉ còn đi khập-khiểng (cà-nhắc) ít nhiều, đã ba tháng nay không cần dùng gậy nữa. Xin em đừng lo, chị đau tê thấp qua quit vậy không can gì mà sợ, vả chăng sự đau ấy đã qua đi rồi. »

Người nói thế cho em khỏi phiền sầu; nhưng mà thật bệnh ấy đã hành hạ xác yếu nhược kia cách dữ tợn lắm và làm cho người phải hao mòn kiệt sức. Chị Marie-Bernard muốn học biết cây thánh giá cho tường tận hơn, và ước ao thu tích nhiều công nghiệp bởi mến yêu thánh-giá, thì cầu xin cùng thánh Phanxicô năm dấu bầu cử. Người muốn vào sổ làm con thiêng liêng thánh Phanxicô, thì ngày mồng 8 Décembre 1878 đã nhận lấy giây thắt lưng, cha dòng ấy trao cho.

Cách ba ngày bệnh suyễn lại gia tăng một

https://tieulun.hopto.org

ngày một nặng: người bị đè ép tư bề hình như phải nằm trong máy kẹp. Lần nầy Đức Mẹ đưa con yêu dấu mình vào nhà kẻ liệt mà không còn được ra nữa. Cách ít bữa Jean Marie Soubirous đến thăm chị; phải đặt người ngồi trên ghế bành mà khiêng ra nhà khách; chị em gặp nhau tình yêu mến rất là đằm-thắm.

Từ khi chị Marie-Bernard vào nhà kẻ liệt lần sau hết nầy thì như bắt đầu chịu tử vì đạo. Bà bề-trên cả và chị ký lục làm chứng rằng: « đến mùa đông năm 1878. cái mụt nơi đầu gối lại phát rất to, cả và mình ra tê bai; chúng tôi tìm mọi phương cho được giảm bớt sự đau đòi chút, song đều vô ích cả. Trót thân mình như bị lý hình kềm kẹp, đau cho đến nỗi mặt ra biến sắc trông như xác chết vậy.

Thảm thương thay cho trinh nữ, xưa kia phải đau đớn mấy cũng cứ bằng an can đảm thắng mình mà rày ra như phải thua cơn bệnh. Thâu đêm không hề nhắm mắt, hễ hơi thỉu-thỉu, mà rủi động đến đầu gối một chút liền thức dậy tức thì, phát tiếng kêu rên thảm thiết. Phần nhiều hơn dầu thỉu-thỉu, như vậy cũng không. Vì đau đớn rát rao quá người không thể cầm mình được nên phát kêu la rên siếc liên, đến nỗi các chị em trong nhà kẻ liệt không sao ngủ được.

Sau hết người lại thêm năn nỉ ít nhiều, khi tỉnh lại người lấy đó mà bạ mình xuống nhìn mình

yếu đuối hèn sức, mà xin chúng tôi rằng: «Xin các chị tha lỗi cho em, vì em đã kêu khóc rên rỉ làm phiền lòng các chị.» Cơn đau đớn ấy đã làm cho người ra như khô cứng, héo hon, trông chỉ còn thấy da bọc lấy bộ xương. Cha Fèbvre làm giám hộ dòng Saint-Gildard viết rằng: « Những sự đau đớn chị Marie-Bernard phải chịu trong mấy tháng sau cùng, không lẽ nào suy thấu được; ra như Chúa thu hết các sự đau đớn khốn cực, mà đổ xuống trên mình người một trật. Song đàng khác lại thấy tỏ người được những ơn khác thường, giúp sức cho được chịu khó bằng lòng vâng theo thánh ý Chúa. Hằng nghe thấy người than thở cùng Chúa những lời sốt sắng chi thiết, dầu chính lúc người ngủ cũng còn than thở. Nhứt là người thích đọc lời nầy rằng: « Lạy Chúa! con xin dâng sự cực này cho Chúa, con yêu mến Chúa..» Dầu trong mùa đông này, chị Marie-Bernard đang phải đau đớn cực lực, cũng còn phải chịu tra hỏi một lần sau hết về việc Đức Mẹ hiện ra tại Lourdes. Trong đoạn sau sẽ nói về kỳ tra hỏi này. Dầu người phải đau đớn hết sức, song cũng gắng mà thưa lại mọi lời các đấng tra hỏi. Cha Gros cũng dự vào kỳ tra vấn ấy nói rằng: « Nếu chúng tôi biết rỏ người phải đau đớn cực lực dường ấy, thì chúng tôi không dám tra hỏi như thế.»

Phần xác người đã phải đau đớn như phải đóng đinh trên cây Thánh Giá; song ý Chúa

https://tieulun.hopto.org

nhiệm mầu, còn muốn bắt người phải chịu tử vì đạo đàng khác nữa cho được thử lòng người. Người ở nhà Dòng không được bao lâu, mà sự khốn cực trong lòng đã chiếm phần nhiều thời giờ trong quãng vắn vỏi ấy. May nhờ có lời Đức Cha Forcade và các chị em trong dòng người chép lại ta mới biết được ít việc như sau nầy:

Bà me Josephine Imbert làm bề trên chung cho mãi đến mồng 1 Mars 1878 mới thôi. Đức Cha Forcade kể rằng: Bà lo sợ trinh nữ vì được xem thấy Đức Mẹ hiện ra mà sinh lòng kiêu ngạo chăng, nên bà ra sức ở cay nghiệt, tìm mọi phương thế mà làm cực cho chị Marie-Bernard mọi đàng. Bà xét rằng: đó là việc bổn phận bà nên bà càng làm riết; Chúa lại để cho bà bề trên nhà tập là Marie Thérèse khi nào bề trên cả đi vắng thì thế quyền mà hợp ý với bề trên ra sức trị Bernadette mọi cách; ý cùng bà là định theo ý Chúa trên khiến dạy mà cố sức luyện lọc hi sinh nhỏ mọn kia mà dâng cho Chúa. Bà nầy cũng là người từng trải có tiếng, nhất là được đầy dẫy sự sống bề trong cùng Chúa, song ra như Chúa che mắt bà không cho xem thấy những ơn qui lạ trong linh hồn chị Marie-Bernard, bởi đó bà càng ra sức ở cay nghiệt hết sức, đến nỗi về sau bà sinh bối rối, có lẽ mình đã làm quá tay chăng?

Bà cay nghiệt thật, song Bernadette cứ

https://tieulun.hopto.org

khiêm nhượng nin chịu như lời người viết rằng: « Chúa đã ban cho tôi cái tính ưng ở khiêm nhường, ẩn mình. » Và người dốc lòng quyết chí hằng ở vui mặt khi phải xấu hổ sỉ-nhục.

Trong tập nhật ký thấy người viết rằng: « Hễ ai hay làm cho tôi phải xấu hổ sỉ-nhục, thì tôi càng mến yêu. Tôi ở hòa nhã tử tế không phải vì tôi yêu qui gì kẻ ấy đâu, song vì lòng mến Chúa Giêsu mà thôi. » Cũng lạ thật! Bà mẹ Joséphine xữ với các chị em khác thì đầy lòng thương yêu biền hậu, ai ai cũng được nghe lời ngọt ngào bà an ủi, chỉ nguyên có chị Marie-Bernard là bà xử cách chua chát cứng cỏi, làm cho lòng chị phải đau đớn như chịu tử vì đạo luôn, đến nỗi hễ khi nào người muốn tỏ lòng yêu mến Bề trên thì ra như sợ hãi ngại ngùng không dám tỏ; mọi việc xảy ra như thế là ý Chúa nhiệm mầu ấn định. Các bề trên xử cay nghiệt với Bernadette quá thật, song không biết, tưởng thế là khôn ngoan vừa phải. Bởi đó phải luận rằng: « Chúa dùng Bề trên như khí cụ mà làm sáng danh Người, dùng Bề trên mà mài giũa hạt kim cương sau nầy sẽ chói lòa trên mủ triều thiên của con yêu dấu Đức Mẹ.

Chúa đã ban cho chị thánh ấy một tấm lòng rất đa cảm chỉ ước ao yêu mến hết mọi người, mà khi không được tỏ lòng yêu mến ấy ra thì lấy làm tức tối khó chịu, đó là một thánh giá rất nặng Chúa để cho người phải nin chịu.

https://tieulun.hopto.org

Chịu thì chịu, song trong lòng hình như có quân giặc vật nhau. Tiên vàn người chỉ phải ra sức cầm mình cho khỏi phát xung giận bề trong, như lời người viết trong tập nhật ký rằng : « Hễ khi nào lòng tôi thốn thức bồi hồi thời quá, thì tôi nhớ lại lời Chúa phán rằng: nầy có cha đây, con đừng sợ. Khi nào người vừa phải bề trên hay là chị em làm xỉ nhục khịnh chê tức thì đi cám ơn Chúa hết lòng, mỗi một lời châm chọc cay đắng thi như giắc người tới gần Chúa một bước. »

Thánh nữ nhớ lại, xưa Chúa đứng trước mặt Caïpha và Hêrođê, khi đi dọc đàng lên núi Calvariô phải xấu hổ thẹn thuồng biết bao! song Chúa cứ bằng an nin chịu. Người suy nghĩ thế rồi lại viết trong tập nhựt ký rằng: « Tôi xin theo gương Chúa Giêsu, vì lòng mến Chúa Giêsu mà vác cây thánh Giá ần náu trong lòng cách can đảm vững vàng. »

Người lại thêm rằng: « Lạy Chúa! nhờ ơn Chúa giúp con, thì con xin hứa cùng Chúa: con sẽ chịu lấy mọi sự ưu phiền đắng cay Chúa gởi đến cho con, hoặc Chúa dùng bề trên hay là chị em hay là ma quỉ mà trao chén đắng cho con, con xin bằng lòng chịu lấy hết cho được tỏ ra lòng mến Chúa. »

Chẳng những người chịu cực bỡi bề trên cùng chị em, lại trong lòng phát buồn bực ngã lòng rủn chi, xem trong tờ người dốc lòng thì thấy điều ấy tỏ tường rằng :

https://tieulun.hopto.org

« Không hề bao giờ tôi ngã lòng, vì tôi thấy thánh ý Chúa trong mọi sự xảy ra, không phải tính cờ mà người nọ người kia làm khốn cực cho tôi đâu; tôi chỉ liệu ở bằng an, không còn xem sao đến lời bề trên hay là chị em nói và nghĩ tưởng về tôi thể nào; tôi lìa bỏ mọi vật đời nầy cho tôi được cất mình lên cao cho đẹp lòng Chúa mà thôi. » Nơi khác người nói rằng: « khi Chúa bảo đưa tay cho người đóng đinh, mà co tay lại, thì thật là dại dột quá! từ rày mà đi, hễ tôi càng được đóng đinh làm một cùng Chúa, tôi càng lấy làm vui mừng phỉ chí. »

Bao giờ người thấy mình kiệt sức không gắng mà chịu nổi sự khốn khó thì than thở cùng Chúa rằng: « Lạy Chúa! xin ban cho con lòng nhịn nhục mà chịu các sự khốn khó; Lạy Chúa! Chúa muốn đóng đinh con làm một với Chúa, con xin vâng, Lạy Chúa! con đau đớn thật, song con cứ yêu mến Chúa luôn, xin ban ơn cho con được chịu khó. »

Linh hồn nào phải lúc lắc giữa biển ba-đào mà lấy lòng khiêm nhường cầu xin Chúa bù cho phần thiếu thốn, mà sức yếu đuối loài người chịu không nổi, thì Chúa sẽ cho thắng trận chẳng sai. Đức Giáo tông Pio XI phê cho thánh nữ một lời qui hóa nầy rằng: « Bao nhiêu sự khốn khó Bernadette đều thắng được hết. » Đức Thánh Cha phê phán như thế, thật là thậm phải, vì trinh nữ cứ để cho mọi người

https://tieulun.hopto.org

trong nhà Dòng làm lý hình mà tấn khảo liên, người cứ để mặc Bề trên dùng cách cay đắng chua chát ấy mà tập luyện người nên nhơn đức, dầu cay nghiệt đến đâu người cứ làm thinh chịu hết, không hề than trách. Dầu khi phải bề trên dòm hành xem xét quá sự phải mặc lòng, thì người cứ bằng an không hề biến đổi hình dong; chẳng những người chịu lấy cách bằng an, mà lại chịu lấy cách sốt sắng nữa. Đó là lời các chị em ở cùng người tại Saint-Gildard khai làm chứng.

Trong mấy tháng cuối cùng đời người, thì người chỉ van lơn cùng Chúa cho được nhiều dịp mà chịu đau đớn trong lòng; người xin cho mình được no phỉ sự sỉ nhục nên cất tiếng than thở cùng Đức Mẹ rằng: « Lạy Mẹ! xin Mẹ nhậm lấy lòng con làm như của lễ toàn thiêu mà đền vì các tội lỗi con, xin Mẹ hãy lấy sự đau đớn mà đập vở trái tim con ra.

Lạy Chúa Giêsu! Chẳng những con trông lên Thánh Giá, con để Thánh Giá trên ngực, con lại muốn làm cho cây Thánh Giá sống động trong trái tim con nữa; chớ gì chính mình con nên như cây Thánh Giá sống động. »

Còn một thứ hình khổ đau đớn khốn cực hơn nữa, mà trong ba bốn năm sau cùng lại tuôn đến mà dóng đinh người cùng Chúa cho thật hơn như ý người mong ước; như lời người nói cùng chị thiết nghĩa kia rằng: « tại bệnh suyễn mà em không thở được thì đau

đớn lắm thật; song còn có sự khốn cực hơn bội phần là sự đau đớn trong lòng; sự đau đớn ấy thật là ghê gớm. » Cho rằng: ta không biết tỏ các sự khốn cực bề trong người phải chịu khi ấy nặng nề là thể nào, song cứ theo lời người biên trong nhật ký thì cũng phỏng đoán được rằng: khi ấy Chúa để cho lòng người phải bối rối sợ hải về phần rỗi mình lắm, vì người lo sợ làm vậy, nên chỉ còn khát khao thánh giá, đó là dấu một linh hồn đã lên bậc rất cao trọng đàng nhơn đức, song người không biết sự ấy; có lẽ tại ma quỉ ghen tương thấy không làm gì được linh hồn tốt lành thể ấy, liền toan mưu làm cho người phải bối rối ngã lòng chăng?

Người nghĩ đến ví dụ nén bạc chủ nhà kia phân phát cho đầy tớ sinh lợi, đã kể trong Phúc-âm mà phát lo sợ, vì nghỉ rằng: ngày phán xét mình sẽ phải Chúa tra hỏi thẳng nhặt hơn các chị em, vì chị em không được ơn lạ như mình. Đàng khác lại tưởng mình xưa nay vốn ở bất trung cùng Chúa, nên người sinh xao xiến như gần phải cơn hấp hối, thỉnh thoảng ra như ngã lòng trông cậy.

Mở cập nhật ký người ra thì thấy trong những cơn gian nan khốn khó ấy, người quyết định chạy đến cùng rất thánh trái tim Đức Mẹ, vì xưa nay mẹ hằng thương yêu con mọi cách. Người viết rằng: Lạy Mẹ! khi nào con phải cơn cám dỗ ngã lòng trông cậy,

https://tieulun.hopto.org

thì con chỉ xin ẩn mình vào trái tim Mẹ, xin Mẹ chớ để con phải hư đi mất, xin ban ơn cho con được bằng lòng nhịn nhục trông cậy khi mắc phải gian nan khốn khó, cho con được theo gương Mẹ mà chịu đau đớn vì lòng mến Chúa. »

Người rất có lòng kính bảy sự thương khó Đức Mẹ, nên người năng kêu van cách thảm thiết rằng: « Lạy Mẹ là Mẹ Chúa Giêsu ! Mẹ đã xem thấy cũng như đã thử biết Chúa Giêsu phải đau đớn cực khổ là thể nào, xin Mẹ yên ủi con trong giờ cực dử nầy. Lạy Mẹ yêu dấu, nầy con Mẹ hầu không còn sức mà chịu được nữa. Xin Mẹ ghé mặt trông đến con, con phải khốn cực trong linh hồn là thể nào xin Mẹ đoái thương con với. »

Người hết thở than cùng Đức Mẹ thì lại quay sang Chúa Giêsu mà kêu van rằng: « Lạy Chúa, con phải khốn cực quá, xin Chúa yên ủi con, con hằng rán sức mà than khóc mà gởi vào Trái Tim Chúa, con đem sự cay đắng lòng con mà pha lộn cùng sự chua chát trong Trái Tim Chúa. Lạy Chúa, con hợp làm một cùng Chúa, xin Chúa chúc lành cho sự khốn cực con phải chịu. »

Thánh-nữ chịu khốn cực như thế, chắc được nhiều công, song Người không giữ lại cho mình đâu, Người xin dâng hết cho sáng danh Chúa, nhứt là có ý cầu cho kẻ có tội. Trong tập nhật-kí thấy người viết rằng: « Lạy Chúa

https://tieulun.hopto.org

lạy Mẹ, bao lâu con còn sống ở đời nầy xin làm cho con chỉ lấy sự yêu mến Chúa và chịu khó cho kẻ có tội được nhờ làm yên ủi. » Người cũng giữ lại một phần sự khốn khó mà chỉ cho Đức Giáo Hoàng Năm 1876 người vâng lời Đức Giám Mục mà viết thơ cho Đức Giáo Hoàng Piô IX rằng : « Thân lạy Đ. Thánh Cha con biết làm thể nào mà tỏ lòng con yêu mến Đức Thánh Cha được ?

Con chỉ có thể làm được một việc nầy mà thôi, là chịu khó và cầu nguyện. Con dầu không xứng đáng, song đã mấy năm nay con được phúc làm tên lính nhỏ mọn hầu Đức thánh Cha. Khi giới con dùng là lời cầu nguyện và sự chịu khó, con sẽ giữ lấy thanh gươm chịu khó cho đến ngày lìa bỏ đời nầy. Khi qua khỏi đời nầy, không còn chịu khó được nữa, thì con bỏ lưỡi gươm ấy lại còn cây giáo là lời cầu nguyện, thì con sẽ đem về trời, mà dùng cho đến đời đời. »

Ta xem các sự cực thánh-nữ phải chịu từ xưa đến rày, thì biết tỏ, Đức Mẹ hứa sao thì giữ như vậy, không sai một nét. Đức Mẹ đã phán hứa rằng : « Mẹ không hứa cho con được phước đời tạm nầy đâu. » Người thế gian lấy lời hứa ấy là câu nói chua chát, song Bernadette và những kẻ có đức tin mạnh mẽ, thì sẽ lấy làm vui sướng phỉ chí. Đức Mẹ yêu mến Bernardette lắm, bởi đó mới để cho con yêu dấu Người cả đời chịu đau đớn vất vả. Yêu như

https://tieulun.hopto.org

thế mới là yêu mầu nhiệm, yêu cao thượng. Nếu lời bà thánh Thêrêsa nói rằng: « Chúa càng yêu ai, thì Chúa càng để cho chịu khó, mà linh hồn nào càng mến Chúa, thì càng ham chịu khó. »

Lời ấy mà quả thật thì phải chịu rằng: Chúa Giêsu và Đ. Mẹ yêu mến Bernadette lắm. Còn phần người, lại lấy lòng yêu mà đáp lại lòng yêu, bởi đó ,trong cặp nhật-ký thấy người ra mẹo mực rằng: « Kẻ muốn làm bạn hữu cùng Chúa Giêsu thật, thì trong khi gặp phải khốn cực trong linh hồn hay là ngoài xác, chỉ phải thưa ngay một lời vắn tắt rằng: « Lạy Chúa con xin (vâng) đừng thêm: (Nhưng mà) hay là (nếu) làm gì nữa. »

Thế mới xứng đáng làm đầy tớ thật của Đấng đã chịu chết vì ta. Thế mới là can đảm anh hùng, vì khi thấy mình được phúc thông công sự thương khó Chúa, thì càng lấy làm vui sướng phỉ dạ. Bởi đó trong ngày phong trinh-nữ lên bậc chơn phước, Đức Thánh Cha phê cho một câu rằng: « Thật là một vị nữ anh hùng trong cơn khốn khó. »

https://tieulun.hopto.org

ĐOẠN THỨ NĂM

BERNADETTE Ở TRUNG TÍN MÀ LÀM CHỨNG VỀ ĐỨC MẸ CHO ĐẾN NGÀY LÌA THẾ. (*1866 1879*)

Khi hàng đạc đức đã công nhận lời Bernadette khai làm chứng về việc Đức Mẹ và đã khỉ công thi hành như lời Đức Mẹ khiến dạy thì người định cố công cho thiên hạ quên mình đi và tận tâm nên thánh một ngày một hơn. Cho việc ước mong như thế được hoàn toàn thành thỏa thì người lại khao khát nơi tịch mạc thân-u, cho khỏi tiếng ầm ỷ náo-động giữa chốn trần-tục, làm cho quên những lời êm-ái dịu dàng, mà Mẹ con thỏ thẻ cùng nhau bấy nhiêu lần; bởi đó người thầm nghĩ chỉ có chốn viện tu kin cổng cao tường, mới trông giữ gìn được bảo tàng qui hóa ấy trong lòng cho hoàn toàn. Ngày ngày những âm thầm trong chốn viện tu mà chờ đợi giờ hưởng phúc thanh nhàn cùng đấng mình đã được

https://tieulun.hopto.org

xem thấy mờ mờ cái xinh đẹp lạ lùng nơi động Massabielle Ra như người đã quên bết mọi vật hư hèn trên thế gian nầy, cả ngày trong linh hồn hình như lúc nào cũng được sống động cùng đấng mình đã thấy, hình dong nghe giọng nói năng.

Thật thánh nữ chỉ ra sức sửa cách ăn nết ở cho thích hạp với những lời Bà-đốc-học trên trời đã dạy dỗ; người ra sức bắt chước quan thầy mọi cách. Ở Dòng Saint-Gildard cũng như ở Lourdes, người cứ lo lắng giảng truyền về Đức Mẹ, song người không tự ý tìm dịp, chỉ đợi khi nào có lệnh Bề-trên truyền dạy hay là khi gặp tình cảnh xứng tiện mới làm.

Ta còn nhớ khi Đức Mẹ hiện ra với người lần thứ nhứt hôm 11 Février 1858, trước hết người giơ tay tập cho Bernadette làm dấu thánh giá. Từ ngày ấy cho đến giờ sau hết, hễ khi nào trinh nữ giơ tay làm dấu thánh giá thì là như một bài học thâm trầm khiến cho kẻ xem thấy phải động tình sốt sắng. Các chị nhà phước Nevers nói rằng: « Thấy cách người làm dấu thánh giá mềm mại sốt sắng thì biết tỏ chính Đức Mẹ đã tập cho, mới làm được như vậy. » Chị Marie-Bernard lại rất có lòng sốt sắng lần hột như Đ. Mẹ truyền dạy. Khi người ở trong nhà thờ, lúc đi lại trong nhà dòng, khi đứng trước tượng Đức Mẹ, lúc nằm trên giường kẻ liệt biết bao nhiêu kinh « Kính mầng » bỡi, lòng sốt sắng mà xuất ra nơi miệng! Biết

https://tieulun.hopto.org

bao nhiêu lần khi truyện vãn, lúc viết thơ mà người hằng nhắc lại rằng: « Ôi giả như họ biết Đ. Mẹ tốt đẹp là dường nào! Xin chị em hãy lần hột cho tử tế không vô ích đâu. » Ta thấy tỏ, cũng bởi Bernadette dùng tràng hột tại hang, mà nay cổ tràng hột đã lọt vào tay muôn vàn người đến viếng động Massabielle. Cũng bởi Bernadette đã độc kinh Kinh Mầng lần thứ nhứt tại hang ngày 11 Février 1858, mà nay nghe tiếng « Ave Maria » vang lừng khắp các đồi thành Lourdes, liên thanh không ngớt.

« Con hãy cầu nguyện và làm việc đền bù cho kẻ có tội .» Đó là lệnh Đức Mẹ truyền dạy Bernadette nhiều lần, từ hôm 21 Février đến 26 Février. Nào ai nói cho xiết lời vắn vỏi ấy có ảnh hưởng to tát vô cùng trong khắp mặt hoàn-cầu này là thể nào! Trong khi Bernadette vâng lời, mà chuyển lời Đức Mẹ cho công chúng, ta thấy hằng trăm, hằng ngàn người, nào sấp mặt xuống trước cữa hang, mà hôn đất; nào giăng tay ra mà cầu nguyện; nào thức thâu năm canh, mà cầu cho kẻ có tội; nào xưng tội rước lễ. Dân sự mà còn sốt sắng cầu cho kẻ có tội như thế, phương chi chị Marie-Bernard. Bởi đó, người hiểu mình thân thiết với Đức Mẹ thì càng phải làm theo ý Đức Mẹ mà cầu cho kẻ có tội hơn nữa. Người suy thế nên lúc ốm đau, mà phải uống thuốc đắng đót hay là được bổ sức

https://tieulun.hopto.org

tùy cần thì người chịu lấy vui lòng mà chi cho kẻ có tội. Chị em thường thấy khi ăn cơm hễ vị gì dở thì người dùng, còn vị nào ngon thì người để lại » Người nói rằng : « Món nầy để dành cho tên tội ác. » — Chị em hỏi: « tên tội ác ấy ở đâu. » — Người trả lời rằng: « Nó ở đâu thì có một mình Đức Mẹ biết. »

Đức Cha Ladoue kể rằng : « Các bề-trên hễ được tin phép lạ nào xảy ra tại Lourdes hay là trong khắp cả thế gian vì dùng nước suối Lộ-đức thì cũng thông cho chị Marie-Bernard biết với. Người thấy vậy thì hết lòng cám đội ơn Chúa, lại xin hợp các sự đau đớn khốn khó mình chịu làm một cùng sự thương khó Chúa mà cầu cho kẻ có tội trở lại. » Biết bao nhiêu kẻ lầm lạc được nghe tiếng thúc giục lôi kéo đến Lourdes chỉ vì nhờ sự đau đớn khốn cực của một linh hồn sốt sắng nầy, nhứt là những sự cực dữ hình như chịu tử vì đạo trong mấy năm sau cuối đời người. Biết bao nhiêu người vì nhờ lời trinh nữ chuyển cầu mà được ơn chạy vào ẩn núp trong áo trắng Đấng chẳng hề mắc tội tổ tông ; lại được vui mầng bằng an mà trông cậy phúc đời sau ?

Chị Marie-Bernard hằng lưu tâm đến kẻ có tội, hằng lo lắng ân cần nhận lấy việc ấy làm như chính việc bậc mình. Chẳng những người lo một mình, lại hễ khi tiện dịp thì khuyên giục kẻ khác đồng tâm với người mà lo cho kẻ có tội nữa ; nhứt là khi gặp những chị em

https://tieulun.hopto.org

có lòng sốt sắng đạo đức. Khi người nói đến số phận kẻ có tội thì nói một cách sốt sắng hăng nồng như lửa bốc lên mà rằng: « Này chị em ôi, thảm thương cho số phận kẻ có tội quá, chị em ta hãy gắng mà cầu cho nó trở lại; Đức Mẹ hằng thiết tha nài nằng ta cầu cho kẻ có tội » Đôi khi người lại thêm rằng: « Ta hãm mình ít quá, chưa đủ; phải hãm mình hơn nữa mới được.

Bà Mẹ cả kể rằng: « Khi nào nói đến kẻ có tội thì chị Marie-Bernard tỏ mặt buồn sầu khác thường, hai con mắt ủ dột như muốn khóc, hình dong thật là nghiêm thẳm. »

Có nhiều chị em tại Saint-Gildard, nhứt là bà Eléonore làm tổng thơ ký trong dòng bởi tai nghe mắt thấy lời nói việc làm của chị Marie-Bernard sinh lòng thương xót số phận kẻ có tội: nên giao kết cùng nhau đọc kinh hãm mình cho kẻ có tội được nhờ. Cũng vì chị Marie-Bernard mà ngày nay tại hội nữ-tu Nevers hằng truyền cho nhau thói quen cầu cho kẻ có tội.

Trong khi hiện ra ngày mồng 2 mars 1858, Đức Mẹ đã truyền cho tiểu sứ mình rằng: « Con hãy đi thưa các linh mục xây cho mẹ một đền thánh và mở cuộc đi kiệu tại đây. »

Khắp mặt địa cầu ai ai cũng tỏ Bernadette đã vâng lời mà chuyển lệnh Đức Mẹ là thể nào. Lệnh ấy ngày nay đang thi hành, mà nhứt là tại Lourdes, thuốt từ ngày ấy đến

https://tieulun.hopto.org

rày, đã trải qua 75 năm, hằng mở cuộc đi kiệu trọng thể linh đình luôn, đêm ngày chỉ nghe tiếng giáo hữu đọc kinh liên lỉ... » Còn chị Marie-Bernard cứ ẩn mình trong chốn thâm-u tịch mạc nơi tu-viện, lúc lại hoi hóp trên giường bệnh mà hết dạ vui mầng vì thấy Mẹ mình ngày ngày được thêm vinh hiển. Khi cha Perreau làm giám-duyệt thứ hai trong dòng đi dự cuộc khánh-thành đền thánh tại Lourdes về thuật lại cho người hay những sự vinh hiển Đức Mẹ thi người vui mầng quá bội, vì thấy nước nhà và khắp bầu thế giới nô nức đua tranh nhau mà tuôn đến viếng cảnh Massabielle. Người nghĩ Đức Mẹ trên trời đưa mắt xuống thấy đoàn con hiếu thảo tận tình theo ý Mẹ ước mong, chắc Mẹ lấy làm thỏa dạ.

Trong ngày táng xác trinh-nữ Đức Giám Mục Lelony có lời tặng khen rằng: « Chị Marie-Bernard không ưa nói đến việc đã qua, người chỉ tìm cách mà quên việc ấy đi, ít là ưng đừng có ai nhắc đến trước mặt mình » Bernadette chỉ vì lòng khiêm từ muốn vùi giập mình đi cho hẳn; người sợ công chúng nhắc đến việc Đức Mẹ thì lại dự đến mình mà khó quên mình đi chăng. Nhưng ta chớ lấy làm lạ mà nghĩ rằng trinh nữ ở như thế thì không làm trọn việc bậc mình chăng. Hẳn không, vì Bernadette hằng tự nhận mình là khí cụ Đức Mẹ dùng, không khi nào

https://tieulun.hopto.org

người dám chối việc ấy, lại sẵn lòng hăng hái làm việc tông đồ truyền-bá về Đức Mẹ. Song hoặc vì lòng nhơn đức hay là vì người đã sinh-trưởng ở nơi thôn quê hẻo lảnh, từ bé không nghe ai tôn trọng, bởi đó khi nghe công chúng tặng khen dua nịnh thì lấy làm bức tức khó chịu; nhất là vì người đã từng biết phần nhiều họ chỉ tò mò vô-ich, nên người ngại ngùng không muốn nói ra. Còn khi gặp những linh hồn đơn sơ thanh bạch giống như người, nhứt là trẻ đồng nhi thì người rất bằng lòng kể lại. Người yêu mến những linh hồn ấy lắm, chẳng những kể qua loa, mà lại làm hết sức hầu in lòng yêu mến Đ. Mẹ vào các linh hồn qui hóa ấy cho thắm sâu.

Thật chị Marie-Bernard được lòng yêu mến trẻ thơ khác thường, nghe tích nầy thì biết tỏ. Trong những ngày chịu tử vì đạo cuối cùng đời người, đang lúc nằm thẳng trên giường bệnh hình như bị treo trên cây thánh-giá, có một trẻ nữ độ bốn năm tuổi đến thăm người. Người chỉ vì lòng yêu trẻ tuổi non nớt, mới cho vào. Trẻ lom xom chạy vào phòng người hình như được vào cung thánh, rón rén đến gần giường người nằm ghé tai vào mà thỏ thẻ giọng thanh bai rằng: « Thưa chị, chị đã thấy Đức Mẹ thật phải không — « Phải, cháu ạ — « Người có đẹp lắm không chị? Người vừa nghe trẻ nói liền đổi sắc mặt, diện mạo trông

sáng chói khôn lẽ tả được mà rằng: « Nầy Cháu, Bức Mẹ đẹp quá lắm, đến nỗi ai đã xem thấy một lần thì chỉ mong chết cho đặng gặp lại. » Trẻ thơ nghe thấy làm vậy thì thốn thức tâm tình mà từ ấy cho đến chết cứ một lòng yêu mến Đ. Mẹ cách riêng.

Đang lúc ấy Đ. Giám Mục và các Bề-trên trong Giáo-hội lại làm tờ thông sức cho mấy viên đến tra hỏi Bernadette một lần nữa. Phen nầy chị Marie-Bernard cũng thắng trận toàn công. Người chỉ lấy đức nết na đơn thật mà làm chứng, ai hỏi đâu thưa đó, cứ nhủn nhặn khiêm từ, ai ai cũng yêu vì cảm phục. Trong kỳ tra vấn nầy, đừng kể hai nhà chép lịch-sử Đ Mẹ Lourdes là ông Lassorre và cha Gros, thì lại còn vô số những bậc thượng lưu quyền qui phần đời cũng đều dự thính nữa.

Lạ thật không hiểu sao có nhiều Đức Giám Mục chẳng những hồ nghi lại chối hẳn không tin việc Đức Mẹ hiện ra. Dầu đã có thơ chung Đức Giám Mục Laurence quả quyết chắc chắn; dầu Đức Mẹ đã dủ lòng thương xuống muôn ơn lành khắp thế giới: kẻ tật bệnh lành: đã, kẻ cứng lòng trở lại; các phép lạ bởi động Massabielle mà đổ xuống cho công chúng như trận mưa dào chứa chan ơn phước, cớ sao mà còn nhiều kẻ chưa tin ?

Trong phò kẽ ấy phần nhiều có lòng ngay dạ thẳng, hiềm vì hay lưởng lự, hoặc câu nệ

https://tieulun.hopto.org

quá, bởi đó bao nhiêu phép lạ làm tại Lourdes cũng chưa làm cho họ tin phục, song vừa được thấy chị Marie-Bernard làm chứng thì ra như con mắt đức tin liền mở choàng ra mà thuận tình tín phục, Đức Giám Mục Landriot vốn không tin lời kẻ được xem thấy Đức Mẹ kể lại. Lần kia Đức Cha Forcade thưa với ngài rằng: « Thưa Đức Cha, đã rỏ việc Bernadette xem thấy Đức Mẹ chưa phải là vấn đề buộc phải tin, song xin hỏi: Đức cha đã gặp Bernadette chưa? — Không, tôi không cần gặp Bernadette làm gì? » Ngài nói thế song vì ý trên khiến dạy, ngài cũng đến thăm chị Marie-Bernard ngài hỏi câu nào, chị cứ đơn sơ đối đáp cách tự nhiên. Vừa hỏi truyện trinh-nữ xong, ngài liền chịu là việc thật có nên kêu lên rằng: « May quá, bây giờ tôi xin tin thật; nếu không có phép lạ bỡi trời thì tôi không hiểu vì sao mà một trẻ chăn chiên dốt nát trong xó núi Pyrénées có thể thưa với tôi cách dễ dàng tự nhiên như thế. »

Chẳng những Đức cha Landriot mà lại cả Đức cha Dupanloup cũng phải tin phục lời thánh nữ làm chứng. Ngài là một vị Giám Mục thời danh hiển-hách thành Orléans. Khi ngài đến Nevers vẫn đang cứng lòng chưa tin việc xảy ra tại Lourdes, song lúc trở về thì ra khác. Về sau chính chị Marie-Bernard kể rằng: « Khi Đức Cha nói truyện với tôi thì ngài tỏ bộ cảm động tâm tình lắm, tôi thấy

ngài vừa nói vừa khóc. » Còn ông Lacàng xứ Clermont-Tonnerre cũng thế: ngài đến gặp chị Marie-Bernard một hồi lâu; tan cuộc truyện có một chị nhà-phước xin đưa ngài đi thăm nhà. Ngài liền chối dậy ra đi, song vẫn cứ chia trí về câu truyện mới nói cùng Bernadette, nên không chú ý đến lời chị kia hỏi ban truyện vản. Bất thình linh ngài giừng lại, lòng thổn thức cảm động mà nói với chị ấy rằng: « này chị, tôi thú thật với chị, khi tôi đến đây lòng còn nghi ngại, song bây giờ tôi tin chắc.»

Khi thấy bấy nhiêu người được ơn trở lòng tin việc ấy cách lạ thường, ta có nên nhận rằng phải có phép lạ khác nữa đi kèm với chị Marie-Bernard, nên khiến cho kẻ trông thấy chị mới đổi lòng tin thật mau chóng như vậy chăng? Có lẽ tin được, chính Đức cha Landriot cũng chịu như thế. Thường thường trong các nố ầy, đừng kể sự được xem thấy chị Marie-Bernard cách điệu khoan hòa, giọng nói thanh bai, mắt trông trinh khiết, mọi vẻ đều giãi bộ đơn sơ chơn chất, ta lại còn thấy hình như có sức lạ khác thường đập đến trái-tim, xúc động tâm thần mà bắt buộc phải tín phục nữa : sức lạ ấy tức là mùi dũ hương ngào ngạt bởi tấm lòng khiêm nhường tinh bạch mà phát ra vậy.

Tinh bạch vì từ thuở thơ nhi, hoa huệ trắng tốt trồng bên bờ sông Gave kia không hề vương mắc bụi trần. Đức Cha Lelong nói rằng: « Trông

thấy Bernadette thì phải nhận rỏ là một việc tay Chúa làm cách riêng, tròi cả mình chị như nực mùi trinh khiết, nhất là nơi con mắt lại càng rỏ rệt. Nguyên trông cặp mắt trong trẻo tinh bạch thì đủ chứng tỏ người đáng vào số kẻ làm con riêng Đ. Mẹ, đáng Đ. Mẹ nói khó cùng người bấy nhiêu lần. Thật đức tinh bạch nầy loè ra nơi hình dong trinh nữ, tựa khối kim-cang tinh luyện. »

Tinh bạch đã vậy lại còn nết khiêm nhường nữa mới qui! Hễ ai đọc đến tên người, thì hình như lại nghe vẳng vẳng tiếng khiêm nhượng theo sau tiếng Bernadette. Khi ở Lourdes, lúc ở tại Nevers đâu đâu đầy tớ Chúa hằng giương đức khiêm nhượng làm như thuẫn đỡ mình. Khiêm nhường đến đỗi không còn biết đến lời khen tiếng chê, đó là đều làm cho người thế gian lấy làm lạ, vì đó mà người ra như có sức lôi kéo nhân tâm phải yêu phải qui mình, phải nhận thật lời mình làm chứng về Đức Mẹ.

Cách ít tháng trước khi chị Marie-Bernard qua đời, Đức Giáo-Hoàng lại ủy mấy viên chức trong Hội thánh đến tra hỏi người về sự lạ lùng đã ngắm nghiệm nơi bộng Massabielle. Trong kỳ tra vấn sau hết nầy có cha Sempé do Đức Giám mục địa phận Tarbes cữ đi, cha Dubarbier làm trợ-lý địa phận Nevers; lại có bà bề trên chung hội nữ tu Nevers, và chị trợ-thủ, chị tổng thơ ký cũng dự vào nữa.

https://tieulun.hopto.org

Chị Marie-Bernard phải tra hỏi lần sau hết nầy đủ hai ngày mới xong, là từ hôm 12 đến 13 décembre 1878. Thoạt-tiên mọi người tựu tại nhà kẻ liệt, rồi bắt đầu tra ứng khẩu: vấn đáp xong liền biên chép các đều kỷ lưởng, mải đến tháng mars 1879 mới xong, nghĩa là một tháng trước khi trinh nữ tạ thế. Các viên chức Đức Giáo Hoàng cử đến tra hỏi phen nầy, đã dọn sẵn các vấn đề phải hỏi cách kỉ càng. Dầu chị Marie-Bernard đang đau đớn thống thiết, song cứ vui vẽ mà thưa lại các nố rỏ ràng y như lúc Mẹ con nói khó cùng nhau nơi động Massabielle vậy.

Cha Sempé dự cuộc tra vấn ấy, có kể rằng: Bernadette hằng giữ một mực đơn sơ, nết na, tinh bạch. Bao nhiêu việc xảy đến khi Đức Mẹ hiện ra đã in sâu vào tấm lòng con hiếu thảo, đã ghi vào trí nhớ cách kỷ càng, người cứ lần lượt kể ra mọi sự cách tươi tắn hoạt động, như việc mới thấy hôm qua vậy. Người nhớ kỷ những đều quan hệ, còn những việc phụ thuộc tùy tòng, ra như người không lấy làm hệ là bao, nên không chủ ý nhớ. Hễ khi nào hỏi đến những việc lặt vặt không cần thì người thưa cách đơn sơ rằng; « con không nhớ rỏ. » Lúc nói đến khi Đức Mẹ hiện ra mà hứa phúc thanh nhàn đời sau cho trinh-nữ, thì người nói cách khiêm nhường nhẫn nhặn và hết dạ cám ơn Đức Mẹ. »

Trong kỳ tra vấn lần sau hết nầy thật là kỳ

https://tieulun.hopto.org

rất có hệ cho phần rỗi chị Marie-Bernard, vì sự chết gớm ghê đang chực sẵn một bên, cửa đời đời đã hé mở, không còn bao lâu nữa mà người sẽ bước chân vào, sắp phải đối diện cung khai trước toà thẩm-phán Đấng thông minh vô cùng, không ai có thể lừa dối Người được. Vậy mà thánh nữ cứ đơn sơ chắc chắn thề quyết rằng hết mọi điều mình nói tại Lourdes và đã kể đi kể lại nhiều lần tới nay thì thật có: lại nhận mình là tiểu-sứ trung trực mà làm chứng về đấng chẳng hề vương tội tổ truyền.

Ở Lourdes Chúa đã cho nhiều phép lạ làm như ấn tín chứng thực lời Bernadette nói, nay tại Nevers Người lại đoái thương giơ tay phép tắc mà chứng minh lời chị Marie-Bernard. Đây xin nhắc lại đôi tích có thế lực hơn. Chẳng những chúa đã dùng chị thánh mà chữa bệnh tật cách lạ thường lại cho chị được ơn nói tiên-tri nữa.

Năm 1878 có một chị nhà Phước kể rằng: Khi tôi ở nhà Dòng tôi mà đến nhà Dòng mẹ tại Nevers, tôi bị chứng đau nhức thực rất nặng. Bao nhiêu thuốc thang thầy đều vô hiệu, tôi ngã lòng trông cậy, chỉ còn một phương nữa là đi xin chị Marie-Bernard cầu nguyện với tôi một tuần chín ngày. Về cuối tuần tôi thấy trong mình khá lắm. Khỏi mười ngày tôi thật lành, có thể trở về nhận việc coi sóc nhà thương lúc trước.»

https://tieulun.hopto.org

Nhiều khi nguyên đá đến vật gì chị Marie-Bernard đã chạm phải, cũng đủ thuyên bệnh Một chị kia thuộc Dòng hay thương giúp phải chứng đau mắt, thuốc trị không chuyển chị ta lấy một miếng vải đá đến chị Marie-Bernard mà không cho người biết, đoạn đem đặt vào con mắt, liền đặng sáng tỏ.

Tại Nevers có một bà sang trọng, cậu bé con bà phải liệt rất nặng, bà liền đem một cái khăn lót nôi đến dòng Saint-Gildard. Khăn ấy mới khâu qua quít bậy bạ chưa xong, bà nài xin chị Marie-Bernard tiếp hộ cho xong bà quyết chắc rằng, chị đã đá đến mà đem về trải cho trẻ nằm thì nó sẽ đặng lành không sai. Bà đến thưa tự sự với bà bề trên chung rồi giao tấm khăn cho chị giữ cửa cầm thẳng lên nhà kẻ liệt, hiện đang có chị Marie-Bernard và các chị khác nữa. Chị ta cầm tấm khăn giơ giăng ngắm nghía cách tự nhiên rồi nói rằng: « Đây là khăn của bà X. em nghĩ bà không thạo nghề may vá, bà làm rối, rít không biết đâu mà gở, bà xin có chị nào sửa lại cho bà được thì hay lắm. » Nói đoạn chị ta trở tráo mưu-mô, đưa ngay cái khăn cho chị Marie-Bernard. Trinh-nữ vô tình nói vui rằng: « Hay thật các bà lớn làm gì biết việc may vá, họ chỉ kiếm chuyện cho ta phải sửa lại. Được, chị đưa em coi, em gắng sửa họa may được chăng» Khăn vừa xong đem về cho trẻ nằm liền được lành đã.

https://tieulun.hopto.org

Chị Ursule Millien làm giáo-học tại nhà tập Saint-Gildard có kể tích sau nầy: ngày kia chị đưa mấy cô thiếu-nữ mới xin nhập Dòng, vào nhà kẻ liệt thăm chị Marie-Bernard. Trinh nữ đưa mắt nhìn thẳng vào một cô nọ lâu dài, chị em hỏi vì sao mà trông cô ấy kỹ thế, người trả lời rằng: Cô ta còn phải ở nhà với mẹ mới được » Thật cách ít ngày cô mới ở ấy bỏ nhà dòng mà về thế gian.

Xem ra trong đời trinh nữ ở nhà dòng có nói tiên tri như vậy nhiều lần. Năm 1870 nhà đại-y-viện lập ở Villefranche, song rủi tìm không ra mạch nước, bà bề-trên áy náy ngại ngùng lắm. Ngày kia bà đến dòng Nevers thăm chị Marie-Bernard; chị thánh vừa thấy bà thì rằng: « Thưa mẹ, xin mẹ cứ yên lòng, chắc mẹ sẽ tìm thấy mạch nước.

Một chị mới vào dòng, thoạt nghe tin mẹ mình ốm nặng, thuốc nào cũng thử mà vô hiệu. Chị là con cả, phải gánh việc gia đình thế mẹ, ông cha viết thơ bắt chị về không cho ở nhà Dòng nữa; chị thấy mình vì tình cảnh thê thảm bó buộc, nên phải bỏ nơi mình ước vọng bấy lâu. Chị khóc lóc nấc nỡ đến tỏ tình cho chị Marie-Bernard, mà nói mình tiếc nhà dòng quá. Chị thánh thấy vậy động lòng thương xót, nói cùng chắc chắn rằng: « Chị đừng khóc nữa, Đ. Mẹ sẽ chữa bà khỏi bệnh. » Cách hai ngày sau chị ta bắt được thơ cha viết rằng: Thăm con yéu dấu, hôm qua mẹ con đã hấp

hối chết, cả nhà đã đọc kinh rỗi đàng; thế mà hôm nay lành bẳn. Các quan thầy thuốc lấy làm lạ lắm, đều quả quyết là phép lạ tỏ tường

Sau mới biết bà được thuyên bệnh chính ngày chị thánh nói trước.

Xét nguyên những phép lạ, những lời tiên tri đã kể trên, xét đến những ngày Bernadette đã được xem thấy Đức Mẹ tại động Massabielle, tự mình các việc ấy không thêm công nghiệp gì cho thánh-nữ sốt; đó là ơn ngoại phụ, Chúa ban cho ai thì mặc thánh ý Người. Nhưng mà trẻ thơ kia, từ khi gặp Đức Mẹ trong những năm bước chân vào chốn viện tu, mãi đến lúc tắt hơi: hằng kể đi kể lại cách thế Đức Mẹ nói năng vận động, thúc giục các viên chức đạo đời làm theo ý Đức Mẹ, nếu không có phép lạ đi kèm, thì lấy gì làm tang chứng?

Bởi đó Chúa dùng các phép lạ như ấn tín thêm vào mà chứng minh cho giáo dân biết Bernadette thật là một vị trinh-nữ trung tín thực thà không hề bịa đặt.

Còn Đức Mẹ Chúa Trời thì sao? Nay con thảo đã ở trung tín mà làm hoàn tất việc bổn phận gay go mà Mẹ đã phú thác cho; nay đến lượt Mẹ phải giữ lời đoan kết với con rằng: « Mẹ sẽ cho con được phúc đời sau. » Thế là trong mấy tháng đầu năm 1879 Thánh nữ đã thấy hình bóng rạng đông của ngày phước lạc đời đời thấp thoáng nơi góc trời đen thẳm u sầu là thế gian này, cũng là ngày bấy lâu con

https://tieulun.hopto.org

thảo những mong đứng mong ngồi cho được gặp mẹ lành nơi cảnh thường sinh vĩnh viễn.

PHẦN THỨ NĂM

Cửa trời sáp mở..

ĐOẠN THỨ NHỨT

NGÀY MẸ CON GẶP NHAU. *(16 Avril 1879)*

Đang lúc trẻ Bernadette còn thơ-ấu nũng nịu trên gối bà Soubirous, bà đã vội vàng dạy cho con biết đàng kính mến Chúa và khẩn cầu cùng Đức Mẹ rồi; bởi đó linh hồn trẻ thơ đã khỉ sự qui hướng về trời, hình như kim la-kinh hằng quay về phía bắc. Nhất là từ ngày 18 février 1858, Đức Mẹ lại hiện ra mà hứa phúc thanh nhàn đời sau, thì lòng người càng khát vọng thiên đàng là dường nào ! Năm 1866, người bỏ thế gian huyền-náo hỗn độn nầy, đành lòng bỏ động Massabielle qui yêu kia mà gởi thân nơi tu-viện, cũng chỉ vì muốn trang điểm linh hồn cho trong trẻo mà hưởng phúc đời sau cùng Đức Mẹ.

Ngày ngày ở Nevers trót tâm tình ý chí những mơ màng tưởng tượng đến sự xinh tốt tuyệt vời cũa Đức Mẹ, nên hằng nong nả bỏ đất này, mà về hợp hoan cùng Đức Mẹ.

https://tieulun.hopto.org

Biết bao nhiêu lần nghe khách đến thăm hỏi về sự xinh đẹp Đức Mẹ, thì người trả lời rằng: « Người đẹp quá trí khôn lường, ai đã xem thấy người một lần, thì không còn thể yêu vật gì dưới đất nầy nữa. » Khi thánh nữ nghe hát khúc ca tán-mỹ rằng: « Kìa Mẹ tốt lành đáng mến, tôi đã được xem thấy Người » thì mặt Người tỏ bộ như ao ước, rồi lại buồn phiền thảm-nảo, ước ao cho mau gặp Mẹ đang ngự trên toà thần thánh, lại buồn phiền vì thấy chưa đến giờ được gặp.

Trong đời người thấy có nhiều dấu lạ Chúa tin cho người biết giờ lâm chung khi nào đến. Năm 1870, bệnh người phát nặng, có lẽ nguy cho mạng sống, song người quyết chắc với bà bề trên cả, còn lâu mình mới chết.

Năm 1873, lại phát cơn suyễn dữ dằn ai ai đều tưởng người chết. Một chị nhà tập kia còn thanh niên sức mạnh, đến thăm người, chị lại lo kẻo người chết chăng, người liền bảo chị rằng: « Chị sẽ chết trước em. » Mà thật mấy tháng sau chị ta phải bệnh mà chết. Năm 1876, đang lúc người ngóng trông phúc thật đời sau ráo riết, nên bật ra mấy lời trong một bức thơ kia, người giữ cho em Toinette, yên ủi em về mấy thiên-thần nhỏ đã bay về trời mà rằng: « lâu nữa ta sẽ gặp hội mấy thiên thần nhỏ ấy và sẽ chia phúc lạc đời đời với họ.

Năm 1878, Người biết đã gần ngày bước

vào cửa đời đời, chỉ còn hơn sáu tháng nữa thôi.

Song nằm mà đợi những sáu tháng nữa thì thật là sốt ruột; một ngày qua đi, lại thêm khích động lòng người ao ước.

Sau hết, đến tháng Mars năm 1879, thánh nữ biết mình đã gần ngày gỏ cửa đời đời rồi người chỉ còn cầu xin cùng thánh cả Giuse cho được phúc chết lành trong chính ngày lễ đấng thánh ấy. Đang lúc đau đớn khốn cực mà nghe văng vẳng bên tai rằng: « Mẹ con sắp gặp nhau » thì biết vui thú chừng nào! Đó là tiếng mà người đã phải giam ở chốn khách đày mà đợi hai mươi năm trời nay.
Song le bỡi tấm lòng khiêm nhượng, người sợ không biết có được lên trời ngay chăng, nên xin chị em trong dòng cầu nguyện cho cách riêng mà rằng: « Có lẽ chị em nói Marie-Bernard đã thành thánh rồi chăng, nên chị em sẽ để chị phải nướng sống dưới lửa luyện ngục.

Ngày 19 Mars Toinette-Marie là em Bernadette được đến thăm chị cả. Thánh nữ xin từ biệt em lần sau hết và hẹn hò chị em sẽ gặp nhau trên nước thiên đàng.

Khi ấy người xin từ bỏ hết mọi đồ dùng bấy nay, chỉ giữ lại một tượng thánh giá mà rằng: « Tôi chỉ cần có bấy nhiêu là đủ rồi.

Người hết sức ước ao chịu các phép lần sau hết, nên qua ngày 28 mars, cha Febvre đến làm các phép cho người. Thật là một thiên

https://tieulun.hopto.org

thần mặc lốt phàm thế mới được lòng sốt sắng lanh chai mà rước Chúa cách thiết tình cảm động như vậy. Bà bề trên chung kể rằng: « Khi người gần rước lễ, tâm tình phát động, gắng sức mà nói mấy lời, làm cho ai nấy phải ngẫm ngùi nấc nở mà rằng: « Lạy Mẹ yêu dấu, con xin Mẹ thứ tha các điều con đã làm cực lòng Mẹ bấy nay, hoặc vì đã lỗi luật phép cách nào. Con lại xin các chị em tha các gương xấu con đã làm xưa, nhất là tại con cứng đầu kiêu ngạo. » Mà người nói cách thật tình thống thiết, làm cho chúng tôi phải sững sờ ? Trông điệu dáng người khi ấy thật là có nhiều nét xúc-cảm tâm tình sâu xa. Cha Febvre nói rằng: « Trong mấy ngày sau cùng đời chị Marie-Bernard, có một điều làm cho chúng tôi lấy làm lạ hơn cả, là dầu đau đớn liệt nhược, song con mắt cứ một mực sắc sảo trong xanh, tỏ ra điệu xem sâu sắc khác thường, nhứt là khi người trông lên cây Thánh Giá, hay là lúc ngửa mặt lên trời mà than thở cùng Chúa; hình như xác càng yếu đuối thì cặp mắt lại càng sắc sảo tinh thần. Có lẽ vì con mắt tinh sạch kia đã được nguồn sáng thiêng liêng Đức Mẹ chiếu vào; nên khi gần đến thì giờ được bỏ chốn trần ai mà bước vào ngắm nghiệm sự sáng đời đời thì nguồn sáng láng ấy lại thêm chói lói khác thường, cho linh hồn được nếm trước những sự vui thú khoái lạc trên trời chăng. »

https://tieulun.hopto.org

Lại trong mấy ngày đầu tháng Avril, có một trẻ-nữ đến thăm người mà hỏi cho biết Đ. Mẹ đẹp để thể nào, người trả lời cách vui vẻ như ta đã thuật lại trên rằng: « Đức Mẹ đẹp quá chừng đến nỗi khi đã xem thấy người một lần thì chỉ mong chết đi cho chóng để có ngày lại gặp. »

Phải rồi, trinh nữ chỉ mong sao lại gặp Nữ-vương tốt đẹp kia, mình đã được xem thấy mười chín lần, hình như trong giấc mộng thần tiên! Mong sao lại được xem thấy đấng đẹp để tuyệt trần vô đối mỉn cười! Mong sao lại được trẳn mình dựa vào ngực ấy, được niu, được ghi lấy cho đến đời đời! Đó là sự ước mong khao khát trong lòng con thảo đối với Mẹ lành. Khi nghe chị Marie-Bernard rì rầm than thở rằng: « Thiên đàng! thiên đàng! ta hãy làm việc, ta hãy chịu khó cho được thiên đàng, còn mọi sự khác thảy đều vô ích », thì tỏ rỏ lòng người nong nả ước ao về trời là thể nào! Người lại nói rằng: « tôi nghe có nhiều đấng thánh khi chết đoạn, không được về trời ngay, chỉ tại khi còn sống ở đời không ước mong thiên đàng cho đủ, phần tôi, chắc không vào số ấy. » Trước ta đã nói trong cơn bệnh sau hết, chị Marie-Bernard phải đau đớn khốn cực là thể nào. Trong cả tuần thánh người lấy làm có phước vì được chịu khó cho được kết hiệp làm một cùng Chúa Giêsu. Người biết rằng, đã đau đớn

https://tieulun.hopto.org

làm một cùng Chúa thì chắc có ngày sẽ sống lại làm một với Chúa nữa Người tinh thế song chưa phải chính ngày lễ Phục-Sinh (*13 avril*) mà người được xem thấy sự vinh hiển đời đời đâu.

Cha Febvre kể rằng: « Đêm thứ hai rạng ngày thứ ba trong tuần lễ Phục-Sinh, nghe trinh nữ lặp đi lặp lại lời nầy rằng : Ớ Satan, mầy hãy xéo đi. » Đến sáng ngày thứ ba người nói với tôi rằng: ma quỉ kiếm thế mà doạ nạt người sợng người kêu tên cực trọng Giêsu thì ma quỉ thất kinh chạy trốn....Tôi khuyên người hãy vui lòng sốt mến mà dâng mạng sống mình cho Chúa, người thưa ngay rằng: «Lạy cha, con có tế lễ gì đâu? bỏ chốn khốn nạn nầy là nơi chỉ làm rầy rà ngăn trở ta kết hiệp cùng Chúa, nào có tiếc gì mà gọi là tế lễ ?»

Chị Marie-Bernard hằng nong nả ước ao thiên đàng là thể nào! Linh hồn người ra như đã thả neo vào trong biển vui vẻ đời đời, chỉ mong sao cho chóng được tới nơi, sợng phiền vì cái xác nặng nề đang cầm buộc linh hồn dưới đất; như nai kia khát khao suối nước thể nào, thì linh hồn người cũng ước mong hưởng Chúa như vậy.

Hôm thứ ba quỉ dữ còn đến chực sinh sự khuấy rầy làm cho trinh-nữ hồ nghi lòng nhơn lành Chúa. Người nói với chị giúp bên giường rằng « em sợ... em sợ... chao ôi, em sợ quá, vì em đã chịu biết bao nhiêu ơn Chúa

em sợ vì em đã làm hư mất những ơn qui hóa ấy đi » Song bà Mẹ Nathalie ra sức nhắc lại cho người nhớ đến lòng nhơn từ Chúa hay thứ tha thương xót, hầu giúp người được yên lòng mà dọn mình chết.

Ngày hôm sau là thứ tư, thật là ngày vạn phúc cho con yêu dấu Đức Mẹ, là ngày mà thánh trẻ bấy lâu nay những khao khát nóng nảy cho được vào gia thất trên trời. Vào quảng độ một giờ chiều, người nằm trên ghế-bành xin gặp cha giải tội một lần nữa, cho được luyện lọc linh hồn trong trẻo, sạch hết bụi trần. Cha giải tội nhắc lại cho người một câu trong ca-vịnh thánh-kinh rằng : « Bạn yêu dấu tôi như bình chứa đầy nhủ hương thơm ngát, đang gục đầu trên ngực tôi » Người ôm chặt lấy tượng Thánh-giá vào, rồi lại xin chị em lấy giây cột tượng ấy trên ngực.

Một chị kia nói cùng người rằng : « Chị ơi, chị đau lắm phải không ? Người thưa rằng : « càng đau càng tốt, có đau mới chắc thiên đàng » — Chị kia lại rằng: « Chị để em đi xin Đức Mẹ yên ủi chị nghe ! — Không, chị ơi, không cần xin yên ủi, chỉ xin cho em được sức mà nhịn nhục bằng lòng. » Bà mẹ Eléonore lại thêm rằng: « thật chị đang phải nằm trên cây thánh giá. » Người muốn bắt chước Chúa thì giăng thẳng hai tay ra như hình thánh giá mà than thở rằng: « Lạy Chúa Giêsu ôi, con yêu Chúa là dường nào !

https://tieulun.hopto.org

Chị em vây xung quanh mà đọc kinh phú linh hồn, còn người lấy lòng sốt sắng mà thưa kinh với chị em; người những trông lên ảnh thánh treo bên giường gần ghế người nằm, mà than thở những lời tỏ tình yêu mến Chúa chi thiết.

Vào khoảng hai giờ chiều trinh-nữ nằm hoi hóp mà liếc mắt trông lên trời như giắng thẳng vào một vật gì vô hình, diện mạo coi có vẻ an hòa tỏ rỏ nét thảnh thơi vô tận.

Khi hạ mắt xuống thì cứ lải rải đọc cung rỏ ràng cảm động rằng: « Lạy Chúa con yêu mến Chúa hết lòng... hết linh hồn... hết sức con. »

Hai giờ ba khắc, người cầm lấy ảnh thánh giá mà hôn nơi năm dấu thánh cách rất sốt sắng tận tình. Đoạn người xin bà Mẹ tha thứ các sự lỗi lầm xưa nay, và xin bà cầu nguyện cho cách riêng.

Khỏi một chốc, trinh nữ tỏ mặt dịu dàng cất tiếng khoan thai xướng kinh « Ave Maria » cách rỏ ràng, đến câu rằng: « Thánh Maria... Đức Mẹ Chúa Trời.. cầu cho con.. xin cầu cho con là kẻ có tội... là kẻ có tội khốn nạn. Vừa nghe lời con khiêm nhượng kêu xin thể ấy, Đấng chẳng hề vương mắc tội truyền liền mở tay nhơn lành ra mà ôm lấy con đưa lên nhà Cha mà hưởng phúc thường sinh.

Thế là hết đau hết khổ hết vinh hết nhục nơi khách đày nầy, ngày ấy là thứ tư trong tuần lễ Phục-sinh (16 Avril 1879) tính từ khi

https://tieulun.hopto.org

người được xem thấy Đ. Mẹ hiện ra được 21 năm « Ôi chị Bernadette nhỏ nhít ơi! xưa kia chị qui trước động Massabielle, ai trông thấy chị cũng não nùng sửng sốt, trong lúc ngất tri mà chị tái xanh, môi hơi mỉm cười lay động. Thiên hạ đồng thanh cất tiếng khen chị rằng: « Bernadette đẹp đẻ là dường nào! » Nhưng mà chiều hôm 16 Avril này, lúc chị phát tiếng kêu lần sau hết mà giã từ cõi trần-ai lúc chị cất tiếng thãm não mà cầu xin cùng Chúa, lúc chị hạ mình xin cả nhà tha lỗi, chị còn có cái vẻ xinh đẹp đáng chuộng hơn nữa! »

Người vừa qua đời đoạn tức thì giáo dân nô nức hô danh là một đấng thánh. Họ tôn xưng là thánh, nên vừa được tin người qua đời liền đồn thổi khắp xa gần mau chóng chẳng những thành Nevers mà lại khắp cả nước Pháp cho đến khắp cả thế gian đều biết Đức giám-mục truyền rước xác thánh ra tại nhà thờ chung dòng Saint-Gildard ; giáo dân đủ mọi hạng người trong xả-hội nô nức tưng bừng hằng đoàn hằng lũ kéo đến viếng xác thánh đủ ba ngày liên. Có bốn chị nhà phước đứng bên xác, cứ luôn tay đem các đồ đạo, như ảnh, tràng hạt, mà đá đến xác thánh Các hiệu bản ảnh trong thành không còn đủ cho giáo-dân mua nữa. Những đồ vật tầm thường không có giá trị gì, mà vừa đem đá vào xác mét-meo lạnh lẽo kia, liền trở nên của qui.

https://tieulun.hopto.org

Đến ngày 19 avril thì mở đám tống táng linh đình trọng thể, do Đ. Cha Lelong chủ-tọa Lạ thật chị Marie-Bernard ơi, chị đã trốn lánh nơi đô hội huyên-náo, chị đã khinh chê cuộc vinh hoa tạm gởi đời nầy, thế mà trong ngày sau hết đời chị, có vô vàn người đủ hạng tấp nập kéo đến, trông rằng ít là được hưởng dong nhan chị một lần sau hết, và được nghe lời Đ. Giám mục khong khen chị! Khen gì? Chị mà được phú-quí phong-lưu đài các chắc ngài không khen đâu, ngài chỉ khen cái tấ n lòng trinh bạch, cái nết khiêm nhường, đức tin mạnh mẽ, lòng mến hăng nồng chí thiết đó thôi. Đó là vinh sang thật, quí hóa thật đời nầy người dương thế lưu danh tiếng chị, Chúa trên trọng thưởng chị cho đến đời đời.

Trong ba ngày ấy, cái xác tàn bại khô héo vì bệnh tật kia, xem hình như trẻ lại, xinh đẹp, nét mặt trông dịu dàng vui vẻ, các phần mình còn mềm mại như thường, tay còn giữ được mầu sắc tự nhiên, nơi đầu ngón tay thấy như điểm sắc hoa hồng.

Trong Dòng Saint-Gildard có một nhà nguyện nhỏ xinh đẹp xây kiểu gô-tô, cho được dâng kinh thánh cả Giuse. Thế là con yêu dấu Đức Mẹ lại được nằm trong nhà thờ của Thánh đầu Gia-thất.

Lúc đó, có một trẻ đồng nhi, đem mấy bó hoa cúc dại rải rác trong huyệt. Thật là đồ lễ quí hóa của tấm lòng đơn sơ trẻ dâng mà kính đức đơn sơ thanh bạch chị thánh

https://tieulun.hopto.org

hoa đơn sơ thanh bạch ấy, nay đem tiến lên trước vườn cảnh diệu-quang; nhờ đất thùy-mị, khi thanh-tao nơi cảnh địa, mà hoa này sắp phóng hương phơi tuyết, hơn khi còn phải giam nơi khổ hải nầy.

Sau ngày người qua đời, có một viên y-sĩ tại Nevers, bạn ngài đang phải liệt rất nặng, nên ngài lấy lòng sốt sắng, đến qui gần xác thánh mà xin cho bạn. Khi ông về thì thấy bà đang đi lại như thường. Lấy nguyên phép lạ thứ nhứt nầy cũng đủ chứng tỏ: đấng phép tắc lòng lành vô cùng; khỉ sự làm sáng danh vinh hiển đầy tớ người. Lại chứng tỏ rằng : lời Đ. Mẹ đã hứa xưa kia cùng con thảo, lẽ nào sai được.

Giáo-dân tin lời Bernadette khi còn sống mà được nhiều ơn hồn xác, ngày nay lại càng có lẽ xin người bầu cử, mà thật họ đã được nhiều ơn kể chẳng xiết. Khi chị thánh còn sống đã lưu tâm đến kẻ có tội cách riêng, ngày nay trên trời lẽ nào quên được. Năm 1809, ông công-tước Impart de la Tour đã nhờ người hộ giúp, nên mới làm cho ông Périer de Larsan là đại biểu tỉnh Bordeaux trở lại, Các chị thuộc hội nữ-tu Nevers đã kể lại nhiều tích kẻ có tội trở lại như vậy; còn biết bao nhiêu người trở lại, song còn kín nhiệm, ngày tận thế Chúa mới cho biết.

Đừng kể các ơn lành đã phần hồn, lại còn biết bao nhiêu ơn trị tật phần xác, bởi nhờ Bernadette mà được. Kẻ thì cầu nguyện làm

https://tieulun.hopto.org

tuần chín ngày, kẻ thì lấy dấu tích của chị Marie-Bernard mà áp vào nơi tật bệnh, liền lành đã. Tại Nevers, tại thành Lourdes, thấy muôn vàn sự lạ không khác gì xứ Galiléa xưa, đời Chúa Giêsu thân hành giảng đạo. Kẻ mù được sáng, kẻ điếc được nghe, kẻ bất toại vác giường mà chạy; lại còn muôn vàn bệnh bất trị khác như: ho hen, thổ huyết ung bướu, mụt nhọt điều biến tan... thỉnh thoảng có bệnh thật nặng mà được khỏi tức thì.

Đây xin kể mấy tích cho sáng danh con khiêm nhường Đức Mẹ. Tại Bourlon, có một bà phải cái xe nặng đến 4000 kilos đè trên chơn giập nát tan tành, thế mà hôm 29 Septembre năm 1901 vừa lấy lòng trông cậy mà hôn chút dấu-tích cũa Bernadette tức thì lành đã.

Cũng trong năm ấy, một viên giáo-học dạy trường có đạo, hai đầu gối nổi lên hai mụt ông voi; thầy vừa lấy một chút áo chị Marie-Bernard áp vào, ông voi cũng chạy mất.

Đầu năm 1911, tại Paris một chị nhà phước phải chứng ho lao thổ-huyết từ tháng Octobre 1910 chị chỉ dùng được chút nước hồ nước cháo vậy thôi. Hôm 19 janvier chị đã chịu các-phép sẵn sàng, nằm đợi giờ sau hết; chị xin cùng Bernadette cho được chết chính hôm 11 février là ngày trinh-nữ được xem thấy Đức Mẹ lần trước hết. Đến đêm 11 rạng ngày 12 février chị được lành bệnh hẳn.

https://tieulun.hopto.org

Năm 1923 tại Montréjeau trong dòng kinh Danh-Thánh Đ. C. G. có bà X. đã mười chín tháng nay, mắc bệnh sụt xương sống, lại thêm đau trái tim khá nặng. Bà đã đi viếng thành Lourdes, song Đức Mẹ chưa nhậm lời bà xin người muốn để dành phép lạ ấy cho sáng danh con yêu dấu, trót đời đã vì lòng khiêm nhượng mà ẩn mình cho khỏi mất thế gian. Qua ngày 16 tháng Avril bà bắt đầu làm tuần cửu-nhựt cầu cùng Bernadette; ngày thứ tư nghe trong mình như có tiếng giục chỗi dậy lúc đó bà đọc đến câu Evan rằng: « Ớ người hèn tin kia sao mà sợ.» Tức thì bà chỗi dậy mà đi, ai nấy đều bở ngở vì thấy bất thình linh bà khỏi bệnh thể ấy.

Hôm 23 Juillet 1925 là một tháng sau khi phong chức á-thánh cho Bernadette, chị Saint-Flavien thuộc dòng Nữ-vương các thánh Tông-đồ đang giúp việc truyền-giáo tại Lagos bên mạn Tây Phi-châu, chị mắc bệnh toát-giang, bị mổ nhiều lần mà vô hiệu, thế mà chị làm tuần cửu nhật kính Bernadette trong tuần ấy chị cứ cầu xin rằng: « Xin chơn phước Bernadette cầu cùng Đức Mẹ Lộ-Đức cho tội đặng lành đã.» Chị cũng dùng nước suối Lộ-đức nữa, vừa hết tuần cửu nhựt, bổng chốc chị được lành mạnh như thường. Tích lạ nầy hiện có quan y-sĩ Gray theo bè phản-giáo và bí-mật giáo (Franc-maçon) làm chứng: chính ông đã coi sóc và

chữa chị lâu ngày song vô hiệu. Lại có Đức Giám Mục Terrien làm chứng chắc chắn nữa ngài làm đại-lý tông-giáo tại Lagos, cũng là nơi mà chị Saint-Flavien sau khi khỏi bệnh lại trở về giúp việc tại đó.

Ngày mồng 3 Juillet 1928, tại Rosario (trong nước Argentine) có một cô thiếu nữ tên là Dominga Fr. đầy lòng sốt sắng khuyến giục nhiều người thành kính Đức Mẹ Lộ-đức; cô phải bỏng nơi chơn, cả ống chơn lở lói lại nực mùi hôi hám thối tha, rất là đau đớn cực lực. Cô liền khỉ sự làm tuần cửu-nhựt xin chơn phước Bernadette cứu giúp, qua ngày thứ hai cô thấy như thánh-nữ đã nhậm lời, liền rán sức chổi dậy, cố gắng đi được vài bước mà khó lòng lắm, bỏng nhưng hết đau. cô cứ đi thẳng đến nhà thờ. Khi trở về chỉ thấy còn cái sẹo đó thôi.

Ấy là những việc Đấng phép tắc vô cùng đã làm cho ai nấy tin thật rằng: ngày nay Bernadette đã nhập vào hội triều đình thần thánh trên trời. Đó là kết quả bởi những việc anh hùng phúc đức người đã làm khi còn sống, nhứt là vì giữa lúc được vinh sang khen ngợi mà cứ khiêm nhượng nhỏ bé, trung tín làm hoàn tất việc bậc mình; lại can đảm vững vàng khi phải sự khốn khó gian nan; tắt một là bởi người có lòng kính mến Chúa chí thiết tận tình nên mới được thế thần như vậy.

Trẻ khó khăn nhỏ bé chăn chiên tại đồi

https://tieulun.hopto.org

Bartrès kia, ngày nay xem ra không còn thiếu sự vinh hiển bề ngoài, khắp thế đều hô danh khen tặng, chỉ còn phải đợi đấng nối quyền thánh Phêrô giáng chỉ mà đưa tên vinh hiển Bernadette vào hàng các thánh là hoàn tất.

ĐOẠN THỨ HAI

CHỊ MARIE-BERNARD KHỞI HOÀN VINH-HIỂN

Chị Marie-Bernard nằm yên trong mồ mà cứ chuyển các ơn lành xuống cho thiên hạ liên liện, bởi đó ngày ngày hằng tăng số kẻ đến cậy nhờ chị bầu cử.

Vì những phép lạ ta đã kể trên, lại vì lời Bề-trên cả Dòng Nevers xin, thì Đ. G. Mục thành Nevers định lập tòa dự-thẩm để khỉ công tra xét các nhơn đức và các phép lạ thiên hạ đồn thổi về thánh-nữ; rồi đệ án qua Rôma tâu xin Toà-Thánh khẳng lưu tâm nhận việc tra xét và phong chức thánh cho chị Marie-Bernard.

Vậy hồi 20 Août năm 1908 cũng là chính ngày lễ kính thánh Bênađô là quan thầy Bernadette, toà dự-thẩm bắt đầu hiệp nghị tại nhà thờ Dòng Saint-Gildard, dó Đức Cha Gauthey Giám Mục thành Nevers chủ tọa. Vụ án nầy phải hội nghị đến 133 lần mới tra xong

Hội-đồng tra-khảo biên chép đoạn đệ các tờ bồi biên-bản sang Rôma, ngày 23 Octobre năm 1909.

Ngày bải hội (22 Septembre) Đức Cha Gauthey lại mời các viên chức toà dự-thẩm, các quan y-sĩ và nhiều người danh giá trong đời đến chứng kiến việc khám xác chị Marie-Bernard, đang nằm dưới gầm nhà thờ thánh Giuse đã 30 năm rưỡi nay.

Vừa mỡ quan tài ra, không hề có mùi gì hôi hám xông ra; ai nấy làm chứng rằng thịt hãy còn trắng, xác coi có vẽ nhăn cứng như da thuộc, song không thấy dấu gì hư nát. Thánh-nữ nằm bằn bặt một bề như khi mới táng: đầu hơi nghiêng về bên tả, hai tay tréo lại trước ngực, trong kẽ ngón tay có đeo một tràng hột, chính nơi trên trái tim lại thấy một tượng thánh giá. Đức Giám Mục ngắm nghía rồi nói rằng: « Thật trông điệu-cách người giống như hình các thánh nằm trông hang Catacombê xưa. »

Tại Rôma còn khảo cứu các tờ đệ-tấu lại một lần nữa và ưng nhận đoạn thì ngày 13 Août năm 1913 Đức Giáo Hoàng Phiô thứ X cứ lời toà đệ trình mà hạ bút y phê sẽ tra cứu về vụ án chị Marie-Bernard.

Toà áp việc lễ-phép chiếu theo các tờ biên trong hội đồng dự-thẩm của Đức Giám Mục sở tại đệ tấu, mà tra xét tính hạnh Bernadette lại từ đầu. Viên thỉnh-cầu việc phong chơn

https://tieulun.hopto.org

phước phải đến trước toà các quan án toà-thánh, toàn là những đấng thẳng nhặt mà thưa lại hai vấn đề sau nầy: một là: chị Marie-Bernard nầy có lòng mến Chúa hoàn-toàn đã thi hành hết mọi nhơn đức đã kể trong sách Evan cho đến bậc anh hùng xuất chúng chăng? hai là: từ khi tạ-thế đến rày, chị có làm phép lạ nào chắc chắn chăng; it là có hai phép lạ mới đủ.

Trong lúc ấy lại khai mộ trinh-nữ lên một lần nữa. (3 Avril 1919) chính Đức Cha Chatelus Giám Mục thành Nevers chứng thị. Lần nầy lại thấy thịt ra đen, song xác thánh còn nguyên vẹn như trước.

Toà thanh-tra vừa tâu thì Bộ-lễ bắt đầu tra cứu các tờ-biên lý-lịch về hai khoản đã hỏi viên thỉnh-cầu. Khoản thứ nhứt hỏi về trinh nữ có thi-hành các nhơn đức tới bậc anh hùng chăng, thì các đấng chia ra làm ba kỳ hiệp nghị mà tranh luận với nhau cho xác đáng. Trong phiên hiệp nghị lần thứ ba thì chính Đức Thánh Cha thân hành đến chủ toạ. Qua ngày 18 Novembre năm 1923 mới bàn xong khoản thứ nhứt, tức thi hội đồng truyền bố lệnh Toà Thánh phê cho chị Marie-Bernard vào bậc anh hùng trong đàng nhơn đức.

Chính tay Đức Hồng-Y Vicô làm giám-đốc toà lễ phép ký vào sắc ấy. Trong sắc thấy tặng khen chị Marie-Bernard rằng: « Trinh-nữ có lòng sốt sắng vững bền, không hề nao

https://tieulun.hopto.org

chuyển. Trong hết mọi việc người hằng ra sức gắng cho tới đỉnh trọn lành, nhờ ơn trên phù hộ thật người đã thắng mình mọi cách. Dầu khi nghe danh tiếng vang lừng khắp thế giới, người vẫn cứ một mực giữ mình cho khỏi tính phô trương giả-trá. Dầu là con nhà khó khăn quê-mùa bèn hạ thế mà hằng hăng hái vui vẻ cầm mình cho khỏi biểu lộ tính tự nhiên quê-kệch. Lại từ ngày bước chơn vào chốn viện-tu, lúc ở nhà tập, khi làm lời khấn đoạn, nhơn đức cứ nhật nhật tiến tăng, mà thật người đã tiến đến bậc anh-hùng. Bởi đó việc phong á thánh cho người thật là dễ dàng mau chóng, cho dầu phải giữ những qui-mô rất nghiêm thẳng, thế mà mọi việc cũng đều xuôi thuận. »

Sắc chỉ ấy lại thêm rằng: « Đức Giáo Hoàng đang thống trị Hội thánh bây giờ (Pius XI) muốn để ngài nhứt định hẳn về vụ-án nầy. Đến ngày hẹn ngài tuyên-an cách trọng thể rằng: « Ta đã tra xét kỉ lưỡng thì thấy rõ chị Marie-Bernard Soubirous nầy đã lấy lòng anh hùng đại-đảm mà thi-hành các nhơn đức cả, là đức tin, đức cậy, đức mến Chúa và yêu người; đừng kể ba nl ơn đức ấy lại còn bốn nhơn đức căn-bản phong hóa: là đức hùng-dủng, đức công bình, đức tiết độ và đức khôn ngoan: tất cả bốn nhơn đức ấy chị cũng vào bậc anh hùng nữa. »

Thế là Bernadette đã sắp vào sổ á-thánh.

https://tieulun.hopto.org

Ngày mồng 9 Mars năm 1924 Đức Cha Schæpfer đang làm Giám Mục coi sóc địa phận Tarbes được tin vui mầng ấy, thì định lục tổng thơ chung quyên tiền để dựng nhà thờ dựng tượng chính nơi địa hạt Đức Mẹ hiện ra cho được kính con yêu dấu Người.

Đến ngày 19 Avril năm ấy Đức Giám Mục Chotelus lại khai mồ chị Marie-Bernard lên một lần nữa, rước xác thánh vào nhà thờ nhỏ gọi là Sainte-Hélène ở trên tầng thứ nhứt trong dòng Saint-Gildard, đợi khi làm xong hòm xương thánh, sẽ đệ vào.

Khi Toà-lễ-phép đã tra xong về khoản thứ nhứt, thì khỉ sự khảo-cứu về khoản thứ hai. Vậy trong bấy nhiêu phép lạ chị Marie-Bernard đã làm, thì Hội-đồng chọn lấy hai phép lạ chắc chắn hơn, nguyên chị Mélanie Meyer (năm 1912) và ông Henri Boisselet đã được.

Chị Marie-Mélanie Meyer nầy thuộc dòng nữ-tu Providence de Ribauvillé, sinh ra năm 1880, giúp kẻ liệt tại dòng rất thánh Trái Tim Đ. C. G. ở Moulins (Ollier) Qua năm 1910 chị mắc phải một ung trong tì vị đau đớn lắm lại thêm bệnh thổ huyết, lần lần không thể ăn được vật gì, và yếu liệt hết sức. Chị sực nghĩ đến việc cầu cùng trinh-nữ Bernadette và đi viếng mộ người: song lại sợ không có sức mà đi đến nơi được. Qua ngày 5 Juillet 1912 chị gắng đến Nevers, mà thật phải đau đớn quá sức ; chị lấy lòng tin, cậy nằm phục

https://tieulun.hopto.org

trên hòn đá che mồ Bernadette, ở đó hơn một giờ mà cầu nguyện. Bỗng nhưng chị quyết rằng mình đã khỏi đau hẳn, và nghe đói muốn ăn. Họ đem đồ ăn đến thì chị ăn ngon lành như người khỏe vậy. Thế là chị Mélanie khi đến thì yếu đuối rủ liệt, mà lúc về lại hết đau hết nhọc, ăn uống và làm các việc như trước. Các lương-y đều quả quyết chị được thuyên bệnh bất ưng, không phải dùng thuốc men gì cả.

Còn ông Henri Bosselet sinh ra năm 1896 đến năm 1913 ông mắc chứng ho lao thật nặng, đến nỗi về sau hầu không còn thở được nữa. Ông đã chịu các phép sau hết cho được dọn mình chết lành: đến hôm mồng 8 décembre năm 1913 cũng là ngày cuối tuần cửu-nhựt ông đã làm mà xin cùng Bernadette; ngày ấy bỗng nhiên ông thấy mình khỏi bệnh chẳng những là khỏi bệnh mà lại được khỏe mạnh khác thường. Nhơn gặp kỳ đại-chiến tranh, ông vác súng đeo gươm đi hộ-trợ nước nhà, song rủi bị tay quân giặc bắt, phải cầm tù trong nước Đức non ba năm trời mà lúc trở về vẫn còn mạnh khoẻ.

Toà lễ-phép hiệp nghị ba kỳ mà tra xét hai phép lạ nầy. Kỳ trước hết hội hôm 24 Juillet năm 1924, kỳ thứ hai và thứ ba hội hôm 17 Fév. và 28 Avril năm 1925; trong kỳ sau hết nầy hội trước mặt Đức Giáo Hoàng. Đức Thánh Cha phê nhận hai việc ấy thật là phép lạ tỏ

tường, nên ngày mồng 1 Mai năm 1925 lại rao một sắc nữa cách trọng thể trước mặt Ngài.

Khỏi it lâu Đ. Cha Chatelus và các các viên chức thẩm tòa tư giáo tại Nevers đến dòng Saint-Gildard mà dự kiến việc dời xác chị Marie-Bernard sang hòm xương thánh. Hòm nầy bằng đồng mạ vàng chạm trổ đơn sơ, kiểu cổ thời. Xưa chị Marie-Bernard nổi về đức đơn-sơ thanh-bạch, tươi-tắn rày chị nằm trong một khám đơn sơ như vậy thật là xứng hợp.

Đến hôm mồng hai juin năm 1925, kể là hoàn tất mọi việc chỉ còn đợi phong á-thánh mà thôi. Xưa dân thành Lourdes và Nevers đã tung-hô Bernadette là đấng thánh; và lời Đ. Mẹ hứa cùng con mình rằng: Mẹ sẽ cho con được hạnh phúc đời sau » rày đã ứng nghiệm

Đến ngày 14 juin năm 1925 là ngày đã định mở lễ phong chị Marie-Bernard lên bậc Á-thánh Ngày trước đền thờ chính tòa ông thánh Phê-rô, có hai cột cao ngất nâng đở chóp tháp lồng bàn, mỗi bên treo một bức tranh to lớn. Một bức họa hình chị Marie-Mélanie đang qui phục trên mộ đấng á-thánh mà khẩn cầu; bức kia họa hình ông Henri-Boiaselet đang nằm hấp hối trên giường liệt mà nguyện xin cùng Đấy tớ Chúa. Đức Hồng-Y Merry del Val làm chủ toạ các lễ nhạc buổi sớm mai. Viên thơ-ký Toà lễ-phép đứng lên đọc sắc phong chơn phước. Vừa đọc đến câu rằng: « Ta ấn định

từ rày mà đi giáo-dân được phép tôn kính và cầu khẩn cùng Bernadette như vị á-thánh.» tức thì cả đền thánh nghe vang lừng những tiếng tung hô vỗ tay reo mừng. Cũng một trật ấy trông lên bàn thờ chính thấy bức màn bấy lâu che sự vinh hiển Bernadette, từ từ hạ xuống. Kìa bức ảnh á-thánh oai nghi đẹp đẽ đang qui gối giữa áng mây, có hai thiên thần nâng đỡ, trên đầu thấy một vòng hào quang bật tia sáng loà chói lói. Một trinh-nữ khiêm nhượng, chỉ tìm cách cho thiên hạ quên hẳn mình đi, mà rày đang được lấy lừng vinh hiển. Ngay bên kia lại thấy Đức Mẹ mỉm cười giơ tay đón rước con thảo đem về vầy hiệp cùng thần-thánh.

Đến chiều chính Đức Thánh Cha thân hành đến đền thờ thánh Phêrô mà cung-kính con yêu dấu Đức Mẹ. Ngài ngự trên kiệu vàng có các viên chức phẩm-phục rực rỡ khiêng đi, các đấng Hồng-Y tề tướng theo hầu, xung quanh giáo-dân tựu đến chừng 5 vạn người, miệng reo, tay vỗ vang lừng trời đất.

Đến nơi, Đức Thánh Cha bỏ kiệu vàng, bước xuống. La thay, đấng cao trọng nhứt trong hoàn cầu, đấng thế-vị Chúa cả trời đất, nay đang qui gối cách khiêm cung trước hình một trẻ chăn chiên, trước mặt một con gái của tên thợ khó khăn xay bột, mà ngữa mặt lên xin gái ấy bầu cử cho! Chính đấng mới ban sáng ngày, đã lấy danh Chúa và quyền phép Chúa

https://tieulun.hopto.org

ban, mà đem gái ấy ra khỏi nơi hèn hạ và đặt lên làm một cùng các phẩm trật trên trời « Suscitans a terra inopem.... »

Đang lúc Đức Thánh Cha cầu nguyện trước bức ảnh Bernadette, lại xảy ra một việc làm cho ai nấy động lòng thổn thức: là trông thấy một ông già lụm-cụm men đến gần Đ. Thánh Cha. Ông lảo ấy chính là em chị Marie-Bernard, hẳn ta còn nhớ « cậu bé Pierre kia » Nay cậu đã ngoài 65 tuổi, cậu đi thay mặt các bà Phước tại Nevers mà dâng cho Đức Thánh Cha một mẫu ảnh bằng vàng, tạc hình Á-thánh Bernadette. Đức Thánh Cha chính là Phiô XI đang thống trị Hội thánh bây giờ Ngài tỏ lòng khoan từ nhơn hậu, cúi mình xuống gần cậu Pierre có phước kia, vì được làm em của một Chơn-Phước. Ngài tỏ dạ thương yêu, chúc cho cậu được dự bề vinh sang với chị; Á-thánh nầy vừa là chị cả, là mẹ cầm đầu, vừa nhận mình làm mẹ thứ hai của cậu nữa. Ngài lại khuyên Pierre can đảm vững vàng mà theo chơn bắt chước chị.

Đức Thánh Cha ngự về, thì các giáo-hữu đua nhau từng đoàn từng lủ sấp mình trước mặt tiểu-sứ Đ. Mẹ mà khẩn cầu. Song ở đây chỉ là một bức tranh, không cô vẽ sốt sắng hoạt động bằng khi đến nhà thờ dòng Saint-Gildard mà cầu nguyện. Đến đó lòng được sốt sắng hơn vì là chính nơi đã 13 năm trời trinh-nữ hằng đem tấm lòng lên cùng Đức

https://tieulun.hopto.org

Mẹ ; sốt sắng, vì ngay trong nhà thờ cạnh bên hữu có xác thánh nằm trong cung nhỏ cho giáo-dân tôn kính.

Ta thấy kẻ lành kẻ dữ bởi nhờ lời chị Marie-Bernard mà được muôn vàn ơn quí hóa trị bệnh xác hồn, còn lẻ nào hồ nghi về cuộc vinh danh người đang hưởng dư dật nơi nhà Cha cả trên trời sao ?

Qua đến năm 1933, là chính năm kỷ-niệm 19 thế kỷ kể từ khi Chúa Cứu thế làm hoàn tất việc chuộc tội thiên hạ ; lại cũng là năm kỷ-niệm 75 năm kể từ khi Đức Mẹ hiện ra cùng Bernadette tại thành Lộ-Đức, thì Đức Giáo-Tông Phiô XI đã phong chơn-phước Bernadette lên vì Hiển-thánh, là ngày mồng 8 Déc. cũng là chính ngày lễ Đức Bà chẳng hề mắc tội Tổ-tông. Cuộc lễ phong thánh nầy long trọng là thể nào, thì dễ hiểu : vì là lúc giáo phơn khắp thiên hạ đều tuôn đến Rôma cho đặng ăn mày ơn Toàn-xá năm thánh. Lại vì xưa nay ơn Đức Mẹ ban xuống cho thiên hạ bởi suối Lộ-Đức, thì khắp đông tây đều nhuần gội, nên khi nghe tin đã đến ngày Đức Giáo Tông phong chơn-phước Bernadette lên hàng hiển-thánh, thì ai mà chẳng mừng vui? Có cuộc gì trần thiết cho vẻ vang ngày lễ, mà chẳng tận tâm tất lực thực hành. Vậy nói được rằng : Cuộc lễ phong thánh nầy cũng là một ngày kỷ-niệm thêm vẻ uy nghi cho năm thánh Đức Giáo Tông đã định cho khắp cả Hội thánh

https://tieulun.hopto.org

mừng lễ bà thánh Bernadette là ngày 16 Avril là chính ngày Người đã lìa thế mà về trời.

Đọc truyện người từ đầu chí cuối là thấy người hằng ước ao khao khát thiên đàng là dường nào, khát vọng gặp Mẹ nhơn lành tốt đẹp vô song! Bởi đó chắc ngày nay Mẹ con đang cùng nhau hỉ-hoan khoái lạc.

Rày người đang hưởng phước vui vẻ khoái lạc, song người cũng là khí cụ Chúa dùng mà làm sáng danh mình bề ngoài nữa. Xưa người kể mình thật là đứa vô dụng hư hèn, mà rày Chúa thương nhắc lên bậc cao trọng thể ấy cho thế gian biết rằng: hễ ai càng hạ mình xuống thẳm sâu, thì càng làm sáng Chúa.

CHUNG



BIBLIOTHÈQUE NATIONALE
R.F.

https://tieulun.hopto.org

HẠNH BÀ THÁNH BERNADETTE

MỤC LỤC

PHẦN THỨ NHỨT

Bernadette thấy Đức Mẹ hiện ra (1858)

Đoạn I -- Bernadette là một nhi nữ Chúa yêu đương cách riêng . 5

Đoạn II – Đức Mẹ mỉm cười với Bernadette (11 — 18 Février 1858) 21

Đoạn III — Bernadette làm học trò Đức Mẹ (19 - 21 Février 1858) 37

Đoạn IV — Những sự trần phiền Bernadette phải chịu. (21 - 22) 44

PHẦN THỨ HAI

Bernadette làm tiểu sứ Đức Mẹ (1858)

Đoạn I — Tiểu sứ Đức Mẹ nhận việc giúp kẻ có tội . . . 55

Đoạn II -- Bernadette chuyển lời Đức Mẹ cho các linh mục . 70

Đoạn III — Bernadette rao tên Bà hiện ra nơi động là Đấng chẳng hề mắc tội tổ truyền . . 90

Đoạn IV. — Bọn tự do tư tưởng phản đối việc Đức Mẹ làm . 99

https://tieulun.hopto.org

PHẦN THỨ BA

Bernadette làm chứng-kiến về Đức Mẹ
(1858 - 1866)

Đoạn I — Thánh trẻ làm chứng về Đức Mẹ từ năm 1858 đến 1860 113
Đoạn II — Bernadette dùng lời nói mà làm chứng về Đức Mẹ. 122
Đoạn III — Bernadette lấy nhơn đức mà làm chứng việc Đức Mẹ. 130
Đoạn IV — Đức Mẹ cho Bernadette làm phép lạ và cho ánh sáng thiêng liêng bao phủ mình người cho được làm chứng về Đức Mẹ. 151
Đoạn V — Bernadette từ giả quê hương (4 Juillet 1866) 165

PHẦN THỨ BỐN

Thánh trẻ vào nhà nữ-tu

Đoạn I — Thánh trẻ có lòng sốt sắng khi ở nhà tập là thể nào (7 Juillet 1866 30 Octobre 1867) 174
Đoạn II — Trinh-nữ khấn đoạn thì ra sức nên khiêm nhượng nhỏ bé, người lảnh việc coi sóc kẻ liệt và tỏ đức thương yêu tận tình là thể nào (1867 — 1874) 189
Đoạn III — Bernadette nhận việc giữ nhà thờ (1874 — 1876) 207

https://tieulun.hopto.org

Đoạn IV — Chị Marie-Bernard tỏ lòng can đảm trong khi phải sự khốn khó (1875 1879). . 225

Đoạn V — Bernadette ở trung tin mà làm chứng về Đức Mẹ cho đến ngày lìa thế. 1866-1879). 244

PHẦN THỨ NĂM

Cửa trời sắp mở

Đoạn I — Ngày Mẹ con gặp nhau (16 avril 1879) . . 260

Đoạn II — Chị Marie-Bernard khởi hoàn vinh hiển . . . 274



https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org

https://tieulun.hopto.org